

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ THỂ LỰC DỰ KIẾN SINH VIÊN NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1	DH11802082	Nguyễn Văn Cảnh	03/02/2000	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
2	DH11801931	Nguyễn Quang Duy	20/05/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3	DH11800398	Nguyễn Phùng Trọng	07/03/1999	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
4	DH11801012	Đông Xuân Hòa	14/10/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
5	DH11802398	Lê Ngọc Hậu	06/12/2000	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
6	DH11800832	Đặng Trọng Hiệp	02/02/2000	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
7	DH11705036	Lê Đình Huy	07/06/1998	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
8	DH11802083	Lê Huy Hoàng	29/10/2000	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
9	DH11800831	Lê Quốc Huy	22/12/2000	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
10	DH11801086	Nguyễn Tấn Hưng	15/02/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
11	DH11801000	Bùi Nguyễn Trọng Khanh	31/07/2000	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
12	DH11800297	Lê Đình Khôi	21/09/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
13	DH11800352	Hoàng Ngọc Linh	22/03/1999	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
14	DH11801210	Trương Quang Lợi	20/10/2000	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
15	DH11801025	Hồng Cẩm Nguyên	07/11/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
16	DH11801615	Lê Thanh Nhân	24/02/2000	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
17	DH11800868	Nguyễn Thanh Phương	28/09/2000	D18_CDT01	Đạt		Cơ khí
18	DH11801178	Đỗ Tấn Sang	02/11/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
19	DH11701439	Sử Thanh Tín	1/5/1999	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
20	DH11802008	Ngô Lê Trang	15/10/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
21	DH11801059	Trần Nhã Trúc	04/04/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
22	DH11806427	Nguyễn Thành Tuấn	02/07/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
23	DH11805940	Dương Minh Tuấn	16/02/2000	D18_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
24	DH11803192	Nguyễn Thanh Cao	14/10/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
25	DH11802851	Phạm Kỳ Chân	06/11/1999	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
26	DH11804388	Khuong Khánh Điện	28/12/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
27	DH11806484	Ngô Chí Dũng	08/09/2000	D18_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
28	DH11801098	Đỗ Nguyễn Duy	26/03/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
29	DH11803495	Võ Lê Trùng Dương	17/10/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
30	DH11800935	Cao Mạnh Đức	20/10/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
31	DH11800910	Trần Hoàng Gia	26/04/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
32	DH11806468	Nguyễn Vũ Trường Giang	04/04/1991	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
33	DH11804630	Nguyễn Thái Hiếu	09/07/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
34	DH11803049	Nguyễn Nhật Khang	16/04/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
35	DH11804180	Ngô Văn Linh	04/10/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
36	DH11803583	Nguyễn Thành Long	07/02/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
37	DH11801223	Lê Công Minh	22/05/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
38	DH11803187	Trần Lâm Quyền	19/09/2000	D18_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
39	DH11803671	Đặng Minh Tâm	17/04/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
40	DH11802558	Hoàng Kim Nhật Tân	01/10/2000	D18_CDT02	Không đạt		Cơ khí
41	DH11805616	Vũ Đức Thắng	13/11/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
42	DH11802535	Nguyễn Quang Thư	26/06/2000	D18_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
43	DH11801860	Lê Văn Toàn	26/03/2000	D18_CDT02	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022	Cơ khí
44	DH11803644	Lê Minh Trường	10/12/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
45	DH11803215	Hồ Anh Tú	25/01/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
46	DH11801580	Lê Phạm Hoàng Vĩ	11/08/2000	D18_CDT02	Đạt		Cơ khí
47	DH11804342	Trần Toàn Bảo	27/11/2000	D18_CDT03	Không thực hiện		Cơ khí
48	DH11804570	Trần Tú Hào	15/10/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
49	DH11804682	Lưu Lập Hòa	21/07/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
50	DH11804692	Dương Gia Hoàng	11/07/2000	D18_CDT03	Không thực hiện		Cơ khí

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
51	DH11804742	Bùi Quang Huy	25/01/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
52	DH11804861	Châu Tú Khải	26/06/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
53	DH11803810	Nguyễn Duy Khang	15/06/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
54	DH11804837	Phạm An Khang	07/03/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
55	DH11804983	Nguyễn Khánh Linh	22/06/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
56	DH11805014	Huỳnh Thành Long	07/03/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
57	DH11805306	Châu Mạnh Phát	03/03/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
58	DH11805340	Nguyễn Thanh Phong	29/10/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
59	DH11805516	Võ Minh Tâm	02/07/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
60	DH11800985	Phạm Hoàng Tấn	25/07/2000	D18_CDT03	Không thực hiện		Cơ khí
61	DH11805565	Tô Đức Thành	01/10/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
62	DH11805749	Nguyễn Hoàng Tiến	26/11/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
63	DH11803898	Trần Quốc Toàn	11/08/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
64	DH11805920	Trần Minh Trường	10/06/1999	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
65	DH11806028	Hoắc Thế Vinh	12/01/2000	D18_CDT03	Đạt		Cơ khí
66	DH11804522	Lê Quốc Đạt	27/06/2000	D18_CDT04	Không thực hiện		Cơ khí
67	DH11803034	Phan Nhật Đăng	26/07/1998	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
68	DH11804491	Phan Anh Đức	29/12/1997	D18_CDT04	Không thực hiện		Cơ khí
69	DH11804709	Lâm Trung Hậu	13/02/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
70	DH11800961	Hồ Trung Hiếu	15/08/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
71	DH11802914	Nguyễn Hữu Quang Huy	19/11/2000	D18_CDT04	Không thực hiện		Cơ khí
72	DH11804824	Dương Gia Khang	11/05/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
73	DH11804940	Trần Thanh Lâm	17/05/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
74	DH11800578	Lưu Thiên Long	16/06/2000	D18_CDT04	Không thực hiện		Cơ khí
75	DH11805048	Võ Hoàng Long	13/03/2000	D18_CDT04	Không thực hiện		Cơ khí
76	DH11801976	Trương Hoài Nam	09/06/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
77	DH11802469	Trần Văn Nhất	06/11/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
78	DH11805448	Nguyễn Ngọc Quỳnh	10/03/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
79	DH11800036	Hà Kiến Minh Tân	29/08/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
80	DH11803967	Lê Giang Thành	02/09/2000	D18_CDT04	Không thực hiện		Cơ khí
81	DH11805525	Trần Phú Thọ	10/08/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
82	DH11801541	Võ Ngọc Gia Thoại	12/12/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
83	DH11806290	Lương Tiến Thông	07/11/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
84	DH11805781	Nguyễn Hoàng Phước Toàn	30/04/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
85	DH11805789	Trương Quốc Toàn	10/05/2000	D18_CDT04	Không thực hiện		Cơ khí
86	DH11800033	Hà Văn Trung	07/02/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
87	DH11802868	Trương Nhật Trường	07/12/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
88	DH11804035	Nguyễn Minh Tuấn	04/02/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
89	DH11806002	Trần Huỳnh Thiện Vỹ	21/11/2000	D18_CDT04	Đạt		Cơ khí
90	DH31801466	Nguyễn Quốc Bảo	26/06/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
91	DH31801681	Đặng Văn Cường	07/03/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
92	DH31801460	Nguyễn Văn Minh Duy	29/10/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
93	DH31803207	Nguyễn Duy Đạo	12/05/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
94	DH31800806	Lê Tấn Đạt	19/08/1999	D18_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
95	DH31801543	Phạm Chí Hiếu	09/07/2000	D18_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
96	DH31801353	Đặng Đức Huy	03/01/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
97	DH31801490	Phạm Hoàng Hưng	08/11/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
98	DH31800732	Tạ Vũ Khoa	20/11/1997	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
99	DH31800664	Đình Lê Anh Khôi	06/06/2000	D18_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
100	DH31801043	Trần Phước Long	28/10/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
101	DH31802903	Đoàn Phúc Lộc	22/12/2000	D18_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
102	DH31801102	Trịnh Vũ Luân	15/10/2000	D18_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
103	DH31801390	Điền Quốc Lương	04/05/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
104	DH31801871	Nguyễn Trọng Nhân	01/11/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
105	DH31700008	Phạm Hồng Quân	03/01/1997	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
106	DH31802918	Nguyễn Trần Bảo Quốc	17/01/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
107	DH31800929	Nguyễn Nhân Sang	13/09/2000	D18_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
108	DH31800543	Phạm Hữu Tài	12/04/1999	D18_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
109	DH31801596	Võ Văn Thiên	18/01/2000	D18_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
110	DH31802392	Đặng Hoàng Thuận	22/09/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
111	DH31802833	Đàm Cảnh Toàn	24/08/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
112	DH31800893	Bùi Huỳnh Trí	03/11/2000	D18_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
113	DH31802601	Nguyễn Quang Vinh	03/03/2000	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
114	DH31800930	Nguyễn Tuấn Vũ	13/09/1999	D18_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
115	DH31804236	Huỳnh Vỹ An	26/02/2000	D18_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
116	DH31804318	Nguyễn Quốc Bình	27/05/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
117	DH31803971	Nguyễn Trường Giang	14/03/2000	D18_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
118	DH31804554	Lưu Bá Giàu	12/07/2000	D18_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
119	DH31804729	Nguyễn Văn Hoàng Hùng	08/12/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
120	DH31804790	Đỗ Thế Hưng	09/07/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
121	DH31804871	Dương Tấn Khoa	11/07/2000	D18_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
122	DH31804912	Mã Anh Kiệt	07/11/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
123	DH31803857	Nguyễn Hữu Nghĩa	01/01/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
124	DH31805170	Thái Bảo Ngọc	12/10/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
125	DH31805529	Lữ Huỳnh Thái	07/01/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
126	DH31805607	Nguyễn Công Thắng	04/10/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
127	DH31803530	Huỳnh Ngọc Thiện	06/04/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
128	DH31805658	Nguyễn Minh Thông	01/01/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
129	DH31804011	Nguyễn Hòa Thuận	10/03/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
130	DH31805905	Ngô Quang Trường	13/07/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
131	DH31805943	Hồ Hoàng Tuấn	10/12/2000	D18_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
132	DH31804416	Huỳnh Thanh Duy	09/06/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
133	DH31803358	Lê Phúc Đạt	06/10/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
134	DH31804569	Trần Mậu Hào	23/07/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
135	DH31800177	Nguyễn Bá Hùng	11/03/1999	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
136	DH31803883	Trần Quốc Hùng	11/03/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
137	DH31800492	Nguyễn Lê Quốc Khánh	02/09/2000	D18_DDT03	Đạt		Điện - Điện tử
138	DH31804915	Nguyễn Tuấn Kiệt	20/09/2000	D18_DDT03	Đạt		Điện - Điện tử
139	DH31803083	Đỗ Thành Linh	14/06/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
140	DH31805401	Nguyễn Quang Phương	13/09/2000	D18_DDT03	Đạt		Điện - Điện tử
141	DH31805561	Nguyễn Sanh Thành	06/08/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
142	DH31803995	Phạm Xuân Thắng	24/08/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
143	DH31800863	Cam Bảo Thịnh	09/11/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
144	DH31803487	Nguyễn Trí Thông	01/01/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
145	DH31802452	Trần Thanh Trí	01/01/2000	D18_DDT03	Không thực hiện		Điện - Điện tử
146	DH31805982	Tô Sơn Tường	05/02/2000	D18_DDT03	Đạt		Điện - Điện tử
147	DH31802215	Nguyễn Cao Trường Vũ	15/09/2000	D18_DDT03	Đạt		Điện - Điện tử
148	DH41802675	Võ Minh Anh	03/04/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
149	DH41800660	Trần Tuấn Cảnh	02/02/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
150	DH41803809	K' Trương Ngọc Duy	26/11/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
151	DH41806471	Lê Vũ Duy	26/03/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
152	DH41806408	Huỳnh Minh Đạo	20/09/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
153	DH41802713	Lưu Minh Đức	02/11/1999	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
154	DH41803892	Phạm Lê Minh Hùng	25/10/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
155	DH41804820	Trần Huỳnh Tâm Kha	17/04/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
156	DH41800052	Trần Minh Khải	25/03/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
157	DH41801116	Huỳnh Minh Khánh	28/09/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
158	DH41805083	Phan Trần Nhật Minh	31/12/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
159	DH41805118	Đỗ Hoàng Nam	31/07/2000	D18_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
160	DH41803094	Nguyễn Văn Nhí	14/01/2000	D18_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
161	DH41805371	Phạm Hoàng Phúc	02/04/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
162	DH41803080	Huỳnh Chí Quyền	07/11/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
163	DH41805489	Nguyễn Tấn Sơn	02/09/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
164	DH41802532	Trương Thế Sơn	01/12/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
165	DH41804173	Nguyễn Hưng Thịnh	02/01/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
166	DH41805674	Nguyễn Gia Thuận	23/01/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
167	DH41803169	Phan Văn Toán	20/12/2000	D18_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
168	DH41805892	Hoàng Phúc Trung	17/07/2000	D18_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
169	DH41801483	Trần Anh Trường	20/11/1999	D18_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
170	DH41802364	Lê Văn Vinh	14/10/1999	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
171	DH41802291	Nguyễn Đức Vũ	01/01/2000	D18_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
172	DH51800688	Lê Trần Đức	16/11/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
173	DH51800367	Phan Châu Đức	18/11/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
174	DH51800827	Dương Trường Giang	23/02/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
175	DH51800439	Nguyễn Văn Hậu	01/10/2000	D18_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
176	DH51703397	Nguyễn Trung Hiếu	15/11/1999	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
177	DH51800369	Trần Kim Hoàng	11/05/2000	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
178	DH51800023	Trương Thái Thiện	11/08/1999	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
179	DH51800464	Bùi Quốc Huy	03/04/2000	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
180	DH51701216	Ngô Hoàng Huy	01/11/1999	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
181	DH51800692	Nguyễn Dương Anh Huy	31/12/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
182	DH51800191	Nguyễn Nhật Huy	13/12/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
183	DH51800049	Đỗ Văn Gia Huyền	04/04/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
184	DH51700421	Hà Thị Kim Hương	09/10/1999	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
185	DH51800663	Nguyễn Hoàn Kha	20/11/2000	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
186	DH51703563	Nguyễn Thanh Lâm Khiết	01/10/1999	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
187	DH51800321	Nguyễn Anh Khoa	04/09/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
188	DH51802091	Bùi Phạm Phú Lâm	19/11/2000	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
189	DH51800556	Đỗ Huy Long	07/07/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
190	DH51800769	Nguyễn Thanh Long	18/08/2000	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
191	DH51800622	Nguyễn Huỳnh Lat Minh	03/02/2000	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
192	DH51800070	Nguyễn Nhật Nam	17/02/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
193	DH51800925	Nguyễn Hiếu Nghĩa	22/02/2000	D18_TH01	Miễn	MIỄN TOÀN KHÓA	Công nghệ thông tin
194	DH51802473	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	06/08/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
195	DH51800687	Nguyễn Thiên Phú	22/05/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
196	DH51800699	Phạm Hữu Phước	03/05/2000	D18_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
197	DH51700384	Nguyễn Minh Quang	20/08/1999	D18_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
198	DH51800211	Võ Hoàng Thắng	28/11/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
199	DH51802009	Phạm Anh Thi	29/08/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
200	DH51800586	Lê Nguyễn ánh Tiên	03/10/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
201	DH51801021	Thiều Văn Vũ Tín	13/11/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
202	DH51800877	Nguyễn Quốc Vương	17/04/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
203	DH51800612	Nguyễn Thảo Vy	08/02/2000	D18_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
204	DH51800203	Dương Hoàng Xuân	19/05/2000	D18_TH01	Không đạt		Công nghệ thông tin
205	DH51801978	Cao Nhật Duy	30/03/2000	D18_TH02	Không đạt		Công nghệ thông tin
206	DH51802443	Phạm Tấn Đạt	05/06/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
207	DH51800991	Nguyễn Long Đức	19/08/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
208	DH51801606	Bùi Quốc Huy	09/01/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
209	DH51802262	Nguyễn Tấn Huy	13/07/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
210	DH51801417	Nguyễn Thanh Huy	20/07/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
211	DH51800013	Mai Chí Khôi	09/05/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
212	DH51800895	Phạm Đức Long	17/09/2000	D18_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
213	DH51802640	Lê Đình Mẫn	24/11/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
214	DH51801342	Phan Lê Hữu Nhân	17/03/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
215	DH51800998	Hồ Đăng Quang	15/03/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
216	DH51800835	Đông Đình Quân	02/07/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
217	DH51801707	Nguyễn Quang Thông	16/10/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
218	DH51802374	Huỳnh Tấn Tiến	27/03/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
219	DH51800094	Lê Nhựt Tiên	07/12/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
220	DH51802544	Lê Hoàng Trọng	18/07/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
221	DH51800079	Nguyễn Thị Ngọc	27/04/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
222	DH51802391	Ngô Xuân	11/11/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
223	DH51800041	Trần Văn	31/10/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
224	DH51802799	Võ Thanh	15/06/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
225	DH51800705	Chiu Thùy	14/11/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
226	DH51801674	Trần Quốc	01/01/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
227	DH51800004	Trần Phú	10/02/2000	D18_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
228	DH51802504	Dương Nhật	09/08/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
229	DH51801144	Lê Duy	29/03/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
230	DH51800963	Nguyễn Võ Đức	19/10/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
231	DH51802099	Trần Nhật	15/12/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
232	DH51800512	Nguyễn Hoàng	24/07/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
233	DH51800394	Nguyễn Ngọc	19/05/1998	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
234	DH51802382	Bùi Tấn	15/02/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
235	DH51802381	Phạm Thanh	18/02/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
236	DH51801726	Lê Văn	02/11/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
237	DH51800859	Hàng Ngọc	22/10/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
238	DH51800671	Đặng Phúc	26/12/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
239	DH51801635	Nguyễn Gia	12/06/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
240	DH51801192	Nguyễn Phạm Công	03/07/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
241	DH51800621	Trần Quốc	09/07/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
242	DH51800658	Lê Ngọc	7/9/2000	D18_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
243	DH51800965	Nguyễn Xuân Thanh	28/08/2000	D18_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
244	DH51802012	Lê Thái	03/07/1999	D18_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
245	DH51800964	Nguyễn Đoàn Gia	22/10/2000	D18_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
246	DH51800220	Nguyễn Tấn	24/04/2000	D18_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
247	DH51801268	Nguyễn Hoàng Tín	03/02/2000	D18_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
248	DH51801111	Trần Thanh Ân	20/11/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
249	DH51802808	Hồ Hoàng Dung	23/10/1999	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
250	DH51801456	Lê Anh Hào	11/06/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
251	DH51800124	Nguyễn Trần Tuấn Huy	07/11/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
252	DH51800744	Tô Quốc Huy	27/08/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
253	DH51800131	Ngô Đình Khang	22/10/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
254	DH51800165	Nguyễn Trần Tuấn Khôi	17/09/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
255	DH51800992	Hoàng Trung Nam	11/08/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
256	DH51805130	Phạm Hoàng Nam	17/05/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
257	DH51800242	Nguyễn Trọng Nhân	22/08/1996	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
258	DH51802624	Huỳnh Thanh Phát	03/05/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
259	DH51801425	Tạ Bình Quân	09/11/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
260	DH51801260	Nguyễn Anh Thư	16/06/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
261	DH51800850	Nguyễn Thanh Toàn	05/02/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
262	DH51801108	Nguyễn Xuân Toàn	26/03/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
263	DH51802538	Võ Công Trường	26/02/1999	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
264	DH51803715	Nguyễn Thái Vỹ	06/01/2000	D18_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
265	DH51801604	Phạm Tuấn Cảnh	24/05/2000	D18_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
266	DH51802218	Nguyễn Ngọc Đăng	10/02/2000	D18_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
267	DH51802064	Trần Đình Đô	14/07/2000	D18_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
268	DH51802776	Nguyễn Đức Long	25/07/2000	D18_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
269	DH51801672	Lê Trần Lợi	01/02/2000	D18_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
270	DH51802024	Ngô Hồng Phương	27/05/2000	D18_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
271	DH51802752	Phạm Anh Quốc	28/02/2000	D18_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
272	DH51802067	Nguyễn Trọng Thành	07/07/2000	D18_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
273	DH51801961	Phan Văn Thành	24/07/2000	D18_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
274	DH51801698	Nguyễn Ngọc Thìn	24/05/2000	D18_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
275	DH51802007	Trần Bảo Tiên	11/08/2000	D18_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
276	DH51801691	Nguyễn Công Tính	29/11/2000	D18_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
277	DH51802158	Nguyễn Vương Vân Trường	08/11/1999	D18_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
278	DH51801636	Huỳnh Trương Tấn An	20/05/2000	D18_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
279	DH51801196	Nguyễn Trần Chính Huy	29/02/2000	D18_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
280	DH51800547	Trần Quang Khải	20/06/2000	D18_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
281	DH51801124	Nguyễn Phạm Công Khang	10/08/2000	D18_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
282	DH51800726	Lê Quốc Khánh	16/05/2000	D18_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
283	DH51802110	Nguyễn Duy Linh	02/01/1999	D18_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
284	DH51801623	Nguyễn Hoàng Minh Thy	05/09/2000	D18_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
285	DH51800950	Nguyễn Hoàng Trung	16/12/2000	D18_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
286	DH51803124	Ngô Gia Bảo	20/08/2000	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
287	DH51802337	Lê Trần Trung Hậu	02/09/1999	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
288	DH51800144	Hoàng Trung Hiếu	30/09/2000	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
289	DH51802290	Nguyễn Kim Hiếu	10/02/2000	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
290	DH51803312	Trần Minh Hiếu	16/06/2000	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
291	DH51803164	Nguyễn Quang Huy	20/05/2000	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
292	DH51800224	Trần Đường Huy	26/03/2000	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
293	DH51802975	Thái Trương Đăng Khoa	18/08/2000	D18_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
294	DH51802511	Trần Xuân Nhon	03/05/1996	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
295	DH51802893	Huỳnh Tấn Phú	23/03/2000	D18_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
296	DH51802294	Phạm Phú Tài	05/07/2000	D18_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
297	DH51800085	Nguyễn Tăng Thảo	18/09/2000	D18_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
298	DH51801881	Nguyễn Lê Trường Thiện	24/11/2000	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
299	DH51802933	Trần Ngọc Trung	22/03/2000	D18_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
300	DH51800223	Nguyễn Thiên Vinh	01/12/2000	D18_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
301	DH51802697	Phan Nguyễn Hoài An	21/04/2000	D18_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
302	DH51803029	Hồng Quốc Bình	18/12/2000	D18_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
303	DH51803166	Võ Chí Cường	03/12/2000	D18_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
304	DH51803236	Võ Minh Khang	19/08/2000	D18_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
305	DH51801934	Nguyễn Thị Mỹ Kim	22/07/2000	D18_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
306	DH51803355	Phan Anh Minh	09/01/2000	D18_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
307	DH51803576	Nguyễn Đức Nhân	26/05/2000	D18_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
308	DH51800156	Nguyễn Lưu Đức Tài	10/12/2000	D18_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
309	DH51802954	Nguyễn Việt Thành	25/08/2000	D18_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
310	DH51803221	Nguyễn Quốc Thắng	28/05/2000	D18_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
311	DH51803052	Chung Xuân Thịnh	11/11/2000	D18_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
312	DH51803057	Trần Anh Tuấn	26/02/2000	D18_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
313	DH51803327	Vũ Công Tuấn Anh	02/02/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
314	DH51802913	Trương Nguyễn Minh Ân	05/08/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
315	DH51803255	Hồ Hữu Chí	20/04/2000	D18_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
316	DH51803079	Nguyễn Huỳnh Khánh Duy	14/03/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
317	DH51806426	Hoàng Ngọc Hà	05/12/1999	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
318	DH51802987	Lâm Hồng Hải	19/11/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
319	DH51800686	Nguyễn Anh Hoàng	07/09/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
320	DH51803625	Trần Chí Lâm	26/08/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
321	DH51803178	Trần Quang Long	21/09/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
322	DH51803598	Lê Văn Hùng Minh	02/01/2000	D18_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
323	DH51803156	Nguyễn Công Hải Nam	17/08/1999	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
324	DH51803612	Vũ Tuấn Nghĩa	24/12/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
325	DH51803070	Nguyễn Đỗ Minh Nhất	06/05/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
326	DH51803559	Lê Nguyễn Tất Thắng	30/08/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
327	DH51803550	Lê Phước Thịnh	11/04/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
328	DH51803058	Phan Thành Trí	17/01/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
329	DH51803440	Lê Duy Tuyên	20/04/2000	D18_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
330	DH51803477	Đỗ Như Việt	05/06/2000	D18_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
331	DH51804303	Phạm Quốc Ân	23/01/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
332	DH51804376	Lê Trí Cường	18/09/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
333	DH51802700	Ngô Thanh Danh	24/11/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
334	DH51804398	Vòng Say Dâu	30/11/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
335	DH51804123	Võ Khánh Duy	28/10/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
336	DH51803935	Huỳnh Quốc Dương	08/10/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
337	DH51804460	Nguyễn Lam Đan	30/05/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
338	DH51804576	Lưu Vịnh Hân	19/09/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
339	DH51804614	Lê Văn Hiệp	12/06/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
340	DH51803665	Đặng Văn Hiếu	26/07/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
341	DH51804825	Hà Trí Khang	24/03/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
342	DH51803494	Nguyễn Ngọc Khoa	23/01/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
343	DH51804901	Hoàng Trung Kiên	25/05/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
344	DH51804948	Nguyễn Tấn Lộc	22/03/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
345	DH51805223	Trần Thiện Thành Nhân	05/02/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
346	DH51805286	Phạm Thị Huỳnh Như	08/04/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
347	DH51805358	Đào Thiên Phúc	10/03/2000	D18_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
348	DH51805426	Trần Minh Quang	23/07/2000	D18_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
349	DH51805444	Đình Kiên Quốc	05/01/2000	D18_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
350	DH51805491	Nguyễn Thanh Sướng	03/09/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
351	DH51805679	Phạm Thanh Thuận	10/09/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
352	DH51805688	Trần Thị Ngọc Thùy	30/12/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
353	DH51804141	Nguyễn Trọng Trí	20/08/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
354	DH51805899	Bùi Lê Hoàng Nhật Trường	18/11/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
355	DH51803126	Nguyễn Phương Hoài Việt	06/08/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
356	DH51806037	Ngô Gia Vinh	28/02/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
357	DH51803800	Nguyễn Anh Võ	30/04/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
358	DH51806068	Trần Tuấn Vũ	16/07/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
359	DH51806073	Phạm Đình Vương	13/03/2000	D18_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
360	DH51804249	Tổng Khánh Nhật An	14/04/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
361	DH51804310	Võ Ngọc Bội	16/09/2000	D18_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
362	DH51804418	Lạc Hồng Duy	14/06/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
363	DH51804528	Nguyễn Thành Đạt	22/07/2000	D18_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
364	DH51804107	Cao Chiến Hào	29/05/2000	D18_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
365	DH51802325	Lê Thị Thúy Hoài	03/10/2000	D18_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
366	DH51804772	Trần Nguyễn Quốc Huy	11/09/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
367	DH51804835	Nguyễn Tuấn Khang	23/11/2000	D18_TH11	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Công nghệ thông tin
368	DH51804851	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
369	DH51805028	Nguyễn Nhị Long	07/11/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
370	DH51804942	Đặng Phước Lộc	04/08/2000	D18_TH11	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Công nghệ thông tin
371	DH51805206	Huỳnh Công Nhã	04/09/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
372	DH51805388	Bùi Hoàng Phương	13/08/2000	D18_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
373	DH51805497	Mai Trương Tài	12/12/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
374	DH51805517	Ao Nhật Tân	02/09/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
375	DH51805624	Nguyễn Tấn Thịnh	12/02/2000	D18_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
376	DH51805702	Lý Hoàng Thư	15/02/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
377	DH51805930	Lê Minh Tú	09/08/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
378	DH51806039	Nguyễn Hữu Lê Vinh	06/12/2000	D18_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
379	DH51804283	Phạm Nhật Anh	30/07/2000	D18_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
380	DH51804331	Nguyễn Duy Bảo	04/10/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
381	DH51804430	Trần Khánh Duy	30/09/2000	D18_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
382	DH51804453	Phạm Đăng Hải Dương	03/10/2000	D18_TH12	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Công nghệ thông tin
383	DH51804500	Trần Tuấn Đại	16/05/2000	D18_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
384	DH51804536	Tôn Quốc Đạt	29/02/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
385	DH51804616	Trần Hoàng Hiệp	14/09/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
386	DH51804755	Lê Thanh Huy	22/05/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
387	DH51804821	Cao Vũ Khang	29/10/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
388	DH51804894	Phan Thị Tú Uyên	18/11/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
389	DH51805129	Phạm Dương Hoài Nam	12/11/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
390	DH51805204	Trần Thị Nguyệt	12/04/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
391	DH51805207	Trần Đại Nhã	11/05/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
392	DH51805350	Nguyễn Phong Phú	10/04/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
393	DH51805372	Trần Bảo Phúc	09/01/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
394	DH51805435	Nguyễn Thanh Quân	12/03/2000	D18_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
395	DH51805479	Tạ Đăng Sáng	04/11/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
396	DH51805528	Đặng Hồng Bảo Thái	12/12/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
397	DH51805750	Nguyễn Hoàng Tiến	18/09/1999	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
398	DH51805753	Nhâm Trung Tiến	20/12/2000	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
399	DH51805788	Trương Ngọc Toàn	27/02/2000	D18_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
400	DH51805934	Nguyễn Minh Tú	31/07/2000	D18_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
401	DH51800518	Nguyễn Võ Duy Tú Vinh	01/06/1999	D18_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
402	DH51806091	Nguyễn Hải Vy	03/09/2000	D18_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
403	DH51802129	Dương Minh Danh	23/01/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
404	DH51804542	Trần Hí Đường	18/12/2000	D18_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
405	DH51801362	Phạm Phúc Hậu	10/07/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
406	DH51800027	Lê Đình Huy	13/05/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
407	DH51802058	Võ Đức An Khang	01/01/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
408	DH51800766	Phạm Tiến Long	01/08/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
409	DH51801584	Võ Phương Nam	22/08/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
410	DH51805316	Nguyễn Tấn Phát	11/03/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
411	DH51802512	Lê Anh Phi	12/03/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
412	DH51800736	Đặng Kiến Phong	05/11/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
413	DH51801039	Võ Văn Thiện	08/10/2000	D18_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
414	DH51801182	Trần Quốc Trọng	03/06/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
415	DH51800143	Nguyễn Thị Khánh Vy	22/11/2000	D18_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
416	DH51806100	Trần Khánh Vy	03/08/2000	D18_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
417	DH51804380	Ngô Anh Cương	21/08/2000	D18_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
418	DH51804511	Huỳnh Trung Đông	28/11/2000	D18_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
419	DH51804598	Trần Phước Hải	28/06/2000	D18_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
420	DH51804681	Huỳnh Vũ Hòa	17/05/1997	D18_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
421	DH51801405	Tăng Quang Huy	20/10/2000	D18_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
422	DH51805131	Tân Bình Nam	26/12/2000	D18_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
423	DH51800548	Lê Thị Kim Ngân	13/06/2000	D18_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
424	DH51805597	Lai Đặng Hồng Thiện	24/06/2000	D18_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
425	DH51805715	Ngô Thùy Thương	17/02/2000	D18_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
426	DH51803372	Lê Thanh Toàn	20/04/2000	D18_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
427	DH51803757	Hoàng Thanh Tuấn	29/05/2000	D18_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
428	DH51803441	Trần Thanh Tùng	12/12/2000	D18_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
429	DH51806065	Phan Mai Thiên Vũ	02/01/2000	D18_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
430	DH61800633	Đặng Quốc Anh	18/11/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
431	DH61801791	Phạm Xuân Quốc Bảo	11/01/2000	D18_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
432	DH61700385	Phạm Thế Bình	16/03/1999	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
433	DH61802725	Võ Trần Mỹ Duyên	14/03/2000	D18_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
434	DH61800828	Chế Thị Cẩm Hồng	11/10/2000	D18_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
435	DH61800920	Đặng Tấn Hưng	10/05/2000	D18_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
436	DH61806246	Tiêu Vỹ Khang	04/10/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
437	DH61802735	Tạ Ngọc Phương Linh	08/07/1999	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
438	DH61802457	Nguyễn Bảo Nghi	17/01/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
439	DH61703837	Trương Thanh Nhã	12/02/1999	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
440	DH61803360	Nguyễn Yên Nhi	29/10/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
441	DH61800192	Nguyễn Huỳnh Mai Phương	12/03/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
442	DH61800048	Nguyễn Thị Ngọc Phương	08/03/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
443	DH61801329	Hồ Minh Tấn	25/08/2000	D18_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
444	DH61800063	Viên Bích Thuận	23/06/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
445	DH61802464	Phan Thị Thủy Tiên	01/03/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
446	DH61801246	Lê Minh Toàn	03/06/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
447	DH61800019	Lê Cao Trí	15/10/2000	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
448	DH61801354	Nguyễn Nam Trung	18/08/1999	D18_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
449	DH61802515	Dương Minh Hoàng Tú	11/10/2000	D18_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
450	DH61802513	Hồ Thị Hoàng Yến	19/04/2000	D18_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
451	DH61800955	Trần Ngọc Vân Anh	24/05/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
452	DH61803454	Kiều Lý Ngọc Hằng	25/12/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
453	DH61803485	Đặng Công Hậu	24/07/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
454	DH61803089	Lê Khắc Huy	12/05/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
455	DH61803821	Nguyễn Thị Thúy Huyền	11/01/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
456	DH61805004	Huỳnh Thị Hồng Loan	28/09/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
457	DH61803606	Lê Thị Ngọc Mai	25/09/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
458	DH61801555	Cao Thị Kim Mẫn	23/01/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
459	DH61803183	Nguyễn Thị Minh Ngọc	09/10/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
460	DH61803043	Huỳnh Thị Kim Nhon	04/04/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
461	DH61800097	Trần Đại Thành	20/09/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
462	DH61802812	Nguyễn Thị Minh Thùy	14/11/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
463	DH61802678	Tô Thị Mỹ Thương	10/04/2000	D18_TP02	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
464	DH61803607	Võ Thị Mỹ Tiên	23/06/2000	D18_TP02	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
465	DH61803916	Phạm Mỹ Trinh	20/10/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
466	DH61803524	Võ Ngọc Phương Trinh	23/09/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
467	DH61806419	Nguyễn Thị Thanh Trúc	31/10/2000	D18_TP02	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
468	DH61803969	Võ Thị Thanh Trúc	06/08/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
469	DH61806019	Phạm Ngọc Lan Vi	17/03/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
470	DH61803011	Lê Tuấn Vinh	11/10/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
471	DH61803824	Hạng Lê Thảo Vy	03/08/2000	D18_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
472	DH61804474	Nguyễn Hải Đăng	17/03/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
473	DH61804490	Nguyễn Văn Đức	26/05/2000	D18_TP03	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
474	DH61804603	Lê Thị Thu Hiền	23/04/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
475	DH61804770	Trần Hoàng Thái Huy	15/12/2000	D18_TP03	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
476	DH61804838	Tăng Tiến Khang	22/09/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
477	DH61804841	Trương Gia Khang	22/01/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
478	DH61804974	Lê Thị Thùy Linh	09/10/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
479	DH61805086	Phạm Phú Hoàng Minh	22/04/2000	D18_TP03	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
480	DH61800418	Lê Thị Tuyết Ngân	27/10/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
481	DH61805198	Trịnh Hoàng Nguyên	23/07/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
482	DH61805244	Nguyễn Thị Yến Nhi	27/01/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
483	DH61805280	Lê Trần Bảo Như	21/07/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
484	DH61805285	Nguyễn Thị Huỳnh Như	29/04/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
485	DH61805391	Bùi Thị Kim Phương	19/09/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
486	DH61804193	Dương Thị Mai Phương	03/05/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
487	DH61805447	Cát Thị Ngọc Quỳnh	13/02/2000	D18_TP03	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
488	DH61805452	Phan Ngọc Diễm Quỳnh	07/12/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
489	DH61805530	Lê Quốc Thái	29/04/2000	D18_TP03	Không đạt		Công nghệ thực phẩm
490	DH61805570	Lê Thị Kim Thao	18/11/2000	D18_TP03	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
491	DH61805648	Trương Hiếu Thảo	16/09/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
492	DH61803860	Nguyễn Ngọc Anh Thy	30/04/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
493	DH61805861	Nguyễn Lê Tú Trinh	02/03/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
494	DH61805879	Hồ Thụy Thanh Trúc	28/10/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
495	DH61805931	Lê Thị Cẩm Tú	30/04/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
496	DH61806009	Giang Mỹ Vân	05/02/2000	D18_TP03	Đạt		Công nghệ thực phẩm
497	DH61801027	Phạm Thị Lan Anh	21/11/1999	D18_TP04	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
498	DH61801065	Huỳnh Gia Bảo	18/02/2000	D18_TP04	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
499	DH61801325	Đoàn Hữu Định	18/01/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
500	DH61801498	Phạm Thanh Hiếu	08/07/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
501	DH61802261	Thiệu Thanh Hiếu	16/10/2000	D18_TP04	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
502	DH61800599	Đoàn Thị Cẩm Hương	08/01/2000	D18_TP04	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
503	DH61802455	Nguyễn Thị Lua	05/01/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
504	DH61801546	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	29/07/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
505	DH61804160	Trần Nguyễn Tú Như	01/09/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
506	DH61800795	Trần Hồng Phúc	20/01/2000	D18_TP04	Tốt		Công nghệ thực phẩm
507	DH61805395	Hồ Thị Mai Phương	22/05/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
508	DH61800011	Nguyễn Hoàng Nam Phương	14/08/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
509	DH61801127	Nguyễn Thanh Thảo	24/07/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
510	DH61805675	Nguyễn Hiệp Thuận	07/12/1999	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
511	DH61805809	Phan Thị Kiều Trang	11/07/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
512	DH61800971	Trịnh Thị Thùy Trang	17/06/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
513	DH61806378	Hà Thị Ngọc Trâm	11/09/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
514	DH61805858	Lê Thị Lan Trinh	10/09/2000	D18_TP04	Tốt		Công nghệ thực phẩm
515	DH61801120	Lê Anh Tùng	31/07/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
516	DH61802939	Bùi Quang Vinh	04/11/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
517	DH61800182	Trần Chí Vỹ	16/03/2000	D18_TP04	Đạt		Công nghệ thực phẩm
518	DH71801472	Trần Thái Bảo	17/07/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
519	DH71800902	Huỳnh Thị Hồng Diệu	04/01/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
520	DH71801234	Dương Kỳ Duyên	03/05/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
521	DH71800470	Nguyễn Duy Đạt	28/03/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
522	DH71800289	Từ Minh Hằng	10/04/1999	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
523	DH71800022	Phạm Nguyễn Minh Hiếu	02/05/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
524	DH71801521	La Vĩ Huê	01/09/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
525	DH71801429	Phan Văn Khải	13/05/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
526	DH71801506	Dương Bảo Khang	30/10/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
527	DH71800160	Tiêu Hoàng Long	11/10/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
528	DH71801597	Nguyễn Thị Lụa	28/10/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
529	DH71802160	Nguyễn Thị Trà My	10/10/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
530	DH71800307	Trần Hồng Nam	30/04/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
531	DH71800730	Vân Thị Thanh Ngân	13/11/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
532	DH71709025	Đào Minh Ngọc	29/07/1998	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
533	DH71802723	Võ Thị Huỳnh Nhi	09/02/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
534	DH71801453	Lê Quỳnh Như	19/09/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
535	DH71801340	Phan Đình Phú	16/09/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
536	DH71800225	Lam Hoàng Yến	18/07/1999	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
537	DH71800345	Bùi Vạn Quang	28/10/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
538	DH71801393	Nguyễn Chí Tâm	13/10/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
539	DH71801394	Trần Minh Tân	26/10/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
540	DH71801252	Mai Phương Thảo	01/11/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
541	DH71801730	Nguyễn Ngọc Thắng	22/07/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
542	DH71801279	Võ Minh Thiện	03/03/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
543	DH71800445	Phạm Hoàng Kim Thoa	21/01/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
544	DH71801574	Đào Lê Mỹ Thuận	10/06/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
545	DH71801703	Nguyễn Ngọc Thuật	02/11/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
546	DH71800208	Phùng Thị Thu Thủy	11/03/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
547	DH71801700	Nguyễn Thị Minh Thư	01/05/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
548	DH71800437	Nguyễn Đạt Thủy Tiên	11/03/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
549	DH71801277	Trần Kim Tiên	17/09/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
550	DH71800065	Trần Hoài Tiến	24/09/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
551	DH71800412	Trần Ngọc Thùy Trang	16/11/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
552	DH71800580	Diệp Lê Thu Trân	20/12/1999	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
553	DH71800081	Võ Ngọc Trân	05/09/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
554	DH71801687	Lê Thị Cẩm Tú	29/12/2000	D18_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
555	DH71800301	Trần Anh Tuấn	20/10/1998	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
556	DH71800901	Lê Thị Thanh Tuyền	04/10/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
557	DH71800273	Võ Triết Tường	24/02/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
558	DH71801755	Ngô Ngọc Thảo Vy	31/05/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
559	DH71800443	Nguyễn Thị Thúy Vy	07/02/2000	D18_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
560	DH71802517	Nguyễn Hoàng Ân	22/11/1999	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
561	DH71801449	Nguyễn Trần Gia Bảo	12/01/2000	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
562	DH71800509	Nguyễn Lương Chí Bình	03/02/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
563	DH71800364	Trần Thanh Bình	05/01/2000	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
564	DH71800721	Nguyễn Thị Vân Cẩm	21/09/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
565	DH71803104	Đặng Thị Mỹ Chinh	17/08/2000	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
566	DH71803459	Phan Thanh Cường	21/06/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
567	DH71803270	Phạm Thanh Duy	13/10/2000	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
568	DH71803067	Trần Tứ Đăng	12/02/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
569	DH71803717	Nguyễn Thị Bích Hằng	12/02/2000	D18_KD02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
570	DH71800329	Phạm Thị Thanh Huyền	03/10/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
571	DH71804028	Nguyễn Thị Thùy Loan	21/12/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
572	DH71802891	Lý Khánh Long	08/06/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
573	DH71803561	Nguyễn Văn Luân	22/02/1999	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
574	DH71803179	Mai Duy Mạnh	17/08/1999	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
575	DH71801389	Lê Minh Mẫn	24/05/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
576	DH71801547	Nguyễn Thị Thanh Ngân	07/03/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
577	DH71801658	Trần Thị Bích Ngọc	20/07/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
578	DH71803460	Cao Trọng Nhân	13/12/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
579	DH71803547	Thương Văn Phát	06/04/2000	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
580	DH71804093	Nông Vĩnh Phong	22/10/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
581	DH71803517	Tạ Thị Bích Phượng	03/10/2000	D18_KD02	Tốt		Quản trị kinh doanh
582	DH71803613	Mao Thục Quân	04/07/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
583	DH71800989	Cao Thái Quý	29/09/2000	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
584	DH71803560	Phạm Mạnh Phương Quyên	23/12/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
585	DH71800570	Trương Tiến Sang	21/01/2000	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
586	DH71803244	Nguyễn Minh Sơn	14/10/1999	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
587	DH71800520	Diệp Sương Sương	18/03/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
588	DH71800976	Lư Tuấn Tài	13/11/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
589	DH71800639	Nguyễn Duy Thái	21/11/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
590	DH71803335	Đặng Thị Minh Thư	29/01/2000	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
591	DH71801678	Bùi Thị Thùy Trang	07/01/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
592	DH71803254	Phạm Thị Mỹ Trang	25/10/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
593	DH71802717	Vũ Ngọc Tuấn	17/04/2000	D18_KD02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
594	DH71803106	Lê Diệp Thanh Tùng	26/12/2000	D18_KD02	Tốt		Quản trị kinh doanh
595	DH71806464	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	15/03/1998	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
596	DH71800187	Lương Gia Vinh	17/04/1999	D18_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
597	DH71803462	Lê Hồng Vũ	16/02/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
598	DH71804119	Hà Thị ý	09/02/2000	D18_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
599	DH71804240	Nguyễn Thị An	16/10/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
600	DH71806389	Lê Minh Anh	19/04/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
601	DH71804268	Lê Như Anh	02/10/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
602	DH71804338	Phan Quốc Bảo	18/02/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
603	DH71803229	Lý Quốc Bình	29/07/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
604	DH71802949	Lê Chí Cường	22/03/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
605	DH71804383	Nguyễn Thị Kim Danh	06/12/2000	D18_KD03	Tốt		Quản trị kinh doanh
606	DH71804389	Lê Giai Đình	26/04/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
607	DH71804455	Trần Quốc Dương	14/06/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
608	DH71804484	Nguyễn Hiền Đức	03/09/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
609	DH71804558	Nguyễn Việt Hà	05/07/1999	D18_KD03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
610	DH71804673	Nguyễn Mỹ Hào	23/11/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
611	DH71804578	Nguyễn Lê Bảo Hân	21/06/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
612	DH71804583	Phạm Ngọc Hân	09/03/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
613	DH71804095	Phạm Thị Hiền	04/07/1999	D18_KD03	Tốt		Quản trị kinh doanh
614	DH71804694	Lê Đức Hoàng	17/06/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
615	DH71804909	Phan Chấn Kiên	03/01/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
616	DH71806382	Mai Đức Lộc	03/02/1995	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
617	DH71804100	Đinh Thị Khánh Ngân	26/10/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
618	DH71805139	Đỗ Võ Thanh Ngân	25/08/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
619	DH71805147	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	09/08/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
620	DH71803013	Trịnh Kim Ngân	13/10/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
621	DH71805214	Đào ái Nhân	13/03/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
622	DH71805271	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	09/06/1999	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
623	DH71801514	Nguyễn Thị Kim Nhung	02/08/2000	D18_KD03	Tốt		Quản trị kinh doanh
624	DH71804126	Nguyễn Lê Oanh	21/10/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
625	DH71805297	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	07/06/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
626	DH71804104	Võ Hồng Mỹ Phúc	28/11/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
627	DH71805408	Nguyễn Ngọc Thu Phương	10/01/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
628	DH71805445	Đặng Hoàng Quốc	21/03/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
629	DH71805542	Lê Mai Hoàng Thanh	24/12/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
630	DH71805554	Lê Phú Thành	17/09/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
631	DH71805602	Đặng Thị Thắm	20/03/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
632	DH71805571	Lê Minh Thân	21/02/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
633	DH71805711	Võ Trần Anh Thư	11/12/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
634	DH71805726	Đinh Thị Thủy Tiên	22/07/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
635	DH71803703	Trần Thị Cẩm Tiên	16/09/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
636	DH71805812	Trần Quỳnh Trang	19/03/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh
637	DH71804178	Võ Thị Thu Trang	13/11/2000	D18_KD03	Tốt		Quản trị kinh doanh
638	DH71805817	Diệp Lý Quỳnh Trâm	08/03/2000	D18_KD03	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
639	DH71805864	Phan Thị Nguyệt	Trinh	08/04/2000	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
640	DH71804218	Trần Thị Tú	Trinh	12/06/2000	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
641	DH71804223	Nguyễn Thị Mỹ	Trong	21/01/2000	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
642	DH71805882	Nguyễn Thị Kim	Trúc	19/05/2000	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
643	DH71801418	Phạm Thanh	Trúc	28/04/2000	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
644	DH71805910	Nguyễn Minh	Trương	26/03/2000	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
645	DH71700694	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	27/11/1999	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
646	DH71804127	Vương Hoàng Cẩm	Tú	30/10/2000	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
647	DH71805970	Nguyễn Diệu	Tuyền	05/06/2000	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
648	DH71803646	Nguyễn Thị Lê	Uyên	17/09/1999	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
649	DH71806129	Võ Bạch	Yến	26/11/2000	D18_KD03	Đạt	Quản trị kinh doanh
650	DH71800328	Ngô Lê Hoàng	Anh	07/12/2000	D18_MAR01	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
651	DH71800213	Lưu Gia	Ân	24/10/2000	D18_MAR01	Đạt	Quản trị kinh doanh
652	DH71801745	Trần Minh	Công	20/12/1999	D18_MAR01	Đạt	Quản trị kinh doanh
653	DH71801202	Lê Thị Thanh	Danh	24/04/2000	D18_MAR01	Đạt	Quản trị kinh doanh
654	DH71801015	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	09/07/2000	D18_MAR01	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
655	DH71800558	Trần Phong	Độ	18/09/2000	D18_MAR01	Không đạt	Quản trị kinh doanh
656	DH71800442	Lê Chấn	Hào	14/12/2000	D18_MAR01	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
657	DH71802598	Ngô Trung	Hiếu	11/01/2000	D18_MAR01	Đạt	Quản trị kinh doanh
658	DH71800046	Trương Thị Bảo	Hòa	25/01/2000	D18_MAR01	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
659	DH71500614	Nguyễn Vũ	Hoàng	08/11/1996	D18_MAR01	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
660	DH71800263	Võ Thị Kim	Hồng	11/04/2000	D18_MAR01	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
661	DH71800042	Võ Thanh	Huy	22/09/2000	D18_MAR01	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
662	DH71802872	Nguyễn Tuấn	Khải	27/11/1998	D18_MAR01	Đạt	Quản trị kinh doanh
663	DH71800172	Lê Đoàn Dĩ	Khang	06/05/2000	D18_MAR01	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
664	DH71800458	Lâm Hoàng Mỹ	Kim	04/07/2000	D18_MAR01	Đạt	Quản trị kinh doanh
665	DH71800583	Nguyễn Huỳnh Thanh	Lâm	19/02/2000	D18_MAR01	Đạt	Quản trị kinh doanh
666	DH71800845	Trần Thiện Ngọc	Mai	05/02/2000	D18_MAR01	Đạt	Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
667	DH71800811	Trần Nguyễn Hoài Nam	17/03/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
668	DH71802586	Đỗ Thị Kim Ngân	19/06/2000	D18_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
669	DH71802361	Lê Nguyễn Kim Ngân	29/08/2000	D18_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
670	DH71800300	Nguyễn Tiên Nguyên	07/06/1999	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
671	DH71802017	Chế Thị Tuyết Nhung	29/05/2000	D18_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
672	DH71802539	Phạm Thị Kim Như	26/01/2000	D18_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
673	DH71802947	Trần Thị Quỳnh Như	14/05/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
674	DH71801359	Đặng Duy Phong	25/05/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
675	DH71800113	Nguyễn Ngọc Tuyết Sương	24/10/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
676	DH71800772	Lại Thị Phương Thảo	15/02/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
677	DH71802146	Nguyễn Vũ Đức Thịnh	13/09/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
678	DH71800154	Huỳnh Võ Anh Thư	12/07/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
679	DH71801492	Hồ Thị Thủy Tiên	08/03/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
680	DH71802733	Trần Nguyệt Trinh	07/04/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
681	DH71800716	Vương Hà Minh Trung	13/09/2000	D18_MAR01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
682	DH71801265	Nguyễn Thanh Tùng	24/10/2000	D18_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
683	DH71800101	Nguyễn Trần Thanh Tùng	06/10/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
684	DH71704485	Huỳnh Cát Tường	12/09/1999	D18_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
685	DH71800202	Ngô Mỹ Vân	12/05/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
686	DH71800573	Trương Tố Thùy Vân	19/03/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
687	DH71801376	Quách Tấn Viễn	21/11/2000	D18_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
688	DH71800044	Huỳnh Kim Yến	01/11/2000	D18_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
689	DH71800122	Nguyễn Tiên Anh	25/12/2000	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
690	DH71800421	Lâm Nguyệt Bửu	16/11/2000	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
691	DH71800564	Bùi Trần Thành Công	30/03/2000	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
692	DH71803155	Đỗ Chí Cường	26/08/2000	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
693	DH71803114	Nguyễn Thị Bích Duyên	17/03/2000	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
694	DH71803709	Phạm Minh Đan	13/03/2000	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
695	DH71800313	Võ Văn Thành	Đạt	14/11/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
696	DH71800738	Phạm Thị Thúy	Hăng	01/03/1999	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
697	DH71802682	Trần Thị Thu	Hoài	19/10/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
698	DH71803436	Huỳnh Kim	Hoàng	20/11/2000	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
699	DH71602888	Hồ	Học	07/11/1998	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
700	DH71802432	Nguyễn Quốc	Huy	16/02/1999	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
701	DH71800740	Đỗ Thị Thanh	Lam	21/12/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
702	DH71802649	Lê Thị Thùy	Linh	25/04/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
703	DH71800680	Lưu Mỹ	Linh	28/10/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
704	DH71800545	Nguyễn Ngọc Minh	Mẫn	08/04/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
705	DH71800742	Lưu Ngọc	Mỹ	18/12/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
706	DH71800252	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	26/09/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
707	DH71803128	Phạm Thị Thanh	Ngân	06/12/2000	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
708	DH71800339	Lâm Thục	Nghi	29/04/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
709	DH71801298	Lê Minh	Ngọc	04/01/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
710	DH71800934	Lê Thanh	Nhã	06/11/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
711	DH71800468	Nguyễn Quỳnh	Nhi	29/08/2000	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
712	DH71800865	Võ Hoàn	Nhung	08/08/1999	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
713	DH71801640	Lê Thị Kim	Oanh	07/04/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
714	DH71800072	Huỳnh Lương Mỹ	Phụng	19/11/2000	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
715	DH71800069	Nguyễn Việt	Phương	22/11/2000	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
716	DH71802854	Võ Thị Thúy	Quỳnh	08/07/2000	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
717	DH71802522	Dương Thanh	Thảo	26/11/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
718	DH71803508	Nguyễn Thị Phương	Thảo	02/01/2000	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
719	DH71803464	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	23/01/2000	D18_MAR02	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
720	DH71800867	Nguyễn Xuân	Thảo	01/01/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
721	DH71800040	Lê Long	Thăng	07/09/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh
722	DH71803424	Nguyễn Đức	Thắng	26/06/2000	D18_MAR02	Đạt	Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
723	DH71802018	Hồ Thị Thúy Thi	16/10/1999	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
724	DH71800370	Phạm Nguyễn Đan Thịnh	24/08/2000	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
725	DH71800415	Trần Thị Diễm Thuy	21/04/2000	D18_MAR02	Tốt		Quản trị kinh doanh
726	DH71801399	Nguyễn Dương Thanh Thùy	26/05/2000	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
727	DH71700134	Nguyễn Thị Minh Thư	14/05/1999	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
728	DH71801992	Nguyễn Thị Minh Thư	06/03/2000	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
729	DH71802846	Phạm Ngọc Trâm	12/03/2000	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
730	DH71700769	Nguyễn Hoàng Tuyết Trinh	20/04/1999	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
731	DH71800853	Phạm Nguyễn Lâm Tú	28/04/2000	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
732	DH71802817	Phan Quý Tùng	08/01/2000	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
733	DH71801323	Huỳnh Nhật Tường	10/02/2000	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
734	DH71802306	Nguyễn Đình Văn	11/09/2000	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
735	DH71801819	Trần Thảo Vân	21/08/2000	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
736	DH71800601	Lê Vũ Xuân Vy	13/11/2000	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
737	DH71801641	Trần Thị Thùy Vy	20/01/2000	D18_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
738	DH71801245	Trịnh Ngọc Yến Vy	11/05/2000	D18_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
739	DH71801118	Nguyễn Xuân Yến	05/12/2000	D18_MAR02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
740	DH71801290	Tạ Trần Thị Ngọc Dung	22/08/2000	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
741	DH71801808	Nguyễn Kim Duyên	07/01/1998	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
742	DH71803420	Huỳnh Quốc Đạt	09/11/2000	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
743	DH71801384	Nguyễn Tấn Giàu	10/03/2000	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
744	DH71800630	Nguyễn Khắc Hiên	27/11/2000	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
745	DH71802551	Ngô Bình Huy	22/11/1999	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
746	DH71802405	Nguyễn Thị Thảo Hương	29/05/2000	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
747	DH71802742	Ngũ Như Khiết	07/03/2000	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
748	DH71802550	Đoàn Đăng Khoa	15/01/2000	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
749	DH71804893	Nguyễn Thị Hồng Khuyên	01/12/2000	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
750	DH71802909	Nguyễn Thị Hồng Lan	29/07/2000	D18_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
751	DH71802423	Đặng Trí Thanh	Liêm	26/11/2000	D18_MAR03	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
752	DH71802824	Lưu Huệ	Linh	26/10/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
753	DH71801761	Võ Hoàng Khánh	Linh	15/06/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
754	DH71801436	Nguyễn Thị Xuân	Mai	05/02/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
755	DH71802771	Tô Nhi Vi	Na	25/06/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
756	DH71803476	Đặng Ngọc Trinh	Nguyên	28/12/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
757	DH71800882	Hồ Văn	Nguyên	05/09/1998	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
758	DH71801010	Huỳnh Thị Trúc	Như	24/10/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
759	DH71800947	Phan Lý Hồng	Phát	02/07/1999	D18_MAR03	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
760	DH71802253	Lý Xuân	Phụng	06/02/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
761	DH71803047	Trần Minh Hoàng	Phụng	14/10/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
762	DH71803555	Nguyễn Thanh	Quan	28/06/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
763	DH71801715	Huỳnh Thị Nguyệt	Quế	16/11/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
764	DH71802435	Nguyễn Xuân	Quỳnh	22/01/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
765	DH71803637	Lê Thị Hồng	Thắm	15/06/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
766	DH71801230	Phạm Thị Thanh	Thúy	11/05/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
767	DH71803483	Phạm Thị Thanh	Thúy	19/12/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
768	DH71801365	Phan Thị Thanh	Thúy	08/12/2000	D18_MAR03	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
769	DH71805697	Dương Thị Anh	Thư	21/04/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
770	DH71801084	Dương Trần Anh	Thư	13/02/2000	D18_MAR03	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
771	DH71801007	Tô Thiện	Tín	29/06/2000	D18_MAR03	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
772	DH71801050	Nguyễn Thị Ngọc	Trà	07/01/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
773	DH71803402	Trần Minh Uyên	Trang	30/06/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
774	DH71801214	Trương Thị Thùy	Trang	17/05/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
775	DH71801327	Lê Bảo	Trâm	09/04/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
776	DH71801773	Lê Thảo	Vy	09/06/2000	D18_MAR03	Đạt	Quản trị kinh doanh
777	DH71802480	Lê Thị Phương	Yến	20/10/2000	D18_MAR03	Không đạt	Quản trị kinh doanh
778	DH71804296	Lê Thị	ánh	16/03/2000	D18_MAR04	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
779	DH71804153	Phan Thị Diễm	21/08/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
780	DH71803844	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	10/01/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
781	DH71804444	Vũ Thị Hồng Duyên	13/04/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
782	DH71804466	Nguyễn Kim Đào	04/08/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
783	DH71702015	Nguyễn Tấn Đạt	07/10/1999	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
784	DH71804669	Trần Minh Hạnh	22/10/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
785	DH71804573	Lê Khả Hân	28/02/2000	D18_MAR04	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
786	DH71803699	Lê Ngọc Hân	18/08/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
787	DH71803900	Lê Công Hậu	05/10/2000	D18_MAR04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
788	DH71804190	Thi Vinh Huê	16/11/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
789	DH71804030	Lâm Tâm Hùng	21/10/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
790	DH71800099	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	15/02/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
791	DH71804124	Nguyễn Thị Liên Hương	10/10/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
792	DH71803836	Tổng Duy Lai	29/08/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
793	DH71804930	Phan Thị Nhật Lan	23/09/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
794	DH71801047	Nguyễn Bích Liên	20/12/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
795	DH71804091	Nguyễn Yến Linh	06/08/1999	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
796	DH71804995	Phạm Thị Mỹ Linh	25/04/2000	D18_MAR04	Miễn	MIỄN TOÀN KHÓA	Quản trị kinh doanh
797	DH71806520	Phan Thành Luân	24/10/1999	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
798	DH71804012	Đỗ Thị Kim Ngân	26/11/2000	D18_MAR04	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
799	DH71804112	Lê NghiêM Hồng Ngân	25/09/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
800	DH71804109	Nguyễn Thị Thanh Ngân	17/03/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
801	DH71803855	Quảng Trọng Nguyễn	01/05/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
802	DH71805210	Lê Minh Nhân	08/11/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
803	DH71804001	Trần Long Hiếu Nhân	29/10/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
804	DH71805245	Nguyễn Thảo Nhi	22/08/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
805	DH71803701	Nguyễn Thị Kim Nhi	25/07/2000	D18_MAR04	Tốt		Quản trị kinh doanh
806	DH71804157	Nguyễn Thị Huỳnh Như	23/06/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
807	DH71806524	Nguyễn Thị Mỹ Như	23/10/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
808	DH71805386	Lê Thị Kim Phượng	04/06/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
809	DH71800649	Trịnh Tấn Sang	25/07/1999	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
810	DH71805534	Nguyễn Hoàng Quốc Thái	16/06/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
811	DH71805603	Nguyễn Thị Hồng Thắm	10/04/2000	D18_MAR04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
812	DH71804117	Nguyễn Văn Thiện	27/02/1998	D18_MAR04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
813	DH71805693	Nguyễn Thị Thúy	18/06/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
814	DH71803700	Đoàn Ngọc Thương	13/04/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
815	DH71803899	Trần Anh Tín	23/12/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
816	DH71804094	Trần Nhật Toàn	21/11/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
817	DH71806480	Trương Huỳnh Anh Tuấn	17/12/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
818	DH71806492	Trần Thị Thu Uyên	07/12/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
819	DH71806033	Lê Thành Vinh	01/02/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
820	DH71804130	Phan Ngọc Yến Vy	12/02/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
821	DH71806127	Phạm Thị Hải Yến	26/03/2000	D18_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
822	DH71804351	Đàm Phúc Minh Châu	13/11/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
823	DH71804353	Lê Hoàng Bảo Châu	20/02/2000	D18_MAR05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
824	DH71806479	Nguyễn Thị Băng Châu	26/11/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
825	DH71804355	Trần Lê Bảo Châu	26/11/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
826	DH71803763	Trần Chí Cường	05/01/2000	D18_MAR05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
827	DH71804417	Huỳnh Thanh Duy	26/01/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
828	DH71804468	Nguyễn Thị Hồng Đào	13/10/2000	D18_MAR05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
829	DH71804562	Nguyễn Văn Hanh	02/11/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
830	DH71806461	Trần Thị Thu Hiền	20/12/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
831	DH71800371	Ngô Khải Hoa	23/03/1999	D18_MAR05	Miễn	MIỄN ĐỢT 1	Quản trị kinh doanh
832	DH71805065	Nguyễn Thị Ngọc Mai	07/12/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
833	DH71805089	Đoàn Thế Mẫn	02/07/2000	D18_MAR05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
834	DH71805069	Bùi Thị Tuyết Mi	24/06/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
835	DH71806470	Tất Ngọc My	03/07/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
836	DH71806387	Đoàn Hoàng Ngân	28/08/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
837	DH71805140	Hoàng Phương Ngân	08/03/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
838	DH71805144	Lê Phạm Kim Ngân	18/10/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
839	DH71805150	Nguyễn Thị Thanh Ngân	28/11/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
840	DH71805199	Trương Trần Nguyên	26/04/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
841	DH71805257	Bùi Lưu Tiến Nhật	31/01/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
842	DH71806402	Lê Minh Nhật	23/11/2000	D18_MAR05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
843	DH71805233	Hồng Bảo Nhi	27/10/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
844	DH71805328	Từ Bội Phấn	26/06/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
845	DH71805344	Đình Việt Phú	27/11/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
846	DH71805376	Võ Đức Huy Phúc	14/10/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
847	DH71805379	Vũ Đăng Phúc	19/11/1998	D18_MAR05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
848	DH71805384	Đào Thị Kim Phượng	01/02/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
849	DH71805462	Lưu Ngọc Tú Quyên	27/08/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
850	DH71806412	Phạm Ngọc Tài	12/07/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
851	DH71805544	Nguyễn Châu Thanh Thanh	03/02/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
852	DH71802633	Nguyễn Thùy Thanh Thanh	26/09/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
853	DH71805666	Nguyễn Thị Ngọc Thu	12/09/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
854	DH71806399	Nguyễn Đức Thuận	24/01/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
855	DH71805696	Vũ Trần Ngọc Thúy	12/03/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
856	DH71805713	Hà Thị Thương	28/01/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
857	DH71806409	Nguyễn Hoàng Cẩm Tiên	25/02/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
858	DH71801121	Nguyễn Triều Tiên	21/10/2000	D18_MAR05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
859	DH71806391	Nguyễn Tấn Toàn	18/06/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
860	DH71805801	Lê Thị Thùy Trang	12/06/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
861	DH71805814	Trần Thị Yến Trang	20/10/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
862	DH71805827	Phan Thế Ngọc Trâm	12/08/2000	D18_MAR05	Miễn	MIỄN TOÀN KHÓA	Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
863	DH71805868	Trần Thị út Trinh	13/05/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
864	DH71803897	Nguyễn Long Phi Trường	28/07/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
865	DH71805917	Nguyễn Tấn Đan Trường	13/01/2000	D18_MAR05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
866	DH71805987	Hồ Nguyễn Phương Uyên	28/08/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
867	DH71805994	Phạm Hoàng Uyên	01/01/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
868	DH71806420	Nguyễn Thụy Phương Vy	19/07/2000	D18_MAR05	Đạt		Quản trị kinh doanh
869	DH71800276	Nguyễn Hoài An	22/08/2000	D18_TC01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
870	DH71800250	Trương Văn An	19/03/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
871	DH71800006	Huỳnh Quốc Bảo	22/04/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
872	DH71800821	Trần Đình Duy	22/03/1999	D18_TC01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
873	DH71800077	Trần Nguyễn Hồng Gấm	15/08/2000	D18_TC01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
874	DH71802128	Huỳnh Hữu Hào	15/11/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
875	DH71800818	Nguyễn Nguyên Hào	01/12/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
876	DH71800121	Nguyễn Thị Minh Hoài	10/11/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
877	DH71800137	Lương Tịnh Huê	25/11/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
878	DH71800645	Trương Huy Khánh	05/12/2000	D18_TC01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
879	DH71800899	Chung Kiên	02/02/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
880	DH71801602	Đặng Diệu Linh	05/03/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
881	DH71800291	Huỳnh Xuân Mai	22/03/1999	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
882	DH71800047	Vương Thúy Mẫn	25/02/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
883	DH71800274	Nguyễn Trà My	06/03/2000	D18_TC01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
884	DH71800180	Phạm Thoại Mỹ	21/03/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
885	DH71802493	Đỗ Thị Quỳnh Nga	05/08/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
886	DH71801463	Trần Thị Minh Ngân	08/01/1998	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
887	DH71801718	Nguyễn Hồng Ngọc	05/09/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
888	DH71801089	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	12/07/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
889	DH71703997	Vòng Lý Nguyên Phương	30/06/1999	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
890	DH71800391	Dương Bảo Thành	26/05/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
891	DH71801073	Vũ Thị Yên Thảo	18/05/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
892	DH71800129	Nguyễn Huỳnh Quốc Thắng	14/11/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
893	DH71801076	Lê Kim Thuận	08/12/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
894	DH71802054	Lâm Thị Cẩm Tiên	02/08/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
895	DH71800691	Nguyễn Thị Kiều Tiên	05/09/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
896	DH71801605	Trần Lê Cẩm Tiên	17/06/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
897	DH71800206	Nguyễn Trần Ngọc Trâm	28/11/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
898	DH71801081	Nguyễn Hồng Tuyết Trân	12/11/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
899	DH71801275	Nguyễn Thị Trinh	13/04/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
900	DH71801452	Nguyễn Thành Trung	13/10/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
901	DH71801173	Châu Thị Quang Tuyền	12/03/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
902	DH71800212	Huỳnh Kim Yên	24/01/2000	D18_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
903	DH71800996	Trương Thị Lan Anh	26/09/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
904	DH71801282	Nguyễn Hoàng Danh	03/02/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
905	DH71804217	Lê Thị Hồng Đào	10/07/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
906	DH71802887	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	19/11/2000	D18_TC02	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 2 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
907	DH71803041	Nguyễn Lê Thế Hiền	14/03/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
908	DH71802579	Cao Quang Huy	06/01/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
909	DH71801962	Nguyễn Trương Thúy Huyền	29/05/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
910	DH71802347	Nguyễn Hoàng Kha	18/02/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
911	DH71801235	La Thị Thanh Kiều	17/04/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
912	DH71803556	Thân Thị Ngọc Lan	20/02/1999	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
913	DH71800997	Nguyễn Thị Yên Linh	22/10/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
914	DH71800448	Hồ Trần Mỹ Lộc	03/05/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
915	DH71806405	Thượng Thị Thiên Lý	09/09/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
916	DH71800292	Nguyễn Hồng Ngọc	06/06/2000	D18_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
917	DH71801542	Phạm Thị Bích Ngọc	09/12/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
918	DH71800636	Huỳnh Phối Nhi	08/05/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
919	DH71802494	Lâm Băng Nhi	17/12/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
920	DH71803663	Nguyễn Thị Thúy Nhi	10/03/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
921	DH71800030	Nguyễn Thị Huyền Nhiên	03/01/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
922	DH71801539	Huỳnh Nguyễn Quỳnh Như	08/08/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
923	DH71801683	Trương Thị Trúc Phương	09/06/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
924	DH71801443	Nguyễn Bạch Huy Quý	03/12/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
925	DH71803224	Nguyễn Ngọc Minh Tâm	29/01/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
926	DH71801311	Thái Minh Tân	29/04/2000	D18_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
927	DH71803333	Dương Nữ Thánh Thiên	20/08/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
928	DH71801172	Quách Thị Thủy	25/07/1999	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
929	DH71805716	Nguyễn Thị Hoài Thương	02/10/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
930	DH71801392	Nguyễn Trần Linh Thương	25/06/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
931	DH71803020	Đoàn Thị Cẩm Tiên	10/09/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
932	DH71802468	Trần Thị Cẩm Tiên	08/12/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
933	DH71803593	Vũ Tam Tiến	06/01/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
934	DH71801573	Võ Thị Thanh Tính	04/08/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
935	DH71803232	Lâm Anh Toàn	31/01/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
936	DH71801504	Nguyễn Đức Toàn	01/12/2000	D18_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
937	DH71804154	Huỳnh Thị Thùy Trang	21/11/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
938	DH71800843	Phan Thị Thùy Trang	17/03/2000	D18_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
939	DH71803683	Võ Thị Thu Trang	16/04/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
940	DH71801891	Trần Thị Thanh Trúc	11/09/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
941	DH71801609	Huỳnh Thị Bích Tuyền	11/10/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
942	DH71800018	Bùi Thị Thanh Vân	06/03/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
943	DH71800162	Nguyễn Xuân Phi Vân	22/04/2000	D18_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
944	DH71801947	Nguyễn Thị Tường Vi	02/04/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
945	DH71803754	Đặng Hoàng Vinh	28/07/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
946	DH71803634	Dương Hoàng Thanh Vy	22/11/2000	D18_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
947	DH71802942	Nguyễn Ngọc Xuân	24/10/2000	D18_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
948	DH71804299	Nguyễn Thị Ngọc ánh	18/12/1999	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
949	DH71804312	Nguyễn Ngọc Bích	03/11/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
950	DH71803631	Phú Thị Thúy Duy	04/07/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
951	DH71804470	Dương Nguyễn Khánh Đăng	17/06/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
952	DH71804712	Nguyễn Quang Hậu	09/01/2000	D18_TC03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
953	DH71803928	Thân Trọng Hiếu	17/09/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
954	DH71803910	Nguyễn Minh Huệ	18/02/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
955	DH71804836	Nhâm Kiếm Khang	20/04/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
956	DH71804965	Dương Tố Linh	11/03/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
957	DH71805043	Trần Hoàng Long	20/04/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
958	DH71804139	Nguyễn Bình Minh	17/11/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
959	DH71806449	Nguyễn Huyền My	09/01/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
960	DH71805110	Trần Thị Kim My	15/07/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
961	DH71805148	Nguyễn Thị Kim Ngân	21/02/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
962	DH71805230	Đào Phùng Xuân Nhi	01/07/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
963	DH71805239	Lê Thùy Nhi	14/05/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
964	DH71805270	Nguyễn Hồng Nhung	30/01/2000	D18_TC03	Không đạt		Quản trị kinh doanh
965	DH71805282	Nguyễn Tâm Như	09/09/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
966	DH71805296	Nguyễn Nhị Kiều Oanh	15/05/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
967	DH71805299	Nguyễn Thị Yến Oanh	05/10/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
968	DH71805449	Nguyễn Thị Như Quỳnh	10/01/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
969	DH71805637	Nguyễn Thị Thanh Thảo	16/11/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
970	DH71805647	Trần Thị Ngọc Thảo	15/05/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
971	DH71805579	Lê Thị Đoàn Thi	16/04/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
972	DH71805586	Trần Trinh Ngân Thi	31/03/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
973	DH71806467	Vương Quang Thịnh	19/02/2000	D18_TC03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
974	DH71805703	Ngô Thụy Anh Thư	28/11/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
975	DH71805798	Hoàng Hà Huyền Trang	01/03/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
976	DH71805800	Lê Thị Ngọc Trang	19/04/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
977	DH71805808	Phan Thị Kim Trang	13/05/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
978	DH71803617	Thái Ngọc Minh Trâm	29/03/1999	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
979	DH71805860	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	22/07/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
980	DH71805863	Nguyễn Thị Trinh	13/03/2000	D18_TC03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
981	DH71805881	Ngô Thanh Trúc	22/05/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
982	DH71805902	Đặng Nhật Trường	09/03/2000	D18_TC03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
983	DH71805932	Ngô Thị Cẩm Tú	17/09/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
984	DH71805967	Lê Thị Thanh Tuyền	17/11/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
985	DH71805980	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	11/04/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
986	DH71806012	Nguyễn Khánh Vân	18/09/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
987	DH71803831	Võ Minh Vi	13/05/2000	D18_TC03	Đạt		Quản trị kinh doanh
988	DH71804142	Trần Thị Như ý	21/08/2000	D18_TC03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
989	DH81804245	Nguyễn Trường An	24/02/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
990	DH81801361	Đặng Hoàng Bi	02/03/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
991	DH81806388	Lê Hoàng Quốc Duy	15/05/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
992	DH81800045	Võ Khánh Duy	14/01/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
993	DH81801180	Lê Thanh Bình Dương	27/11/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
994	DH81802302	Lê Nguyễn Trường Giang	08/02/2000	D18_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
995	DH81801242	Trần Xuân Hậu	20/01/2000	D18_XD01	Tốt		Kỹ thuật công trình
996	DH81801447	Bùi Minh Hoàng	27/04/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
997	DH81802779	Nguyễn Đỗ Xuân Hoàng Huy	16/01/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
998	DH81800900	Dương Trung Hưng	17/04/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
999	DH81802536	Phạm Đặng Hoàng Kha	18/07/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1000	DH81808002	Lê Trần Nguyên Khang	01/06/1998	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1001	DH81802322	Trần Duy Khang	09/03/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1002	DH81801078	Dương Huỳnh Anh Kiệt	11/05/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1003	DH81800152	Trần Anh Kiệt	15/04/1996	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1004	DH81802728	Lê Tường Lâm	04/05/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1005	DH81802416	Nguyễn Hoàng Hồng Long	12/09/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1006	DH81805053	Nguyễn Đắc Lương	14/07/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1007	DH81800127	Nguyễn Hoài Nam	13/08/2000	D18_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
1008	DH81800200	Lê Huỳnh Nghĩa	18/11/1996	D18_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
1009	DH81802746	Trần Lê Hiếu Nghĩa	03/11/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1010	DH81806395	Hoàng Tấn Phát	26/12/1997	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1011	DH81801898	Lâm Khả Phi	06/01/2000	D18_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
1012	DH81805326	Mã Trường Phi	26/07/2000	D18_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
1013	DH81801966	Nguyễn Hoài Phú	24/08/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1014	DH81800383	Nguyễn Tấn Phước	08/03/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1015	DH81800979	Trần Văn Thanh	04/10/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1016	DH81805552	Vũ Duy Thanh	17/11/2000	D18_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
1017	DH81806192	Bùi Nguyễn Đình Thi	25/03/1993	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1018	DH81802645	Lâm Gia Thịnh	05/05/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1019	DH81805756	Phan Văn Tiến	09/11/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1020	DH81805851	Huỳnh Trường Trí	08/08/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1021	DH81802472	Phạm Nguyễn Hoàng Trọng	24/11/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1022	DH81805913	Nguyễn Quang Nhật Trường	27/12/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1023	DH81801075	Lê Huy Tướng	09/07/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1024	DH81801458	Võ Quốc Việt	25/09/2000	D18_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1025	DH81806076	Võ Nguyên Vương	25/10/2000	D18_XD01	Tốt		Kỹ thuật công trình
1026	DH81804259	Đình Hoàng Hùng Anh	09/08/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1027	DH81803813	Ngô Hùng Anh	01/02/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1028	DH81803118	Phạm Tuấn Anh	09/06/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1029	DH81803845	Nguyễn Thanh Bích	14/04/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1030	DH81804360	Đỗ Quốc Chiến	06/04/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1031	DH81803388	Phan Hoàng Chiến	28/09/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1032	DH81806460	Hồ Tiến Cường	30/07/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1033	DH81800590	Trần Công Điền	29/01/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1034	DH81804504	Nguyễn Hữu Đính	14/03/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1035	DH81804488	Nguyễn Ngọc Đức	30/09/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1036	DH81803678	Trương Minh Hải	23/11/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1037	DH81803549	Nguyễn Ngọc Mỹ	30/10/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1038	DH81803847	Nguyễn Võ Phước Nam	07/02/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1039	DH81801427	Phan Thị Quỳnh Ngân	12/04/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1040	DH81805187	Võ Tiến Nghĩa	12/06/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1041	DH81803073	Từ Thanh Nhật	25/06/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1042	DH81802901	Lê Thành Phát	31/01/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1043	DH81805314	Lê Trường Phát	16/11/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1044	DH81803141	Võ Kim Phát	21/10/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1045	DH81805339	Nguyễn Thanh Phong	23/01/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1046	DH81802027	Võ Văn Phúc	06/05/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1047	DH81803023	Trần Đình Phước	05/05/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1048	DH81805483	Nguyễn Quang Sến	11/02/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1049	DH81803891	Trần Lê Đình Thanh	19/05/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1050	DH81805562	Phạm Ngọc Thành	04/02/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1051	DH81801728	Trần Văn Thạnh	20/02/1994	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1052	DH81803202	Nguyễn Thành Thắng	25/10/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1053	DH81805627	Phạm Văn Thịnh	11/07/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1054	DH81805673	Huỳnh Văn Thuận	29/12/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1055	DH81805676	Nguyễn Hoài Thuận	04/07/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1056	DH81805721	Hồ Thị Thu Thủy	14/07/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1057	DH81805743	Hà Nhật Tiến	25/08/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1058	DH81803200	Lê Đan Trình	06/11/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1059	DH81806459	Trương Đắc Trường	20/11/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1060	DH81803790	Trần Doãn Tú	04/06/2000	D18_XD02	Tốt		Kỹ thuật công trình
1061	DH81802963	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	04/02/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1062	DH81805494	Trần Văn Tý	17/07/2000	D18_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
1063	DH81803600	Hà Trí Văn	29/11/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1064	DH81806000	Lê Nguyễn Phương Vỹ	21/01/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1065	DH81803881	Nguyễn Hồng Vỹ	20/06/2000	D18_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
1066	DH91801091	Lưu Thị Lý	04/11/2000	D18_TK2TT	Đạt		Design
1067	DH91800490	Đỗ Thị Mỹ Phương	22/08/2000	D18_TK2TT	Đạt		Design
1068	DH91800134	Lê Thị Thìn	05/09/2000	D18_TK2TT	Đạt		Design
1069	DH91800919	Nguyễn Thị Thanh Trúc	10/03/2000	D18_TK2TT	Đạt		Design
1070	DH91803832	Bùi Thị Loan Anh	21/06/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1071	DH91804319	Nguyễn Thanh Bình	16/12/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1072	DH91709024	Trần Hùng Chiến	06/05/1999	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1073	DH91702881	Võ Thành Công	20/02/1997	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1074	DH91802985	Lê Hồng Cường	19/03/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1075	DH91804394	Phạm Ngọc Diệu	12/08/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1076	DH91804667	Nguyễn Ngọc Hạnh	04/07/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1077	DH91804659	Phạm Thanh Hằng	06/10/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1078	DH91800750	Diệp Gia Hân	07/11/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1079	DH91801313	Phạm Lê Gia Hân	24/09/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1080	DH91800837	Trần Quốc Hoàn	30/07/1999	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1081	DH91804704	Trần Minh Hoàng	20/12/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1082	DH91804734	Trần Đức Anh Hùng	19/10/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1083	DH91804780	Đông Nhật Huyền	12/02/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1084	DH91800689	Nguyễn Trần Điền Hy	17/08/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1085	DH91800713	Trần Mộng Kha	26/12/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1086	DH91806277	Trần Quốc Khải	26/08/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1087	DH91802451	Phạm Duy Khánh	23/03/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1088	DH91805003	Đình Hoàng Lĩnh	08/02/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1089	DH91803664	Trần Quốc Long	11/07/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1090	DH91801753	Phan Nhật Nam	19/10/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1091	DH91800194	Huỳnh Bảo Nghi	24/09/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1092	DH91702807	Nguyễn Thùy Như Ngọc	02/04/1998	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1093	DH91801055	Trần Hạnh Nguyên	21/08/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1094	DH91801170	Nguyễn Thanh Nhã	17/10/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1095	DH91800351	Nguyễn Ngọc Yên Nhi	16/12/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1096	DH91801918	Chung Tiến Phát	26/09/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1097	DH91800110	Hoàng Phong	21/08/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1098	DH91803918	Phạm Nguyễn Huy Phúc	20/01/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1099	DH91803856	Nguyễn Văn Quân	03/01/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1100	DH91805484	Nguyễn Thị Hồng Sơn	05/07/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1101	DH91803827	Huỳnh Thái Thạch	10/10/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1102	DH91805557	Nguyễn Kim Ngọc Thành	17/08/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1103	DH91803235	Trần Trung Thành	19/12/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1104	DH91806225	Trương Trần Ngọc Thảo	10/06/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1105	DH91709014	Lê Anh Đức Thiện	28/07/1997	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1106	DH91805657	Lê Trí Thông	16/06/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1107	DH91805678	Nguyễn Thanh Thuận	20/03/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1108	DH91701390	Lê Vĩnh Tín	28/02/1999	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1109	DH91803001	Lê Ngọc Trân	27/11/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1110	DH91800239	Nguyễn Phát Triển	05/03/1996	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1111	DH91800654	Nguyễn Long Triều	22/06/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1112	DH91805974	Nguyễn Thị Vi Tuyền	07/03/2000	D18_TK3DH	Đạt		Design
1113	DH91800116	Lương Hàn Uyên	05/06/1997	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1114	DH91702889	Lâm Hoàng Việt	23/03/1999	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1115	DH91802059	Quách Phú Vinh	13/04/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1116	DH91806105	Hồ Thị Mai Xuân	25/07/2000	D18_TK3DH	Không thực hiện		Design
1117	DH91800903	Nguyễn Trường An	24/10/2000	D18_TK4NT	Đạt		Design
1118	DH91803390	Nguyễn Thảo Duyên	10/09/2000	D18_TK4NT	Đạt		Design
1119	DH91804529	Nguyễn Thành Đạt	25/01/2000	D18_TK4NT	Đạt		Design
1120	DH91804575	Lưu Thanh Hân	10/10/2000	D18_TK4NT	Không thực hiện		Design
1121	DH91802748	Đào Thái Huy	25/07/2000	D18_TK4NT	Không thực hiện		Design
1122	DH91804757	Nguyễn Kim Huy	27/06/2000	D18_TK4NT	Không thực hiện		Design
1123	DH91703661	Đỗ Thành Long	25/08/1999	D18_TK4NT	Đạt		Design
1124	DH91801667	Nguyễn Tổng Xuân Mãi	01/01/2000	D18_TK4NT	Đạt		Design
1125	DH91802719	Nguyễn Huỳnh Nga	15/04/2000	D18_TK4NT	Đạt		Design
1126	DH91801212	Nguyễn Thị Ngoan	27/11/1999	D18_TK4NT	Không thực hiện		Design
1127	DH91700341	Phạm Minh Ngọc	26/08/1999	D18_TK4NT	Đạt		Design
1128	DH91800477	Nguyễn Thành Tâm	06/04/2000	D18_TK4NT	Đạt		Design
1129	DH91802524	Nguyễn Hoàng Minh Tân	10/02/2000	D18_TK4NT	Đạt		Design
1130	DH91805645	Phạm Hồ Phương Thảo	12/09/2000	D18_TK4NT	Không đạt		Design
1131	DH91805959	Nguyễn Mạnh Tùng	04/11/2000	D18_TK4NT	Không thực hiện		Design
1132	DH11900569	Đỗ Hoài Ân	30/08/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1133	DH11901800	Trương Công Chánh	12/11/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1134	DH11903276	Lê Công Khai Chương	05/08/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1135	DH11903280	Lê Văn Có	03/05/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1136	DH11901871	Hoàng Văn Cường	27/02/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1137	DH11901082	Lương Khánh Duy	12/09/2001	D19_CDT01	Không đạt		Cơ khí
1138	DH11903492	Nguyễn Văn Hải	28/09/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1139	DH11903512	Nguyễn Nhật Hào	08/06/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1140	DH11901177	Mai Nguyễn Xuân Hòa	19/08/1999	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1141	DH11901328	Hong Quảng Huy	14/01/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1142	DH11905626	Nguyễn Gia Huy	10/03/2000	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1143	DH11903664	Nguyễn Minh Huy	22/04/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1144	DH11903800	Trần Gia Khiêm	18/06/2001	D19_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
1145	DH11903827	Nguyễn Minh Khương	10/01/2000	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1146	DH11903868	Nguyễn Đình Lễ	31/01/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1147	DH11903913	Lý Phi Long	16/09/2000	D19_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
1148	DH11800674	Trần Hoàng Long	05/02/2000	D19_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
1149	DH11903960	Phan Thanh Luân	31/07/2001	D19_CDT01	Tốt		Cơ khí
1150	DH11904000	Nguyễn Hoàng Minh	13/10/2001	D19_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
1151	DH11904022	Hoàng Văn Nam	27/02/2001	D19_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
1152	DH11905568	Nguyễn Phương Nam	07/10/2001	D19_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
1153	DH11904073	Mai Trần Trọng Nghĩa	24/06/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1154	DH11904234	Lê Hồng Phong	17/08/2001	D19_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
1155	DH11900430	Lê Nguyễn Minh Quân	01/05/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1156	DH11900227	Trương Thiện Quốc	04/12/2001	D19_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
1157	DH11904362	Phạm Thanh Sang	28/05/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1158	DH11901138	Võ Tấn Tài	07/07/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1159	DH11904478	Nguyễn Tuấn Thành	18/12/2001	D19_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
1160	DH11900758	Hà Minh Thông	08/04/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1161	DH11901787	Phạm Thế Toàn	06/02/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1162	DH11902737	Trần Mai Tú	03/07/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1163	DH11904829	Trần Thanh Tuấn	03/09/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1164	DH11900550	Nguyễn Hoàng Vũ	30/04/2001	D19_CDT01	Đạt		Cơ khí
1165	DH11902515	Lương Xuân Báo	16/01/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1166	DH11903227	Lê Quang Bình	09/09/2001	D19_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
1167	DH11901109	Lương Chí Cường	27/08/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1168	DH11902474	Đỗ Đức Duy	17/11/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1169	DH11900653	Huỳnh Tấn Đạt	29/08/2001	D19_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
1170	DH11900826	Đặng Phú Đông	24/12/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1171	DH11903547	Nguyễn Trung Hậu	07/04/2001	D19_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
1172	DH11905051	Trần Nhật Hoàng	10/09/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1173	DH11903651	Đặng Ngọc Huy	05/07/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1174	DH11905269	Lâm Minh Khôi	25/03/2001	D19_CDT02	Tốt		Cơ khí
1175	DH11902749	Nguyễn An Khương	14/04/2001	D19_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
1176	DH11903864	Trần Hữu Lâm	26/08/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1177	DH11901196	Nguyễn Thanh Long	18/09/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1178	DH11905155	Trần Văn Lượng	20/11/2001	D19_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
1179	DH11904036	Trương Nhật Nam	02/03/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1180	DH11904232	Huỳnh Thanh Phong	17/07/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1181	DH11903019	Phạm Thanh Phương	11/11/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1182	DH11902193	Phạm Anh Quân	17/07/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1183	DH11902858	Nguyễn Thành Sơn	20/05/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1184	DH11902900	Huỳnh Tấn Tài	24/06/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1185	DH11902830	Nguyễn Quang Thái	20/10/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1186	DH11902895	Nguyễn Quang Thịnh	13/12/2001	D19_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
1187	DH11905584	Châu Bá Thông	16/07/2001	D19_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
1188	DH11904581	Lê Đan Thuận	15/11/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1189	DH11902959	Lâm Gia Tín	10/10/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1190	DH11902113	Ngô Văn Trung	12/05/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1191	DH11905624	Tôn Quang Trung	09/11/2000	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1192	DH11902512	Nông Mạnh Tuấn	12/10/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1193	DH11904930	Phan Thành Vũ	01/09/2001	D19_CDT02	Đạt		Cơ khí
1194	DH31901172	Phạm Đoàn Minh An	08/12/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1195	DH31901879	Đào Xuân Bình	10/08/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1196	DH31900737	Hồ Văn Khánh Duy	17/04/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1197	DH31901956	Nguyễn Công Duy	11/08/2000	D19_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1198	DH31902632	Nguyễn Phước Duy	21/09/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1199	DH31900014	Phạm Ngọc Duy	22/02/2001	D19_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1200	DH31900720	Nguyễn Phước Đạt	17/02/2001	D19_DDT01	Tốt		Điện - Điện tử
1201	DH31900567	Lê Hoàng Giang	02/05/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1202	DH31903552	Nguyễn Duy Hiền	20/08/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1203	DH31902267	Nguyễn Nhật Huy	03/01/2000	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1204	DH31904982	Trần Gia Huy	15/09/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1205	DH31902899	Huỳnh Đỗ Đăng Khoa	08/12/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1206	DH31901303	Nguyễn Xuân Nhị Khuê	17/05/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1207	DH31901896	Lữ Đức Mạnh	21/08/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1208	DH31904002	Thiều Quang Minh	18/12/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1209	DH31902337	Lê Ngọc Thành Nhân	11/04/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1210	DH31904137	Võ Duy Nhân	30/01/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1211	DH31900175	Lương Tấn Phát	27/02/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1212	DH31900283	Nguyễn Thành Phát	01/11/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1213	DH31902698	Nguyễn Trường Phúc	26/04/2001	D19_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1214	DH31900087	Hoàng Cẩm Quyền	19/12/2001	D19_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1215	DH31901189	Nguyễn Văn Quyết	07/06/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1216	DH31904476	Nguyễn Tấn Thành	14/12/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1217	DH31902417	Lê Nguyễn Phúc Thiện	01/06/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1218	DH31905436	Đặng Đức Thức	20/09/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1219	DH31904642	Lê Mạnh Tiến	22/01/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1220	DH31902420	Lê Thị Trinh	10/01/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1221	DH31904788	Nguyễn Văn Trường	04/05/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1222	DH31900067	Đông Thế Vinh	05/10/2001	D19_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
1223	DH31900515	Trang Trung Vĩnh	21/08/2001	D19_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1224	DH31900518	Phạm Hồ Khánh Vũ	29/03/2001	D19_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1225	DH41903225	Đình Thanh Bình	23/09/2001	D19_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
1226	DH41903254	Trần Lê Minh Châu	04/01/2001	D19_VT01	Đạt		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1227	DH41905128	Đoàn Đức	02/02/2001	D19_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1228	DH41903463	Lưu Huỳnh Khánh	01/06/2001	D19_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
1229	DH41903576	Lê Trọng	28/05/2001	D19_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1230	DH41905299	Trần Đức Trung	09/04/2001	D19_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1231	DH41902150	Nguyễn Ngọc Diễm	13/09/2001	D19_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1232	DH41905082	Giang Tuấn	30/11/2001	D19_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
1233	DH41902757	Phan Trung	21/03/2001	D19_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1234	DH41905491	Phạm Ngọc	28/07/2001	D19_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
1235	DH41900764	Đồng Lê	21/11/2000	D19_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1236	DH41904815	Huỳnh Anh	25/06/2001	D19_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
1237	DH51901362	Hà Đức	25/05/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1238	DH51901753	Đỗ Bảo	07/06/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1239	DH51900846	Nguyễn Tiến	27/12/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1240	DH51900652	Võ Huỳnh	25/04/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1241	DH51900226	Phan Chí	31/03/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1242	DH51900666	Nguyễn Minh	3/9/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1243	DH51900218	Nguyễn Trọng	29/04/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1244	DH51903616	Đoàn Minh	28/03/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1245	DH51900551	Trần Nhật	23/05/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1246	DH51900268	Lê Ngọc	24/04/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1247	DH51802956	Nguyễn Hoàng	23/10/2000	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1248	DH51901532	Nguyễn Nhựt	30/04/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1249	DH51801464	Trần Quang	08/11/2000	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1250	DH51902966	Nguyễn Tuấn	17/03/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1251	DH51902912	Dương Võ Thuận	29/12/2000	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1252	DH51904075	Nguyễn Trọng	26/07/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1253	DH51900713	Dương Ngọc	10/09/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1254	DH51900184	Nguyễn Thành	20/05/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1255	DH51801337	Nguyễn Vũ Thành Nhân	14/02/2000	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1256	DH51900290	Huỳnh Tuấn Phát	10/05/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1257	DH51905519	Hà Trung Phi	22/03/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1258	DH51904267	Trần Phúc	11/04/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1259	DH51904373	Đặng Thái Sơn	06/05/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1260	DH51900909	Nguyễn Đức Tâm	07/09/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1261	DH51901355	Hồ Xuân Thịnh	19/09/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1262	DH51901472	Nguyễn Dương Tấn Thuận	18/03/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1263	DH51901080	Nguyễn Phú Thuận	13/01/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1264	DH51901186	Đoàn Trần Nhật Tiến	27/01/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1265	DH51904681	Nguyễn Thanh Trà	15/05/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1266	DH51905149	Dương Ngọc Thanh Trí	24/08/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1267	DH51900628	Tạ Minh Trí	04/10/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1268	DH51904791	Trần Minh Trường	24/03/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1269	DH51904862	Phạm Thanh Văn	22/07/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1270	DH51900990	Huỳnh Thanh Vi	25/10/2001	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1271	DH51900154	Lê Chí Vĩ	29/05/2000	D19_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
1272	DH51901192	Nguyễn Gia Vũ	09/10/2001	D19_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1273	DH51903284	Trần Lê Thành Công	03/10/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1274	DH51903286	Dương Nguyên Cơ	11/03/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1275	DH51903290	Đặng Quốc Cường	12/09/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1276	DH51903389	Hồ Đình Đại	26/07/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1277	DH51900159	Đặng Thành Đạt	30/03/2000	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1278	DH51901633	Hồ Tấn Đạt	23/08/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1279	DH51905466	Lê Sơn Hải	02/03/1999	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1280	DH51903543	Lê Thị Hậu	21/07/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1281	DH51901274	Phan Thanh Hiệp	12/11/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1282	DH51903591	Phan Trọng Hiếu	09/08/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1283	DH51901116	Nguyễn Mai Huy Hoàng	21/10/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1284	DH51903640	Nguyễn Cao Hùng	06/01/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1285	DH51903716	Nguyễn Văn Huynh	27/05/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1286	DH51903858	Lưu Trung Lâm	29/06/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1287	DH51901784	Huỳnh Đặng Phi Long	26/03/2001	D19_TH02	Tốt		Công nghệ thông tin
1288	DH51903919	Nguyễn Thành Long	16/04/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1289	DH51900375	Lê Hồng Lộc	26/01/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1290	DH51903937	Nguyễn Phúc Lộc	21/07/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1291	DH51903951	Hà Tấn Luân	19/06/2001	D19_TH02	Không đạt		Công nghệ thông tin
1292	DH51901179	Lê Phương Nam	09/03/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1293	DH51901114	Nguyễn Thị Kim Ngân	04/01/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1294	DH51901632	Nguyễn Thành Nguyên	09/03/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1295	DH51904997	Võ Trần Thanh Nhã	26/11/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1296	DH51904122	Lê Hoàng Nhân	09/10/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1297	DH51904201	Nguyễn Minh Nhựt	25/11/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1298	DH51904204	Trần Minh Nhựt	17/09/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1299	DH51901078	Nguyễn Tấn Phát	25/07/2001	D19_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1300	DH51900365	Vũ Cao Phi	13/06/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1301	DH51904255	Nguyễn Hoàng Phúc	29/10/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1302	DH51904259	Nguyễn Thái Phúc	10/03/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1303	DH51901120	Nguyễn Minh Quân	13/11/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1304	DH51901152	Hà Ngọc Sơn	07/10/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1305	DH51901215	Trần Phúc Thành	28/01/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1306	DH51900510	Trịnh Hoàng Thành	08/09/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1307	DH51901622	Đoàn Ngọc Trọng	03/01/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1308	DH51901566	Nguyễn Tấn Trung	16/06/2001	D19_TH02	Không đạt		Công nghệ thông tin
1309	DH51904863	Tiêu Đình Văn	29/09/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1310	DH51900684	Nguyễn Thế Vân	29/04/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1311	DH51904876	Trần Đông Vi	25/03/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1312	DH51904922	Lưu Đình Vọng	06/04/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1313	DH51904932	Trần Cao Anh Vũ	03/02/2001	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1314	DH51904938	Đặng Nguyễn Vương	11/11/2000	D19_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
1315	DH51903138	Cao Hoàng Anh	14/12/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1316	DH51900196	Lê Hoàng Anh	12/06/2001	D19_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1317	DH51901060	Phạm Hoàng Bách	01/11/2001	D19_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1318	DH51900963	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	07/05/2001	D19_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1319	DH51903224	Cao Quốc Bình	14/01/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1320	DH51903232	Phạm Văn Bình	29/03/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1321	DH51903251	Nguyễn Ngọc Châu	06/03/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1322	DH51903277	Lương Công Chương	19/09/2001	D19_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
1323	DH51903060	Bế Lăng Duy	10/05/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1324	DH51903352	Nguyễn Hữu Duy	04/09/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1325	DH51903394	Hoàng Đạo	21/05/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1326	DH51900969	Hà Hiếu Huy	04/06/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1327	DH51900972	Phạm Đình Lê Kiệt	25/06/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1328	DH51903114	Võ Thụy Kiều	21/03/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1329	DH51900489	Lê Hoàng Long	04/10/2001	D19_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1330	DH51900957	Đặng Minh Luân	03/12/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1331	DH51901106	Nguyễn Lê Minh	26/10/2001	D19_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1332	DH51900487	Trần Văn Minh	11/02/2001	D19_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1333	DH51904081	Trần Nguyễn Hữu Nghĩa	17/01/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1334	DH51900261	Võ Thanh Nhân	27/01/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1335	DH51904269	Võ Vĩnh Phúc	16/10/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1336	DH51902391	Triệu Nam Quảng	01/05/2001	D19_TH03	Không đạt		Công nghệ thông tin
1337	DH51900491	Nguyễn Hoàng Tài	24/09/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1338	DH51904407	Phạm Minh Tài	01/02/2001	D19_TH03	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022	Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1339	DH51904432	Tống Thành Tân	25/10/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1340	DH51905372	Nguyễn Quốc Thắng	02/01/2001	D19_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1341	DH51904542	Nguyễn Hồng Thiện	20/10/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1342	DH51904546	Hà Tấn Thịnh	28/06/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1343	DH51904548	Lê Hà Đức Thịnh	16/05/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1344	DH51904553	Phạm Quốc Thịnh	05/05/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1345	DH51904561	Nguyễn Bá Thoại	22/10/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1346	DH51900558	Nguyễn Trung Tính	23/11/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1347	DH51904727	Lê Hoàng Trí	03/11/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1348	DH51904792	Trần Nhật Trường	13/05/2000	D19_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1349	DH51904802	Nguyễn Võ Ngọc Tú	26/04/2001	D19_TH03	Không đạt		Công nghệ thông tin
1350	DH51904881	Hoàng Thế Vĩ	24/04/2001	D19_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
1351	DH51905574	Trịnh Thế Xuyên	01/07/2001	D19_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
1352	DH51900204	Nguyễn Trường An	02/08/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1353	DH51900808	Đặng Thị Ngọc ánh	09/11/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1354	DH51900870	Ngô Mạnh Cường	18/03/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1355	DH51903397	Đỗ Đức Đạt	21/12/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1356	DH51900271	Hồ Hữu Đạt	09/10/1999	D19_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1357	DH51903427	Lương Ngọc Hải Đăng	23/02/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1358	DH51903431	Võ Nguyễn Hải Đăng	19/10/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1359	DH51903534	Quan Chương Hân	01/09/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1360	DH51900690	Hồ Công Hậu	24/11/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1361	DH51903669	Nguyễn Quang Huy	31/05/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1362	DH51903684	Tào Quang Huy	25/03/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1363	DH51903784	Trương Vĩnh Khang	21/05/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1364	DH51901630	Lê Anh Kiệt	20/06/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1365	DH51900917	Trần Quốc Lâm	26/07/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1366	DH51900743	Nguyễn Kha Lil	01/01/2000	D19_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1367	DH51903876	Đặng Thanh Nhất Linh	22/08/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1368	DH51903922	Nguyễn Thành Long	25/08/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1369	DH51904003	Trịnh Ngô Tân Minh	30/10/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1370	DH51901792	Ngô Hoài Nam	15/07/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1371	DH51901785	Ngô Thành Nhân	11/03/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1372	DH51904155	Lê Bảo Nhi	02/08/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1373	DH51904163	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	14/12/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1374	DH51904209	Nguyễn Thị Hồng Oanh	20/04/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1375	DH51904244	Trần Anh Phú	08/12/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1376	DH51900576	Phạm Ngọc Quang	28/04/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1377	DH51904321	Phạm Minh Quân	17/11/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1378	DH51904385	Phan Ngọc Sơn	04/07/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1379	DH51900360	Nguyễn Tuấn Thành	25/12/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1380	DH51904517	Tôn Đức Thắng	14/05/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1381	DH51904533	Nguyễn Hạo Thiên	10/01/2001	D19_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1382	DH51900920	Nguyễn Trường Thơ	22/06/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1383	DH51904696	Phùng Thị Ngọc Trang	17/09/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1384	DH51900424	Lương Quốc Trung	29/04/2001	D19_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1385	DH51904780	Huỳnh Hữu Trường	01/04/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1386	DH51904831	Lều Huy Tùng	26/12/2001	D19_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
1387	DH51901734	Bùi Thành Công	25/10/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1388	DH51901801	Lâm Chí Cường	01/02/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1389	DH51903307	Nguyễn Hoàng Danh	22/05/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1390	DH51901588	Trần Thanh Duy	27/04/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1391	DH51901119	Cao Thành Đạt	20/08/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1392	DH51903413	Nguyễn Thành Đạt	05/12/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1393	DH51901916	Nguyễn Đức Độ	21/05/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1394	DH51901579	Trịnh Hiếu Hải	09/05/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1395	DH51903539	Huỳnh Văn Hậu	15/09/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1396	DH51903563	Hình Tân Hiệp	18/10/2001	D19_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1397	DH51901711	Lê Trung Hiếu	25/07/2000	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1398	DH51905046	Kha Trí Hùng	17/04/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1399	DH51901413	Trần Đức Huy	28/05/2001	D19_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1400	DH51903756	Phạm Minh Kha	03/04/2000	D19_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1401	DH51901400	Nguyễn Đăng Phương Lâm	05/09/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1402	DH51904001	Tạ Phạm Bình Minh	28/12/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1403	DH51901298	Trần Thị Tuyết Minh	09/12/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1404	DH51904019	Trương Thị Hồng Mỹ	29/06/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1405	DH51904066	Đào Trọng Nghĩa	14/09/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1406	DH51904104	Nguyễn Hiền Nguyên	12/06/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1407	DH51904261	Nguyễn Trần Văn Anh Phúc	04/05/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1408	DH51904363	Trần Đoàn Thanh Sang	12/03/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1409	DH51802335	Trần Anh Tài	09/06/2000	D19_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1410	DH51901659	Trần Tấn Tài	27/07/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1411	DH51900974	Nguyễn Văn Tâm	10/05/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1412	DH51904426	Lâm Ngọc Tân	22/05/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1413	DH51905489	Lê Đoàn Thái	05/03/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1414	DH51904519	Ngô Định Thế	05/02/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1415	DH51901818	Trần Minh Thuận	12/11/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1416	DH51903024	Phạm Hữu Tĩnh	06/05/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1417	DH51904680	Đoàn Chí Tôn	19/05/2001	D19_TH05	Không đạt		Công nghệ thông tin
1418	DH51904741	Trương Hoàng Triều	28/03/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1419	DH51904787	Nguyễn Văn Trường	16/11/2001	D19_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1420	DH51904880	Võ Thúy Vi	03/05/2001	D19_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1421	DH51901746	Nguyễn Hồ Hoàng Việt	11/09/2001	D19_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1422	DH51901924	Nguyễn Thành Vinh	23/10/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1423	DH51904910	Nguyễn Thế Vinh	06/12/2001	D19_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
1424	DH51902489	Trần Xuân Bình	17/03/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1425	DH51903237	Nguyễn Chí Cang	10/01/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1426	DH51901975	Trần Minh Công	24/02/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1427	DH51903295	Lương Tấn Cường	24/11/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1428	DH51903335	Phạm Hữu Tiến	17/03/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1429	DH51903383	Nguyễn Đại Dương	25/03/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1430	DH51902719	Lê Hoàng Đạt	11/11/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1431	DH51902994	Lê Hữu Đạt	23/09/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1432	DH51903405	Lê Trần Đạt	09/12/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1433	DH51900065	Nguyễn Tấn Đạt	04/03/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1434	DH51903425	Trịnh Tiến Đạt	22/01/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1435	DH51903464	Nguyễn Đình Trường	02/06/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1436	DH51902227	Nguyễn Long Hải	31/08/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1437	DH51902248	Ngô Công Hiếu	24/07/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1438	DH51903595	Thái Trung Hiếu	25/02/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1439	DH51903608	Văn Quốc Hòa	24/04/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1440	DH51903753	Lại Duy Kha	16/03/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1441	DH51902734	Trần Hoàng Khang	02/09/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1442	DH51902142	Văng Quan Linh	06/01/2000	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1443	DH51903910	Hà Hoàng Long	09/08/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1444	DH51903999	Nguyễn Bảo Minh	31/10/2000	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1445	DH51905061	Phạm Hải Nam	01/12/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1446	DH51902130	Huỳnh Trọng Nhân	01/11/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1447	DH51902662	Hứa Văn Phú	16/05/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1448	DH51900440	Giang Công Sơn	30/11/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1449	DH51902780	Lê Thanh Tâm	31/07/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1450	DH51901873	Trần Ngọc Thanh Tâm	28/03/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1451	DH51905003	Bùi Chí Thanh	17/02/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1452	DH51900751	Ngô Tuấn Thành	01/02/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1453	DH51905602	Bình Nữ Hoài Thương	31/07/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1454	DH51901817	Hồ Văn Tiên	24/03/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1455	DH51905035	Nguyễn Ngọc Minh Trang	06/12/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1456	DH51902397	Đặng Thị Ngọc Trâm	10/11/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1457	DH51902909	Trần Quang Trường	17/05/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1458	DH51902989	Trần Thanh Tùng	29/05/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1459	DH51901148	Đặng Văn Tuyền	04/03/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1460	DH51904899	Võ Hùng Tuấn Việt	12/03/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1461	DH51902951	Cao Nhất Vinh	07/06/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1462	DH51904901	Hồ Nguyễn Bảo Trường Vinh	28/07/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1463	DH51902622	Huỳnh Thế Vũ	11/12/2001	D19_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1464	DH51904929	Nguyễn Lâm Triệu Vũ	13/05/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1465	DH51902527	Trần Huy Vũ	01/02/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1466	DH51902306	Trương Hoàng Vũ	27/02/2001	D19_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
1467	DH51902497	Phạm Nhật An	27/06/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1468	DH51903142	Giang Tuấn Anh	7/1/2001	D19_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1469	DH51902940	Phạm Tuấn Anh	20/11/2001	D19_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
1470	DH51903215	Trần Hoài Bảo	02/02/2001	D19_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
1471	DH51902047	Huỳnh Thanh Bình	30/06/1998	D19_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1472	DH51902985	Phạm Nhật Duy	16/03/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1473	DH51904981	Nguyễn Thành Đình	27/10/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1474	DH51902674	Văn Tấn Đồng	04/07/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1475	DH51902377	Biện Thành Được	26/11/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1476	DH51902585	Trần Đình Hiền	11/02/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1477	DH51903588	Nguyễn Trung Hiếu	23/03/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1478	DH51902035	Trần Nguyễn Hoàng Huy	20/07/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1479	DH51902981	Nguyễn Thị Hường	15/03/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1480	DH51802950	Mai Minh Khôi	02/01/2000	D19_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1481	DH51902901	Mu Sa Sa Liêm	16/09/2001	D19_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
1482	DH51902544	Nguyễn Thị Thùy Linh	10/06/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1483	DH51902612	Phan Đăng Linh	08/01/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1484	DH51902892	Bùi Phi Long	16/12/2000	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1485	DH51902834	Nguyễn Thị Diễm My	07/05/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1486	DH51904129	Nguyễn Thanh Nhân	21/06/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1487	DH51905103	Nguyễn Minh Nhật	26/07/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1488	DH51904174	Hồ Huy Nhiên	22/07/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1489	DH51902422	Huỳnh Minh Nhựt	20/10/2001	D19_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1490	DH51904214	Huỳnh Văn Phát	05/04/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1491	DH51900069	Ngô Đức Phát	26/08/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1492	DH51902558	Lương Quang Phú	18/12/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1493	DH51902386	Hà Trúc Phương	11/03/2001	D19_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1494	DH51902156	Trương Phạm Văn Sang	21/10/2000	D19_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1495	DH51901884	Võ Hà Vinh Tân	01/01/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1496	DH51902283	Phạm Tấn Thuận	23/11/2001	D19_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
1497	DH51904701	Hồ Bảo Trâm	09/07/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1498	DH51902326	Nguyễn Giang Quế Trân	21/01/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1499	DH51902935	Nguyễn Thanh Tuấn	04/04/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1500	DH51904889	Đỗ Hoàng Việt	13/08/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1501	DH51902549	Phạm Trần Tiến Việt	22/08/2001	D19_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
1502	DH51904906	Nguyễn Hải Vinh	09/05/2001	D19_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
1503	DH51902450	Trần Thanh Vinh	17/09/2001	D19_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
1504	DH51902186	Võ Việt Anh	09/09/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1505	DH51902381	Võ Huỳnh Ân	14/11/2001	D19_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1506	DH51902196	Dương Văn Thiên Châu	07/06/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1507	DH51902593	Nguyễn Trung Dũng	09/11/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1508	DH51905084	Lâm Trường Đạt	25/07/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1509	DH51901205	Nguyễn Thành Đạt	14/12/2001	D19_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1510	DH51903460	Lê Tùng Em	21/03/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1511	DH51905080	Tô Tín Hành	03/11/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1512	DH51902681	Đoàn Đức Hoàng	20/07/2001	D19_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1513	DH51902365	Nguyễn Trang Anh Huy	12/07/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1514	DH51903680	Phan Đức Huy	31/01/2001	D19_TH08	Tốt		Công nghệ thông tin
1515	DH51902106	Nguyễn Hoàng Long	25/01/2000	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1516	DH51901985	Vũ Bảo Long	06/06/2001	D19_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1517	DH51904026	Lê Nhật Nam	10/11/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1518	DH51902465	Đinh Thị Kim Ngân	05/09/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1519	DH51902965	Vũ Đình Nguyên	12/08/1999	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1520	DH51905239	Vũ Thị Ninh	21/02/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1521	DH51905093	Nguyễn Hoàng Phong	15/03/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1522	DH51905111	Lê Văn Sinh	06/07/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1523	DH51905154	Nguyễn Hữu Tài	09/10/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1524	DH51902345	Trần Triệu Tấn	17/08/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1525	DH51903115	Trương Vĩnh Thành	09/07/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1526	DH51902991	Hoàng Nguyễn Hoài Thương	17/06/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1527	DH51905450	Nguyễn Mai Hoài Tiên	02/10/2001	D19_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1528	DH51905184	Bùi Trung Tĩnh	23/10/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1529	DH51902347	Trần Xuân Trí	30/08/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1530	DH51905120	Văn Minh Triết	07/07/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1531	DH51905085	Lê Hoàng Tuấn	21/07/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1532	DH51902948	Nguyễn Thanh Tuấn	10/11/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1533	DH51902793	Tia Hứa Hoàng Vũ	27/07/2001	D19_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
1534	DH51900501	Lê Thái Anh	09/01/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1535	DH51903096	Nguyễn Thanh Bằng	23/02/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1536	DH51905152	Lâu Quay Chấn	25/04/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1537	DH51905352	Lương Thanh Công	01/01/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1538	DH51905375	Nguyễn Quốc Cường	06/04/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1539	DH51903343	Huỳnh Chí Duy	20/02/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1540	DH51901831	Huỳnh Tiến Đạt	13/08/2000	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1541	DH51903417	Nguyễn Trọng Đạt	14/04/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1542	DH51905359	Nguyễn Quang Đăng	07/05/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1543	DH51905495	Nguyễn Văn Thanh Đức	23/05/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1544	DH51903513	Quách Tuấn Hào	09/08/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1545	DH51905541	Nguyễn Lê Hoàng	14/03/2001	D19_TH09	Miễn	MIỄN TOÀN KHÓA	Công nghệ thông tin
1546	DH51901655	Huỳnh Quốc Huy	07/08/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1547	DH51905377	Nguyễn Minh Huy	14/04/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1548	DH51903672	Nguyễn Quốc Huy	14/01/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1549	DH51905009	Nguyễn Quốc Huy	10/08/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1550	DH51900578	Tạ Trường Huy	04/01/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1551	DH51900146	Mai Hoàng Khang	21/01/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1552	DH51903781	Trần Minh Khang	20/05/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1553	DH51905431	Nguyễn Trung Kiên	01/03/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1554	DH51900936	Trần Minh Luân	20/08/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1555	DH51904020	Đỗ Thành Nam	16/02/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1556	DH51905311	Lư Chung Thái Ngọc	24/05/2000	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1557	DH51902364	Phạm Văn Nguyên	15/01/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1558	DH51905324	Ngô Tấn Phát	04/10/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1559	DH51904238	Đỗ Ngọc Phú	11/06/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1560	DH51903057	Nguyễn Anh Phúc	12/11/2000	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1561	DH51904466	Trần Văn Thanh	07/12/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1562	DH51905117	Trần Trung Thành	21/08/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1563	DH51901412	Trần Văn Ngọc Thi	03/09/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1564	DH51904658	Huỳnh Nguyễn Trung Tín	10/06/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1565	DH51904677	Nguyễn Hào Toàn	22/08/2000	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1566	DH51905502	Châu Bảo Nhân Trung	04/02/2001	D19_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
1567	DH51905376	Huỳnh Lê Mạnh Trục	18/10/2001	D19_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
1568	DH61905079	Lê Quốc Anh	20/12/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1569	DH61900696	Phạm Tú Anh	24/10/2000	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1570	DH61903296	Lưu Chí Cường	24/01/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1571	DH61903317	Diệp Cẩm Đình	11/07/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1572	DH61900130	Mai Thanh Duy	07/02/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1573	DH61901821	Nguyễn Hoài Đông	20/08/2000	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1574	DH61903571	Hà Minh Hiếu	06/06/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1575	DH61900232	Võ Thị Quỳnh Hoa	16/11/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1576	DH61900516	Đường Chước Hòa	17/04/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1577	DH61900437	Hồ Chấn Huy	13/04/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1578	DH61903711	Trần Thị Ngọc Huyền	25/05/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1579	DH61900747	Lương Thị Thúy Huỳnh	07/12/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1580	DH61901593	Bùi Tấn Khải	03/10/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1581	DH61901736	Nguyễn Tấn Khang	11/02/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1582	DH61903875	Đặng Thị Phương Linh	11/02/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1583	DH61900640	Lê Ngọc Yên Nhi	20/08/2000	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1584	DH61904166	Nguyễn Thị Yên Nhi	03/09/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1585	DH61905279	Nguyễn Thị Diễm Suong	23/10/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1586	DH61904418	Nguyễn Thị Thu Tâm	01/11/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1587	DH61900556	Nguyễn Thị Phương Thảo	26/05/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1588	DH61900112	Phan Thị Hồng Thắm	23/06/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1589	DH61901284	Trương Thị Hoài Thơ	21/07/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1590	DH61904579	Hứa Chấn Thuận	13/01/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1591	DH61901815	Trương Hoàng Tiên	25/04/2001	D19_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
1592	DH61904705	Nguyễn Thị Thùy Trâm	09/12/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1593	DH61900748	Châu Thị Bảo Trân	27/05/2001	D19_TP01	Tốt		Công nghệ thực phẩm
1594	DH61901836	Tô Thị Thanh Triên	13/08/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1595	DH61904853	Trần Ngọc Phương Uyên	12/06/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1596	DH61900413	Trương Kim Yến	28/01/2001	D19_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1597	DH61900427	Đặng Ngọc Minh Châu	17/07/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1598	DH61900582	Nguyễn Kiều Diễm	04/03/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1599	DH61903362	Phạm Minh Duy	10/03/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1600	DH61902134	Đặng Huỳnh Kim Ngân	24/07/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1601	DH61901972	Nguyễn Thị Bích Ngọc	10/02/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1602	DH61902496	Lê Thị ý Nhi	02/06/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1603	DH61905298	Lê Minh Sang	30/11/2001	D19_TP02	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
1604	DH61904635	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	23/10/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1605	DH61902201	Lê Thị Nhã Trân	14/04/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1606	DH61904795	Đặng Thị Cẩm Tú	02/10/2001	D19_TP02	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
1607	DH61901198	Lâm Thị Cẩm Tú	28/12/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1608	DH61905627	Nguyễn Thị Cẩm Tú	12/01/2000	D19_TP02	Không đạt		Công nghệ thực phẩm
1609	DH61902833	Nguyễn Thị Vy	10/06/2001	D19_TP02	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
1610	DH61902257	Trần Thúy Vy	03/12/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1611	DH61902245	Nguyễn Thị Hải Yến	26/06/2001	D19_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
1612	DH71900088	Võ Phi Ngọc Châu	18/10/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1613	DH71900098	Nguyễn Văn Cường	12/09/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1614	DH71905613	Nguyễn Trần Thành Duy	28/02/1996	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1615	DH71902132	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	30/10/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1616	DH71900476	Nguyễn Hoàng Đạt	02/06/2000	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1617	DH71901672	Nguyễn Phước Đạt	18/10/2001	D19_KD01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1618	DH71905580	Nguyễn Tấn Đạt	06/03/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1619	DH71900005	Huỳnh Thị Tuyết	Hoa	18/02/2000	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1620	DH71903626	Nguyễn Quốc	Hoành	29/10/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1621	DH71900030	Luu Gia	Huy	08/06/2000	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1622	DH71800747	Nguyễn Cao Gia	Hy	27/03/2000	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1623	DH71900052	Phan Đăng	Khoa	26/07/2000	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1624	DH71903814	Trần Đăng	Khoa	02/08/2001	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1625	DH71904983	Phạm Thị	Kia	16/07/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1626	DH71905029	Nguyễn Thị Thiên	Lý	02/12/2001	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1627	DH71903980	Lê Thị	Mai	22/12/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1628	DH71905322	Lê Nguyễn Tuyết	Ngân	17/09/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1629	DH71904093	Nguyễn Văn Quốc	Ngọc	19/06/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1630	DH71900334	Đỗ Anh	Nhật	09/03/2001	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1631	DH71902218	Nguyễn Hồng	Nhi	11/09/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1632	DH71902551	Lê Thị Quỳnh	Như	02/10/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1633	DH71904416	Lý Minh	Tâm	24/07/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1634	DH71904456	Mã Đỗ Thiện	Thanh	25/08/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1635	DH71902933	Nguyễn Ngọc Giang	Thanh	24/04/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1636	DH71902925	Nguyễn Thị Phương	Thanh	11/09/2001	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1637	DH71905586	Nguyễn Hoàng Thanh	Thảo	13/06/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1638	DH71904497	Nguyễn Thị	Thảo	22/10/2001	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1639	DH71905529	Nguyễn Phước	Thịnh	10/10/2001	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1640	DH71900966	Trần Nguyễn Thanh	Thùy	04/04/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1641	DH71902615	Trần Thị Hồng	Thủy	30/09/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1642	DH71900394	Phạm Thị Ngọc	Thúy	26/10/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1643	DH71902823	Nguyễn Thị Hoài	Thương	14/05/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1644	DH71904623	Nguyễn Duy	Thường	08/04/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1645	DH71902133	Huỳnh Anh	Thy	11/10/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1646	DH71902818	Nguyễn Thị Bảo	Trang	04/09/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1647	DH71904706	Nguyễn Thụy Ngọc Trâm	16/01/2001	D19_KD01	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
1648	DH71902626	Lê Nguyễn Thị Huyền Trân	26/11/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1649	DH71902817	Nguyễn Thị Bảo Trân	04/09/2001	D19_KD01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1650	DH71904796	Hoàng Anh Tú	26/09/2000	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1651	DH71900277	Trần Nguyễn Minh Tú	15/12/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1652	DH71904836	Hoàng Văn Tuyền	25/10/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1653	DH71904837	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	21/11/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1654	DH71901608	Lê Thúy Vi	28/06/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1655	DH71806099	Phan Thị Thanh Vy	04/05/2000	D19_KD01	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
1656	DH71901044	Võ Nguyễn Mộng Vy	27/08/2001	D19_KD01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1657	DH71902384	Huỳnh Thị Khả ái	10/02/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1658	DH71905385	Nguyễn Thị Vân Anh	28/02/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1659	DH71905100	Đình Phạm Thiên Ân	05/02/2001	D19_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1660	DH71905497	Hàn Long Bảo	01/02/2001	D19_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1661	DH71900200	Nguyễn Gia Bảo	05/04/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1662	DH71900369	Trần Thị Ngọc Bích	30/12/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1663	DH71901881	Phan Đăng Thanh Bình	23/04/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1664	DH71903236	Lê Quốc Bửu	05/05/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1665	DH71903250	Lê Thị Huyền Châu	24/05/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1666	DH71903349	Mai Trần Khánh Duy	07/06/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1667	DH71902589	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	11/02/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1668	DH71902044	Nguyễn Ngô Kỳ Duyên	04/09/2000	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1669	DH71902845	Nguyễn Hồ Ngọc Giang	18/09/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1670	DH71900155	Nguyễn Hải Hà	31/07/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1671	DH71902197	Trần Thị Hào	19/08/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1672	DH71905133	Huỳnh Ngọc Hân	11/12/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1673	DH71903533	Phan Thị Kim Hân	23/03/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1674	DH71905107	Trần Thị Mỹ Hồng	03/08/2001	D19_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1675	DH71902269	Trần Quốc Huy	14/05/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1676	DH71903852	Nguyễn Thị Thúy Lan	28/10/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1677	DH71902480	Lê Du Gia Linh	30/05/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1678	DH71905579	Huỳnh Thị Thảo Ngân	03/02/2001	D19_KD02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1679	DH71905078	Lê Trung Nghĩa	30/07/2001	D19_KD02	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
1680	DH71904076	Phan Trọng Nghĩa	29/11/2000	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1681	DH71902636	Trần Thị Thanh Ngọc	31/03/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1682	DH71904120	Hồ Ngọc Nhân	23/12/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1683	DH71905291	Ngô Thị Tuyết Nhi	20/10/2001	D19_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1684	DH71902076	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	19/09/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1685	DH71901967	Bùi Mạnh Phát	29/11/2001	D19_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1686	DH71901418	Phạm Nhật Quang	10/07/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1687	DH71902237	Hoàng Thanh Tân	03/04/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1688	DH71900188	Phạm Chiến Thắng	21/05/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1689	DH71900281	Nguyễn Kim Thoa	20/10/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1690	DH71900076	Lê Mộng Thu	23/01/2001	D19_KD02	Tốt		Quản trị kinh doanh
1691	DH71902100	Lê Tùng Bảo Trâm	09/12/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1692	DH71902676	Nguyễn Hà Trâm	07/06/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1693	DH71902258	Bành Thanh Minh Trí	21/03/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1694	DH71905250	Trần Thị Ngọc Trinh	16/04/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1695	DH71905310	Lê Viết Tuấn	27/07/2001	D19_KD02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1696	DH71901837	Nguyễn Viết Tùng	29/09/2000	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1697	DH71902667	Ngô Thị Thanh Vy	25/10/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1698	DH71902287	Trần Thị Thanh Xuyên	28/11/2001	D19_KD02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1699	DH71903119	Lại Tấn Trường An	18/06/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1700	DH71900513	Nguyễn Thị Minh An	09/08/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1701	DH71903153	Ngô Hiếu Anh	16/08/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1702	DH71901184	Nguyễn Thị Huệ Anh	19/07/2000	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1703	DH71901050	Nguyễn Kim ánh	22/11/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1704	DH71903203	Lê Thanh Bảo	07/01/2001	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1705	DH71800157	Hồ Minh Châu	01/01/2000	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1706	DH71903314	Võ Thị Diễm	25/11/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1707	DH71903331	Nguyễn Anh Dũng	03/03/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1708	DH71903375	Phan Kỳ Duyên	17/02/2001	D19_MAR01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1709	DH71903414	Nguyễn Thành Đạt	04/12/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1710	DH71903518	Nguyễn Thị Hào	02/08/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1711	DH71900626	Nguyễn Võ Minh Hiếu	18/02/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1712	DH71901180	Trần Tú Hồng	06/01/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1713	DH71900121	Lý Trường Huy	09/10/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1714	DH71903786	Vương Minh Khang	11/06/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1715	DH71903790	Trương Trần Vân Khanh	07/06/2001	D19_MAR01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1716	DH71901207	Dương Minh Khôi	07/04/2001	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1717	DH71903049	Vương Nguyễn Anh Kiệt	21/08/2001	D19_MAR01	Tốt		Quản trị kinh doanh
1718	DH71901053	Lợi Ngọc Kim	05/07/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1719	DH71700042	Lê Văn Hoàng Lân	01/01/1998	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1720	DH71900124	Lương Vĩ Lập	07/06/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1721	DH71902039	Phan Xuân Phi Long	17/9/2001	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1722	DH71900420	Phan Hữu Lộc	05/05/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1723	DH71903055	Ngô Hương Ly	14/03/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1724	DH71901130	Nguyễn Thị Cẩm Ly	02/09/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1725	DH71901458	Đình Thị Huỳnh My	22/06/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1726	DH71901587	Lê Diễm My	22/02/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1727	DH71904018	Lê Phú Mỹ	21/02/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1728	DH71900889	Nguyễn Nhật Nam	19/09/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1729	DH71900306	Lê Hoàng Kim Ngân	03/06/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1730	DH71900229	Nguyễn Thị Kim Nhân	22/08/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1731	DH71900122	Trần Ngọc Xuân Nhi	23/12/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1732	DH71900197	Phan Thị Minh Phương	19/11/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1733	DH71904372	Bùi Xuân Sơn	25/11/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1734	DH71901643	Phan Thị Kim Thảo	10/09/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1735	DH71905043	Võ Thị Ngọc Thảo	20/10/2001	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1736	DH71901397	Lưu Thái Thiên Thiên	20/09/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1737	DH71904567	Vũ Tuấn Thông	06/04/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1738	DH71904594	Đỗ Thị Thanh Thủy	30/11/2001	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1739	DH71904610	Huỳnh Thị Anh Thư	16/06/2001	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1740	DH71905612	Huỳnh Trọng Tín	29/11/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1741	DH71904707	Trần Thị Lan Trâm	22/08/2001	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1742	DH71901395	Nguyễn Lê Bảo Trân	14/05/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1743	DH71901777	Phan Thị Mai Trân	24/02/2001	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1744	DH71904869	Trần Hồng Thảo Vân	12/11/2001	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1745	DH71801369	Nguyễn Trường Vũ	04/07/2000	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1746	DH71900162	Huỳnh Thị Ngọc Vy	02/05/2000	D19_MAR01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1747	DH71900205	Trần Thảo Vy	11/12/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1748	DH71901520	Trần Lệ Xuân	31/03/2001	D19_MAR01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1749	DH71901238	Huỳnh Mai Hải Yến	26/07/2001	D19_MAR01	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022	Quản trị kinh doanh
1750	DH71903036	Nguy Kiều Nguyệt ánh	22/04/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1751	DH71902074	Nguyễn Văn Cường	13/01/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1752	DH71900078	Nguyễn Phúc Minh Đăng	05/06/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1753	DH71901677	Phan Thị Thu Hà	05/05/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1754	DH71900102	Đặng Thị Kim Hằng	21/07/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1755	DH71902553	Vương Chí Huy	31/01/1998	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1756	DH71903699	Lương Minh Huyền	25/02/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1757	DH71900534	Nguyễn Thái Hưng	23/11/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1758	DH71901309	Trần Thọ Khang	17/04/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1759	DH71903792	Huỳnh Thị Kim Khánh	01/11/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1760	DH71900010	Tăng Diệu Khánh	17/03/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1761	DH71900338	Nguyễn Phước Tuấn Kiệt	26/10/2000	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1762	DH71905022	Nguyễn Thị Thùy Linh	12/12/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1763	DH71900448	Nguyễn Lê Trường Luân	02/05/2001	D19_MAR02	Tốt		Quản trị kinh doanh
1764	DH71900688	Nguyễn Phan Trúc Mai	17/11/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1765	DH71904048	Nguyễn Đoàn Thanh Ngân	05/04/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1766	DH71900699	Trần Ngọc Mỹ Ngân	20/12/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1767	DH71904055	Trần Thu Ngân	29/03/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1768	DH71901793	Trần Minh Nghĩa	07/11/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1769	DH71901100	Chung Phương Ngọc	26/05/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1770	DH71901722	Trần Hồng Ngọc	12/05/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1771	DH71904109	Phan Nguyễn Huỳnh Nguyên	31/12/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1772	DH71904112	Trần Thị Thảo Nguyên	24/08/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1773	DH71900432	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	04/04/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1774	DH71900353	Đoàn Thị Quỳnh Như	11/07/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1775	DH71900214	Nguyễn Thị Ngọc Như	19/01/1997	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1776	DH71901030	Lê Văn Nước	04/04/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1777	DH71900330	Phạm Tấn Phát	25/03/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1778	DH71904235	Nguyễn Phương Thành Phong	29/03/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1779	DH71904288	Nguyễn Trọng Phương	20/10/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1780	DH71900449	Vũ Thị Thu Phương	28/11/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1781	DH71904308	Trần Chấn Quang	20/12/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1782	DH71900323	Võ Trúc Quỳnh	22/05/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1783	DH71904396	Nguyễn Anh Minh Tài	31/03/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1784	DH71903051	Huỳnh Công Thành	25/11/1999	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1785	DH71904501	Lê Thị Hồng Thắm	30/07/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1786	DH71900114	Lục Nguyên Thuận	28/12/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1787	DH71900431	Nguyễn Minh Thuận	24/10/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1788	DH71904597	Trương Thị Thanh Thủy	26/04/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1789	DH71900356	Phùng Thị Anh Thư	03/06/2001	D19_MAR02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1790	DH71904647	Nguyễn Phùng Minh Tiên	24/10/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1791	DH71900275	Lê Thị Như Trang	20/09/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1792	DH71904694	Phạm Thị Quỳnh Trang	23/07/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1793	DH71904702	Huỳnh Phạm Quế Trâm	14/03/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1794	DH71900400	Nguyễn Thị Huệ Trân	25/07/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1795	DH71900694	Đậu Thị Trì	25/09/2000	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1796	DH71900011	Võ Thị Kiều Trinh	20/08/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1797	DH71901719	Nguyễn Dương Thanh Tùng	04/02/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1798	DH71905040	Đình Thế Uy	06/11/2000	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1799	DH71903047	Phùng Thái Vinh	20/01/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1800	DH71904921	Lê Trung Vĩnh	11/03/2001	D19_MAR02	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
1801	DH71900136	Phạm Quỳnh Ngọc Vy	29/11/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1802	DH71901756	Hồ Nhật ý	16/11/2001	D19_MAR02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1803	DH71904710	H Trâm Ya	14/12/2001	D19_MAR02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1804	DH71905097	Nguyễn Thúy An	16/01/1999	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1805	DH71901564	Nguyễn Thái Anh	13/10/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1806	DH71905094	Phạm Anh	01/01/2000	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1807	DH71902355	Trần Quốc Bảo	17/04/2000	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1808	DH71901571	Nguyễn Thị Ngọc Châu	08/08/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1809	DH71905342	Hồ Hải Đăng	24/02/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1810	DH71905237	Nguyễn Hải Đăng	11/01/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1811	DH71902819	Nguyễn Đức Em	08/08/2000	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1812	DH71902902	Phạm Trường Giang	29/01/2002	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1813	DH71902065	Bùi Duy Hải Hà	05/09/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1814	DH71902155	Trần Chí Hào	07/06/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1815	DH71901392	Lê Thị Thanh Hiền	01/01/2001	D19_MAR03	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
1816	DH71900354	Nguyễn Thị Thu Hiền	07/01/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1817	DH71902215	Ngũ Tuấn Hùng	27/07/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1818	DH71902367	Trần Quang Huy	13/07/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1819	DH71902471	Nguyễn Thị Khánh Huyền	09/12/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1820	DH71905365	Hà Hải Hưng	12/09/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1821	DH71902385	Nguyễn Hưng	16/07/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1822	DH71903820	Nguyễn Duy Khôi	15/01/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1823	DH71902183	Nguyễn Thị Khánh Lại	07/01/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1824	DH71905108	Trương Yên Linh	03/06/2001	D19_MAR03	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
1825	DH71903022	Nguyễn Hoàng Long	12/08/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1826	DH71905507	Ngô Minh Nghĩa	23/10/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1827	DH71902766	Bạch Vũ Thảo Nhi	20/04/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1828	DH71905134	Nguyễn Lâm Yên Nhi	30/09/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1829	DH71901146	Phan Thùy Tuyết Nhi	08/07/2001	D19_MAR03	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
1830	DH71902963	Lê Tấn Phát	03/01/2001	D19_MAR03	Tốt		Quản trị kinh doanh
1831	DH71905278	Trần Long Thanh Phúc	25/10/2001	D19_MAR03	Tốt		Quản trị kinh doanh
1832	DH71902093	Lý Trí Quang	30/05/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1833	DH71902083	Nguyễn Thanh Quý	22/07/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1834	DH71901195	Nguyễn Thị Kim Quyên	11/04/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1835	DH71903085	Nguyễn Thị Thảo Quyên	03/11/2000	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1836	DH71900933	Phạm Tú Quỳnh	24/10/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1837	DH71905333	Nguyễn Thị Bích Thơ	13/02/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1838	DH71901475	Nguyễn Văn Thuận	08/12/1999	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1839	DH71902007	Hồ Trương Bảo Thùy	02/12/2000	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1840	DH71905506	Lê Ngọc Thanh Thủy	15/08/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1841	DH71905318	Lê Vĩnh Thụy	21/01/2001	D19_MAR03	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
1842	DH71905124	Phạm Văn Toàn	16/07/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1843	DH71902389	Lê Thị Thu Trang	12/11/2000	D19_MAR03	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1844	DH71901684	Tổng Ngọc Trâm	11/02/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1845	DH71901320	Đoàn Quốc Trí	04/01/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1846	DH71902723	Hồ Thanh Trường	24/01/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1847	DH71900850	Trà Huỳnh Thanh Tuấn	06/02/1997	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1848	DH71905248	Nguyễn Việt Văn	10/05/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1849	DH71904907	Nguyễn Hữu Vinh	08/10/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1850	DH71903014	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	21/08/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1851	DH71902127	Nguyễn Ngọc Như ý	12/08/2001	D19_MAR03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1852	DH71902673	Nguyễn Thị Hoàng Yến	25/03/2001	D19_MAR03	Đạt		Quản trị kinh doanh
1853	DH71905253	Huỳnh Thị Thúy An	31/05/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1854	DH71905081	Nguyễn Bùi Lan Anh	15/07/2001	D19_MAR04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1855	DH71902722	Nguyễn Minh Anh	24/07/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1856	DH71905512	Hồ Ngọc Quỳnh Châu	16/01/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1857	DH71905208	Lê Thị Thảo Dân	26/03/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1858	DH71902079	Nguyễn Trương Anh Dũng	16/06/2001	D19_MAR04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1859	DH71902271	Trần Vũ Hạ	28/08/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1860	DH71902256	Lê Thị Hồng Hạnh	07/10/2001	D19_MAR04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1861	DH71902887	Võ Thụy Diễm Hằng	16/02/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1862	DH71905254	Nguyễn Ngọc Hân	22/11/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1863	DH71902735	Nguyễn Minh Hiếu	05/11/2000	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1864	DH71901260	Nguyễn Đức Hòa	03/06/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1865	DH71902713	Thái Gia Huy	27/12/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1866	DH71902191	Đặng Chí Hưng	07/03/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1867	DH71902872	Nguyễn Chí Khang	07/05/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1868	DH71905302	Nguyễn Hữu Khánh	20/10/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1869	DH71902404	Huỳnh Thị Như Loan	01/01/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1870	DH71902613	Nguyễn Hoàng Cẩm Ly	22/07/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1871	DH71901788	Trương Văn Hoài Nam	20/12/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1872	DH71901810	Huỳnh Thị Thanh Ngân	04/05/2001	D19_MAR04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1873	DH71900646	Trịnh Trọng Nghĩa	29/03/2001	D19_MAR04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1874	DH71902482	Phan Hồng Ngọc	21/04/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1875	DH71901827	Lê Thị Thảo Nguyên	09/01/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1876	DH71901688	Phan Hồ Minh Nguyệt	09/06/2000	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1877	DH71905110	Nguyễn Ngọc Nhi	04/09/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1878	DH71903004	Nguyễn Trí Nhựt	02/12/2001	D19_MAR04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1879	DH71905268	Đỗ Nguyễn Ngọc Phước	31/10/2001	D19_MAR04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1880	DH71902343	Nguyễn Thị Thanh Phương	17/03/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1881	DH71905546	Phạm Thị Kiều Phương	27/04/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1882	DH71902791	Huỳnh Phước Sang	11/03/2000	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1883	DH71902360	Nguyễn Đỗ Tú Tài	10/08/2001	D19_MAR04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1884	DH71902666	Lê Trần Phước Thọ	16/04/2001	D19_MAR04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1885	DH71905246	Vũ Văn Thùy	07/03/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1886	DH71902918	Nguyễn Minh Thức	26/01/2001	D19_MAR04	Tốt		Quản trị kinh doanh
1887	DH71902898	Huỳnh Thị Anh Thy	28/12/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1888	DH71904633	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	29/07/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1889	DH71902490	Cổ Hoàng Trung Tín	27/11/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1890	DH71902541	Lê Trung Tính	17/10/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1891	DH71902773	Ngô Bội Trân	18/11/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1892	DH71902604	Trần Thảo Trân	01/08/2000	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1893	DH71902939	Nguyễn Minh Trí	10/10/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1894	DH71902442	Trương Thị Kim Trinh	19/09/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1895	DH71902628	Nguyễn Xuân Truyền	02/01/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1896	DH71902972	Đặng Thanh Tú Tú	05/04/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1897	DH71905539	Nguyễn Trần Anh Tuấn	16/08/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1898	DH71900344	Dương Lê Mỹ Uyên	11/10/2000	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1899	DH71902736	Trịnh Hà Vi	13/05/2001	D19_MAR04	Đạt		Quản trị kinh doanh
1900	DH71903131	Phan Thị Thanh An	28/06/2001	D19_TC01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1901	DH71900570	Trịnh Quốc An	21/05/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1902	DH71903139	Dương Thị Ngọc Anh	23/09/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1903	DH71903164	Nguyễn Thị Vân Anh	21/11/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1904	DH71900978	Huỳnh Thị Thu Ba	16/12/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1905	DH71900022	Võ Ngọc Hoàng Châu	10/05/2001	D19_TC01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1906	DH71903319	Võ Ngọc Phương Du	06/08/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1907	DH71901713	Lê Nguyễn Ngọc Dung	20/05/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1908	DH71900833	Trần Lê Phương Dung	01/01/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1909	DH71903347	Lê Võ Khánh Duy	06/04/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1910	DH71900865	Nguyễn Thị Thùy Dương	27/09/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1911	DH71901500	Bạch Thành Đạt	08/01/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1912	DH71901171	Trương Đỗ Quốc Đạt	25/09/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1913	DH71902967	Nguyễn Thị Hồng Gắm	10/10/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1914	DH71900725	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	03/12/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1915	DH71901482	Dương Thị Thúy Hằng	01/05/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1916	DH71903553	Nguyễn Thị Cẩm Hiền	19/03/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1917	DH71903574	Lê Đức Hiếu	29/03/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1918	DH71903601	Nguyễn Hồng Hoa	16/02/2001	D19_TC01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1919	DH71905018	Võ Thị Thùy Huyền	10/01/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1920	DH71903706	Nguyễn Thị Thanh Huyền	30/01/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1921	DH71903709	Tổng Thụy Mai Huyền	10/08/2001	D19_TC01	Miễn	MIỄN TOÀN KHÓA	Quản trị kinh doanh
1922	DH71903788	Lưu Ngọc Khanh	18/04/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1923	DH71900288	Nguyễn Tuấn Kiệt	03/12/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1924	DH71901668	Hồ Thị Trúc Linh	23/09/2001	D19_TC01	Tốt		Quản trị kinh doanh
1925	DH71901456	Trần Nguyễn Trúc Linh	29/07/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1926	DH71900048	Võ Như Mến	14/12/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1927	DH71904011	Cao Huyền My	18/05/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1928	DH71904013	Lai Thùy Bảo My	03/12/2000	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1929	DH71900254	Lương Kiều My	17/11/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1930	DH71902557	Trần Ngọc Bảo Ngân	09/03/1999	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1931	DH71904979	Nguyễn Chí Nghĩa	26/03/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1932	DH71904149	Châu Huỳnh Nhi	09/06/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1933	DH71904161	Nguyễn Đặng Yên Nhi	02/12/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1934	DH71904162	Nguyễn Hồng Yên Nhi	07/05/2001	D19_TC01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1935	DH71900719	Lê Phạm Quỳnh Như	22/10/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1936	DH71900243	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	31/03/2001	D19_TC01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1937	DH71901573	Hồ Thị Kiều Oanh	23/09/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1938	DH71901569	Võ Thị Hoàng Oanh	20/08/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1939	DH71900160	Nguyễn Hồng Phúc	27/12/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1940	DH71901680	Nguyễn Tấn Phúc	23/07/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1941	DH71901301	Lê Thị Diễm Phương	17/05/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1942	DH71904298	Trần Kim Phương	15/08/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1943	DH71904337	Đào Thị Thúy Quyên	22/09/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1944	DH71900777	Huỳnh Thị Quyên	29/06/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1945	DH71904999	Trần Uyên Sâm	03/12/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1946	DH71904392	Bùi Phát Tài	08/10/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1947	DH71901563	Huỳnh Thị Minh Thanh	11/12/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1948	DH71904503	Phan Thị Hồng Thắm	02/07/2001	D19_TC01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1949	DH71905055	Ngô Quốc Thắng	26/06/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1950	DH71904521	Hậu Tuệ Thi	14/03/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1951	DH71904528	Phạm Thị Mai Thi	18/02/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1952	DH71901618	Trương Thị Thanh Thủy	25/11/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1953	DH71904606	Trần Thanh Thúy	21/09/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1954	DH71901929	Nguyễn Thị Minh Thu	24/02/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1955	DH71901856	Lê Chí Thức	01/01/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1956	DH71904697	Quách Thị Hồng Trang	06/03/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1957	DH71901292	Nguyễn Thị Kiều Trâm	08/11/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1958	DH71900855	Lê Thị Thanh Trâm	04/09/2001	D19_TC01	Tốt		Quản trị kinh doanh
1959	DH71904759	Nguyễn Thanh Trúc	27/09/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1960	DH71900028	Ngô Thị Cẩm Tú	17/05/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1961	DH71901915	Nguyễn Phạm Thị Cẩm Tú	11/05/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1962	DH71904838	Phan Thị Ngọc Tuyền	25/10/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1963	DH71905063	Trần Thị Minh Tuyền	27/01/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1964	DH71901640	Trương Thị Mỹ Tuyền	17/06/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1965	DH71904851	Nguyễn Dương T Tường Uyên	12/10/2000	D19_TC01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1966	DH71904928	Nguyễn Hoàng Vũ	01/06/2001	D19_TC01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1967	DH71900622	Huỳnh Tường Vy	04/05/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1968	DH71900012	Lê Thị Tường Vy	10/03/2001	D19_TC01	Đạt		Quản trị kinh doanh
1969	DH71905609	Lê Khả ái	01/01/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1970	DH71901199	Cao Quốc An	12/04/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1971	DH71905200	Bùi Phương Quỳnh Anh	22/11/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1972	DH71905470	Đình Thị Ngọc Anh	24/03/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1973	DH71900142	Huỳnh Ngọc Trúc Anh	23/07/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1974	DH71903163	Nguyễn Thị Lan Anh	06/06/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1975	DH71905578	Nguyễn Thị Ngọc ánh	30/01/2001	D19_TC02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1976	DH71903211	Nguyễn Thiết Bảo	14/08/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1977	DH71901572	Trần Thị Kim Chi	19/06/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1978	DH71902484	Đỗ Quốc Duy	17/11/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1979	DH71903358	Nguyễn Trường Duy	18/06/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1980	DH71905232	Trần Thị ái Duyên	11/11/1999	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1981	DH71900286	Phạm Đặng Thùy Dương	21/08/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1982	DH71901950	Nguyễn Thị Mỹ Dy	29/08/2001	D19_TC02	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
1983	DH71901595	Huỳnh Thiệu Đào	21/09/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1984	DH71903495	Trần Vĩnh Hải	14/07/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1985	DH71905424	Đỗ Thị Thu Hiền	30/04/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1986	DH71900871	Phan Thị Thu Hiền	14/06/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1987	DH71905598	Phạm Lê Khang	13/05/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1988	DH71901457	Trần Nhựt Khanh	30/05/2000	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1989	DH71905068	Trịnh Nhựt Khánh	15/08/2000	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1990	DH71901304	Nguyễn Xuân Nhất Khuê	17/05/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1991	DH71902594	Dương Bảo Long	17/06/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1992	DH71902523	Trần Minh Lộc	12/04/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1993	DH71900488	Lương Kim Luân	06/10/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1994	DH71903992	Vũ Hoàng Mi	26/01/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1995	DH71904998	Nguyễn Thanh Nga	19/05/2001	D19_TC02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
1996	DH71905611	Hồ Trần Trường Ngân	03/10/2000	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
1997	DH71901943	Lương Thị Kim Ngân	22/12/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1998	DH71902305	Nguyễn Thị Kim Ngân	25/03/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
1999	DH71902273	Phạm Tuyết Ngân	07/08/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2000	DH71902340	Võ Thị Thanh Ngân	28/02/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2001	DH71900292	Hồ Quang Nghĩa	27/01/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2002	DH71904094	Trần Thị Tuyết Ngọc	04/05/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2003	DH71901629	Lê Thị Thanh Nguyên	25/01/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2004	DH71900692	Bùi Thị Yến Nhi	10/11/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2005	DH71902932	Ngô Thị Ngọc Nhi	25/01/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2006	DH71900522	Dương Quỳnh Nhung	04/06/2001	D19_TC02	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2007	DH71900310	Huỳnh Kiều Oanh	24/12/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2008	DH71905428	Lý Hồ Thuận Phát	24/09/2001	D19_TC02	Tốt		Quản trị kinh doanh
2009	DH71900883	Võ Thị Ngọc Quý	27/08/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2010	DH71905101	Trần Thanh Thảo	02/11/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2011	DH71901264	Huỳnh Thị Hồng Thắm	17/08/2001	D19_TC02	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2012	DH71902758	Vũ Thị Thu Thủy	22/05/2001	D19_TC02	Tốt		Quản trị kinh doanh
2013	DH71902466	Lương Nguyễn Minh Thư	07/09/1999	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2014	DH71900835	Đoàn Thị Thủy Tiên	25/08/2000	D19_TC02	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2015	DH71900887	Nguyễn Thị Ngọc Trân	25/11/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2016	DH71902717	Nguyễn Phạm Thanh Trúc	29/03/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2017	DH71900091	Phùng Ngọc Tường	18/10/1999	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2018	DH71905053	Huỳnh Nguyễn Trúc Vy	14/11/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2019	DH71904945	Nguyễn Dương Thúy Vy	07/03/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2020	DH71905441	Nguyễn Thị Thúy Vy	22/10/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2021	DH71900704	Nguyễn Thị Tuyết Xuân	12/01/2001	D19_TC02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2022	DH71900193	Võ Thị Như ý	02/04/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2023	DH71904969	Cao Thị Yến	05/07/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2024	DH71900695	Nguyễn Thị Yến	11/05/2001	D19_TC02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2025	DH81900673	Trần Quang Bảo	30/01/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2026	DH81900671	Nguyễn Thanh Bình	20/06/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2027	DH81902976	Lưu Đức Chung	20/05/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2028	DH81900363	Võ Quang Dũng	29/04/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2029	DH81901601	Nguyễn Ngọc Duy	02/01/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2030	DH81903359	Phan Khánh Duy	14/04/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2031	DH81900441	Nguyễn Trương Đạo	06/06/1999	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2032	DH81900672	Trần Hải Đăng	01/01/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2033	DH81903439	Lê Tuấn Định	12/01/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2034	DH81903540	Lê Công Hậu	19/05/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2035	DH81903557	Nguyễn Chí Hiên	26/02/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2036	DH81903636	Bùi Tuấn Hùng	16/09/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2037	DH81900406	Nguyễn Minh Kha	13/08/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2038	DH81900233	Đặng Lê Duy Khang	28/11/2001	D19_XD01	Tốt		Kỹ thuật công trình

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2039	DH81904205	Võ Hoàng Nhựt	17/01/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2040	DH81901606	Phạm Nguyễn En Ny	27/12/2001	D19_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
2041	DH81904305	Nguyễn Minh Quang	25/11/2001	D19_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
2042	DH81900541	Nguyễn Tấn Tài	31/08/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2043	DH81901170	Bùi Thanh Tân	15/12/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2044	DH81901682	Trần Nguyễn Quốc Thái	26/02/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2045	DH81901449	Lê Quốc Thắng	14/02/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2046	DH81901073	Hồ Thị Anh Thu	11/01/2000	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2047	DH81900668	Nguyễn Duy Tiến	18/10/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2048	DH81904661	Phạm Trung Tín	05/04/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2049	DH81903103	Nguyễn Đình Toàn	14/10/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2050	DH81904740	Nguyễn Đăng Triều	02/07/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2051	DH81904776	Quách Trung Trục	03/05/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2052	DH81905024	Nguyễn Thị Kim Yến	16/08/2001	D19_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
2053	DH81901282	Hồ Trọng Châu	14/07/2001	D19_XD02	Tốt		Kỹ thuật công trình
2054	DH81905462	Lưu Văn Chiến	10/08/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2055	DH81902641	Cao Huy Chương	10/07/2001	D19_XD02	Tốt		Kỹ thuật công trình
2056	DH81901542	Trần Ngô Cung	12/10/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2057	DH81901857	Huỳnh Minh Đăng	05/02/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2058	DH81905083	Lâm Trường Định	25/07/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2059	DH81905109	Dương Minh Hậu	10/01/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2060	DH81902200	Phạm Phan Hòa	15/03/1998	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2061	DH81902244	Đình Quang Huy	30/07/2001	D19_XD02	Tốt		Kỹ thuật công trình
2062	DH81901468	Lê Trần Hoàng Huy	06/02/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2063	DH81902631	Mai Gia Huy	25/08/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2064	DH81905136	Lý Trung Kiên	05/08/2001	D19_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
2065	DH81901214	Nguyễn Quốc Kiệt	03/07/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2066	DH81900101	Nguyễn Quốc Kỳ	26/01/2001	D19_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2067	DH81902725	Trần Hoàng Long	10/01/2001	D19_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
2068	DH81902772	Mai Thành Nam	26/02/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2069	DH81901586	Nguyễn Hữu Ngọc	01/02/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2070	DH81900340	Đoàn Minh Nhựt	09/11/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2071	DH81905605	Nguyễn Đức Phú	22/06/1999	D19_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
2072	DH81902102	Trần Hoàng Phúc	07/11/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2073	DH81901703	Huỳnh Trần Thiện Quang	15/08/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2074	DH81905321	Nguyễn Vinh Quang	30/08/2001	D19_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
2075	DH81905224	Phan Thanh Quốc	17/04/2000	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2076	DH81905501	Nguyễn Mạnh Quỳnh	04/04/2001	D19_XD02	Tốt		Kỹ thuật công trình
2077	DH81904437	Nguyễn Ngọc Tấn	12/01/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2078	DH81900374	Nguyễn Bá Thái	23/08/1996	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2079	DH81902120	Nguyễn Minh Triết	04/02/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2080	DH81902189	Trương Minh Trong	11/08/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2081	DH81901559	Lê Duy Trường	05/05/1999	D19_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
2082	DH81900471	Ngô Lập Trường	02/12/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2083	DH81900661	Trần Gia Trường	28/06/2001	D19_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
2084	DH91902778	Trương Đình Ân	29/01/2001	D19_TK1TD	Đạt		Design
2085	DH91900198	Lê Ngọc Hải	04/05/2001	D19_TK1TD	Đạt		Design
2086	DH91901094	Lưu Dương Lý	08/04/2001	D19_TK1TD	Đạt		Design
2087	DH91904196	Nguyễn Thị Huỳnh Như	24/03/2001	D19_TK1TD	Đạt		Design
2088	DH91904313	Hà Minh Quân	12/08/2001	D19_TK1TD	Đạt		Design
2089	DH91903473	Lê Ti Gôn	24/02/2001	D19_TK2TT	Đạt		Design
2090	DH91903681	Phan Văn Quốc Huy	04/07/2001	D19_TK2TT	Đạt		Design
2091	DH91900058	Lê Phạm Thanh Loan	20/05/2001	D19_TK2TT	Đạt		Design
2092	DH91905448	Huỳnh Thuận Nhơn	15/12/2001	D19_TK2TT	Đạt		Design
2093	DH91902339	Võ Duy Dương	09/07/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2094	DH91905315	Nguyễn Tấn Đạt	18/9/2001	D19_TK3DH	Không thực hiện		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2095	DH91903548	Nguyễn Văn Hậu	28/02/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2096	DH91901372	Bùi Phan Phụng Hoàng	17/04/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2097	DH91905593	Phạm Vũ Phú Hoàng	16/08/1999	D19_TK3DH	Không thực hiện		Design
2098	DH91903655	Huỳnh Quang Huy	05/10/2000	D19_TK3DH	Đạt		Design
2099	DH91904082	Trần Trung Nghiên	09/06/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2100	DH91904106	Nguyễn Khôi Nguyên	13/03/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2101	DH91904167	Nguyễn Thảo Nhi	16/11/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2102	DH91904286	Nguyễn Mai Phương	01/08/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2103	DH91901338	Nguyễn Hồng Quân	29/10/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2104	DH91901448	Lê Như Quỳnh	18/02/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2105	DH91801207	Phan Kim Thoại	06/03/2000	D19_TK3DH	Không thực hiện		Design
2106	DH91904805	Trần Tuấn Tú	07/02/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2107	DH91900800	Nguyễn Phương Tuyền	21/11/2000	D19_TK3DH	Đạt		Design
2108	DH91902708	Đỗ Thị Thanh Vân	15/09/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2109	DH91900033	Hồ Nguyễn Huy Vũ	04/07/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2110	DH91905102	Ng Trần Hoàng Trúc Vy	10/02/2001	D19_TK3DH	Đạt		Design
2111	DH91902699	Hồ Nguyễn Mỹ An	13/09/2001	D19_TK4NT	Đạt		Design
2112	DH91905622	Lưu Đức Anh	05/06/1999	D19_TK4NT	Không thực hiện		Design
2113	DH91905262	Lý Ngọc Hân	02/02/2001	D19_TK4NT	Đạt		Design
2114	DH91905583	Hoàng Ngọc Bảo Khánh	12/07/2001	D19_TK4NT	Không đạt		Design
2115	DH91905591	Đoàn Tuấn Việt	16/01/2001	D19_TK4NT	Không thực hiện		Design
2116	DH12003125	Trương Quốc An	08/04/2002	D20_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
2117	DH12001258	Trần Trí Cường	09/07/2002	D20_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
2118	DH12002373	Trần Trung Danh	19/02/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2119	DH12002978	Lê Thế Huy	22/02/2002	D20_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
2120	DH12001935	Tô Quang Hữu	04/04/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2121	DH12003261	Dương Huỳnh Phi Long	09/07/2002	D20_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
2122	DH12003623	Trần Ngọc Long	25/02/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2123	DH12001918	Lê Tấn Lộc	14/06/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2124	DH12003368	Phạm Hùng Mạnh	09/07/2001	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2125	DH12002290	Thái Anh Ngọc	12/02/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2126	DH12001877	Phan Nguyễn Việt Quang	17/02/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2127	DH12002321	Trần Minh Quyền	01/01/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2128	DH12002889	Nguyễn Minh Thuận	17/11/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2129	DH12001472	Ngô Mạnh Tiễn	29/04/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2130	DH12002181	Trần Trung Tín	19/05/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2131	DH12000082	Trần Trí Toàn	05/06/2000	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2132	DH12002449	Lê Ngọc Tú	13/12/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2133	DH12003562	Nguyễn Anh Tuấn	12/01/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2134	DH12000464	Nguyễn Ngọc Tuấn	08/11/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2135	DH12003917	Hồ Khánh Tường	11/03/2002	D20_CDT01	Đạt		Cơ khí
2136	DH12006269	Mao Tấn An	23/09/2002	D20_CDT02	Tốt		Cơ khí
2137	DH12006270	Nguyễn Phước Thiện An	25/01/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2138	DH12004894	Phan Nguyễn Tuấn Anh	04/03/2002	D20_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
2139	DH12006288	Nguyễn Trần Anh Duy	07/04/2002	D20_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
2140	DH12006291	Nguyễn Hữu Đông	24/02/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2141	DH12004075	Huỳnh Ngọc Hải	30/05/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2142	DH12004868	Bùi Văn Hùng	24/06/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2143	DH12004507	Trần Quốc Hưng	24/03/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2144	DH12003045	Trần Minh Khang	23/08/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2145	DH12004692	Lê Doãn Tuấn Minh	27/10/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2146	DH12006583	Nguyễn Hữu Nghĩa	27/03/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2147	DH12006318	Dương Trần Hưng Phát	29/09/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2148	DH12007094	Nguyễn Tấn Phát	02/12/2002	D20_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
2149	DH12004080	Võ Hoàng Phát	12/06/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2150	DH12006321	Trần Thanh Phong	10/05/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2151	DH12006323	Nguyễn Bá Phúc	12/06/2002	D20_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
2152	DH12004807	Nguyễn Minh Quân	21/07/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2153	DH12007180	Nguyễn Chí Tài	06/01/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2154	DH12006331	Nguyễn Đình Hữu Tài	22/07/2002	D20_CDT02	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022	Cơ khí
2155	DH12006338	Lý Phi Tòng	11/09/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2156	DH12006344	Tăng Thế Triều	30/11/2001	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2157	DH12004164	Đỗ Trọng Tuấn	15/06/2001	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2158	DH12007373	Nguyễn Quốc Việt	11/08/2002	D20_CDT02	Đạt		Cơ khí
2159	DH32003481	Trần Minh Hùng	14/09/2002	D20_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
2160	DH32003893	Nguyễn Văn Khá	03/07/2002	D20_DDT01	Tốt		Điện - Điện tử
2161	DH32003415	Nguyễn Hồng Khang	13/02/2002	D20_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
2162	DH32003630	Lâm Minh Khởi	16/08/2002	D20_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
2163	DH32001083	Nguyễn Thái Anh Kiệt	24/06/2002	D20_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
2164	DH32003277	Nguyễn Trí Phúc	06/08/2002	D20_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
2165	DH32001310	Huỳnh Nhật Phương	20/10/2002	D20_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
2166	DH32002078	Nguyễn Minh Quân	06/04/2002	D20_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
2167	DH32001061	Nguyễn Tuấn Tài	21/03/2001	D20_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
2168	DH32003127	Đình Quang Thanh	12/03/2002	D20_DDT01	Tốt		Điện - Điện tử
2169	DH32002511	Lê Bá Toàn	23/10/2002	D20_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
2170	DH32004006	Vương Nhật Tú	15/04/2002	D20_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
2171	DH32003229	Nguyễn Hoàng Vũ	01/01/2002	D20_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
2172	DH32007425	Võ Ngân Giang	28/02/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2173	DH32006366	Nguyễn Hoàng Minh Hậu	07/07/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2174	DH32007209	Đỗ Văn Hiệp	01/05/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2175	DH32006367	Lê Trung Hiếu	22/01/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2176	DH32006370	Nguyễn Vũ Hòa	29/07/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2177	DH32004031	Nguyễn Phát Hùng	25/08/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2178	DH32004450	Hoàng Trương Xuân Huy	07/02/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2179	DH31909027	Trần Thanh Hưng	06/10/2001	D20_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
2180	DH32006374	Trần Anh Tuấn Kiệt	16/08/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2181	DH32004598	Nguyễn Thị Kim Lý	28/05/2002	D20_DDT02	Tốt		Điện - Điện tử
2182	DH32006995	Trần Hoàng Nam	16/08/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2183	DH32006389	Lê Minh Phát	08/06/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2184	DH32006390	Nguyễn Tấn Phát	17/07/2002	D20_DDT02	Không đạt		Điện - Điện tử
2185	DH32006395	Nguyễn Hữu Phúc	26/02/2002	D20_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
2186	DH32006398	Đặng Văn Quý	14/12/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2187	DH32006399	Nguyễn Thanh Quý	10/11/2002	D20_DDT02	Tốt		Điện - Điện tử
2188	DH32006412	Lê Quốc Thái	17/03/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2189	DH32006413	Hoàng Đức Thắng	30/03/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2190	DH32004117	Trần Huỳnh Nam Thuận	25/09/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2191	DH32006402	Trương Lâm Nhật Tiến	29/06/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2192	DH32004825	Nguyễn Ngọc Thanh Toàn	13/02/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2193	DH32007242	Đặng Mạnh Tường	28/11/2002	D20_DDT02	Tốt		Điện - Điện tử
2194	DH32007260	Nguyễn Quang Việt	05/02/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2195	DH32004542	Lê Thanh Xuân	28/02/2002	D20_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
2196	DH42000726	Nguyễn Quốc Bảo Anh	08/11/2002	D20_VT01	Tốt		Điện - Điện tử
2197	DH42003523	Trần Hoàng Ân	02/06/2002	D20_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
2198	DH42003358	Tạ Thanh Bình	20/11/1998	D20_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
2199	DH42001617	Trần Quốc Bình	27/02/2002	D20_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
2200	DH42002746	Lưu Đức Cường	29/11/2002	D20_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
2201	DH42002288	Lê Kim Quý	08/08/2002	D20_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
2202	DH41808003	Lưu Hoàng Tín	28/10/1996	D20_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
2203	DH42006426	Nguyễn Minh Dũng	22/08/2002	D20_VT02	Đạt		Điện - Điện tử
2204	DH42006428	Nguyễn Tấn Đạt	16/12/2002	D20_VT02	Đạt		Điện - Điện tử
2205	DH42004092	Võ Hồng Hiệp	22/11/2002	D20_VT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
2206	DH42006430	Trần Quốc Kiệt	30/09/2002	D20_VT02	Đạt		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2207	DH42004257	Võ Tấn Phát	26/10/2002	D20_VT02	Đạt		Điện - Điện tử
2208	DH42007231	Nguyễn Thành Thông	20/09/2002	D20_VT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
2209	DH42006437	Lê Anh Toàn	16/06/2002	D20_VT02	Đạt		Điện - Điện tử
2210	DH52000012	Bùi Thị Vân Anh	19/09/2001	D20_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
2211	DH52002703	Cung Phương Anh	23/12/2001	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2212	DH52000029	Nguyễn Văn Bảo	11/12/2000	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2213	DH52002179	Trần Gia Bảo	02/11/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2214	DH52000045	Lê Nguyễn Thành Công	31/08/2001	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2215	DH52002303	Lê Chí Cường	12/12/2001	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2216	DH52000068	Tương Hữu Danh	17/11/2000	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2217	DH52000037	Đỗ Hoàng Dũng	14/08/2001	D20_TH01	Không đạt		Công nghệ thông tin
2218	DH52001690	Trần Thị Mỹ Duyên	18/01/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2219	DH52000482	Ngô Thái Dương	15/10/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2220	DH52001063	Nguyễn Lưu Thành Đạt	11/02/2002	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2221	DH52001986	Tổng Thành Đạt	25/04/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2222	DH51901190	Trần Quốc Đạt	27/07/2001	D20_TH01	Miễn		Công nghệ thông tin
2223	DH52001712	Trần In Doanh	03/03/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2224	DH52000880	Mai Nhật Hào	15/10/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2225	DH52001503	Vũ Văn Hiến Đạt	22/10/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2226	DH52003555	Bùi Lâm Quốc Huy	14/02/2001	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2227	DH52002015	Lương Gia Huy	17/01/1997	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2228	DH51902564	Phạm Gia Khang	19/09/2001	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2229	DH52001933	Đỗ Quốc Khánh	05/07/2002	D20_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
2230	DH52001784	Nguyễn Thiệu Khiêm	09/01/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2231	DH52002660	Nguyễn Đăng Khoa	08/01/2001	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2232	DH52002144	Đặng Vinh Kiên	17/06/1997	D20_TH01	Không đạt		Công nghệ thông tin
2233	DH52001645	Trần Tấn Lộc	28/08/2002	D20_TH01	Không đạt		Công nghệ thông tin
2234	DH52001856	Phan Văn Mạnh Đạt	16/07/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2235	DH52001367	Lâm Chí Minh	19/03/2002	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2236	DH51904007	Trần Quang Minh	07/07/2001	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2237	DH52001141	Võ Lê Công Minh	04/06/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2238	DH52002302	Cao Hoàng Nam	16/05/2002	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2239	DH52001037	Lê Trung Nam	13/04/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2240	DH52001504	Đỗ Minh Nhật	03/04/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2241	DH52000828	Nguyễn Văn Quang	05/01/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2242	DH52003145	Huỳnh Trần Anh Quốc	20/03/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2243	DH51900372	Hồ Bá Quốc	1/8/2001	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2244	DH52001349	Lê Hoàng Quốc	18/09/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2245	DH51904332	Nhan Lâm Quy	06/04/2000	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2246	DH52000937	Châu Tấn Tài	20/11/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2247	DH52003353	Lê Hoàng Tâm	01/05/2002	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2248	DH52002680	Ngô Duy Tấn	17/09/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2249	DH51803498	Hà Quốc Thanh	04/02/2000	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2250	DH51902672	Phạm Việt Thắng	26/1/2000	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2251	DH52000817	Nguyễn Anh Thiện	17/12/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2252	DH51803469	Nguyễn Quang Thọ	03/11/2000	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2253	DH52001927	Trần Ngọc Thoại	20/01/2002	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2254	DH51901389	Hà Xuân Thủy	14/08/1997	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2255	DH51900373	Phạm Trung Tín	25/06/2001	D20_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2256	DH52001900	Nguyễn Minh Triều	08/11/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2257	DH52000131	Lê Quốc Trung	05/07/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2258	DH52001904	Nguyễn Hữu Trường	02/12/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2259	DH52001991	Nguyễn Anh Tú	08/11/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2260	DH52002799	Ngô Huy Tuấn	18/06/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2261	DH52001957	Phan Hồ Việt	30/11/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2262	DH52000774	Lê Quang Vinh	21/03/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2263	DH52002896	Nguyễn Hoàng Vũ	03/10/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2264	DH52001133	Trương Công Vui	30/10/2002	D20_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
2265	DH52002785	Nguyễn Thị Hồng Yên	25/06/2002	D20_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
2266	DH52001026	Phạm Chí Công	07/12/2001	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2267	DH52003554	Nguyễn Hoàng Vũ Đan	20/11/2002	D20_TH02	Tốt		Công nghệ thông tin
2268	DH52000573	Bảo Lê Quốc Đạt	13/12/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2269	DH52001628	Ngô Đoàn Thúy Hiền	23/07/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2270	DH52003191	Vũ Khải Hoàn	27/09/2001	D20_TH02	Không đạt		Công nghệ thông tin
2271	DH52001988	Trần Minh Huân	02/11/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2272	DH52002286	Mai Đức Huy	24/09/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2273	DH52001341	Nguyễn Quốc Huy	05/11/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2274	DH52002536	Nguyễn Phúc Khang	19/06/2002	D20_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2275	DH52000689	Sử Duy Khánh	08/04/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2276	DH52003670	Trần Xuân Khương	14/02/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2277	DH52001423	Nguyễn Trung Kiên	28/04/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2278	DH52002316	Nguyễn Kiều Linh	13/08/2002	D20_TH02	Không đạt		Công nghệ thông tin
2279	DH52001688	Phạm Nhật Linh	15/06/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2280	DH52001727	Lê Lâm Tấn Lộc	11/10/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2281	DH52002996	Nguyễn Phước Lộc	07/11/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2282	DH52000780	Lâm Huỳnh Khánh Minh	21/03/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2283	DH52003592	Nguyễn Khải Minh	01/10/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2284	DH52002265	Phạm Minh Nhân	10/04/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2285	DH52001486	Đào Minh Nhật	23/02/2001	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2286	DH52000596	Nguyễn Quốc Oai	25/10/2001	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2287	DH52002563	Trương Nhật Phi	09/08/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2288	DH52002064	Nguyễn Hoài Phong	19/10/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2289	DH52001882	Bùi Phong Phú	28/12/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2290	DH52002061	Nguyễn Hoàng Ngọc Phú	26/02/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2291	DH52001860	Phan Hoàng Phúc	05/05/2001	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2292	DH52003255	Lê Triệu Thanh Phương	10/11/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2293	DH52000281	Lư Kiều Minh Quân	05/03/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2294	DH52002287	Mai Anh Quân	18/01/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2295	DH52003521	Huỳnh Minh Quy	17/12/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2296	DH52001024	Nguyễn Duy Sơn	16/09/2002	D20_TH02	Tốt		Công nghệ thông tin
2297	DH52003364	Nguyễn Trình Duy Tân	11/01/2002	D20_TH02	Không đạt		Công nghệ thông tin
2298	DH52000441	Võ Thị Thu Thảo	31/01/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2299	DH52001726	Huỳnh Ngọc Thâm	12/05/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2300	DH52002390	Nguyễn Hoàng Xuân Thiện	16/06/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2301	DH52001630	Nguyễn Ngọc Thiện	23/01/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2302	DH52002062	Phan Thanh Thúy	05/10/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2303	DH52003694	Nguyễn Hoàng Tiến	02/04/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2304	DH52002032	Phạm Ngọc Quế Trâm	19/12/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2305	DH52001832	Tiêu Quang Trường	27/05/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2306	DH52003232	Ngô Xuân Tuy	19/04/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2307	DH52001340	Phạm Trọng Việt	18/07/2002	D20_TH02	Tốt		Công nghệ thông tin
2308	DH52002202	Nguyễn Tuấn Vũ	04/01/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2309	DH52002063	Lê Trần Thúy Vy	03/12/2002	D20_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
2310	DH52003201	Ngô Hoài An	13/10/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2311	DH52003458	Mai Xuân Anh	02/10/2001	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2312	DH52002912	Nguyễn Thị Linh Chi	02/11/2001	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2313	DH52001339	Dương Lê Thành Danh	19/08/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2314	DH52000802	Nguyễn Thanh Dũng	06/03/2002	D20_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2315	DH52002862	Lê Văn Đạt	22/01/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2316	DH52001330	Phạm Ngọc Đông	20/07/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2317	DH52002772	Phạm Phú Đức	20/10/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2318	DH52001467	Nguyễn Hữu Giàu	21/02/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2319	DH52003489	Nguyễn Thanh Hải	22/11/2002	D20_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
2320	DH52001332	Trang Thanh Hải	06/05/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2321	DH52000812	Lâm Anh Hòa	03/01/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2322	DH52000756	Đỗ Quốc Huy	11/03/2002	D20_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2323	DH52002714	Lưu Quốc Huy	24/08/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2324	DH52003771	Nguyễn Lê Huy	08/02/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2325	DH52001142	Nguyễn Phan Bảo Huy	09/03/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2326	DH52001311	Phạm Gia Huy	30/12/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2327	DH52002778	Phạm Quốc Huy	23/07/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2328	DH52001107	Đặng Phạm Gia Hưng	06/12/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2329	DH52001091	Đoàn Minh Khang	25/08/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2330	DH52002787	Hoàng Khang	21/04/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2331	DH52001329	Nguyễn Hoàng Khang	20/11/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2332	DH52000389	Nguyễn Võ Ngọc Khang	9/6/2002	D20_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2333	DH52000539	Nguyễn Nhật Khang	23/10/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2334	DH52003250	Nguyễn Sơn Đăng Khoa	1/1/2002	D20_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2335	DH52003844	Trần Đình Khôi	13/01/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2336	DH52001186	Huỳnh Tuấn Kiệt	12/12/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2337	DH52003083	Nguyễn Trọng Kim	18/11/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2338	DH52002664	Võ Thị Mỹ Lệ	16/07/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2339	DH52001092	Bùi Ngọc Na	25/03/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2340	DH52002187	Lê Văn Nam	09/07/2001	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2341	DH52002991	Nguyễn Trọng Nghĩa	10/10/2000	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2342	DH52001400	Vũ Trung Nghĩa	25/12/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2343	DH52003883	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	24/1/2002	D20_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2344	DH52003701	Trần Minh Nhân	11/05/2001	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2345	DH52003792	Trần Tấn Phát	01/08/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2346	DH52002933	Nguyễn Gia Quốc	04/12/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2347	DH52006069	Đặng Thanh Sang	05/05/2002	D20_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2348	DH52001793	Trần Văn Sĩ	06/03/2002	D20_TH03	Không đạt		Công nghệ thông tin
2349	DH52003324	Lê Đức Tài	04/04/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2350	DH52003469	Trương Minh Tài	23/05/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2351	DH52002730	Cao Lương Quốc Tấn	25/12/2001	D20_TH03	Không đạt		Công nghệ thông tin
2352	DH52001455	Trần Thanh Tấn	30/10/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2353	DH52001226	Nguyễn Ngô Thanh Thảo	02/01/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2354	DH52002581	Võ Quốc Thắng	23/10/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2355	DH52003194	Ngô Hoài Thịnh	13/10/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2356	DH52000660	Nguyễn Thị Kim Thoa	16/07/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2357	DH52003431	Nguyễn Thanh Thoại	06/07/2002	D20_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
2358	DH52002629	Nguyễn Quốc Thông	01/03/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2359	DH52000293	Hồ Văn Tiến	27/04/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2360	DH52002582	Phạm Nguyễn Thành Trong	03/06/2002	D20_TH03	Không đạt		Công nghệ thông tin
2361	DH52000682	Lê Tuấn Tuấn	28/09/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2362	DH52003563	Phan Văn Việt	06/10/2002	D20_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
2363	DH52002598	Nguyễn Nhật Anh	24/11/2002	D20_TH04	Tốt		Công nghệ thông tin
2364	DH52001966	Nguyễn Chí Bảo	15/09/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2365	DH52004093	Hoàng Ngô Gia Bảo	19/12/2002	D20_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2366	DH52003253	Lê Tuấn Cường	03/08/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2367	DH52001476	Vương Đức Cường	01/08/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2368	DH52002606	Nguyễn Khuất Anh Duy	04/02/2002	D20_TH04	Tốt		Công nghệ thông tin
2369	DH52001595	Lê Nhật Hào	28/03/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2370	DH52003285	Phùng Phở Hiền	14/04/2002	D20_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2371	DH52003485	Nguyễn Anh Hòa	27/02/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2372	DH52003001	Quách Nhật Hòa	04/01/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2373	DH52001833	Nguyễn Phúc Hoàng	21/10/2002	D20_TH04	Tốt		Công nghệ thông tin
2374	DH52002712	Bùi Vương Huy	26/08/2002	D20_TH04	Tốt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2375	DH52002723	Phạm Ngọc	Khoa	15/10/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2376	DH52001408	Nguyễn Quang	Luật	31/08/2001	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2377	DH52002058	Lê Thành	Nam	25/03/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2378	DH52001564	Nguyễn Huỳnh Phúc	Nghi	14/11/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2379	DH52003583	Bùi Thành	Nhân	20/09/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2380	DH52003399	Nguyễn Trí	Nhân	31/07/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2381	DH52001672	Đỗ Minh	Nhựt	20/3/2002	D20_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2382	DH52003409	Trần Minh	Nhựt	27/11/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2383	DH52004162	Nguyễn Thái	Phú	01/01/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2384	DH52003935	Phạm Châu	Phú	23/08/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2385	DH52003995	Huỳnh Thanh	Phúc	25/09/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2386	DH52003159	Lạc Minh	Phuong	25/10/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2387	DH52002990	Nguyễn Xuân	Quốc	03/12/2001	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2388	DH52003503	Đỗ Chí	Tài	26/03/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2389	DH52002325	Nguyễn Lê Đức	Tâm	20/06/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2390	DH52001474	Nguyễn Hữu	Thịnh	30/08/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2391	DH52001281	Phạm Tôn	Thuận	17/03/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2392	DH52003499	Nguyễn Trung	Tính	17/06/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2393	DH52003405	Trần Trung	Trực	26/07/2001	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2394	DH52003268	Nguyễn Thanh	Tuấn	27/05/2001	D20_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2395	DH52001615	Nguyễn Quốc	Yên	04/10/2002	D20_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
2396	DH52001153	Lê Quốc	Anh	01/05/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2397	DH52001633	Nguyễn Ngọc Hồng	Ân	25/12/2002	D20_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2398	DH52003496	Nguyễn Ngọc Thiên	Ân	29/12/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2399	DH52003543	Nguyễn Công	Chi	16/01/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2400	DH52003743	Phạm Văn Thành	Đạt	17/10/2002	D20_TH05	Tốt		Công nghệ thông tin
2401	DH52000171	Huỳnh Công	Đức	24/09/2002	D20_TH05	Tốt		Công nghệ thông tin
2402	DH52003741	Lý Gia	Hân	25/01/2001	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2403	DH52001243	Lưu Văn Hiếu	27/02/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2404	DH52003962	Nguyễn Trần Hồ	01/12/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2405	DH52003580	Võ Trọng Hiếu	29/08/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2406	DH52002358	Vương Tiến Hùng	01/10/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2407	DH52001205	Phạm Hoàng Quốc	06/04/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2408	DH52003378	Nguyễn Danh Hưng	05/08/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2409	DH52003788	Trần Quốc Khánh	08/02/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2410	DH52001240	Trần Bảo Khoa	13/07/2001	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2411	DH52003835	Trần Đình Khoa	07/05/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2412	DH52003322	Võ Đăng Khoa	01/05/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2413	DH52003889	Phạm Hồng Nhật	12/10/2001	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2414	DH52003905	Huỳnh Ngọc Ngân	09/09/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2415	DH52003552	Nguyễn Trung Nghĩa	01/02/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2416	DH52004281	Nguyễn Đức Nguyên	11/09/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2417	DH52001241	Lê Đỗ Thành Nhân	15/09/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2418	DH52003830	Lê Thành Nhân	13/03/2002	D20_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2419	DH52003648	Trần Thiện Phúc	12/07/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2420	DH52003862	Trần Hữu Quang	21/10/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2421	DH52003593	Vũ Anh Quân	19/02/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2422	DH52003760	Phan Thị Thu Thảo	02/04/2000	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2423	DH52003909	Trần Quốc Thịnh	01/05/2002	D20_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2424	DH52003869	Nguyễn Huỳnh Thoại	16/06/2001	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2425	DH52003968	Lý Quốc Thông	14/02/1992	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2426	DH52003600	Trần Nhật Tiến	13/01/2002	D20_TH05	Không đạt		Công nghệ thông tin
2427	DH52003933	Phạm Thị Thùy Trang	17/04/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2428	DH52003798	Võ Ngọc Phương Trinh	21/02/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2429	DH52003749	Nguyễn Phạm Gia Vi	07/08/2002	D20_TH05	Không đạt		Công nghệ thông tin
2430	DH52000747	Nguyễn Thị Thúy Vi	26/08/2001	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2431	DH52006823	Nguyễn Huỳnh Quốc Việt	27/05/2002	D20_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
2432	DH52005663	Huỳnh Hoàng An	12/11/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2433	DH52005670	Lê Hoàng Anh	15/04/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2434	DH52003384	Trần Thế Quốc Bảo	13/08/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2435	DH52005747	Đào Thành Đạt	26/04/2002	D20_TH06	Không đạt		Công nghệ thông tin
2436	DH52004120	Hỷ Văn Đạt	31/05/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2437	DH52004278	Lê Thành Đạt	17/03/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2438	DH52004553	Nguyễn An Đình	25/10/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2439	DH52005776	Nguyễn Thanh Hải	12/09/2002	D20_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2440	DH52004258	Võ Nhật Hào	20/08/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2441	DH52007219	Tạ Lê Trung Hiếu	09/03/2002	D20_TH06	Không đạt		Công nghệ thông tin
2442	DH52004098	Trần Minh Hiếu	02/07/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2443	DH52004215	Võ Thanh Hoàng	08/11/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2444	DH52004471	Nguyễn Hoàng Huân	16/08/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2445	DH52004352	Thân Thị Minh Huệ	01/01/2002	D20_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2446	DH52004986	Diệp Bảo Khánh	18/11/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2447	DH52004277	Phạm Tuấn Kiệt	02/02/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2448	DH52004347	Nguyễn Duy Lâm	3/8/2002	D20_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2449	DH52004038	Đào Chiêu Linh	02/07/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2450	DH52004280	Mai Ngọc Phương Linh	05/02/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2451	DH52004026	Trần Thành Nghĩa	11/08/2002	D20_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2452	DH52004034	Trương Thiện Nhân	26/02/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2453	DH52004128	Nguyễn Bảo Tuyết Như	30/06/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2454	DH52001512	Phạm Minh Phú	05/03/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2455	DH52004125	Trần Hoàng Phúc	16/12/2002	D20_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2456	DH52004099	Trương Minh Phúc	05/02/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2457	DH52004126	Vũ Đức Phúc	11/09/2002	D20_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2458	DH52004127	Vũ Ngọc Quảng	04/08/2001	D20_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2459	DH52001514	Phạm Minh Quý	05/03/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2460	DH52004334	Lê Văn Thái	20/07/2002	D20_TH06	Tốt		Công nghệ thông tin
2461	DH52004272	Lưu Thị Thanh Thảo	30/10/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2462	DH52004121	Phạm Trung Thắng	12/06/2001	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2463	DH52004980	Hoàng Nguyễn Minh Thiện	10/05/2002	D20_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2464	DH52004387	Trịnh Minh Thuận	30/04/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2465	DH52007272	Bùi Văn Tiến	11/07/2001	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2466	DH52004043	Nguyễn Bảo Toàn	20/11/2002	D20_TH06	Tốt		Công nghệ thông tin
2467	DH52004106	Châu Gia Trọng	11/06/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2468	DH52005027	Nguyễn Hữu Trọng	30/01/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2469	DH52007324	Phạm Tiến Trường	27/07/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2470	DH52004042	Trần Trương Thái Tuấn	29/06/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2471	DH52004325	Huỳnh Nhật Viên	26/05/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2472	DH52004141	Nguyễn Hữu Vinh	29/09/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2473	DH52004136	Lê Thái Anh Vũ	27/02/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2474	DH52004312	Nguyễn Trần Lâm Vũ	05/06/2002	D20_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
2475	DH52004753	Hoàng Châu Tuấn Anh	28/03/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2476	DH52004495	Nguyễn Quốc Bảo	16/03/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2477	DH52004683	Phan Thành Đạt	08/06/2002	D20_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
2478	DH52004750	Lê Tấn Được	08/09/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2479	DH52004819	Lý Thế Hào	10/12/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2480	DH52004368	Nguyễn Nhật Hào	16/02/2002	D20_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
2481	DH52004492	Đặng Thanh Hiền	15/01/2002	D20_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2482	DH52004745	Nguyễn Văn Hoan	24/06/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2483	DH52004778	Đặng Nguyễn Huy Hoàng	28/10/1998	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2484	DH52004569	Nguyễn Tăng Tuấn Hùng	25/10/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2485	DH52004140	Huỳnh Tấn Kha	18/11/1999	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2486	DH52004915	Dương Quang Khải	24/08/2002	D20_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2487	DH52005891	Phạm Nguyễn Hoàng Khang	07/08/2002	D20_TH07	Không đạt		Công nghệ thông tin
2488	DH52004596	Võ Lê Khang	01/08/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2489	DH52004741	Lê Duy Khánh	30/11/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2490	DH52004196	Hoàng Nguyễn Anh Khoa	07/10/2002	D20_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2491	DH52005912	Huỳnh Tấn Thiên	06/08/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2492	DH52005922	Trương Thành Lập	22/01/2002	D20_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
2493	DH52005932	Đỗ Hoàng Long	24/08/2002	D20_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2494	DH52005933	Kim Hoàng Long	05/01/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2495	DH52004089	Hồ Tấn Lộc	27/02/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2496	DH52005948	Đỗ Văn Minh	02/12/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2497	DH52004657	Võ Duy Minh	05/10/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2498	DH52004183	Võ Hoàng Nam	29/10/1999	D20_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2499	DH52005975	Lê Vinh Nghĩa	19/02/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2500	DH52004395	Nguyễn Hoàng Nghĩa	07/08/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2501	DH52004460	Trần Nguyễn Thảo Nguyên	03/01/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2502	DH52004608	Khâu Nguyễn Thành Nhân	27/07/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2503	DH52005992	Liều Minh Nhân	10/11/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2504	DH52004679	Phạm Minh Nhật	10/08/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2505	DH52004639	Phan Hoàng Phi	17/08/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2506	DH52004096	Huỳnh Quốc Thái	31/10/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2507	DH52004763	Mai Vũ Ngọc Thiên	07/03/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2508	DH52004489	Nguyễn Hồng Thiên	02/09/2002	D20_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
2509	DH52004047	Trần Nguyễn Hoàng Thiên	15/12/2001	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2510	DH52004658	Lê Minh Thông	26/03/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2511	DH52004523	Trần Trung Tiến	18/05/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2512	DH52004547	Trần Công Toại	26/01/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2513	DH52004456	Phạm Văn Trường	03/04/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2514	DH52004086	Hoàng Cẩm Tú	12/08/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2515	DH52004760	Vũ Nguyễn Anh Tuấn	20/10/2002	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2516	DH52004709	Ngô Quốc Việt	04/08/2001	D20_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
2517	DH52004458	Phó Tấn Vinh	04/12/2001	D20_TH07	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Công nghệ thông tin
2518	DH52005662	Phạm Ngọc Nhân ái	18/09/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2519	DH52005724	Lê Mai Nhật Duy	31/08/2002	D20_TH08	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022	Công nghệ thông tin
2520	DH52005726	Nguyễn Đình Duy	31/10/2002	D20_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2521	DH52005729	Phan Khánh Duy	14/03/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2522	DH52004810	Diệp Phước Đạt	30/05/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2523	DH52005749	Huỳnh Hữu Đạt	22/01/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2524	DH52005783	Đặng Anh Hào	24/02/2002	D20_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2525	DH52004918	Phạm Việt Hậu	23/03/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2526	DH52007203	Phạm Trung Hiệp	15/02/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2527	DH52005818	Phan Thanh Hoài	19/11/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2528	DH52005847	Nguyễn Hồng Gia Huy	27/03/2002	D20_TH08	Không đạt		Công nghệ thông tin
2529	DH52005851	Nguyễn Tấn Huy	10/12/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2530	DH52005863	Lê Quang Hưng	11/09/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2531	DH52004956	Trương Gia Hưng	09/03/2002	D20_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2532	DH52005025	Thân Minh Khang	26/07/2001	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2533	DH52005903	Mộc Đăng Khoa	12/09/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2534	DH52005021	Đỗ Như Khương	13/10/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2535	DH52005870	Vũ Trung Kiên	27/08/2002	D20_TH08	Tốt		Công nghệ thông tin
2536	DH52005044	Đào Tuấn Kiệt	30/09/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2537	DH52005872	Lợi Siêu Kiệt	14/07/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2538	DH52005875	Trần Phú Kiệt	25/09/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2539	DH52005879	Lưu Ngọc Kỳ	26/07/2002	D20_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2540	DH52004932	Nguyễn Phước Lộc	28/11/2002	D20_TH08	Tốt		Công nghệ thông tin
2541	DH52004044	Vũ Nhật Minh	23/05/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2542	DH52005998	Nguyễn Đăng Hoàng Nhật	14/10/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2543	DH52006010	Biện Hồng Phát	22/01/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2544	DH52006015	Trần Trọng Phát	16/07/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2545	DH52006020	Võ Hoàng Phi	05/01/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2546	DH52005031	Chu Bình Phong	17/04/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2547	DH52006023	Nông Duy Phong	08/11/2002	D20_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2548	DH52006034	Trần Bá Phúc	15/02/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2549	DH52006036	Nguyễn Hữu Phụng	07/05/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2550	DH52006041	Đào Đức Quang	12/03/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2551	DH52006042	Lê Quang	11/10/2002	D20_TH08	Không đạt		Công nghệ thông tin
2552	DH52004838	Võ Hồng Quang	12/06/2001	D20_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2553	DH52006049	Nguyễn Hoàng Quân	28/05/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2554	DH52006057	Trịnh Phú Quý	04/02/2002	D20_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2555	DH52006061	Trương Hoàng Quốc	30/09/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2556	DH52006075	Nguyễn Văn Sinh	28/09/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2557	DH52006087	Lê Đức Anh Tài	01/03/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2558	DH52006090	Nguyễn Thành Tài	08/09/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2559	DH52006102	Phan Thanh Tân	19/07/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2560	DH52005059	Lê Trường Thanh	07/10/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2561	DH52007366	Nguyễn Ngọc Cát Tiên	09/01/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2562	DH52000110	Võ Văn Tiến	17/09/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2563	DH52006230	Võ Thành Trung	17/02/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2564	DH52005051	Đặng Trung Trực	26/08/2002	D20_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
2565	DH52006131	Hà Xuân Tú	08/03/2002	D20_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2566	DH52005166	Nguyễn Tuấn Anh	20/05/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2567	DH52005677	Võ Chu Quốc Anh	31/08/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2568	DH52005684	Lê Khánh Bảo	23/10/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2569	DH52005685	Lìu Sỳ Bảo	23/10/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2570	DH52005690	Trần Nguyễn Gia Bảo	25/07/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2571	DH52005704	Huỳnh Ngọc Kim Chi	20/05/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2572	DH52005705	Lư Thừa Chí	07/08/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2573	DH52005696	Dương Tăng Cường	05/09/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2574	DH52005698	Lê Đình Cường	18/10/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2575	DH52005068	Nguyễn Thanh Danh	05/10/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2576	DH52005714	Nguyễn Anh Dũng	30/10/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2577	DH52005731	Trần Lê Minh Duy	24/07/2002	D20_TH09	Không đạt		Công nghệ thông tin
2578	DH52005734	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	14/04/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2579	DH52005737	Đoàn Nguyễn Nam Dương	02/12/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2580	DH52005738	Hồ Khánh Dương	01/07/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2581	DH52005745	Cao Tiến Đạt	13/02/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2582	DH52005049	Đặng Ngọc Giàu	20/11/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2583	DH52005778	Trần Đức Hải	20/02/2002	D20_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
2584	DH52005800	Phạm Thị Diệu Hiền	06/08/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2585	DH52005804	Mai Chí Hiệp	24/10/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2586	DH52004983	Nguyễn Minh Hiếu	15/11/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2587	DH52005810	Nguyễn Phi Hiếu	15/07/2002	D20_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
2588	DH52005822	Huỳnh Kim Hoàng	15/02/2002	D20_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2589	DH52005824	Lê Văn Hoàng	24/08/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2590	DH52005825	Mai Việt Hoàng	12/03/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2591	DH52005827	Nguyễn Văn Hoàng	05/04/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2592	DH52006575	Lâm Tuấn Khoa	25/12/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2593	DH52005904	Nguyễn Đăng Khoa	02/07/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2594	DH52005923	Phạm Võ Hiếu Lễ	11/11/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2595	DH52005055	Nguyễn Phú Minh Minh	29/08/2002	D20_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
2596	DH52005955	Võ Việt Mỹ	12/06/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2597	DH52005030	Lê Thanh Nam	28/07/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2598	DH52005383	Đặng Thị Kim Ngân	24/08/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2599	DH52005977	Nguyễn Ngọc Nghĩa	01/01/2000	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2600	DH52006017	Nguyễn Ngọc Phi	10/07/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2601	DH52006058	Dương Trung Quốc	10/09/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2602	DH52006097	Văn Bảo Tâm	18/07/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2603	DH52006105	Võ Đặng Phúc Tấn	10/07/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2604	DH52006159	Võ Đức Thanh	03/06/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2605	DH52007181	Châu Thị Thu Thảo	27/11/1974	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2606	DH52006178	Trần Ngọc Thế	25/02/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2607	DH52006111	Phan Đức Tiến	07/02/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2608	DH52006116	Vũ Minh Tiên	14/02/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2609	DH52006119	Nguyễn Chí Tín	11/07/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2610	DH52006213	Đặng Ngọc Bảo Trân	07/10/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2611	DH52006221	Ngô Đình Triều	02/05/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2612	DH52006228	Nguyễn Thành Trung	06/09/2002	D20_TH09	Không đạt		Công nghệ thông tin
2613	DH52006236	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	10/11/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2614	DH52006237	Nguyễn Trần Văn Uyển	01/08/2002	D20_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
2615	DH52005666	Phan Văn An	28/07/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2616	DH52005692	Nguyễn Châu Phúc Cảnh	05/11/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2617	DH52005699	Nguyễn Hùng Cường	11/02/2002	D20_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin
2618	DH52005710	Lý Thị Ngọc Diễm	30/01/2002	D20_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin
2619	DH52005732	Trần Tổng Duy	03/09/2002	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2620	DH52005754	Vũ Cao Đạt	22/02/2001	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2621	DH52007214	Thân Hoàng Minh Hiếu	15/11/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2622	DH52005828	Nguyễn Văn Hoàng	30/10/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2623	DH52005855	Phan Tấn Huy	05/12/2002	D20_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin
2624	DH52005865	Trần Lê Hưng	15/06/2002	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2625	DH52005894	Hà Nhật Khánh	22/08/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2626	DH52005902	Mai Đăng Khoa	14/09/2002	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Khoa	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2627	DH52005906	Nguyễn Đăng	Khoa	19/05/2002	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2628	DH52005926	Nguyễn Nhật	Linh	06/10/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2629	DH52005938	Nguyễn Tấn	Lộc	07/10/2002	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2630	DH52005956	Hoàng Hải	Nam	20/03/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2631	DH52005963	Nguyễn Thanh	Nam	25/08/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2632	DH52004959	Nguyễn Khôi	Nguyên	08/08/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2633	DH52007186	Trần Như	Nguyễn	02/10/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2634	DH52006000	Nguyễn Minh	Nhật	30/06/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2635	DH52006003	Võ Minh	Nhật	08/07/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2636	DH52006025	Trần Gia	Phong	16/06/2002	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2637	DH52007253	Đình Trọng	Phúc	05/01/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2638	DH52006032	Nguyễn Minh	Phúc	08/08/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2639	DH52006637	Đình Nhật	Quang	22/08/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2640	DH52006048	Nguyễn Đức	Quân	06/01/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2641	DH52006081	Phạm Hữu Trường	Son	17/06/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2642	DH52006082	Trương Phan Ngọc	Son	24/11/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2643	DH52006088	Nguyễn Lê Minh	Tài	15/03/2002	D20_TH10	Không đạt		Công nghệ thông tin
2644	DH52006101	Nguyễn Đức	Tân	01/12/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2645	DH52006168	Hồ Việt	Thắng	11/01/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2646	DH52006177	Nguyễn Khắc	Thế	13/01/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2647	DH52006188	Lê Nguyễn Trường	Thịnh	15/11/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2648	DH52006193	Trần Đàm	Thoại	27/09/2002	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2649	DH52006631	Lê Minh	Thuận	10/04/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2650	DH52006207	Huỳnh Hồng	Thuyền	08/11/2002	D20_TH10	Không đạt		Công nghệ thông tin
2651	DH52007310	Lê Đình Bảo	Trân	18/08/2002	D20_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin
2652	DH52006231	Bùi Quang	Trường	03/03/2002	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2653	DH52006233	Võ Nhật	Trường	27/02/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2654	DH52006139	Huỳnh Quốc	Tuấn	20/07/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2655	DH52006150	Nguyễn Thanh Tùng	01/12/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2656	DH52006245	Nguyễn Đình Việt	24/08/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2657	DH52006257	Phạm Anh Vũ	04/07/2002	D20_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2658	DH52006262	Đậu Sinh Quốc	09/09/2002	D20_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
2659	DH52006878	Trương Khánh Duy	25/09/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2660	DH52007049	Nguyễn Hòa Ninh	14/05/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2661	DH52005756	Nguyễn Hải Đăng	10/10/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2662	DH52005758	Nguyễn Vũ Ân	15/12/1999	D20_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
2663	DH52005770	Trịnh Anh Đức	30/05/2002	D20_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2664	DH52006863	Vũ Minh Đức	01/02/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2665	DH52006892	Hoàng Khắc Giáp	11/08/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2666	DH52006862	Lê Huỳnh Hoàn	13/02/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2667	DH52007035	Trần Hạo Hân	18/08/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2668	DH52006576	Nguyễn Trọng Hiền	10/11/2002	D20_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
2669	DH52006924	Trần Minh Hiếu	02/03/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2670	DH52007068	Lý Quốc Huy	29/06/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2671	DH52006632	Nguyễn Gia Huy	13/04/2002	D20_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2672	DH52007011	Thạch Ngọc Gia Huy	02/03/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2673	DH52007056	Trần A Huy	24/07/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2674	DH52007089	Huỳnh Minh Khoa	28/06/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2675	DH52006902	Nguyễn Minh Khuê	17/03/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2676	DH52006929	Võ Xuân Lam	11/07/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2677	DH52007074	Phan Hiếu Lâm	11/01/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2678	DH52007055	Đặng Ngọc Long	28/01/2002	D20_TH11	Không thực hiện	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Công nghệ thông tin
2679	DH52007299	Bùi Trần Đông Nam	16/08/2002	D20_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
2680	DH52007047	Nguyễn Phước Nguyên	11/09/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2681	DH52006904	Đặng Xuân Sang	21/01/2002	D20_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
2682	DH52007102	Trần Nguyễn Thanh Sang	17/07/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2683	DH52007024	Đỗ Trần Hải Sơn	31/08/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2684	DH52006605	Phan Phúc Tân	16/05/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2685	DH52007061	Nguyễn Minh Tấn	25/05/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2686	DH52006825	Vũ Thị Phương Thanh	16/07/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2687	DH52007161	Phạm Duy Thắng	30/04/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2688	DH52007101	Trần Văn Quốc Thắng	29/10/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2689	DH52007002	Nguyễn Phước Thịnh	31/01/2001	D20_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
2690	DH52007131	Nguyễn Ngọc Thuyên	14/02/2002	D20_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2691	DH52007050	Huỳnh Quang Tiến	20/09/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2692	DH52007012	Nguyễn Võ Tiến	31/10/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2693	DH52006741	Lại Văn Toàn	29/03/2002	D20_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2694	DH52006129	Võ Hữu Toàn	10/02/2002	D20_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
2695	DH52006618	Trần Minh Trung	02/11/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2696	DH52006707	Lê Thanh Tuấn	20/02/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2697	DH52006712	Nguyễn Việt Tuấn	10/11/2002	D20_TH11	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG	Công nghệ thông tin
2698	DH52007424	Ôn Tăng Gia Vĩ	13/08/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2699	DH52006249	Nguyễn Cao Quang Vinh	08/04/2002	D20_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
2700	DH52006610	Huỳnh Nhật Vương	14/03/2001	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2701	DH52006931	Nguyễn Bùi Nhựt ý	21/03/2002	D20_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
2702	DH62003504	Đinh Ngọc Khánh Băng	01/10/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2703	DH62002267	Phan Thị Phương Dung	21/06/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2704	DH62001968	Võ Cao Hoàng Giang	09/02/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2705	DH62002240	Nguyễn Quan Minh Hiếu	23/09/2001	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2706	DH62001596	Nguyễn Hữu Hòa	25/05/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2707	DH62003316	Huỳnh Thị Lê	16/07/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2708	DH62000011	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	23/07/2001	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2709	DH62000058	Thái Phúc Nguyên	28/05/2001	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2710	DH62001081	Trần Uyển Nhi	01/06/2001	D20_TP01	Không đạt		Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2711	DH62003042	Trương Thị Thanh Nhi	29/06/2002	D20_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
2712	DH62001078	Đỗ Thị Quỳnh Như	09/03/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2713	DH62001232	Nguyễn Hoài Phong	24/06/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2714	DH62001530	Nguyễn Thị Thanh Tâm	16/10/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2715	DH62003604	Lê Thị Thanh Thúy	03/12/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2716	DH62003916	Dương Trung Tính	19/09/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2717	DH62000724	Lê Thị Quế Trân	21/09/2002	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2718	DH62003273	Nguyễn Thị Kim Tuyền	26/10/2001	D20_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2719	DH62003487	Trương Thị Thúy Vy	18/04/2002	D20_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
2720	DH62007220	Trương Huỳnh Th Phước An	17/12/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2721	DH62006441	Trần Thị Mộng Cẩm	02/02/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2722	DH62004754	Trương Tổ Dân	20/01/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2723	DH62006450	Phạm Quốc Đạt	08/03/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2724	DH62007278	Trần Kiên Hào	23/06/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2725	DH62006455	Dương Đình Quốc Huy	24/08/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2726	DH62007013	Nguyễn Văn Khoa	06/02/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2727	DH62004577	Đỗ Tuấn Kiệt	05/12/2002	D20_TP02	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
2728	DH62006466	Đặng Minh Luân	02/10/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2729	DH62004798	Nguyễn Kim Ngân	22/02/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2730	DH62004147	Nguyễn Ngọc Ngân	02/02/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2731	DH62006642	Nguyễn Thị Kim Ngân	05/07/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2732	DH62000184	Trần Vương Pháp	10/01/2002	D20_TP02	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
2733	DH62004857	Nguyễn Anh Quân	18/10/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2734	DH62004814	Trần Tú Quyên	21/03/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2735	DH62006496	Võ Thị Kim Thanh	01/11/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2736	DH62004812	Hà Bạch Kim Tiên	12/04/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2737	DH62006493	Nguyễn Trung Tín	27/05/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2738	DH62006505	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12/10/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2739	DH62004919	Nguyễn Ngọc Tường Vi	12/08/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2740	DH62006514	Trần Thanh Vy	26/12/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2741	DH62007265	Bùi Phi Yến	30/09/2002	D20_TP02	Đạt		Công nghệ thực phẩm
2742	DH72000343	Nguyễn Duy Hoàng Anh	22/02/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2743	DH72003891	Phạm Tuấn Anh	12/08/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2744	DH72002475	Hồ Minh Chánh	27/6/2002	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2745	DH72000047	Lê Công Danh	15/03/2001	D20_QT01	Tốt		Quản trị kinh doanh
2746	DH72005709	Nguyễn Thành Danh	17/10/2000	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2747	DH72003483	Từ Huỳnh Trí Dũng	23/02/2002	D20_QT01	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2748	DH72000030	Châu Đức Duy	04/11/2001	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2749	DH72005725	Nguyễn Bảo Duy	02/01/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2750	DH72001585	Nguyễn Ngọc Duy	03/09/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2751	DH72002148	Nguyễn Thị Thùy Duyên	03/02/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2752	DH72003401	Nguyễn Phước Đạt	21/05/2002	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2753	DH72003780	Võ Lê Thị Huỳnh Giang	17/01/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2754	DH72001594	Vũ Nhật Hào	06/03/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2755	DH72001980	Hồ Thị Ngọc Hân	08/11/2000	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2756	DH71902656	Lê Vũ Mạnh Hiếu	21/06/2000	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2757	DH72000076	Tôn Tuyết Hoa	09/03/2000	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2758	DH72000643	Trần Quốc Hoài	25/07/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2759	DH72001863	Nguyễn Trung Kiên	28/11/2000	D20_QT01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2760	DH72002718	Đặng Thị Cẩm Ly	14/11/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2761	DH72000830	Phan Thị Diễm My	31/12/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2762	DH72001608	Đặng Ngọc Thu Ngân	29/11/2002	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2763	DH72002156	Đặng Thị Kim Ngân	26/03/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2764	DH72000143	Hồ Thị Bích Ngân	30/08/2002	D20_QT01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2765	DH72001604	Trần Trung Nghĩa	03/05/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2766	DH72001262	Phạm Bích Ngọc	08/11/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2767	DH72005984	Nguyễn Hoàng Nguyên	04/11/2002	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2768	DH72002726	Trương Thị Hương Nhanh	10/02/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2769	DH72001671	Nguyễn Ngọc Nhi	17/11/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2770	DH72002655	Nguyễn Thị Yến Nhi	10/11/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2771	DH72001864	Mai Huỳnh Như	10/07/2000	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2772	DH72003627	Lê Thị Kiều Oanh	12/04/2000	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2773	DH71904309	Vũ Minh Quang	19/10/2001	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2774	DH72000052	Lê Nguyễn Ngọc Quý	22/11/2001	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2775	DH72003052	Nguyễn Thị Sang Sang	15/10/2002	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2776	DH72002705	Hoàng Thị Sen	18/05/2001	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2777	DH72002786	Nguyễn Trần Thiện Thanh	26/05/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2778	DH72003594	Nguyễn Minh Thành	10/03/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2779	DH72000040	Nguyễn Thị Thu Thảo	01/05/1996	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2780	DH72003230	Võ Tường Phương Thảo	30/07/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2781	DH72003158	Ngô Ngọc Minh Thông	28/03/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2782	DH72001742	Nguyễn Minh Thư	02/08/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2783	DH72001220	Nguyễn Hoàng Cẩm Tiên	06/11/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2784	DH71803575	Võ Ngọc Tiên	15/04/2000	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2785	DH72003899	Nguyễn Thị Thùy Trang	03/06/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2786	DH72002914	Hoàng Thị Ngọc Trâm	10/03/2001	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2787	DH72002231	Nguyễn Đỗ Phương Trâm	23/05/2001	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2788	DH72001868	Võ Trương Bảo Trân	25/12/2001	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2789	DH72003797	Đỗ Võ Thúy Trinh	13/04/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2790	DH71901462	Huỳnh Anh Tú	05/01/2001	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2791	DH72000041	Trần Anh Tú	16/05/2001	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2792	DH72002232	Nguyễn Thị Thu Uyên	07/03/2001	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2793	DH72003884	Đỗ Thị Thanh Vân	26/10/2002	D20_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2794	DH71900580	Liên Đỗ Triệu Vi	25/09/2001	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2795	DH72002867	Lý Thị Ngọc Xuyên	16/10/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2796	DH72002338	Lê Thị Kim Yến	12/06/2002	D20_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
2797	DH72001136	Phạm Thị Lan Anh	02/06/2002	D20_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2798	DH72002620	Nguyễn Văn Cảnh	08/12/2001	D20_QT02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2799	DH72001505	Lâm Huỳnh Bảo Châu	26/10/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2800	DH72001471	Thái Quốc Đạt	09/08/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2801	DH72001025	Trần Thị Thanh Hằng	17/03/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2802	DH72000307	Lê Thị Ngọc Hân	27/08/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2803	DH72000427	Nguyễn Thị Ngọc Hân	07/02/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2804	DH72002045	Phạm Thị Thu Hiền	19/04/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2805	DH72003067	Thái Phi Hùng	18/11/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2806	DH72001122	Hoàng Quốc Huy	09/05/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2807	DH72001909	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	05/05/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2808	DH72002451	Trương Gia Linh	20/05/2002	D20_QT02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2809	DH72001001	Huỳnh Phôi Loan	21/05/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2810	DH72002128	Bửu Lê Kim Ngân	13/03/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2811	DH72000938	Lưu Quang Nghĩa	13/06/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2812	DH72003292	Lê Thị Bảo Ngọc	14/01/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2813	DH72001643	Trương Bích Ngọc	09/06/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2814	DH72001167	Huỳnh Phương Thảo Nguyên	16/02/2002	D20_QT02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2815	DH72001801	Nguyễn Tấn Ninh	22/11/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2816	DH72002261	Phạm Kim Phan	30/03/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2817	DH72003818	Lê Thuận Phát	06/11/2001	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2818	DH72002665	Trần Tấn Phi	31/05/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2819	DH72001354	Nguyễn Hoài Phong	06/05/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2820	DH72001741	Nguyễn Huỳnh Thanh Phong	09/11/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2821	DH72003050	Đoàn Văn Phúc	09/08/2002	D20_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2822	DH72001151	Trần Minh Phúc	29/07/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2823	DH72001625	Châu Thị Phương	24/02/2002	D20_QT02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2824	DH72001217	Huỳnh Ngô Mai Phương	03/11/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2825	DH72002260	Lê Thị Yến Quỳnh	16/06/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2826	DH72001665	Cao Nguyễn Thu Thảo	25/02/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2827	DH72002340	Nguyễn Thị Thanh Thảo	22/11/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2828	DH72003079	Bùi Thị Diệu Thắm	11/12/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2829	DH72002431	Đỗ Ngọc Diễm Thu	19/10/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2830	DH72002846	Vũ Thị Hà Thu	12/06/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2831	DH72000627	Nguyễn Tấn Thuận	22/02/2002	D20_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2832	DH72000283	Nguyễn Hoàng Anh Thư	24/03/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2833	DH72000462	Phạm Minh Thư	21/06/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2834	DH72002425	Võ Phạm Ngọc Trâm	09/05/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2835	DH72001368	Đặng Thị Huyền Trân	26/02/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2836	DH72002030	Nguyễn Trần Minh Triết	01/01/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2837	DH72000197	Lê Huy Trường	23/10/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2838	DH72000067	Nguyễn Hà Văn Trường	08/03/2001	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2839	DH72002022	Hà Thanh Tuyền	18/09/2002	D20_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2840	DH72003086	Trần Lê Vy	07/05/2002	D20_QT02	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2841	DH72002186	Phạm Đặng Như ý	25/12/2002	D20_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
2842	DH72002715	Trương Cao Cường	12/09/2002	D20_QT03	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2843	DH72002549	Tổng Thị Thùy Dương	31/05/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2844	DH72000113	Nguyễn Anh Đạt	30/09/2002	D20_QT03	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2845	DH72000634	Đoàn Thị Tuyết Hân	08/05/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2846	DH72001350	Lê Thị Ngọc Hiếu	02/10/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2847	DH72001048	Nguyễn Minh Hiếu	16/08/2002	D20_QT03	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2848	DH72001301	Giang Ngọc Hồng	01/03/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2849	DH72002890	Đặng Thị Huệ	10/04/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2850	DH72003904	Nguyễn Thị Gia Huệ	02/07/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Khoa	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2851	DH72001059	Nguyễn Lê Xuân	Khoa	19/06/2002	D20_QT03	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2852	DH72003901	Nguyễn Ngọc Tường	Linh	17/11/2000	D20_QT03	Miễn	MIỄN TOÀN KHÓA	Quản trị kinh doanh
2853	DH72000261	Võ Thị Ngọc	Linh	03/07/2002	D20_QT03	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2854	DH72000342	Nguyễn Ngọc	My	09/03/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2855	DH72002993	Trần Thị Thảo	Ngân	13/06/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2856	DH72004103	Trương Hồ Trúc	Ngân	30/08/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2857	DH72001164	Trần Thị Bảo	Ngọc	30/09/2002	D20_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2858	DH72002018	Trịnh Gia	Ngọc	31/10/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2859	DH72002461	Bùi Thị An	Nhi	01/01/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2860	DH72001130	Lê Trần Hồng	Như	27/01/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2861	DH72001475	Nguyễn Thị Yến	Như	06/02/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2862	DH72001128	Đỗ Tấn	Phát	29/06/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2863	DH72003300	Nguyễn Thị Mai	Phuong	28/03/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2864	DH72003482	Hà Thị Phương	Thanh	30/05/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2865	DH72002866	Nguyễn Dương Mỹ	Trinh	11/05/2002	D20_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2866	DH72004065	Nguyễn Thanh	Trúc	29/09/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2867	DH72000383	Võ Phan Tuấn	Tú	28/07/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2868	DH72001163	Trần Thị Bảo	Uyên	30/09/2002	D20_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2869	DH72003898	Nguyễn Thị Kim	Yến	08/11/2002	D20_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
2870	DH72003131	Lê Lạc Yên	Chi	09/10/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2871	DH72003577	Nguyễn Thị ánh	Duy	08/11/2002	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2872	DH72002570	Trần Thị Thùy	Dương	30/07/2002	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2873	DH72001414	Hà Việt	Đạt	21/11/2001	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2874	DH72001813	Vũ Tiến	Đạt	16/09/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2875	DH72002543	Lưu Trung	Đương	10/10/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2876	DH72001611	Thái Ngọc	Hào	18/03/2001	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2877	DH72003581	Võ Ngọc	Hân	08/09/2002	D20_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2878	DH72002811	Phan Gia	Huy	27/11/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2879	DH72004315	Trần Đình Huy	24/11/2002	D20_QT04	Tốt		Quản trị kinh doanh
2880	DH72001562	Trần Võ Tuấn Kha	24/04/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2881	DH72002115	Nguyễn Ngọc Vĩ Khang	13/06/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2882	DH72000962	Lưu Đặng Anh Khoa	23/07/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2883	DH72002215	Phạm Thị Mỹ Liên	06/04/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2884	DH72002776	Hồ Văn Lượng	10/01/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2885	DH72003846	Nguyễn Thị Trúc My	10/02/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2886	DH72003497	Nguyễn Thị Thanh Ngân	05/01/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2887	DH72003656	Phạm Thị Kim Ngân	29/09/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2888	DH72001119	Đào Thị Kiều Nhung	15/08/2001	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2889	DH72003333	Nguyễn Hà Thế Phi	09/07/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2890	DH72001618	Trần Thị Phương Quỳnh	01/07/2002	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2891	DH72003585	Lê Tấn Roon	19/04/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2892	DH72000422	Võ Thanh Sơn	17/02/2002	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2893	DH72003265	Đào Thị Phương Thảo	12/07/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2894	DH72003897	Nguyễn Thị Hồng Thu	25/05/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2895	DH72003275	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	09/07/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2896	DH72003892	Lưu Phúc Nhựt Tiến	02/08/2002	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2897	DH72003133	Trần Thị Minh Trân	30/03/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2898	DH72003130	Nguyễn Phạm Trung Trình	26/11/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2899	DH72003326	Hồ Thị Thủy Trúc	27/06/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2900	DH72003575	Phạm Thành Trung	12/09/2002	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2901	DH72002820	Phạm Đình Trường	01/11/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2902	DH72002292	Nguyễn Huy Tuấn	07/10/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2903	DH72003582	Thân Văn Tuệ	08/03/2002	D20_QT04	Tốt		Quản trị kinh doanh
2904	DH72003815	Trần Tố Tuyên	28/09/2002	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2905	DH72001873	Bùi Ngọc Thảo Uyên	06/11/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2906	DH72000437	Nguyễn Hà Tố Uyên	27/08/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2907	DH72001626	Bùi Thị Yến Vy	19/10/2002	D20_QT04	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2908	DH72001704	Lê Nguyễn Ngọc Yến	06/03/2002	D20_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
2909	DH72002006	Đỗ Bé	11/07/2001	D20_QT05	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2910	DH72000063	Nguyễn Thị Thùy Dương	12/01/1999	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2911	DH72002273	Phạm Thùy Cao Dương	24/10/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2912	DH72001383	Võ Lê Linh Đan	27/08/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2913	DH72001426	Trần Ngọc Phúc Hậu	29/01/2002	D20_QT05	Tốt		Quản trị kinh doanh
2914	DH72003070	Nguyễn Thành Hiếu	13/11/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2915	DH72001179	Vũ Huệ Hoa	17/11/2002	D20_QT05	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2916	DH72000399	Nguyễn Gia Huy	22/11/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2917	DH72003896	Văn Thái Trường Khang	20/12/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2918	DH72003579	Biện Thanh Anh Khoa	22/06/2001	D20_QT05	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2919	DH72003522	Bùi Anh Khoa	15/10/1999	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2920	DH72001575	Bùi Phạm Hoàng Lâm	18/06/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2921	DH72003571	Nguyễn Thị Hồng Loan	17/05/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2922	DH72003071	Nguyễn Đặng Thảo Ly	23/12/2002	D20_QT05	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2923	DH72003641	Bùi Thị ái Mỹ	16/01/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2924	DH72003175	Nguyễn Bảo Ngân	02/06/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2925	DH72003914	Nguyễn Huỳnh Kim Ngân	19/06/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2926	DH72003549	Nguyễn Phúc Nghĩa	01/01/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2927	DH72003907	Lê Thị Bích Ngọc	01/04/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2928	DH72003293	Ngô Nguyễn Yến Nhi	01/12/2002	D20_QT05	Không đạt		Quản trị kinh doanh
2929	DH72003752	Võ Thị Tuyết Nhung	06/04/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2930	DH72003812	Nguyễn Thị Huỳnh Như	10/05/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2931	DH72003946	Nguyễn Thị Huỳnh Như	10/07/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2932	DH72003516	Nguyễn Thị Thục Oanh	14/04/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2933	DH72003545	Nguyễn Thị Tuyết Oanh	28/01/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2934	DH72003906	Lâm Hạnh Phương	11/08/2002	D20_QT05	Không đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2935	DH72001417	Trần Ngọc Thái Tài	02/10/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2936	DH72001449	Tô Trường Thanh	14/12/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2937	DH72003873	Phạm Hồng Thu	24/10/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2938	DH72003887	Đào Huỳnh Hoàng Tiên	14/01/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2939	DH72002119	Du Thị Ngọc Trang	16/02/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2940	DH72003620	Nguyễn Hồ Thùy Trang	11/04/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2941	DH72003609	Lê Võ Bích Trâm	18/02/2002	D20_QT05	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2942	DH72001559	Tổng Minh Trí	12/04/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2943	DH72003564	Phan Thanh Trúc	09/06/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2944	DH72001147	Đoàn Thanh Tuấn	19/03/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2945	DH72003601	Lê Thị Ngọc Tuyền	08/08/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2946	DH72003256	Phạm Thanh Vũ	24/02/1996	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2947	DH72003572	Trần Hoàng Hồng Vy	08/03/2002	D20_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
2948	DH72005041	Đỗ Thị Huệ Anh	06/04/1999	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2949	DH72005164	Lê Nguyễn Vy Anh	25/09/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2950	DH72005176	Trương Bảo Anh	22/09/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2951	DH72004056	Huỳnh Sanh Kim ánh	19/05/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2952	DH72007323	Nguyễn Thị Ngọc ánh	22/03/2002	D20_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2953	DH72005178	Phan Thị ánh	31/01/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2954	DH72002897	Phạm Hoàng Bảo	28/05/2002	D20_QT06	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2955	DH72004105	Tạ Trần Minh Cường	12/02/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2956	DH72003886	Huỳnh Ngọc Dung	21/04/2002	D20_QT06	Miễn	MIỄN TOÀN KHÓA	Quản trị kinh doanh
2957	DH72005216	Nguyễn Thạch Lâm Duy	09/10/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2958	DH72005223	Nguyễn Thị Thùy Dương	27/11/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2959	DH72005237	Phan Duy Đô	05/08/2002	D20_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2960	DH72004076	Nguyễn Quang Đông	12/02/2002	D20_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2961	DH72004048	Nguyễn Văn Đức	17/12/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2962	DH72000619	Nguyễn Hương Giang	18/08/2002	D20_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2963	DH72004363	Ngô Thị Ngọc	Giao	11/07/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2964	DH72004464	Nghiêm Thị Ngọc	Giàu	01/03/2002	D20_QT06	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
2965	DH72004351	Đỗ Thị	Hiền	25/04/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2966	DH72004469	Đỗ Đăng Quốc	Huy	15/05/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2967	DH72004218	Nguyễn Thị	Hương	06/12/2002	D20_QT06	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
2968	DH72004081	Võ Thị ý	Lan	11/12/2002	D20_QT06	Không đạt	Quản trị kinh doanh
2969	DH72004186	La Gia	Linh	23/06/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2970	DH72004208	Nguyễn Hữu	Lợi	01/04/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2971	DH72004431	Huỳnh Thị Trúc	Ly	11/11/2002	D20_QT06	Không đạt	Quản trị kinh doanh
2972	DH72004181	Thái Kim	Ngân	26/10/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2973	DH72004463	Trần Kim	Ngân	27/10/2002	D20_QT06	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
2974	DH72004068	Dương Hà Tuyết	Nhi	07/02/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2975	DH72004182	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhung	19/07/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2976	DH72004193	Cao Huỳnh	Như	13/05/2002	D20_QT06	Không đạt	Quản trị kinh doanh
2977	DH72004144	Nguyễn Thành	Nhứt	29/09/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2978	DH72004417	Phùng Thị Kiều	Oanh	30/08/2002	D20_QT06	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022
2979	DH72004476	Nguyễn Đức	Phát	10/09/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2980	DH72004324	Lê Bá Hoàng	Phi	22/06/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2981	DH71902064	Đoàn Minh	Phúc	09/03/2001	D20_QT06	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
2982	DH72004142	Trần Thị Minh	Phượng	22/05/2002	D20_QT06	Không thực hiện	Quản trị kinh doanh
2983	DH72004340	Lôi Diễm	Quỳnh	25/09/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2984	DH72004123	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	27/07/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2985	DH72006717	Võ Ngọc Nhã	Quỳnh	24/05/2002	D20_QT06	Không đạt	Quản trị kinh doanh
2986	DH72004222	Tạ Bảo	Tài	20/05/2001	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2987	DH72004158	Hồ Thị Phương	Thanh	21/02/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2988	DH72004129	Trần Thái	Thanh	30/11/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2989	DH72003528	Hoàng Khắc	Thành	23/02/2002	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh
2990	DH72004091	Võ Văn	Thi	18/08/2000	D20_QT06	Đạt	Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
2991	DH72004297	Ngô Hoa Thiên	04/05/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2992	DH72004362	Trần Hữu Thịnh	27/03/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2993	DH72005562	Nguyễn Trung Thuận	22/12/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2994	DH72004832	Dương Kim Thùy	14/03/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2995	DH72004409	Phạm Lê Anh Thư	09/03/2002	D20_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
2996	DH72005573	Nguyễn Ngọc Hoài Thương	23/02/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2997	DH72004070	Nguyễn Văn Thành Tính	08/11/2002	D20_QT06	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
2998	DH72004021	Đặng Minh Toàn	21/05/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
2999	DH72004017	Đặng Huy Tùng	08/03/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
3000	DH72004204	Nguyễn Thị ánh Tuyết	21/07/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
3001	DH72003560	Lê Vy Vy	19/12/2001	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
3002	DH72005646	Nguyễn Lâm Tường Vy	21/11/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
3003	DH72004465	Nguyễn Thu Yến	17/12/2002	D20_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
3004	DH72004514	Trần Hồng ánh	10/08/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3005	DH72004477	Lý Mỹ Ân	22/07/2001	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3006	DH72004210	Bùi Thanh Bình	07/08/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3007	DH72002711	Hà Kim Dung	05/11/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3008	DH72004700	Lê Quốc Duy	11/11/2001	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3009	DH72004082	Nguyễn Tôn Dương	02/11/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3010	DH72004706	Nguyễn Hà Hải Đăng	26/04/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3011	DH72004599	Dương Huỳnh Đức	26/12/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3012	DH72000078	Lê Thị Hằng	10/07/2001	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3013	DH72003879	Nguyễn Thị Thúy Hằng	24/08/2002	D20_QT07	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3014	DH72004461	Nguyễn Ngọc Hiếu Hân	16/12/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3015	DH72005264	Trần Ngọc Hân	26/10/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3016	DH72001199	Huỳnh Nhật Hòa	05/08/2001	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3017	DH72004220	Tạ Thị Thanh Huyền	30/10/2002	D20_QT07	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3018	DH72005286	Phan Thị Phương Huỳnh	15/06/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3019	DH72004154	Đặng Duy Khang	05/12/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3020	DH72004112	Hồ Anh Khoa	10/09/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3021	DH72005322	Võ Ngô Minh Khôi	30/11/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3022	DH72004580	Nguyễn Thị Ngọc Liên	30/08/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3023	DH72004515	Nguyễn Thị Ngọc Linh	30/08/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3024	DH72005337	Trương Thị Phương Linh	17/11/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3025	DH72007361	Nguyễn Thị Tuyết Loan	06/07/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3026	DH72004729	Mei Chih Lung	18/02/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3027	DH72004069	Cao Thị Bích Luyến	24/04/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3028	DH72004209	Trần Ngọc Mạnh	20/09/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3029	DH72005366	Võ Thị Tuyết My	05/05/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3030	DH72004686	Nguyễn Thanh Nga	29/05/2002	D20_QT07	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3031	DH72004138	Dương Ngọc Kim Ngân	15/11/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3032	DH72005384	Huỳnh Thị Hồng Ngân	09/05/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3033	DH72005390	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	21/11/2001	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3034	DH72007266	Trần Thị Kim Ngân	15/10/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3035	DH72004752	Võ Trọng Nghĩa	09/07/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3036	DH72004149	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	29/05/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3037	DH72004124	Trần Việt Quang	03/02/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3038	DH72005480	Nguyễn Ngọc Sang	19/01/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3039	DH72004067	Nguyễn Đức Tạo	17/03/2002	D20_QT07	Tốt		Quản trị kinh doanh
3040	DH72004333	Nguyễn Thanh Tâm	17/04/2002	D20_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3041	DH72002407	Nguyễn Thị Thiên Thanh	14/10/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3042	DH72004606	Nguyễn Minh Thuận	15/05/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3043	DH72004007	Huỳnh Phương Thùy	09/01/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3044	DH72004727	Nguyễn Thị Thanh Thúy	20/07/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3045	DH72004245	Trần Nguyễn Anh Thư	08/07/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
3046	DH72004546	Đặng Thị Mỹ Trà	02/05/2002	D20_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3047	DH72000159	Lê Nguyễn Duy Anh	21/02/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3048	DH72004948	Thái Phương Anh	26/04/2002	D20_QT08	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3049	DH72005192	Trần Gia Bình	13/12/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3050	DH72004735	Bùi Tấn Đạt	02/08/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3051	DH72005271	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	31/08/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3052	DH72002643	Viên Ngọc Trâm Hoa	01/01/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3053	DH72004714	Đào Mạnh Huy	03/08/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3054	DH72004944	Phan Thúy Kiều	29/04/2002	D20_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3055	DH72004734	Nguyễn Trọng Long	18/09/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3056	DH72004809	Lê Tấn Lộc	24/05/2002	D20_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3057	DH72004733	Phạm Nguyễn Tấn Lộc	03/11/2002	D20_QT08	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
3058	DH72004844	Nguyễn Thành Luân	30/01/2002	D20_QT08	Tốt		Quản trị kinh doanh
3059	DH72004711	Nguyễn Thị Xuân Mai	04/08/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3060	DH72004724	Nguyễn Thị Thanh Ngân	26/04/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3061	DH72005421	Lê Ngọc Tuyết Nhi	22/02/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3062	DH72005424	Phạm Hà Trúc Nhi	28/02/2002	D20_QT08	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3063	DH72005431	Hồ Ngọc Khánh Như	22/05/2002	D20_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3064	DH72004722	Nguyễn Dương Hoàng Oanh	19/09/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3065	DH72004748	Trần Tấn Phát	19/1/2002	D20_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3066	DH72004816	Đặng Trương Hoàng Phúc	16/07/2002	D20_QT08	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3067	DH72004582	Nguyễn Kim Phụng	24/02/2002	D20_QT08	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022	Quản trị kinh doanh
3068	DH72004806	Nguyễn Trịnh Trúc Phương	21/06/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3069	DH72005471	Phạm Trần Quốc Quy	22/01/2002	D20_QT08	Tốt		Quản trị kinh doanh
3070	DH72005485	Bùi Thế Sơn	01/12/2002	D20_QT08	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
3071	DH72004739	Trần Phước Sơn	15/08/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3072	DH72004908	Nguyễn Thị Tuyết Sương	15/07/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3073	DH72004962	Lê Thị Minh Tâm	29/09/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3074	DH72005492	Nguyễn Hoàng Tấn	02/02/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3075	DH72004774	Phạm Thiên Thanh	06/09/2001	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3076	DH72005543	Nguyễn Đỗ Duy Thảo	27/03/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3077	DH72004821	Vũ Đặng Phương Thảo	30/05/2002	D20_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3078	DH72004822	Trần Minh Thông	05/01/2001	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3079	DH72003517	Nguyễn Thị Thanh Thúy	15/05/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3080	DH72004882	Dương Anh Thư	25/05/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3081	DH72007316	Trà Thị Thanh Trâm	11/11/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3082	DH72001254	Nguyễn Đình Trí	19/07/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3083	DH72007046	Phạm Thanh Trúc	12/12/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3084	DH72006600	Bùi Phi Thiện Tuấn	31/01/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3085	DH72005525	Nguyễn Khánh Tường	21/03/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3086	DH72005630	Phạm Nguyễn Ngọc Vân	28/01/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3087	DH72004808	Trương Triệu Võ	11/07/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3088	DH72004900	Bùi Huỳnh Thảo Vy	07/09/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3089	DH72004677	Nguyễn Lương Thúy Vy	20/11/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3090	DH72003796	Lê Thị Minh Yến	09/02/2002	D20_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
3091	DH72005163	Lê Hoàng Anh	17/11/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3092	DH72005181	Nguyễn Thanh Minh Bách	29/12/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3093	DH72005190	Nguyễn Thị An Bình	03/11/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3094	DH72005191	Nguyễn Thị Kim Bình	10/01/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3095	DH72005200	Võ Thị Trương Chi	26/02/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3096	DH72005195	Vũ Chí Công	21/03/2002	D20_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3097	DH72005203	Lê Thị Kiều Diễm	04/11/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3098	DH72005213	Nguyễn Thị Thanh Dung	28/06/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3099	DH72005224	Phạm Thị Thúy Dương	20/02/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3100	DH72007414	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	05/10/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3101	DH72005256	Nguyễn Thị Thu Hằng	29/09/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3102	DH72004994	Trần Đức Hòa	24/01/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3103	DH72005045	Lê Nguyễn Quỳnh Hương	26/07/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3104	DH72005312	Mai Hữu Khanh	25/03/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3105	DH72005317	Đặng Anh Khoa	14/11/2002	D20_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3106	DH72007319	Nguyễn Thị Liên	08/03/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3107	DH72006582	Bùi Nguyễn Thành Luân	09/07/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3108	DH72005345	Giang Hải Luân	13/05/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3109	DH72007249	Lê Thị Trà My	25/02/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3110	DH72005368	Lê Hoàng Mỹ	22/10/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3111	DH72005393	Phạm Thị Kim Ngân	10/02/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3112	DH72005411	Trần Phương Nguyên	28/10/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3113	DH72005414	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	06/04/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3114	DH72005435	Võ Thị Huỳnh Như	25/09/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3115	DH72005445	Huỳnh Công Phúc	19/08/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3116	DH72005019	Nguyễn Minh Phước	27/12/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3117	DH72005460	Hứa Thị Thanh Phương	24/10/2002	D20_QT09	Tốt		Quản trị kinh doanh
3118	DH72005463	Nguyễn Phước Thu Phương	03/07/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3119	DH72005465	Trần Nguyễn Như Phương	12/03/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3120	DH72004991	Trần Thị Bích Phương	29/09/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3121	DH72005473	Lê Nguyễn Phương Quyên	08/07/1999	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3122	DH72007188	Tống Trúc Quyên	27/10/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3123	DH72005476	Phạm Ngọc Như Quỳnh	01/11/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3124	DH72005486	Nguyễn Cao Sơn	04/10/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3125	DH72005488	Đoàn Thu Sương	30/03/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3126	DH72005537	Nguyễn Phúc Thành	06/07/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3127	DH72007357	Nguyễn Ngọc Thảo	29/04/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3128	DH72005546	Nguyễn Đức Thắng	17/06/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3129	DH72005547	Nguyễn Trần Quốc Thắng	21/12/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3130	DH72005555	Lê Phú Thịnh	24/10/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3131	DH72005556	Phạm Lê Hưng Thịnh	24/08/2001	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3132	DH72005572	Nguyễn Trần Anh Thư	22/02/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3133	DH72005575	Nguyễn Thị Vân Thy	22/10/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3134	DH72005614	Phạm Thanh Trúc	27/06/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3135	DH72005508	Hàn Thị Cẩm Tú	24/10/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3136	DH72007201	Đoàn Thị Sơn Tuyền	20/12/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3137	DH72005522	Nguyễn Thanh Tuyền	06/02/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3138	DH72005625	Ngô Gia Văn	06/10/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3139	DH72007191	Lê Cao Khánh Vân	22/09/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3140	DH72005654	Đỗ Thanh Xuân	02/12/2002	D20_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
3141	DH72005169	Ong Nguyễn Mai Anh	28/11/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3142	DH72005175	Trần Duy Anh	13/04/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3143	DH72005039	Vũ Thị Phương Anh	11/03/2002	D20_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3144	DH72005206	Tăng Kiệt Dinh	12/08/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3145	DH72005233	Trương Thành Đạt	25/08/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3146	DH72005240	Trương Minh Quỳnh Giang	07/07/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3147	DH72006624	Trần Văn Giàu	05/12/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3148	DH72005244	Mai Thị Khánh Hà	19/10/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3149	DH72006767	Mai Thị Phương Hà	19/06/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3150	DH72005254	Trần Thanh Hào	05/02/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3151	DH72006938	Nguyễn Đức Hiếu	03/01/2002	D20_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3152	DH72005280	Nguyễn Văn Tiến Hùng	16/04/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3153	DH72005284	Đặng Phước Nhật Huyền	04/12/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3154	DH72005288	Nguyễn Việt Hưng	30/11/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3155	DH72005016	Đào Thị Kiều Linh	25/08/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3156	DH72006647	Phan Thùy Linh	26/01/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3157	DH72005341	Trần Hoàng Ngọc Loan	30/01/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3158	DH72005354	Trần Thị Thanh Mai	06/11/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3159	DH72005358	Nguyễn Hiếu Minh	04/05/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3160	DH72006738	Nguyễn Quang Minh	25/10/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3161	DH72005365	Trịnh Thị My	26/10/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3162	DH72005376	Võ Thành Nam	26/09/2001	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3163	DH72005062	Phạm Thị Kim Ngân	02/04/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3164	DH72005401	Nguyễn Hồng Ngọc	16/11/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3165	DH72005404	Trần Thị Bích Ngọc	24/12/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3166	DH72005409	Nguyễn Lê Thùy Nguyên	02/06/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3167	DH72005422	Nguyễn Thị Vân Nhi	12/11/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3168	DH72005423	Nguyễn Thị Yến Nhi	12/03/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3169	DH72005429	Nguyễn Thị Mỹ Nhung	21/01/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3170	DH72005433	Lê Thị Quỳnh Như	24/08/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3171	DH72005436	Bùi Phương Oanh	29/09/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3172	DH72005455	Lư Gia Phụng	20/03/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3173	DH72005461	Lê Thị Thu Phương	01/06/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3174	DH72005467	Trần Đăng Quang	10/05/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3175	DH72005470	Phan Đăng Hoàng Quốc	29/07/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3176	DH72005528	Phan Bảo Thái	17/11/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3177	DH72005544	Nguyễn Kim Phương Thảo	12/03/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3178	DH72005558	Trần Minh Thống	25/11/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3179	DH72005564	Đàm Thị Thùy	15/03/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3180	DH72005505	Thiều Văn Vũ Tiến	08/07/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3181	DH72005578	Nguyễn Thị Minh Trang	16/07/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3182	DH72005588	Trần Thị Kiều Trâm	10/12/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3183	DH72005594	Nguyễn Thị Ngọc Trân	09/10/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3184	DH72005598	Phạm Như Trí	28/11/2002	D20_QT10	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3185	DH72005612	Trần Thị Mỹ Trinh	19/12/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3186	DH72005613	Dương Duy Trọng	08/09/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3187	DH72006633	Nguyễn Minh Tuấn	23/01/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3188	DH72005517	Trần Anh Tuấn	22/02/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3189	DH72005520	Cao Thanh Tuyền	02/11/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3190	DH72005621	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	22/09/2002	D20_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3191	DH72005628	Nguyễn Thị Thanh Vân	07/08/2001	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3192	DH72005639	Hồ Thanh Việt	17/04/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3193	DH72005643	Đoàn Anh Vy	05/12/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3194	DH72005647	Nguyễn Phương Vy	24/01/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3195	DH72005657	Trần Thị Mỹ Xuyên	17/09/2002	D20_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
3196	DH72007006	Hà Lê Kiều Anh	03/10/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3197	DH72006818	Nguyễn Thị Vân Anh	26/07/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3198	DH72007010	Phạm Chí Bảo	13/08/2002	D20_QT11	Tốt		Quản trị kinh doanh
3199	DH72007045	Lê Thị Kim Cương	28/02/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3200	DH72007008	Nguyễn Lê Phương Dung	02/01/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3201	DH72007054	Trần Phạm Hồng Duyên	23/09/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3202	DH72006628	Nguyễn Thị Bạch Dương	09/09/2002	D20_QT11	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3203	DH72007295	Trần Phương Đông	23/04/2002	D20_QT11	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3204	DH72006853	Nguyễn Khắc Đức	27/06/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3205	DH72007025	Từ Văn Hào	27/04/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3206	DH72006594	Huỳnh Thị Mỹ Hằng	06/04/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3207	DH72007018	Trương Thị Mỹ Hằng	28/05/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3208	DH72007096	Đình Trọng Hiên	30/04/2002	D20_QT11	Tốt		Quản trị kinh doanh
3209	DH72005273	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	30/03/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3210	DH72006585	Lê Hồng Anh Kiệt	20/11/2002	D20_QT11	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3211	DH72006662	Vũ Văn Lộc	14/08/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3212	DH72006934	Nguyễn Hoài Ly	12/04/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3213	DH72007271	Đặng Thị Thu Mai	08/07/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3214	DH72006591	Sái Thị Kiều Mai	09/09/2002	D20_QT11	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3215	DH72006780	Lê Đan My	02/12/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3216	DH72006933	Hà Thị Mỹ	26/11/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3217	DH72005369	Lê Thị Kim Mỹ	18/06/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3218	DH72006941	Đỗ Thái Nam	26/07/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3219	DH72007287	Văn Nguyễn Thị Thu Nga	25/07/2001	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3220	DH72007036	Đặng Thị Kim Ngân	09/10/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3221	DH72006745	Đoàn Thị Thúy Ngân	18/11/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3222	DH72006875	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	10/11/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3223	DH72006602	Huỳnh Trung Nghĩa	17/09/2002	D20_QT11	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 2 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
3224	DH72007028	Nguyễn Bích Ngọc	10/10/2002	D20_QT11	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3225	DH72006670	Huỳnh Thị Yên Nhi	04/11/2002	D20_QT11	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3226	DH72006960	Lê Thị ánh Nhi	04/04/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3227	DH72007048	Nguyễn Trần Huỳnh Như	17/08/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3228	DH72007317	Thái Duy Phú	17/03/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3229	DH72006998	Châu Tuấn Phúc	03/07/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3230	DH72005451	Phan Hoàng Gia Phúc	23/06/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3231	DH72006990	Đỗ Thị Thu Phương	26/04/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3232	DH72006936	Vũ Thị Quyên	02/01/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3233	DH72002193	Lê Phạm Phương Quỳnh	21/03/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3234	DH72006617	Mai Huỳnh Thanh Thảo	23/08/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3235	DH72007043	Nguyễn Phạm Phương Thảo	02/12/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3236	DH72006595	Đỗ Thị Cẩm Tiên	29/03/2002	D20_QT11	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3237	DH72007031	Lương Nữ Kiều Tiên	12/06/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3238	DH72006579	Nguyễn Ngọc Hà Tiên	28/05/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3239	DH72006734	Châu Bích Tiên	23/01/2002	D20_QT11	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3240	DH72006955	Lê Thị Hồng Trang	13/01/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3241	DH72007327	Dương Thị Ngọc Trâm	09/04/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3242	DH72007092	Nguyễn Phương Ngọc Trâm	15/01/2002	D20_QT11	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3243	DH72007003	Lê Hoàng Bảo Trân	15/04/2002	D20_QT11	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3244	DH72007064	Khuu Thị Thanh Trúc	07/05/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3245	DH72005514	Đặng Hoàng Anh Tuấn	29/05/2001	D20_QT11	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3246	DH72007063	Nguyễn Thị Kim Tuyền	19/06/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3247	DH72006781	Nguyễn Thị Kim Tuyền	08/09/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3248	DH72005038	Nguyễn Phạm Tố Uyên	03/06/2002	D20_QT11	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3249	DH72007057	Nguyễn Thị Bích Vân	07/06/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3250	DH72006989	Phạm Thị Bích Vân	15/07/2001	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3251	DH72007070	Lê Hồng Hoàng Yến	04/08/2002	D20_QT11	Đạt		Quản trị kinh doanh
3252	DH72006991	Hoàng Phước Dân An	05/05/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3253	DH72007247	Nguyễn Thị Kim Anh	10/09/2001	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3254	DH72006726	Nguyễn Thành Bảo	07/07/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3255	DH72006597	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	21/10/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3256	DH72006963	Cát Ngọc Diệp	24/07/2002	D20_QT12	Không đạt		Quản trị kinh doanh
3257	DH72007227	Phạm Trần Mỹ Duyên	18/11/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3258	DH72005220	Lê Khánh Dương	19/08/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3259	DH72006903	Đặng Ngọc Minh Đức	05/09/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3260	DH72006587	Trần Duy Đức	11/04/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3261	DH72007132	Đặng Nguyễn Khánh Hà	17/06/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3262	DH72006800	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	08/01/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3263	DH72006801	Nguyễn Phú Hiệp	12/08/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3264	DH72006638	Cao Văn Huy	13/02/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3265	DH72006915	Lương Đặng Quỳnh Hương	23/10/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3266	DH72007108	Nguyễn Huỳnh Thảo Hương	18/01/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3267	DH72007304	Nguyễn An Khang	13/09/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3268	DH72006657	Trần Võ Hoàng Kim	30/09/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3269	DH72007187	Đào Ngọc Thảo Lan	06/10/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3270	DH72007207	Huỳnh Phương Linh	16/01/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3271	DH72006635	Lâm Mỹ Linh	16/08/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3272	DH72006909	Hoàng Thị Thanh Loan	22/01/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3273	DH72007224	Bàn Ngọc Long	31/10/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3274	DH72007120	Nguyễn Thị Hiền Mơ	22/06/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3275	DH72007154	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	01/01/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3276	DH72006870	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	24/08/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3277	DH72007062	Nguyễn Nguyên Thanh Nhã	05/10/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3278	DH72006944	Phạm Trung Nhân	20/08/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3279	DH72007190	Hồ Thị Quỳnh Như	12/07/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3280	DH72007038	Bùi Tú Quyên	01/05/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3281	DH72007060	Hà Tuyết Sương	28/09/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3282	DH72006978	Nguyễn Quốc Thắng	10/03/2002	D20_QT12	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
3283	DH72007183	Hoàng Thị Mai Thi	16/03/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3284	DH72007105	Hồ Tấn Thuận	21/07/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3285	DH72007040	Trần Ngọc Thúy	25/12/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3286	DH72007212	Lương Ngọc Thủy Tiên	16/07/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3287	DH72006816	Trần Thị Mỹ Tiên	30/10/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3288	DH72007004	Đoàn Ngọc Bảo Trâm	31/03/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3289	DH72007021	Châu Thị Quế Trân	23/12/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3290	DH72007109	Ngô Minh Tuấn	16/11/1998	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3291	DH72006895	Võ Thị Sông Tuyền	28/08/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3292	DH72007059	Mai ánh Tuyết	02/09/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3293	DH72007039	Mai Ngọc Thanh Vân	10/06/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3294	DH72007314	Bùi Thịnh Vy	20/08/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3295	DH72006946	Hoàng Thị Tường Vy	03/04/2002	D20_QT12	Tốt		Quản trị kinh doanh
3296	DH72006918	Vũ Ngọc Thảo Vy	03/03/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3297	DH72006630	Trần Thanh Xuân	17/12/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3298	DH72007086	Đào Kim Yên	15/11/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3299	DH72007229	Nguyễn Thị Hải Yến	06/10/2002	D20_QT12	Đạt		Quản trị kinh doanh
3300	DH82003709	Bùi Thế Anh	25/10/2002	D20_XD01	Không đạt		Kỹ thuật công trình
3301	DH82002089	Nguyễn Nhật Duy	17/02/2002	D20_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3302	DH82000207	Võ Hải Đăng	31/03/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3303	DH82003406	Ngô Hoàng Hà	28/05/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3304	DH82003400	Nguyễn Hoàng Hào	24/02/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3305	DH82003586	Ng Hoàng Trung Hiền Hậu	26/03/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3306	DH82002028	Lê Bá Hồng	17/09/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3307	DH82003179	Hồ Nguyễn Tường Huy	12/12/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3308	DH82003093	Hồ Phát Huy	06/10/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3309	DH82000786	Dương Võ Duy Khánh	18/08/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3310	DH82003529	Nguyễn Lê Nhật Khánh	02/10/2001	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3311	DH82003441	Bùi Thế Khoa	16/02/2001	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3312	DH82000367	Nguyễn Minh Khôi	25/05/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3313	DH82002131	Nguyễn Minh Mẫn	05/05/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3314	DH82000079	Nguyễn Gia Minh	05/07/2000	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3315	DH82000954	Đặng Văn Nghĩa	30/01/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3316	DH82003043	Châu Trọng Nhân	07/02/2001	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3317	DH82002908	Nguyễn Thị Quỳnh Như	10/03/2001	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3318	DH82003565	Đoàn Minh Phát	08/11/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3319	DH82002047	Nguyễn Hoàng Phi	02/09/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3320	DH82001375	Trần Hoàng Việt Phong	27/12/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3321	DH82000642	Trần Hồng Quân	08/03/2001	D20_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3322	DH82003553	Ngô Thái Quốc	13/06/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3323	DH82002576	Trương Đỗ Quyên	22/05/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3324	DH82000618	Vũ Văn Quyền	28/09/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3325	DH81904444	Nguyễn Hoàng Thái	17/5/2001	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3326	DH82003608	Trần Quốc Thái	27/03/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3327	DH82003123	Trương Quốc Thái	13/01/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3328	DH82003767	Bá Đại Trung Thành	28/07/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3329	DH82000097	Lê Võ Minh Thiện	30/12/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3330	DH82001891	Dương Bảo Thiệp	11/06/2002	D20_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3331	DH82002116	Võ Minh Thuận	07/11/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3332	DH82000502	Huỳnh Hữu Tính	04/07/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3333	DH82003599	Nguyễn Lê Thị Đoan Trang	10/12/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3334	DH82002434	Hồ Thị Bích Trâm	29/04/2002	D20_XD01	Không đạt		Kỹ thuật công trình
3335	DH82002987	Nguyễn Ngọc Văn	29/09/2002	D20_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
3336	DH82003915	Đặng Minh Châu	06/10/2001	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3337	DH82004522	Từ Thừa Chí	04/12/2002	D20_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3338	DH82001516	Bùi Thanh Danh	19/05/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3339	DH82004746	Thái Huy Dũng	30/01/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3340	DH82004406	Nguyễn Văn út Em	29/12/2002	D20_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3341	DH82006525	Nguyễn Trung Hậu	19/03/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3342	DH82004742	Trần Quang Hậu	24/04/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3343	DH82006532	Trịnh Lý Hùng	01/08/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3344	DH82004177	Từ Đạt Huy	02/12/2002	D20_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3345	DH82004100	Cao Nam Khánh	09/09/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3346	DH82006539	Nguyễn Phúc Minh Khoa	17/09/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3347	DH82006542	Võ Thanh Lộc	01/05/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3348	DH82004755	Võ Thành Lộc	16/01/2002	D20_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3349	DH82004539	Hà Nhật Minh	25/01/2002	D20_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3350	DH82006544	Lê Thị Kiều My	06/06/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3351	DH82004148	Võ Trung Nam	12/07/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3352	DH82004736	Phan Thanh Nhân	02/04/2002	D20_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3353	DH82006550	Nguyễn Minh Phúc	08/11/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3354	DH82004051	Nguyễn Nhật Trường Phước	10/12/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3355	DH82007215	Trần Minh Quân	01/07/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3356	DH82004118	Lê Phạm Tấn Tài	25/09/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3357	DH82003508	Phạm Quyết Thắng	17/12/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3358	DH82006557	Nguyễn Hồ Thanh Thiện	28/04/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3359	DH82004674	Lê Công Thịnh	13/07/2002	D20_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3360	DH82004484	Phạm Hồ Bảo Tiên	12/10/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3361	DH82006562	Lương Huỳnh Đình Trung	03/11/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3362	DH82004811	Nguyễn Như Trường	24/10/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3363	DH82004040	Nguyễn Ngọc Tuấn	08/06/2002	D20_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
3364	DH82006564	Nguyễn Minh Việt	27/01/2002	D20_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
3365	DH92006961	Vũ Thị Yên Bình	10/05/2002	D20_TK1TD	Đạt		Design
3366	DH92001549	Tô Nguyễn Hoàng Khánh Duy	03/07/2002	D20_TK1TD	Đạt		Design
3367	DH92004064	Phan Kiện Đức	15/02/2002	D20_TK1TD	Đạt		Design
3368	DH92003411	Nguyễn Minh Hiền	04/11/2002	D20_TK1TD	Đạt		Design
3369	DH92002504	Tô Thị Mỹ Huyền	19/01/2001	D20_TK1TD	Đạt		Design
3370	DH92005095	Nguyễn Đình Kỳ	21/05/2002	D20_TK1TD	Không thực hiện		Design
3371	DH92003595	Lương Hoàng Bảo	21/11/2002	D20_TK2TT	Đạt		Design
3372	DH92001137	Hồ Trương Quốc Huy	05/06/2002	D20_TK2TT	Đạt		Design
3373	DH92007206	Nguyễn Tấn Hoàng Khang	15/08/1997	D20_TK2TT	Đạt		Design
3374	DH92000551	Phạm Lê Hoàng Phúc	27/10/2002	D20_TK2TT	Đạt		Design
3375	DH92003758	Nguyễn Thanh An	05/04/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3376	DH92004234	Tý Thiều Thuận An	28/09/2002	D20_TK3DH	Không đạt		Design
3377	DH92003267	Lương Quốc Anh	11/09/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3378	DH92004769	Nguyễn Ngọc Minh Anh	14/11/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3379	DH92002704	Nguyễn Hoàng Bích	10/05/2000	D20_TK3DH	Không đạt		Design
3380	DH92003590	Nguyễn Thọ Danh	16/11/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3381	DH92004479	Nguyễn Hữu Hoàng Duy	09/11/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3382	DH92002428	Trương Lâm Duy	05/09/2002	D20_TK3DH	Không thực hiện		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3383	DH92002503	Nguyễn Thị Thùy Duyên	10/09/2001	D20_TK3DH	Đạt		Design
3384	DH92004730	Lê Tiên Đạt	25/4/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3385	DH92001095	Trần Ngọc Đăng	05/07/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3386	DH92004622	Nguyễn Huỳnh Đức	07/05/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3387	DH92004229	Lâm Kim Hậu	25/07/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3388	DH92003546	Lương Quốc Huy	24/08/2001	D20_TK3DH	Không đạt		Design
3389	DH92001810	Nguyễn Đức Huy	23/09/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3390	DH92002174	Trần Quốc Kha	15/01/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3391	DH92005098	Vũ Đình Khánh	09/09/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3392	DH92000594	Nguyễn Hữu Anh Khoa	22/05/2002	D20_TK3DH	Không thực hiện		Design
3393	DH92001967	Bùi Duy Khương	06/04/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3394	DH92001960	Nguyễn Thành Lâm	16/01/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3395	DH92005101	Ngô Thị Mỹ Linh	16/10/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3396	DH92006577	Nguyễn Huỳnh Long	29/08/2002	D20_TK3DH	Không thực hiện		Design
3397	DH92003044	Nguyễn Thành Luân	29/11/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3398	DH92001441	Nguyễn Hà Phương Ly	2/12/2002	D20_TK3DH	Không thực hiện		Design
3399	DH92001839	Nguyễn Thị Trà My	2/4/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3400	DH92003926	Đỗ Trọng Nam	31/08/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3401	DH92004200	Thái Hồng Nam	11/04/2002	D20_TK3DH	Không thực hiện		Design
3402	DH92000862	Phan Thành Nghiệp	15/08/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3403	DH92005113	Tô Hoài Nhi	10/09/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3404	DH92004846	Trần Hoài Nhi	13/07/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3405	DH92003983	Lê Tấn Phước	01/09/2002	D20_TK3DH	Không thực hiện		Design
3406	DH91902394	Trần Thanh Phương	04/07/2000	D20_TK3DH	Không thực hiện		Design
3407	DH92005122	Trần Văn Quân	23/09/2000	D20_TK3DH	Đạt		Design
3408	DH92004475	Nguyễn Hoàng Sang	25/12/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3409	DH92004025	Ngô Chí Tài	08/12/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3410	DH92004800	Bùi Doãn Phương Thảo	13/10/2001	D20_TK3DH	Đạt		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3411	DH92001836	Nguyễn Thị Hồng Thắm	18/06/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3412	DH92002387	Lê Việt Thiện	13/11/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3413	DH92004723	Lê Hồng Thom	18/03/2001	D20_TK3DH	Đạt		Design
3414	DH92000017	Phạm Thị Kim Thùy	28/11/2001	D20_TK3DH	Không đạt		Design
3415	DH92003307	Nguyễn Thị Anh Thu	04/10/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3416	DH92005148	Lê Thị Ngọc Trâm	05/02/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3417	DH92003492	Nguyễn Ngọc Trâm	26/11/2001	D20_TK3DH	Không thực hiện		Design
3418	DH92001853	Hồ Văn Tuấn	30/03/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3419	DH92006144	Trần Anh Tuấn	03/05/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3420	DH92005153	Võ Thanh Vân	15/03/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3421	DH92002230	Nguyễn Đỗ Tường Vy	25/03/2001	D20_TK3DH	Đạt		Design
3422	DH92001837	Phan Trần Khánh Vy	03/06/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3423	DH92003219	Trần Thị Thảo Vy	16/01/2002	D20_TK3DH	Đạt		Design
3424	DH92004421	Trâm Thị Lan Anh	27/05/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3425	DH92004360	Nguyễn Lê Hoàng ánh	13/12/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3426	DH92002213	Đặng Quốc Danh	09/05/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3427	DH92007407	Lê Huỳnh Thành Đạt	25/11/2000	D20_TK4NT	Đạt		Design
3428	DH92006580	Võ Thị Đông Giang	09/05/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3429	DH92001058	Phạm Thị Kim Hằng	27/04/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3430	DH92002253	Cao Quang Huy	15/08/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3431	DH92002228	Phạm Thị Mỹ Huyền	15/01/2001	D20_TK4NT	Đạt		Design
3432	DH92007112	Nguyễn Võ Anh Khoa	05/11/2002	D20_TK4NT	Không thực hiện		Design
3433	DH92004815	Trần Thị Phương Linh	22/10/2001	D20_TK4NT	Không thực hiện		Design
3434	DH92002014	Lê Anh Minh	25/08/1997	D20_TK4NT	Đạt		Design
3435	DH92004304	Ninh Lê Minh Quang	14/04/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3436	DH92002271	Bùi Chiền Thắng	19/11/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3437	DH92001579	Huỳnh Quang Thoại	12/08/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3438	DH92001276	Huỳnh Cẩm Thu	04/06/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3439	DH92000010	Đoàn Minh Thu	14/12/2001	D20_TK4NT	Đạt		Design
3440	DH92004233	Lê Hoàng Anh Thu	09/12/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3441	DH92000985	Nguyễn Tiến Tuấn	19/02/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3442	DH92004429	Phạm Thế Việt	13/06/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3443	DH92004715	Nguyễn Trọng Vinh	10/01/2001	D20_TK4NT	Không thực hiện		Design
3444	DH92004823	Đào Thế Vỹ	21/02/2002	D20_TK4NT	Đạt		Design
3445	DH12107793	Nguyễn Hoài An	04/06/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3446	DH12100757	Lê Nhật Anh	17/12/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3447	DH12102073	Nguyễn Văn Thái Bảo	02/12/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3448	DH12105772	Lê Tuấn Cảnh	02/08/2003	D21_CDT01	Tốt		Cơ khí
3449	DH12104352	Nguyễn Quốc Chương	05/04/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3450	DH12108494	Nguyễn Chí Cường	21/05/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3451	DH12106467	Hứa Thành Danh	13/01/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3452	DH12108151	Nguyễn Đức Dũng	05/08/2002	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3453	DH12108768	Trần Văn Dũng	27/06/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3454	DH12108389	Trần Lê Bảo Duy	17/08/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3455	DH12102119	Nguyễn Thái Dương	20/09/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3456	DH12100759	Trương Tấn Giàu	29/04/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3457	DH12100327	Trần Sơn Hòa	20/09/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3458	DH12102724	Võ Tấn Kiệt	25/02/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3459	DH12105590	Nguyễn Văn Lộc	12/09/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3460	DH12100383	Nguyễn Nhật Nam	21/10/2002	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3461	DH12109057	Nguyễn Nhân	02/04/2002	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3462	DH12103669	Nguyễn Thiên Phong	18/09/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3463	DH12100938	Vũ Quang	15/02/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3464	DH12101484	Trần Xuân Quý	18/02/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3465	DH12105206	Phạm Nguyên Trường Sơn	05/01/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3466	DH12103445	Lê Minh Tài	16/03/2002	D21_CDT01	Tốt		Cơ khí

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3467	DH12103680	Nguyễn Chí Tài	07/09/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3468	DH12108814	Nguyễn Hồng Thuận	04/07/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3469	DH12103113	Đặng Hữu Trí	13/04/2003	D21_CDT01	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 2 NỘI DUNG	Cơ khí
3470	DH12100952	Trần Minh Trung	17/03/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3471	DH12105838	Đoàn Duy Tuấn	17/10/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3472	DH12102241	Dương Phúc Tuệ	01/04/2003	D21_CDT01	Đạt		Cơ khí
3473	DH12106360	Bùi Quang Viễn	11/03/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3474	DH12106171	Nguyễn Thanh Vũ	01/10/2003	D21_CDT01	Không thực hiện		Cơ khí
3475	DH12112141	Trần Trọng Ân	14/08/2003	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3476	DH12112144	Nguyễn Văn Bảo	08/09/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3477	DH12112146	Võ Gia Bảo	05/07/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3478	DH12110619	Nguyễn Văn Chí Bằng	04/11/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3479	DH12112147	Nguyễn Đình Quốc Bình	19/05/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3480	DH12112150	Lê Đình Chiến	30/01/2001	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3481	DH12108993	Nguyễn Hoàng Duy	12/10/2003	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3482	DH12110791	Trần Văn Đạt	24/03/2002	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3483	DH12112167	Nguyễn Phương Đông	05/02/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3484	DH12112169	Nguyễn Hoàng Đức	22/07/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3485	DH12109192	Phạm Thiên Đức	06/02/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3486	DH12112177	Dương Văn Hậu	24/05/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3487	DH12107275	Nguyễn Văn Hậu	10/07/2003	D21_CDT02	Không đạt		Cơ khí
3488	DH12112183	Trần Trung Hiếu	02/01/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3489	DH12109243	Trịnh Việt Hoàng	22/01/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3490	DH12108327	Nguyễn Huy Hùng	21/07/2003	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3491	DH12112188	Nguyễn Hồ Gia Huy	08/07/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3492	DH12114131	Trịnh Hoàng Hưng	21/12/2003	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3493	DH12112196	Lê Trọng Khiêm	21/09/2000	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3494	DH12109144	Đoàn Đăng Khoa	21/11/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3495	DH12114290	Phạm Đình Lâm	23/02/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3496	DH12112213	Phạm Quang Nghị	25/04/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3497	DH12111479	Tô Thuận Phát	04/03/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3498	DH12112224	Trần Nguyễn Tấn Phát	29/11/2002	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3499	DH12108952	Phan Huỳnh Phúc	06/07/2003	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3500	DH12112230	Hà Văn Phước	07/09/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3501	DH12114220	Tô Minh Quang	06/11/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3502	DH12114334	Hoàng Đức Quân	14/01/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3503	DH12114530	Nguyễn Kim Quốc	19/07/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3504	DH12112234	Nguyễn Thanh Sang	02/04/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3505	DH12112236	Nguyễn Thanh Sơn	12/01/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3506	DH12112242	Trần Minh Tài	23/12/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3507	DH12112243	Trần Thanh Tài	31/01/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3508	DH12112250	Phan Ngọc Thiện	19/01/2003	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3509	DH12114446	Mai Hữu Thịnh	27/11/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3510	DH12112251	Lê Vĩnh Thuận	19/02/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3511	DH12112253	Phan Gia Thúc	19/08/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3512	DH12114699	Phan Thanh Toàn	09/03/1997	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3513	DH12112258	Trần Minh Toàn	10/10/2003	D21_CDT02	Đạt		Cơ khí
3514	DH12112259	Quách Minh Trí	18/12/2003	D21_CDT02	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Cơ khí
3515	DH12114613	Huỳnh Ngọc Tuệ	23/11/2003	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3516	DH12114235	Hồ Văn Thanh Tùng	20/12/2002	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3517	DH12114306	Lê Khắc Vũ	28/06/2003	D21_CDT02	Không thực hiện		Cơ khí
3518	DH32103848	Quách Hưng Thịnh An	26/05/2003	D21_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3519	DH32107426	Đặng Việt Cường	30/06/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3520	DH32101438	Nguyễn Mạnh Cường	27/02/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3521	DH32100863	Nguyễn Khánh Duy	25/10/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3522	DH32104629	Phạm Nguyễn Khánh Duy	12/01/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3523	DH32101841	Tạ Hà Nhật Duy	24/07/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3524	DH32108434	Trần Công Định	22/12/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3525	DH32100973	Nguyễn Hữu Hùng	09/01/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3526	DH32100998	Nguyễn Phú Hưng	24/04/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3527	DH32101525	Huỳnh Lê Tuấn Kiệt	29/08/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3528	DH32107707	Nguyễn Thanh Linh	03/05/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3529	DH32107169	Lê Thành Long	06/11/2003	D21_DDT01	Tốt		Điện - Điện tử
3530	DH32104834	Phan Thành Lộc	31/08/2002	D21_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3531	DH32106528	Nguyễn Hữu Nghi	06/07/2003	D21_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3532	DH32102126	Nguyễn Thanh Nhân	18/04/1972	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3533	DH32100262	Nguyễn Thiện Nhân	18/06/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3534	DH32101063	Võ Hoàng Phát	10/02/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3535	DH32105449	Hà Đức Phú	07/09/2002	D21_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3536	DH32105109	Hà Võ Hoàng Phú	20/07/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3537	DH32105505	Nguyễn Hoàng Phúc	03/03/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3538	DH32104798	Ngô Trần Quang	25/02/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3539	DH32103508	Dương Phú Quý	09/07/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3540	DH32108361	Lê Vũ Đình Quý	22/12/2003	D21_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3541	DH32107299	Đặng Minh Thành	10/12/2003	D21_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3542	DH32103455	Nguyễn Đăng Thành	18/03/2002	D21_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3543	DH32105460	Nguyễn Ngọc Thật	14/02/2002	D21_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3544	DH32108245	Dương Minh Trọng	01/11/2003	D21_DDT01	Đạt		Điện - Điện tử
3545	DH32101648	Nguyễn Anh Tuấn	07/11/2003	D21_DDT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3546	DH32113572	Phạm Như Anh	19/03/2003	D21_DDT02	Tốt		Điện - Điện tử
3547	DH32112287	Nguyễn Thanh Bình	29/11/2003	D21_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3548	DH32107237	Trần Hoàng Duy	15/04/2002	D21_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3549	DH32112303	Lương Trung Đạt	05/05/2003	D21_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3550	DH32110776	Nguyễn Thiệu Thành Đạt	15/03/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3551	DH32112714	Nguyễn Minh Đăng	16/05/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3552	DH32112304	Trương Bảo Định	28/07/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3553	DH32112306	Tô Minh Đoàn	13/04/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3554	DH32109111	Huỳnh Minh Đức	30/04/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3555	DH32112331	Nguyễn Quốc Huy	30/09/2003	D21_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3556	DH32112333	Trần Huỳnh Gia Huy	15/06/2003	D21_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3557	DH32112343	Nguyễn Tuấn Kha	02/08/2003	D21_DDT02	Tốt		Điện - Điện tử
3558	DH32114271	Phan Duy Khang	10/06/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3559	DH32112350	Trần Dĩ Kỳ	26/10/2003	D21_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3560	DH32114012	Trương Công Mẫn	06/07/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3561	DH32112360	Lê Công Minh	23/05/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3562	DH32111302	Lê Khải Minh	19/01/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3563	DH32114360	Tổng Viết Nam	22/09/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3564	DH32113450	Nguyễn Trung Nghĩa	17/08/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3565	DH32112378	Huỳnh Thanh Phong	19/06/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3566	DH32114081	Nguyễn Thanh Phong	06/10/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3567	DH32112379	Huỳnh Thanh Phú	06/11/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3568	DH32114430	Ngô Quang Phú	27/12/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3569	DH32112380	Nguyễn Thanh Phú	01/01/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3570	DH32112381	Trần Minh Phú	26/09/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3571	DH32112386	Lâm Thành Quang	27/10/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3572	DH32112388	Nguyễn Lê Quang	23/10/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3573	DH32109263	Phạm Tấn Quốc	03/04/2003	D21_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3574	DH32114058	Phạm Hữu Thái	01/01/2003	D21_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3575	DH32112411	Trần Quốc Thắng	03/08/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3576	DH32112413	Nguyễn Huy Thọ	16/09/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3577	DH32114554	Nguyễn Anh Tiên	05/04/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3578	DH32112416	Trần Nguyễn Mạnh Tiến	30/12/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3579	DH32112420	Ngô Thanh Toàn	30/04/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3580	DH32112422	Trần Tiến Toàn	29/10/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3581	DH32113170	Mai Quốc Triệu	04/12/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3582	DH32114355	Chung Văn Tuấn	20/07/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3583	DH32112427	Nguyễn Anh Tuấn	29/08/2003	D21_DDT02	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3584	DH32112428	Cao Minh Tùng	09/01/2003	D21_DDT02	Đạt		Điện - Điện tử
3585	DH42100240	Đình Nhật Anh	16/07/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3586	DH42112437	Huỳnh Gia Bảo	23/06/2003	D21_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3587	DH42114085	Nguyễn Hoàng Quốc Bảo	19/01/2003	D21_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3588	DH42108564	Lê Thanh Tùng Châu	17/11/2003	D21_VT01	Tốt		Điện - Điện tử
3589	DH42114162	Hoàng Minh Chiến	01/01/2003	D21_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3590	DH42114426	Lê Trường Chinh	21/11/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3591	DH42112446	Nguyễn Thành Đạt	05/06/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3592	DH42114462	Nguyễn Tấn Hải	05/12/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3593	DH42112312	Sú Thế Hải	07/07/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3594	DH42114528	Nguyễn Quang Hòa	03/04/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3595	DH42111032	Nguyễn Thành Huy	10/01/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3596	DH42112454	Trần Gia Huy	28/11/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3597	DH42114451	Trần Công Khải	08/06/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3598	DH42112455	Hồ Nguyễn Trung Khang	14/12/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3599	DH42101028	Lê Huỳnh Tuấn Khang	05/03/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3600	DH42112459	Lê Quốc Khánh	03/09/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3601	DH42114063	Nguyễn Đăng Khoa	03/12/2003	D21_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3602	DH42111248	Huỳnh Tấn Lộc	12/11/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3603	DH42114383	Nguyễn Phước Lợi	14/07/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3604	DH42120047	Đặng Trần Lực	14/02/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3605	DH42100982	Lê Thành Nhân	29/08/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3606	DH42112465	Liêu Trọng Nhân	20/03/2003	D21_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3607	DH42114670	Hồ Nguyễn Hoàng Phúc	02/11/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3608	DH42108527	Cao Võ Hoàng Quân	26/11/2003	D21_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3609	DH42114078	Lý Phương Quân	01/05/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3610	DH42100866	Cao Nguyễn Hoàng Sang	26/11/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3611	DH42112474	Đỗ Trường Sinh	10/03/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3612	DH42104554	Nguyễn Huỳnh Huy Sơn	17/12/2002	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3613	DH42111714	Âu Nhật Tân	10/05/2003	D21_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3614	DH42112476	Nguyễn Duy Tân	05/09/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3615	DH42112477	Đặng Thị Phương Thanh	12/07/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3616	DH42100868	Nguyễn Phan Quốc Thịnh	10/09/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3617	DH42112480	Trần Công Tiến	26/11/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3618	DH42106775	Trương Minh Toàn	11/10/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3619	DH42112483	Bùi Lam Trường	12/12/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3620	DH42112484	Đình Duy Trường	25/06/2003	D21_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3621	DH42114257	Huỳnh Bùi Anh Tú	19/09/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3622	DH42120031	Ca Anh Tuấn	27/09/2003	D21_VT01	Không thực hiện		Điện - Điện tử
3623	DH42113977	Điền Huỳnh Anh Tuấn	05/07/2003	D21_VT01	Đạt		Điện - Điện tử
3624	DH52101891	Nguyễn Hoài An	24/06/2003	D21_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
3625	DH52100001	Nguyễn Văn Trường An	20/02/1999	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3626	DH52104274	Hoàng Trung Việt Anh	11/05/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3627	DH52100085	Nguyễn Xuân Tuấn Anh	30/04/2001	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3628	DH52101832	Nguyễn Hoài Bảo	17/11/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3629	DH52100449	Nguyễn Trần Gia Bảo	14/11/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3630	DH52102778	Phạm Ngọc Gia Bảo	30/10/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3631	DH51902809	Trần Lý Bảo	05/04/2001	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3632	DH52102314	Tổng Thanh Bình	24/06/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3633	DH52106890	Ngô Văn Chí	27/01/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3634	DH52103511	Phạm Hữu Chí	31/10/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3635	DH52105426	Nguyễn Lê Tiến Dũng	10/06/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3636	DH52103137	Phan Tuấn Dũng	14/12/2002	D21_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
3637	DH52107115	Nguyễn Thành Đạt	08/05/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3638	DH52009028	Phạm Tuấn Đạt	25/10/2002	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3639	DH52104319	Lê Văn Điều	07/01/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3640	DH52105686	Lâm Hoàng Đức	14/09/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3641	DH52103503	Nguyễn Phạm Duy Hải	19/12/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3642	DH52105054	Đặng Anh Hào	15/10/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3643	DH52106130	Bùi Phi Hùng	13/11/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3644	DH52005841	Huỳnh Ngọc Quang Huy	09/04/2002	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3645	DH52100950	Huỳnh Phát Huy	31/08/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3646	DH52106656	Võ Nguyễn Quốc Huy	01/01/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3647	DH52106859	Phạm Phúc Khả	29/11/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3648	DH52102716	Thái Tín Khang	06/01/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3649	DH52105734	Bùi Anh Khoa	17/07/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3650	DH52004794	Nguyễn Lê Minh Khoa	06/09/2002	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3651	DH52005915	Nguyễn Ngọc Khuyến	23/08/2002	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3652	DH52102644	Phạm Đình Lan Khương	31/12/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3653	DH52101018	Ôn Chung Kiên	14/06/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3654	DH52105928	Lâm Gia Lạc	21/11/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3655	DH52101498	Phạm Hoàng Lịch	22/08/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3656	DH52100316	Trần Đức Long	25/05/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3657	DH52103699	Nguyễn Minh Luân	09/11/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3658	DH52100644	Lê Hoàng Minh	21/09/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3659	DH52004837	Lý Trung Minh	03/05/2002	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3660	DH52101246	Nguyễn Anh Minh	28/04/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3661	DH52103214	Nguyễn Thanh Nam	02/05/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3662	DH52104132	Phan Thành Nam	16/10/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3663	DH52100953	Đàm Huỳnh Minh Nghĩa	29/07/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3664	DH52004966	Nguyễn Trúc Nghiêm	02/08/2002	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3665	DH52102758	Lê Thị Nguyên	26/10/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3666	DH52107057	Nguyễn Trần Thanh Nhã	28/10/2003	D21_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
3667	DH52100282	Nguyễn Trần Thanh Nhân	08/11/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3668	DH52102172	Văn Thị Thu Oanh	02/06/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3669	DH52107206	Nguyễn Tấn Phát	15/09/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3670	DH52103832	Trần Tấn Phát	02/09/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3671	DH52103544	Nguyễn Đức Phong	04/11/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3672	DH52103682	Bùi Minh Phúc	26/09/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3673	DH52104860	Đặng Minh Phúc	07/09/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3674	DH52103679	Lê Hoàng Phúc	17/05/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3675	DH52100231	Nguyễn Hoàng Phúc	02/08/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3676	DH52100002	Trịnh Tiến Phúc	01/04/2001	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3677	DH52105381	Trần Huỳnh Tuấn Phương	26/06/2003	D21_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
3678	DH52100020	Huỳnh Phú Quốc	30/10/2000	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3679	DH52003058	Nghiêm Văn Quốc	02/09/2002	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3680	DH52100945	Trần Quốc Quy	18/09/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3681	DH52101532	Nghiêm Siêu Quốc Quyền	08/02/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3682	DH52100715	Phạm Minh Sang	28/05/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3683	DH52106966	Nguyễn Tuấn Tài	30/10/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3684	DH52107207	Lê Đức Tâm	15/10/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3685	DH52103378	Mai Thiện Thành	18/02/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3686	DH52100541	Trương Quốc Thắng	27/03/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3687	DH52100018	Nguyễn Nguyên Thi	03/12/2001	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3688	DH52107203	Nguyễn Ngọc Thiện	20/04/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3689	DH52105095	Nguyễn Cảnh Thịnh	29/04/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3690	DH52107132	Trần Quốc Thịnh	08/04/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3691	DH52106235	Nguyễn Thành Thông	12/06/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3692	DH52100524	Hàng Gia Thuận	19/11/2002	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3693	DH52100136	Khâu Minh Thư	04/10/2002	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3694	DH52101066	Phan Bùi Minh Tiên	04/11/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3695	DH52107209	Lê Hữu Trường	16/02/2003	D21_TH01	Tốt		Công nghệ thông tin
3696	DH52103891	Trần Anh Tuấn	25/08/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3697	DH52102853	Dương Lê Văn	09/10/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3698	DH52100406	Trần Quốc Vinh	19/11/2003	D21_TH01	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3699	DH52104952	Lê Anh Vũ	09/10/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3700	DH52103062	Quách Hoàng Vy	25/11/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3701	DH52100402	Thái Ngọc Yên	30/09/2003	D21_TH01	Đạt		Công nghệ thông tin
3702	DH52100807	Lê Quốc An	14/07/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3703	DH52101209	Bùi Quang Anh	08/03/2002	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3704	DH52105079	Lê Nhật Anh	13/04/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3705	DH52100346	Tạ Quốc Bảo	27/06/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3706	DH52100453	Mai Thanh Bình	03/01/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3707	DH52107257	Trần Việt Cản	18/06/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3708	DH52107279	Lưu Văn Chiến	14/11/2002	D21_TH02	Tốt		Công nghệ thông tin
3709	DH52105789	Nguyễn Thành Chiến	06/03/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3710	DH52101971	Lê Hoàng Bảo Duy	27/12/2003	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3711	DH52107294	Lê Võ Đại	25/02/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3712	DH52103098	Đỗ Tuấn Đạt	31/10/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3713	DH52100793	Nguyễn Thành Đạt	02/12/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3714	DH52106813	Đỗ Ngọc Đình	30/01/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3715	DH52100015	Hoàng Văn Đức	16/01/2002	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3716	DH52107527	Võ Trường Giang	12/04/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3717	DH52105790	Đặng Minh Hải	31/08/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3718	DH52103781	Nguyễn Nhật Hào	28/10/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3719	DH52105684	Lê Văn Hoàng Hiệp	02/03/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3720	DH52100311	Đặng Ngọc Hiếu	14/11/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3721	DH52106128	Đỗ Trung Hiếu	21/01/2003	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3722	DH52101717	Lê Minh Hiếu	14/10/2003	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3723	DH52106504	Phan Chí Hiếu	15/11/2003	D21_TH02	Không đạt		Công nghệ thông tin
3724	DH52103541	Nguyễn Huy Hoàng	27/07/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3725	DH52100220	Nguyễn Trung Hoàng	21/03/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3726	DH52107394	Nguyễn Thái Học	17/09/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3727	DH52101979	Phạm Thị ánh Hồng	05/01/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3728	DH52101465	Quách Thái Hùng	18/07/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3729	DH52100849	Lý Ngọc Gia Huy	12/12/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3730	DH52104799	Dương Hoàng Khang	03/12/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3731	DH52100532	Nguyễn Bá Khánh	08/11/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3732	DH52104569	Nguyễn Trọng Khiêm	25/11/2003	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3733	DH52104108	Nguyễn Đăng Khoa	27/10/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3734	DH52101267	Lưu Ngọc Lan	01/12/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3735	DH52100180	Lý Kim Long	10/05/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3736	DH52101402	Nguyễn Văn Hoàng Long	22/09/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3737	DH52100937	Nguyễn Xuân Long	11/03/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3738	DH52107387	Võ Bá Lộc	12/01/2003	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3739	DH52104938	Nguyễn Vũ Luân	02/09/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3740	DH52107382	Trương Hồng Luân	12/10/2003	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3741	DH52100465	Nguyễn Ngọc Minh	26/04/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3742	DH52106526	Nguyễn Tấn Mỹ	27/02/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3743	DH52101466	Nguyễn Hoài Nam	21/02/2003	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3744	DH52106256	Lê Thanh Nguyên	12/01/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3745	DH52101695	Nguyễn Thị Khả Nhi	03/10/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3746	DH52107512	Võ Thị Hồng Nhi	25/05/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3747	DH52101137	Nguyễn Quỳnh Như	31/10/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3748	DH52105864	Mô Ham Mách A Ra Pát	17/11/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3749	DH52101914	Huỳnh Tấn Phát	24/05/2003	D21_TH02	Tốt		Công nghệ thông tin
3750	DH52106065	Nguyễn Thành Phó	10/11/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3751	DH52106284	Châu Vĩnh Phong	07/12/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3752	DH52105792	Hồ Thanh Phong	10/09/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3753	DH52103613	Lâu Ngọc Phú	23/11/2003	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3754	DH52106083	Lê Trung Phú	20/09/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3755	DH52105157	Nguyễn Phú	23/03/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3756	DH52103820	Trương Trần Anh Phúc	21/09/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3757	DH52105154	Nguyễn Tuấn Sang	30/01/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3758	DH52107517	Đông Trung Sơn	23/12/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3759	DH52106725	Trần Thanh Thái Sơn	14/01/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3760	DH52100480	Trần Ngọc Thạch	04/04/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3761	DH52103154	Nguyễn Hữu Thành	01/05/2003	D21_TH02	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3762	DH52101870	Hứa Vinh Thắng	03/01/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3763	DH52105312	Trần Hà Xuân Thịnh	19/05/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3764	DH52101584	Nguyễn Thị Anh Thư	21/07/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3765	DH52103624	Trần Phú Minh Tiên	04/05/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3766	DH52100639	Nguyễn Trung Tính	15/09/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3767	DH52106734	Đặng Đức Trí	20/01/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3768	DH52103540	Ngô Nguyễn Thành Triễn	06/01/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3769	DH52101407	Nguyễn Quang Triệu	13/10/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3770	DH52105156	Lê Thanh Trung	02/02/2002	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3771	DH52100800	Thân Quốc Tú	17/08/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3772	DH52107408	Trần Minh Tú	07/11/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3773	DH52105346	Lê Nguyễn Thành Vũ	14/06/2003	D21_TH02	Đạt		Công nghệ thông tin
3774	DH52106190	Bùi Quốc Anh	09/03/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3775	DH52104493	Nguyễn Thị Ngọc Anh	22/11/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3776	DH52106241	Phạm Bảo Anh	05/01/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3777	DH52101856	Nguyễn Duy Bản	01/01/2003	D21_TH03	Không đạt		Công nghệ thông tin
3778	DH52104664	Võ Tấn Bảo	26/03/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3779	DH52101128	Nguyễn Kỳ Hoàng	13/11/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3780	DH52107607	Lê Hoàng Công	25/02/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3781	DH52101464	Giang Nhật Duy	30/07/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3782	DH52106599	Dương Chấn Đạt	01/11/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3783	DH52107076	Lê Tuấn Đạt	01/04/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3784	DH52103348	Nguyễn Phan Hoàng Đạt	28/08/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3785	DH52102631	Trần Đỗ Khoa Điền	25/05/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3786	DH52100456	Huỳnh Hoàng Hải	27/08/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3787	DH52101130	Nguyễn Anh Hào	12/07/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3788	DH52102882	Bùi Thanh Hậu	10/04/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3789	DH52107728	Lê Huy Hoàng	18/07/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3790	DH52104015	Nguyễn Huy Hoàng	06/06/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3791	DH52103289	Nguyễn Quốc Hoàng	07/11/2002	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3792	DH52107715	Trần Văn Hoàng	27/12/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3793	DH52107644	Võ Minh Hồng	05/08/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3794	DH52106830	Lê Duy Hùng	20/03/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3795	DH52103404	Trần Hoàng Huy	17/05/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3796	DH52107557	Võ Xuân Huy	23/09/2003	D21_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
3797	DH52101490	Phan Dương Khang	30/06/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3798	DH52106560	Phạm Đoàn Khánh	25/04/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3799	DH52106994	Nguyễn Phạm Đăng Khoa	10/02/2003	D21_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
3800	DH52106310	Trương Thủ Khoa	10/11/2002	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3801	DH52103066	Đỗ Nguyễn Anh Khôi	17/06/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3802	DH52107543	Nguyễn Võ Trung Kiên	21/11/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3803	DH52101039	Trần Quý Kiệt	24/05/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3804	DH52108297	Nguyễn Ngọc Yến Linh	02/12/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3805	DH52101064	Nguyễn Văn Linh	18/11/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3806	DH52101401	Nguyễn Công Bảo Long	06/07/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3807	DH52106740	Trần Hoàng Long	21/04/2003	D21_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
3808	DH52102880	Huỳnh Quốc Lợi	10/08/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3809	DH52103784	Nguyễn Hữu Luân	03/08/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3810	DH52103467	Nguyễn Thành Minh	13/06/2002	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3811	DH52106612	Nguyễn Thị Như Ngọc	07/11/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3812	DH52106307	Bùi Gia Nguyên	19/03/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3813	DH52103115	Nguyễn Thiện Nhân	16/02/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3814	DH52103397	Nguyễn Minh Nhật	07/07/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3815	DH52104508	Trần Sô Ny	02/04/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3816	DH52103039	Phạm Xuân Phú	03/09/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3817	DH52106430	Nguyễn Trọng Phúc	17/05/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3818	DH52108080	Nguyễn Trường Phúc	24/07/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3819	DH52105659	Bạch Đức Phước	05/06/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3820	DH52103494	Trần Thanh Phương	27/03/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3821	DH52104560	Lê Anh Quân	04/10/2002	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3822	DH52106606	Lê Hải Anh Quý	15/09/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3823	DH52100077	Chu Gia Quyền	27/08/2002	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3824	DH52106653	Huỳnh Sông Quỳnh	10/11/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3825	DH52107035	Lưu Tấn Sang	24/08/2003	D21_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
3826	DH52100133	Trần Đình Thái	05/10/2001	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3827	DH52103212	Đình Nguyễn Hoàng Thanh	09/07/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3828	DH52107089	Nguyễn Minh Nhật Thanh	17/12/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3829	DH52104774	Tô Văn Thanh	10/09/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3830	DH52103871	Phạm Minh Trị	26/10/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3831	DH52107697	Đình Nguyễn Tuấn	15/12/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3832	DH52100999	Phạm Mạnh Tuấn	18/08/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3833	DH52104582	Ngô Duy Tùng	09/09/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3834	DH52108046	Võ Xuân Tùng	29/11/2003	D21_TH03	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3835	DH52105320	Hồ Nhật Tường	20/08/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3836	DH52102720	Trần Nguyễn Bảo Uyên	05/04/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3837	DH52102487	Nguyễn Thị Từ Vi	11/02/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3838	DH52106608	Đỗ Quang Vinh	29/09/2003	D21_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
3839	DH52103254	Nguyễn Hoàng Vinh	12/12/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3840	DH52107698	Nguyễn Lê Hoàng Vinh	26/05/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3841	DH52107603	Lê Nguyễn Vũ	08/01/2003	D21_TH03	Tốt		Công nghệ thông tin
3842	DH52103727	Đào Duy Hoàng Vương	11/01/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3843	DH52106879	Nguyễn Thúy Vy	30/04/2003	D21_TH03	Đạt		Công nghệ thông tin
3844	DH52104583	Đặng Hoài An	23/09/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3845	DH52107366	Lê Quốc An	29/08/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3846	DH52101199	Lê Nguyễn Thanh Bình	17/12/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3847	DH52106600	Lê Anh Dũng	30/04/2001	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3848	DH52106723	Dương Trường Duy	16/01/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3849	DH52101497	Lê Yên Đan	15/02/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3850	DH52103479	Trịnh Gia Đạt	18/10/2003	D21_TH04	Tốt		Công nghệ thông tin
3851	DH52107825	Nguyễn Huỳnh Đức	09/01/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3852	DH52107880	Trần Hồ Minh Đức	27/11/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3853	DH52106804	Nguyễn Trường Giang	03/11/2003	D21_TH04	Tốt		Công nghệ thông tin
3854	DH52103264	Ngô Tấn Hào	13/12/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3855	DH52105753	Nguyễn Hồ Minh Hiên	10/03/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3856	DH52106750	Lương Minh Hiếu	08/03/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3857	DH52107858	Mai Hữu Hiếu	11/03/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3858	DH52106187	Tạ Tương Hiếu	29/12/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3859	DH52108371	Nguyễn Tấn Hoàng	13/08/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3860	DH52106686	Nguyễn Trọng Hoàng	03/04/2000	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3861	DH52106771	Ngô Gia Huệ	26/02/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3862	DH52103588	Nguyễn Đoàn Minh Hùng	09/10/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3863	DH52105093	Nguyễn Hoàng Huy	04/02/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3864	DH52106696	Trần Đức Huy	01/12/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3865	DH52107857	Phạm Thành Hưng	10/06/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3866	DH52106511	Huỳnh Nhật Khang	19/11/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3867	DH52107879	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	29/08/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3868	DH52101507	Trần Văn Kiên	23/07/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3869	DH52103938	Bùi Văn Anh Kiệt	15/03/2002	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3870	DH52107913	Trương Anh Kiệt	12/02/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3871	DH52100361	Nguyễn Thành Lâm	25/08/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3872	DH52104857	Lê Thị Đa Lin	19/07/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3873	DH52105046	Đoàn Phước Lợi	17/08/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3874	DH52106969	Đỗ Thành Luân	17/11/2003	D21_TH04	Tốt		Công nghệ thông tin
3875	DH52100932	Phạm Hoàng Minh	28/11/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3876	DH52105025	Thân Thị Ngọc Mỹ	28/04/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3877	DH52100514	Trần Quốc Nam	16/03/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3878	DH52100215	Hà Bảo Nguyên	22/10/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3879	DH52103202	Hoàng Triệu Tâm Nhân	25/06/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3880	DH52106120	Huỳnh Thanh Nhân	12/04/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3881	DH52104533	Võ Trí Nhân	16/02/2002	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3882	DH52101650	Châu Quang Nhật	02/05/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3883	DH52106198	Nguyễn Gia Phú	08/02/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3884	DH52101065	Nguyễn Hoàng Phúc	27/03/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3885	DH52106873	Nguyễn Hoàng Quan	19/12/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3886	DH52107853	Bùi Quang Quý	12/08/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3887	DH52100767	Lương Hào Quý	01/06/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3888	DH52100628	Lê Phú Sang	23/10/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3889	DH52106677	Trần Thanh Sơn	24/03/2002	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3890	DH52100604	Phạm Quốc Thái	27/09/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3891	DH52100027	Tổng Thiên Thanh	07/01/2001	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3892	DH52107819	Nguyễn Dư Ngọc Thiện	04/11/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3893	DH52105184	Võ Minh Thiện	13/01/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3894	DH52106667	Nguyễn Đình Thông	17/04/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3895	DH52103162	Nguyễn Đức Thuật	25/05/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3896	DH52107881	Bùi Văn Triết	06/11/2002	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3897	DH52105831	Ngô Công Trình	28/04/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3898	DH52104931	Nguyễn Cao Trọng	30/10/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3899	DH52106268	Trịnh Thanh Trúc	24/05/2003	D21_TH04	Tốt		Công nghệ thông tin
3900	DH52102001	Phạm Anh Tuấn	11/04/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3901	DH52104182	Phan Anh Tuấn	04/11/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3902	DH52106292	Phan Duy Tuấn	02/07/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3903	DH52109046	Trần Quang Tuấn	14/10/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3904	DH52105435	Nguyễn Đình Tư	18/12/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3905	DH52104782	Phan Thành Văn	04/04/2003	D21_TH04	Đạt		Công nghệ thông tin
3906	DH52100448	Hồ Hoàng Vũ	05/05/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3907	DH52105560	Trần Quang Vương	07/03/2003	D21_TH04	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3908	DH52106527	Phạm Hoàng An	10/04/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3909	DH52110556	Nguyễn Bảo Anh	26/10/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3910	DH52104887	Nhữ Quốc Anh	17/01/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3911	DH52110568	Phạm Minh Anh	11/06/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3912	DH52109246	Lại Thế Bảo	25/12/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3913	DH52110602	Nguyễn Hoàng Bảo	06/02/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3914	DH52110616	Vương Hữu Quốc Bảo	17/08/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3915	DH52110640	Hà Thị Mỹ Châu	09/10/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3916	DH52108517	Hoàng Hữu Lê Chinh	31/07/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3917	DH52110649	Nguyễn Thành Công	10/07/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3918	DH52110660	Nguyễn Chí Cường	20/11/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3919	DH52103223	Nguyễn Công Danh	13/11/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3920	DH52106943	Ngô Lê Thành Đạt	16/12/2002	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3921	DH52108405	Võ Lâm Gia Đạt	26/08/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3922	DH52107968	Nguyễn Minh Đức	18/07/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3923	DH52106169	Phan Trường Giang	11/11/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3924	DH52106356	Phạm Nhựt Hào	19/05/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3925	DH52108402	Nguyễn Trung Hiếu	22/10/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3926	DH52105978	Phạm Trung Hiếu	04/12/2002	D21_TH05	Tốt		Công nghệ thông tin
3927	DH52109053	Đào Nguyễn Quang Hoàng	22/05/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3928	DH52101546	Nguyễn Đức Việt Hoàng	07/04/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3929	DH52107434	Cao Long Hồ	31/08/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3930	DH52108376	Đỗ Quốc Huy	24/03/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3931	DH52108356	Hoàng Gia Huy	19/03/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3932	DH52108147	Lý Gia Huy	03/03/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3933	DH52107926	Nguyễn Văn Huy	27/06/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3934	DH52102897	Phạm Đặng Thái Hưng	21/09/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3935	DH52108181	Nguyễn Ngọc An Hường	14/02/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3936	DH52107579	Nguyễn Huỳnh Kha	02/09/2003	D21_TH05	Tốt		Công nghệ thông tin
3937	DH52108453	Đình Phạm Phú Khang	21/08/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3938	DH52105900	Cao Minh Khôi	06/06/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3939	DH52100515	Phạm Nguyễn Đình Khôi	11/06/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3940	DH52107510	Võ Trung Kiên	08/01/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3941	DH52100760	Nguyễn Đoàn Thiệu Kỳ	18/12/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3942	DH52111205	Đặng Ngọc Yến Linh	27/09/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3943	DH52108173	Hoàng Thị Khánh Linh	05/10/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3944	DH52108592	Huỳnh Khánh Linh	16/12/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3945	DH52105794	Phùng Lộc	06/10/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3946	DH52107965	Trương Thị Khánh Ly	31/10/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3947	DH52106448	Phan Tấn Mẫn	16/12/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3948	DH52107554	Đàm Chấn Nam	18/02/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3949	DH52108691	Hoàng Đoàn Nam	12/10/2002	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3950	DH52108293	Nguyễn Phạm Hoài Nam	04/02/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3951	DH52107414	Nguyễn Thành Nam	17/02/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3952	DH52107168	Trần Tấn Nam	25/01/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3953	DH52108409	Nguyễn Đình Nhân	08/07/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3954	DH52108108	Ninh Trần Minh Nhật	27/12/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3955	DH52107822	Trần Hiếu Nhi	15/09/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3956	DH52107939	Nguyễn Trí Phong	18/03/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3957	DH52100332	Trần Hoàng Phúc	30/11/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3958	DH52103287	Võ Đăng Quang	29/08/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3959	DH52108505	Nguyễn Minh Quân	15/01/2003	D21_TH05	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3960	DH52105342	Trần Nguyễn Minh Quân	01/12/2003	D21_TH05	Miễn	MIỄN ĐỢT 1	Công nghệ thông tin
3961	DH52103460	Đỗ Huỳnh Tài	05/05/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3962	DH52108033	Võ Ngọc Tấn Tài	18/07/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3963	DH52105953	Huỳnh Lê Thanh Tâm	13/03/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3964	DH52108081	Trần Như Tân	06/03/2002	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3965	DH52111750	Trần Minh Thành	22/02/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3966	DH52108018	Nguyễn Quốc Thắng	26/03/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3967	DH52105768	Vương Văn Thắng	28/02/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3968	DH52102255	Nguyễn Phúc Thịnh	14/07/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3969	DH52111885	Nguyễn Đức Tiến	29/08/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3970	DH52001452	Dương Tấn Tín	02/08/2002	D21_TH05	Miễn	MIỄN ĐỢT 1	Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3971	DH52108250	Nguyễn Vương Đức Toàn	12/08/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3972	DH52105057	Lê Thị Mỹ Trinh	02/03/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3973	DH52107301	Trần Duy Trọng	16/03/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3974	DH52112873	Lê Minh Tuấn	13/11/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3975	DH52112017	Trương Như Quốc Tuấn	11/09/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3976	DH52112034	Đỗ Lê Thuận Tuyền	01/07/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3977	DH52107801	Nguyễn Thanh Vân	26/04/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3978	DH52107369	Trần Thế Vũ	15/03/2003	D21_TH05	Đạt		Công nghệ thông tin
3979	DH52108204	Huỳnh Thùy Khánh An	01/04/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3980	DH52110531	Nguyễn Hoài An	11/04/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3981	DH52101562	Phạm Xuân Thế An	11/01/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3982	DH52108862	Hà Trần Hoàng Anh	23/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3983	DH52108246	Nguyễn Bảo Anh	22/11/2003	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3984	DH52108711	Đặng Gia Bảo	21/04/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3985	DH52106916	Trần Gia Bảo	01/08/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3986	DH52108380	Đoàn Thị Yên Bình	09/08/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3987	DH52106866	Trần Thanh Bình	24/03/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3988	DH52108563	Nguyễn Quang Chánh	26/03/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3989	DH52106768	Nguyễn Văn Công	19/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3990	DH52108777	Trần Quốc Cường	09/01/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3991	DH52110678	Lê Duanh	13/12/2001	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3992	DH52110694	Đinh Ngọc Trần Duy	21/05/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3993	DH52106863	Đoàn Thanh Duy	19/12/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3994	DH52110698	Lê Đức Duy	11/02/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3995	DH52100405	Nguyễn Mai Minh Duy	09/09/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3996	DH52108143	Nguyễn Xuân Duy	11/10/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
3997	DH52110721	Võ Đoàn Thanh Duy	30/10/2003	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
3998	DH52110726	Bùi Thái ánh Dương	30/03/2001	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
3999	DH52108444	Đặng Thành Đạt	24/02/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4000	DH52108348	Đỗ Thành Đạt	07/02/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4001	DH52112771	Phan Văn Đông	04/08/2001	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4002	DH52106669	Nguyễn Phan Thành Đồng	18/10/2003	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4003	DH52108521	Đàm Việt Đức	06/08/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4004	DH52110816	Đặng Nguyễn Minh Đức	16/09/2003	D21_TH06	Tốt		Công nghệ thông tin
4005	DH52110818	Lê Huỳnh Đức	14/08/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4006	DH52110819	Lý Tuấn Đức	15/11/2003	D21_TH06	Tốt		Công nghệ thông tin
4007	DH52108856	Nguyễn Ngô Hoàng Đức	06/01/2003	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4008	DH52108627	Vũ Hồng Đức	24/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4009	DH52110836	Nguyễn Hồng Gắm	11/08/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4010	DH52110839	Lê Thanh Giang	19/02/2003	D21_TH06	Tốt		Công nghệ thông tin
4011	DH52108855	Phạm Ngọc Hà	01/10/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4012	DH52108549	Đặng Thành Hải	22/05/2003	D21_TH06	Tốt		Công nghệ thông tin
4013	DH52108651	Nguyễn Thanh Hải	07/04/2003	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4014	DH52108649	Trần Minh Hải	25/06/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4015	DH52108823	Kiều Quang Hiệp	21/02/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4016	DH52110891	Nguyễn Hoàng Hiệp	24/03/2003	D21_TH06	Tốt		Công nghệ thông tin
4017	DH52110894	Trần Ngọc Hiệp	22/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4018	DH52108573	Phạm Vũ Hòa	16/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4019	DH52108662	Huỳnh Huy Hoàng	16/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4020	DH52108164	Huỳnh Triết Hoàng	28/02/2003	D21_TH06	Tốt		Công nghệ thông tin
4021	DH52113334	Phạm Thanh Hồng	24/12/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4022	DH52108528	Trần Thị Ngọc Huân	10/09/2003	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4023	DH52108890	Phan Trường Huy	05/02/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4024	DH52108654	Trương Quang Huy	02/10/2003	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4025	DH52108236	Phan Anh Kha	17/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4026	DH52108895	Phạm Vũ Khang	01/07/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4027	DH52108673	Lê Vĩnh Kiên	14/01/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4028	DH52111166	Nguyễn Trung Kiên	05/08/2003	D21_TH06	Tốt		Công nghệ thông tin
4029	DH52108929	Kiều Tuấn Kiệt	21/09/2002	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4030	DH52108789	Hà Mạnh Lộc	03/01/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4031	DH52108397	Nguyễn Trí Lợi	05/06/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4032	DH52112910	Tăng Tiến Luân	21/02/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4033	DH52108918	Nguyễn Trọng Nghĩa	03/10/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4034	DH52108670	Nguyễn Phúc Nguyên	26/08/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4035	DH52108695	Trương Minh Nhật	31/05/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4036	DH52108889	Đàm Hữu Nhiên	28/02/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4037	DH52108364	Nguyễn Trần Duy Phúc	25/07/2003	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4038	DH52108788	Nguyễn Thanh Phước	01/10/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4039	DH52108561	Dương Thanh Phương	01/01/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4040	DH52108710	Nguyễn Nhật Quang	04/05/2003	D21_TH06	Không đạt		Công nghệ thông tin
4041	DH52108154	Trần Tam Quý	01/03/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4042	DH52108263	Trịnh Xuân Quý	09/09/2002	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4043	DH52108169	Lê Văn Sỹ	30/03/2003	D21_TH06	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4044	DH52108834	Huỳnh Tấn Tài	13/12/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4045	DH52105009	Phùng Nhật Tài	02/03/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4046	DH52108872	Tạ Chiêu Tài	05/10/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4047	DH52108642	Phan Minh Tân	07/10/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4048	DH52106774	Lâm Nhất Thắng	15/12/2002	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4049	DH52108511	Nguyễn Hà Thắng	28/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4050	DH52108690	Trần Đoàn Xuân Thắng	01/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4051	DH52108333	Phan Văn Ngọc Thiện	18/03/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4052	DH52108772	Lê Trung Thịnh	05/08/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4053	DH52108656	Võ Minh Thuận	24/05/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4054	DH52108881	Phan Công Trí	15/04/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4055	DH52108820	Trần Thành Trung	30/10/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4056	DH52108640	Nguyễn Thanh Trường	08/02/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4057	DH52108681	Võ Hoàng Anh Tuấn	10/11/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4058	DH52112098	Hà Thanh Vũ	26/01/2003	D21_TH06	Đạt		Công nghệ thông tin
4059	DH52109223	Dương Minh Bảo	23/10/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4060	DH52113042	Đông Tâm Vi Bảo	13/04/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4061	DH52110605	Phạm Huỳnh Quốc Bảo	05/02/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4062	DH52103673	Võ Chí Bảo	01/05/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4063	DH52110636	Đoàn Văn Cảnh	18/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4064	DH52110665	Đặng Trọng Danh	21/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4065	DH52109198	Nguyễn Trường Khánh Duy	15/09/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4066	DH52109127	Trần Hoàng Bảo Duy	30/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4067	DH52109003	Nguyễn Đức Dương	03/04/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4068	DH52109013	Bùi Minh Đạt	10/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4069	DH52110750	Dương Nguyễn Thành Đạt	11/03/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4070	DH52110753	Đặng Tấn Đạt	15/06/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4071	DH52110762	Lê Thành Đạt	10/05/2002	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4072	DH52110764	Lê Tuấn Đạt	15/01/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4073	DH52113483	Trịnh Văn Đồng Đạt	19/06/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4074	DH52110854	Huỳnh Tích Hải	13/05/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4075	DH52110862	Trần Trung Hải	12/10/2003	D21_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
4076	DH52102050	Nguyễn Quốc Hào	16/01/2003	D21_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
4077	DH52101030	Nguyễn Phước Hậu	11/04/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4078	DH52101228	Nguyễn Thanh Hậu	19/03/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4079	DH52110884	Nguyễn Trọng Hiền	16/11/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4080	DH52106328	Lê Trung Hiếu	30/08/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4081	DH52109135	Lê Văn Hiếu	14/10/2003	D21_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
4082	DH52110905	Lê Văn Hiếu	19/02/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4083	DH52110913	Nguyễn Trung Hiếu	25/02/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4084	DH52113657	Thiều Đặng Hiếu	18/02/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4085	DH52109054	Trần Hoàng Hiếu	02/10/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4086	DH52110923	Trần Ngọc Hiếu	22/05/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4087	DH52110952	Đoàn Việt Hoàng	11/05/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4088	DH52107895	Mai Hữu Hoàng	24/03/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4089	DH52110962	Nguyễn Văn Hoàng	02/07/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4090	DH52108953	Trương Đình Hoàng	03/03/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4091	DH52111004	Lâm Thanh Huy	20/09/2003	D21_TH07	Không đạt		Công nghệ thông tin
4092	DH52109191	Lê Đức Huy	12/06/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4093	DH52111008	Lư Tuấn Huy	30/11/2003	D21_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
4094	DH52106176	Nguyễn Minh Huy	03/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4095	DH52100330	Nguyễn Quang Huy	26/07/2003	D21_TH07	Không đạt		Công nghệ thông tin
4096	DH52111033	Nguyễn Thành Huy	01/09/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4097	DH52108867	Phạm Đình Quang Huy	20/04/2002	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4098	DH52111050	Trương Quan Huy	17/09/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4099	DH52111061	Mã Vĩnh Hưng	01/06/2003	D21_TH07	Tốt		Công nghệ thông tin
4100	DH52108900	Nguyễn Thành Hưng	11/07/2002	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4101	DH52108875	Nguyễn Bảo Khiêm	15/03/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4102	DH52100713	Lê Anh Khôi	22/07/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4103	DH52103218	Hồ Trần Duy Lâm	06/10/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4104	DH52108990	Nguyễn Hồ Bảo Long	04/10/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4105	DH52103590	Ngô Phước Lộc	27/11/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4106	DH52108957	Nguyễn Dương Luân	08/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4107	DH52111272	Nguyễn Lê Hoàng Luân	15/09/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4108	DH52109074	Nguyễn Hoàng Minh	11/09/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4109	DH52111321	Trần Hoàng Minh	23/08/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4110	DH52111374	Lương Thị Hồng Ngọc	06/08/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4111	DH52109132	Đào Trọng Nhân	18/10/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4112	DH52100989	Lê Phước Vĩnh Chíminh Nhật	01/01/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4113	DH52101515	Nguyễn Minh Nhật	25/03/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4114	DH52109082	Nguyễn Thành Công Nhị	09/07/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4115	DH52109230	Trần Phạm Thanh Phong	31/08/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4116	DH52109270	Phùng Kiến Phước	21/08/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4117	DH52111578	Nguyễn Thị Thu Phương	05/05/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4118	DH52108750	Phan Thế Quang	19/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4119	DH52100006	Diệp Nguyễn Anh Quân	20/11/1997	D21_TH07	Miễn	MIỄN TOÀN KHÓA	Công nghệ thông tin
4120	DH52104425	Nguyễn Anh Quốc	12/08/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4121	DH52109172	Nguyễn Thành Sang	11/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4122	DH52100199	Nguyễn Minh Tân	15/07/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4123	DH52108385	Nguyễn Đoàn Viết Thành	14/02/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4124	DH52109129	Phạm Thành Thi	19/11/2002	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4125	DH52112766	Nguyễn Nhị Thìn	01/02/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4126	DH52101517	Trương Hoàng Thọ	25/03/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4127	DH52111843	Bùi Hữu Thuận	21/01/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4128	DH52107545	Võ Minh Thuận	02/01/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4129	DH52108447	Sâm Quốc Tiên	27/03/2003	D21_TH07	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4130	DH52111911	Phạm Vũ Quỳnh Trang	15/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4131	DH52108947	Trần Nguyễn Minh Triều	17/05/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4132	DH52106342	Trần Thị Ngọc Tuyền	24/04/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4133	DH52104708	Huỳnh Văn Tư	10/10/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4134	DH52109137	Nguyễn Duy Viễn	17/12/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4135	DH52112108	Phan Thanh Vũ	05/11/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4136	DH52103676	Dương Yên Vy	11/03/2003	D21_TH07	Đạt		Công nghệ thông tin
4137	DH52110528	Huỳnh Trường An	25/07/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4138	DH52110534	Nguyễn Mậu An	03/04/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4139	DH52110549	Lê Nhựt Anh	08/03/2002	D21_TH08	Không đạt		Công nghệ thông tin
4140	DH52110583	Quách Chí Ân	17/12/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4141	DH52110603	Nguyễn Lê Gia Bảo	08/06/2002	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4142	DH52110647	Nguyễn Hoàng Chương	21/10/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4143	DH52110657	Lương Trí Cường	16/09/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4144	DH52110671	Võ Thành Danh	22/07/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4145	DH52110708	Nguyễn Huỳnh Đức Duy	06/11/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4146	DH52110738	Trương Thái Dương	08/08/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4147	DH52110743	Trần Minh Đại	26/03/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4148	DH52110759	Lê Nguyễn Quốc Đạt	27/04/2003	D21_TH08	Tốt		Công nghệ thông tin
4149	DH52110763	Lê Trọng Đạt	21/09/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4150	DH52110780	Nguyễn Tấn Đạt	08/05/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4151	DH52110786	Tăng Cẩm Đạt	24/01/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4152	DH52110793	Trịnh Phát Đạt	29/12/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4153	DH52110827	Nguyễn Trần Minh Đức	07/12/2003	D21_TH08	Không đạt		Công nghệ thông tin
4154	DH52110843	Nguyễn Văn Giang	12/10/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4155	DH52113395	Võ Ngọc Hà Giang	20/01/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4156	DH52108819	Lê Nhị Thiên Hà	29/04/2003	D21_TH08	Không đạt		Công nghệ thông tin
4157	DH52110851	Đỗ Chí Hải	31/12/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4158	DH52110857	Nguyễn Đăng Hải	03/02/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4159	DH52110863	Dương Mẫn Hạnh	15/04/2003	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4160	DH52110865	Châu Minh Hào	19/10/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4161	DH52110887	Phạm Thế Hiền	01/01/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4162	DH52110888	Trương Minh Hiền	21/10/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4163	DH52110994	Châu Tuấn Huy	07/08/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4164	DH52111075	Nguyễn Việt Kha	06/12/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4165	DH52111085	Trương Minh Khải	19/07/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4166	DH52111086	Dương Trí Khang	06/03/2003	D21_TH08	Tốt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4167	DH52111098	Mai Nguyễn Duy Khang	19/12/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4168	DH52111107	Trần Nhật Khang	02/02/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4169	DH52111108	Ký Nhật Khanh	11/09/2003	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4170	DH52111111	Bùi Ngọc Duy Khánh	19/01/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4171	DH52111117	Nguyễn Quốc Khánh	20/09/2003	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4172	DH52111125	Hồ Gia Khiêm	12/11/2003	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4173	DH52111132	Hồ Đăng Khoa	24/06/2003	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4174	DH52111137	Nguyễn Anh Khoa	15/06/2002	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4175	DH52111138	Nguyễn Anh Khoa	03/03/2003	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4176	DH52109037	Nguyễn Sĩ Khoa	31/12/2002	D21_TH08	Tốt		Công nghệ thông tin
4177	DH52111167	Nguyễn Trung Kiên	29/05/2003	D21_TH08	Tốt		Công nghệ thông tin
4178	DH52113292	Lê Minh Kiệt	04/07/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4179	DH52111174	Ngô Tuấn Kiệt	22/12/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4180	DH52111203	Đặng Nguyễn Thanh Liêm	20/09/2003	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4181	DH52111204	Trương Văn Liêu	28/02/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4182	DH52111209	Huỳnh Lê Nhã Linh	12/11/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4183	DH52111240	Nguyễn Việt Long	27/07/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4184	DH52111253	Nguyễn Tấn Lộc	29/09/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4185	DH52104298	Lê Thị Ly Ly	18/02/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4186	DH52111358	Đông Văn Nghĩa	31/10/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4187	DH52111401	Lê Quang Nhân	05/08/2000	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4188	DH52111411	Trần Trọng Nhân	02/11/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4189	DH52111440	Huỳnh Nhu	05/11/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4190	DH52111456	Nguyễn Thị Kiều Oanh	17/06/2003	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4191	DH52111560	Võ Hoàng Phúc	26/07/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4192	DH52113345	Lữ Mai Phương	17/02/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4193	DH52111707	Lê Thanh Tâm	09/01/2003	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4194	DH52111793	Nguyễn Chí Thiện	04/05/2002	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4195	DH52111810	Nguyễn Lâm Hưng Thịnh	12/12/2003	D21_TH08	Tốt		Công nghệ thông tin
4196	DH52111833	Lê Nguyễn Minh Thông	02/10/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4197	DH52111838	Nguyễn Hoàng Thống	20/03/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4198	DH52111847	Lương Hiếu Thuận	02/04/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4199	DH52113388	Nguyễn Thị Mai Thy	17/05/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4200	DH52111881	Trần Thủy Tiên	02/11/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4201	DH52111883	Đỗ Ngọc Tiến	01/11/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4202	DH52111919	Trần Bảo Nam Trân	08/10/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4203	DH52111960	Hà Tiến Trung	23/11/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4204	DH52111969	Trần Minh Trung	01/08/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4205	DH52001381	Nguyễn Hoàng Tuấn	23/09/2002	D21_TH08	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4206	DH52112019	Nguyễn Ngọc Thanh Tuệ	14/08/2003	D21_TH08	Đạt		Công nghệ thông tin
4207	DH52112127	Lương Triều Vỹ	11/03/2003	D21_TH08	Không đạt		Công nghệ thông tin
4208	DH52110677	Nguyễn Ngọc Doanh	20/02/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4209	DH52110685	Nguyễn Trí Dũng	31/10/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4210	DH52110770	Nguyễn Lê Thành Đạt	29/07/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4211	DH52110779	Nguyễn Tấn Đạt	10/06/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4212	DH52110797	Nguyễn Hải Đăng	01/02/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4213	DH52110805	Nguyễn ái Thiêm Định	20/11/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4214	DH52110814	Cao Lập Đức	18/08/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4215	DH52110821	Nguyễn Chí Đức	16/02/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4216	DH52110833	Nguyễn Thành Được	20/03/2002	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4217	DH52110875	Phan Nhựt Hào	09/10/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4218	DH52113799	Bùi Bá Hiệp	18/02/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4219	DH52110889	Dương Minh Hiệp	16/08/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4220	DH52110937	Nguyễn Thiện Hòa	23/08/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4221	DH52110995	Đỗ Quang Huy	01/09/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4222	DH52111003	Huỳnh Quốc Huy	18/02/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4223	DH52111005	Lê Anh Huy	15/05/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4224	DH52111010	Nguyễn Đức Huy	24/12/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4225	DH52111030	Nguyễn Quốc Huy	27/11/2003	D21_TH09	Không đạt		Công nghệ thông tin
4226	DH52111043	Tô Đan Huy	02/10/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4227	DH52111052	Võ Nguyễn Nhật Huy	09/11/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4228	DH52111076	Phan Văn Kha	23/12/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4229	DH52111080	Lý Hữu Khải	08/10/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4230	DH52111083	Trần Mai Huy Khải	31/03/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4231	DH52111102	Nguyễn Hồ Nhật Khang	10/05/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4232	DH52111122	Tổng Phước Gia Khánh	08/06/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4233	DH52111146	Phạm Nguyễn Anh Khoa	01/08/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4234	DH52111163	Nguyễn Hữu Kiên	09/11/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4235	DH52111198	Tô Thanh Lâm	24/01/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4236	DH52111227	Huỳnh Nguyễn Nhật Long	21/09/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4237	DH52111246	Võ Thanh Trường Long	04/10/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4238	DH52111255	Phan Tấn Lộc	12/08/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4239	DH52111279	Khuất Quang Lực	15/06/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4240	DH52111298	Dương Văn Minh	05/10/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4241	DH52111314	Phan Khánh Minh	15/02/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4242	DH52111357	Đặng Minh Nghĩa	06/12/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4243	DH52111363	Nguyễn Đặng Trung Nghĩa	28/04/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4244	DH52111379	Đặng Nhật Nguyên	30/01/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4245	DH52111391	Tổng Ngọc Nguyên	27/02/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4246	DH52100776	Vũ Trung Nguyên	11/01/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4247	DH52111432	Thạch Thị Tuyết Nhi	04/07/2002	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4248	DH52111441	Nguyễn Thị Nhung	14/06/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4249	DH52111445	Lê Trần Ngọc Như	04/10/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4250	DH52111465	Hoàng Tấn Phát	31/05/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4251	DH52111464	Hứa Đức Phát	20/02/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4252	DH52111471	Mai Xuân Phát	18/03/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4253	DH52111481	Trương Quang Phát	31/08/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4254	DH52111482	Võ Văn Phát	25/11/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4255	DH52111486	Nguyễn Tấn Phi	31/01/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4256	DH52111490	Lý Thanh Phong	28/08/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4257	DH52111494	Nguyễn Hoàng Phong	03/08/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4258	DH52111510	Nguyễn Văn Phú	06/04/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4259	DH52111579	Nguyễn Việt Phương	14/10/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4260	DH52111592	Nguyễn Việt Quang	03/05/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4261	DH52111659	Trần Thanh Sang	24/05/2003	D21_TH09	Tốt		Công nghệ thông tin
4262	DH52113552	Trần Thanh Sang	30/01/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4263	DH52111660	Trương Tấn Sang	01/05/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4264	DH52111700	Thái Tấn Tài	11/11/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4265	DH52113772	Nguyễn Hải Minh Tân	10/06/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4266	DH52111751	Trương Quang Thành	18/02/2003	D21_TH09	Không đạt		Công nghệ thông tin
4267	DH52111775	Hà Quang Thật	01/11/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4268	DH52111784	Chung Nhất Thiên	23/01/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4269	DH52111832	Đỗ Hoàng Thông	12/09/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4270	DH52111853	Võ Gia Thuận	10/10/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4271	DH52111879	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	30/03/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4272	DH52111902	Nguyễn Hữu Toàn	21/12/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4273	DH52111930	Nguyễn Minh Trí	12/12/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4274	DH52004161	Nguyễn Thanh Triều	19/02/2002	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4275	DH52111980	Phạm Nhật Trường	04/08/2002	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4276	DH52112003	Lê Thanh Tuấn	28/03/2003	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4277	DH52108826	Nguyễn Xuân Văn	16/06/2002	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4278	DH52112111	Thạch Minh Vũ	18/04/2002	D21_TH09	Không thực hiện		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4279	DH52112131	Nguyễn Hoàng Phi Yến	05/09/2003	D21_TH09	Đạt		Công nghệ thông tin
4280	DH52110599	Nguyễn Gia Bảo	22/10/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4281	DH52113549	Đặng Gia Bình	06/11/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4282	DH52110663	Phùng Mạnh Cường	05/12/2002	D21_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin
4283	DH52112966	Vũ Văn Dương	21/03/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4284	DH52113469	Nguyễn Lê Đạt	08/12/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4285	DH52110898	Bùi Nguyễn Trọng Hiếu	28/02/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4286	DH52110903	Lê Nguyễn Trọng Hiếu	02/07/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4287	DH52110916	Nguyễn Xuân Hiếu	02/07/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4288	DH52110936	Nguyễn Hòa	25/10/2002	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4289	DH52111015	Nguyễn Huỳnh Quốc Huy	18/07/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4290	DH52111055	Trần Đức Huỳnh	20/01/2003	D21_TH10	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Công nghệ thông tin
4291	DH52111091	Huỳnh Quốc Minh Khang	30/09/2003	D21_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4292	DH52111093	Lê Duy Khang	16/11/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4293	DH52111112	Đỗ Quốc Khánh	02/09/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4294	DH52111115	Mai Lâm Quang Khánh	30/05/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4295	DH52111118	Nguyễn Trần Minh Khánh	22/05/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4296	DH52111143	Nguyễn Lê Quốc Khoa	28/07/2003	D21_TH10	Không đạt		Công nghệ thông tin
4297	DH52111147	Trần Hoàng Đăng Khoa	16/06/2003	D21_TH10	Không đạt		Công nghệ thông tin
4298	DH52111171	Lâm Tuấn Kiệt	24/06/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4299	DH52111186	Âu Dương Thiên Kim	27/08/2003	D21_TH10	Không đạt		Công nghệ thông tin
4300	DH52111245	Võ Thành Long	04/04/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4301	DH52111256	Trần Hải Lộc	07/10/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4302	DH52111258	Trần Tấn Lộc	03/12/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4303	DH52111438	Trần Tâm Nhiên	01/02/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4304	DH52111453	Võ Minh Nhật	02/04/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4305	DH52111477	Nìm Dòng Phát	22/02/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4306	DH52111491	Nguyễn Chí Phong	20/04/2003	D21_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4307	DH52111495	Phạm Hồng Phong	10/11/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4308	DH52111497	Vương Lập Phong	14/05/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4309	DH52111509	Nguyễn Thành Tỷ	03/12/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4310	DH52111520	Lâm Hoàng Phúc	06/04/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4311	DH52111529	Lê Trần Trọng	15/08/2003	D21_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin
4312	DH52111532	Lưu Phạm Hồng Phúc	07/11/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4313	DH52111535	Nguyễn Hoàng Phúc	09/08/2003	D21_TH10	Không đạt		Công nghệ thông tin
4314	DH52111554	Phạm Hoàng Phúc	04/11/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4315	DH52111563	Nguyễn Trọng Phụng	02/01/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4316	DH52111570	Trần Hữu Phước	22/09/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4317	DH52111584	Lê Minh Quang	03/08/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4318	DH52111603	Nguyễn Hoàng Anh Quân	20/10/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4319	DH52111612	Trần Nguyễn Hoàng Quân	12/10/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4320	DH52111629	Nguyễn Hồ Phú Quý	11/12/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4321	DH52111637	Nguyễn Đăng Quyền	20/07/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4322	DH52111652	Nguyễn Hoàng Sang	08/04/2003	D21_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4323	DH52111673	Trần Nguyễn Ngọc Sơn	17/03/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4324	DH52111678	Phan Lương Sỹ	09/08/2003	D21_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4325	DH52111681	Lê Anh Tài	17/01/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4326	DH52111685	Nguyễn Đức Tài	07/04/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4327	DH52111699	Thái Nguyễn Thành Tài	15/10/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4328	DH52111716	Phan Nhựt Tân	01/08/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4329	DH52111720	Nguyễn Công Tấn	20/02/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4330	DH52111721	Nguyễn Ngọc Tấn	02/08/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4331	DH52111723	Trần Tấn Thạch	02/09/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4332	DH52111737	Cao Tấn Thành	17/04/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4333	DH52111743	Nguyễn Công Thành	23/07/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4334	DH52111753	Viên Tuấn Thành	15/06/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4335	DH52111768	Nguyễn Hoài Thăng	07/09/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4336	DH52111776	Nguyễn Thanh Thế	27/03/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4337	DH52111780	Lê Uyên Thiên Thi	03/04/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4338	DH52112822	Nguyễn Thanh Thiện	06/04/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4339	DH52111800	Võ Lâm Minh Thiện	02/04/2003	D21_TH10	Không đạt		Công nghệ thông tin
4340	DH52112786	Đình Quang Thịnh	30/04/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4341	DH52113005	Lê Hoàng Thịnh	24/08/2003	D21_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin
4342	DH52111823	Võ Thị Tho	13/02/2002	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4343	DH52111857	Văn Đình Thuật	10/12/2003	D21_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin
4344	DH52111863	Nguyễn Thị Minh Thu	26/05/2003	D21_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4345	DH52111916	Huỳnh Thị Cẩm Trân	11/02/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4346	DH52111923	Đỗ Minh Trí	15/12/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4347	DH52111928	Nguyễn Hữu Trí	22/12/2003	D21_TH10	Không đạt		Công nghệ thông tin
4348	DH52111933	Nguyễn Thanh Trí	12/06/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4349	DH52112742	Nguyễn Thành Triển	21/04/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4350	DH52113050	Hồ Minh Triết	06/10/2003	D21_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4351	DH52111941	Nguyễn Minh Triết	22/07/2003	D21_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4352	DH52111957	Bùi Ngọc Quốc Trung	05/01/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4353	DH52111959	Hồ Ngọc Trung	03/09/2003	D21_TH10	Tốt		Công nghệ thông tin
4354	DH52112015	Trần Anh Tuấn	09/12/2003	D21_TH10	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4355	DH52112030	Võ Thanh Tùng	26/09/2003	D21_TH10	Đạt		Công nghệ thông tin
4356	DH52110552	Lý Kỳ Anh	11/12/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4357	DH52110561	Nguyễn Lan Anh	06/05/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4358	DH52112832	Nguyễn Quốc Hồng Anh	04/01/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4359	DH52110653	Bùi Hữu Cương	09/10/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4360	DH52110658	Lương Văn Cường	13/12/2003	D21_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
4361	DH52110659	Ngô Đức Trần Cường	15/09/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4362	DH52110674	Nguyễn Trần Ngọc Diễm	03/07/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4363	DH52110689	Trần Quốc Dũng	13/05/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4364	DH52110688	Triệu Quốc Dũng	18/07/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4365	DH52113252	Nguyễn Hoàng Duy	21/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4366	DH52110716	Phạm Tuấn Duy	07/09/2002	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4367	DH52113526	Trần Thái Duy	07/07/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4368	DH52110724	Lê Quang Duyệt	14/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4369	DH52110727	Đỗ Nguyễn Nhật Dương	10/03/2003	D21_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
4370	DH52110728	Huỳnh Quốc Dương	13/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4371	DH52110733	Nguyễn Sơn Dương	19/08/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4372	DH52110757	Huỳnh Tấn Đạt	26/01/2003	D21_TH11	Tốt		Công nghệ thông tin
4373	DH52110775	Nguyễn Thành Đạt	08/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4374	DH52110812	Trương Thanh Đông	31/07/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4375	DH52110848	Vũ Thị Hương Giang	18/10/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4376	DH52110866	Dương Đăng Nhật Hào	30/11/2003	D21_TH11	Tốt		Công nghệ thông tin
4377	DH52110895	Võ Hồng Hiệp	13/05/2003	D21_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4378	DH52110899	Hoàng Gia Hiếu	06/04/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4379	DH52110910	Nguyễn Trung Hiếu	14/12/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4380	DH52110938	Phạm Thị Khánh Hòa	04/03/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4381	DH52110948	Chu Phụng Hoàng	08/05/1999	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4382	DH52110964	Phan Minh Hoàng	21/08/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4383	DH52110989	Nguyễn Tuấn Hùng	08/07/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4384	DH52111002	Hoàng Quốc Huy	19/03/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4385	DH52113167	Huỳnh Thanh Huy	12/02/2003	D21_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
4386	DH52111028	Nguyễn Quốc Huy	17/03/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4387	DH52111034	Nguyễn Văn Huy	08/08/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4388	DH52111036	Nguyễn Xuân Huy	03/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4389	DH52111049	Trịnh Gia Huy	27/04/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4390	DH52111063	Nguyễn Mạnh Hưng	03/08/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4391	DH52111067	Trần Minh Hưng	09/10/2003	D21_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4392	DH52111119	Phan Thế Khánh	14/01/2003	D21_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
4393	DH52111124	Vũ Nguyên Khánh	09/09/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4394	DH52111142	Nguyễn Huỳnh Thanh Khoa	20/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4395	DH52111178	Nguyễn Lê Anh Kiệt	03/08/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4396	DH52111201	Phạm Quốc Lân	01/07/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4397	DH52111212	Nguyễn Hoàng Linh	17/01/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4398	DH52111254	Nguyễn Vũ Minh Lộc	21/04/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4399	DH52113537	Lại Hồng Mẫn	28/05/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4400	DH52111320	Triệu Quang Minh	26/09/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4401	DH52112851	Bùi Minh Nghĩa	29/08/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4402	DH52111390	Phương Cao Nguyên	05/08/2003	D21_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4403	DH52113344	Lê Yên Nhi	30/05/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4404	DH52111458	Lê Hoàng Pha	18/12/2003	D21_TH11	Không đạt		Công nghệ thông tin
4405	DH52113784	Nguyễn Thanh Phong	18/04/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4406	DH52113612	Nguyễn Văn Phúc	29/01/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4407	DH52112944	Lê Đoàn Anh Quân	22/08/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4408	DH52113301	Phùng Thiên Tài	31/05/2000	D21_TH11	Tốt		Công nghệ thông tin
4409	DH52111801	Trần Đức Thiều	16/06/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4410	DH52111808	Nguyễn An Thịnh	26/09/2002	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4411	DH52111818	Trần Huỳnh Bảo Thịnh	15/06/2003	D21_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4412	DH52111828	Nguyễn Duy Thoại	25/09/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4413	DH52111829	Nguyễn Minh Thoại	14/01/2003	D21_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4414	DH52111854	Võ Minh Thuận	29/06/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4415	DH52111907	Phạm Hoàng Toàn	13/09/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4416	DH52111975	Ngô Quang Trường	22/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4417	DH52113023	Nguyễn Minh Trường	24/06/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4418	DH52111982	Trần Anh Trường	19/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4419	DH52111985	Bùi Anh Trưởng	26/07/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4420	DH52113150	Trần Ngọc Tú	24/12/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4421	DH52112065	Nguyễn Quốc Việt	15/02/2003	D21_TH11	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4422	DH52112110	Phạm Quang Vũ	15/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4423	DH52112120	Trần Đức Vượng	27/05/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4424	DH52112123	Nguyễn Thụy Yến Vy	10/11/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4425	DH52112124	Phạm Thị Khánh Vy	24/09/2003	D21_TH11	Đạt		Công nghệ thông tin
4426	DH52112809	Mai Hoàng An	30/06/2003	D21_TH12	Tốt		Công nghệ thông tin
4427	DH52110584	Phạm Phi ản	22/09/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4428	DH52113663	Nguyễn Cao Thái Bảo	27/03/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4429	DH52113000	Nguyễn Đình Đồng	04/02/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4430	DH52113389	Bùi Văn Minh Đức	07/02/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4431	DH52113629	Trần Vĩnh Hào	17/10/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4432	DH52113531	Nguyễn Văn Hiếu	16/03/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4433	DH52113613	Châu Quốc Kiệt	31/08/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4434	DH52113263	Huỳnh Hữu Lam	13/05/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4435	DH52111270	Lợi Gia Luân	14/11/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4436	DH52111285	Nguyễn Văn Lý	18/10/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4437	DH52111293	Ong Văn Mên	19/01/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4438	DH52111304	Lê Trần Ngọc Minh	12/10/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4439	DH52111317	Phạm Lê Nhật Minh	25/10/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4440	DH52111325	Vũ Đức Minh	21/12/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4441	DH52113718	Bùi Nhật Nam	08/01/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4442	DH52111343	Phan Hoàng Nhật Nam	07/07/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4443	DH52112805	Võ Trọng Nghĩa	04/11/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4444	DH52111392	Trần Sỹ Nguyên	14/06/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4445	DH52111413	Trương Minh Nhân	20/06/2003	D21_TH12	Tốt		Công nghệ thông tin
4446	DH52111467	Huỳnh Tấn Phát	28/12/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4447	DH52111469	Lê Thành Phát	27/11/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4448	DH52111485	Nguyễn Ngọc Phi	31/08/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4449	DH52111484	Nguyễn Nhật Phi	30/11/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4450	DH52113030	Huỳnh Hoàng Gia Phú	26/03/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4451	DH52111505	Ngô Triệu Phú	10/12/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4452	DH52111506	Nguyễn Anh Phú	05/11/2003	D21_TH12	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022	Công nghệ thông tin
4453	DH52111541	Nguyễn Minh Phúc	20/10/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4454	DH52111545	Nguyễn Trần Thiện Phúc	20/03/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4455	DH52113632	Trần Thị Phương	10/06/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4456	DH52111597	Võ Minh Quang	03/06/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4457	DH52111606	Nguyễn Minh Quân	09/08/2001	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4458	DH52111617	Dương Văn Quốc	21/05/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4459	DH52111624	Nguyễn Trọng Từ Quy	01/03/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4460	DH52111676	Trịnh Đình Sơn	08/11/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4461	DH52111688	Nguyễn Mạnh Tài	14/01/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4462	DH52111690	Nguyễn Thanh Tài	12/11/2002	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4463	DH52111704	Dương Văn Minh Tâm	01/10/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4464	DH52113174	Phạm Nguyễn Thanh Tâm	13/05/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4465	DH52111762	Huỳnh Đại Thắng	01/10/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4466	DH52111814	Nguyễn Trần Phúc Thịnh	10/09/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4467	DH52111817	Trần Gia Thịnh	22/07/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4468	DH52111824	Đặng Trương Hoàng Thọ	24/10/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4469	DH52113777	Huỳnh Xuân Thọ	04/04/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4470	DH52113048	Nguyễn Anh Dũ Thương	16/11/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4471	DH52113099	Võ Nhật Tiến	20/08/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4472	DH52111895	Trần Trung Tín	01/08/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4473	DH52111900	Nguyễn Công Toại	01/04/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4474	DH52111903	Nguyễn Kiều Minh Toàn	24/05/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4475	DH52111904	Nguyễn Minh Toàn	20/04/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4476	DH52113550	Nguyễn Văn Toàn	13/01/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4477	DH52111925	Nguyễn Công Trí	15/07/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4478	DH52111947	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	01/02/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4479	DH52111950	Hứa Nhật Trọng	01/02/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4480	DH52111977	Nguyễn Quang Trường	30/04/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4481	DH52111990	Phan Thanh Tú	29/05/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4482	DH52111992	Trịnh Ngọc Tú	02/10/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4483	DH52111993	Võ Ngọc Tú	29/10/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4484	DH52112031	Nguyễn Hoài Tuyên	26/12/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4485	DH52112041	Lê Minh Tường	29/12/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4486	DH52112045	Trương Chí Tường	01/04/2003	D21_TH12	Không đạt		Công nghệ thông tin
4487	DH52113134	Mai Quang Vinh	17/06/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4488	DH52112086	Nguyễn Trần Thế Vinh	15/08/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4489	DH52112093	Nguyễn Vương Võ	23/03/2003	D21_TH12	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4490	DH52112095	Lê Tuấn Vũ	14/02/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4491	DH52112106	Nguyễn Văn Vũ	07/12/2002	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4492	DH52112109	Phạm Nguyên Vũ	30/05/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4493	DH52112114	Vũ Duy Anh Vũ	22/04/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4494	DH52112869	Nguyễn Thị Tường Vy	14/07/2003	D21_TH12	Đạt		Công nghệ thông tin
4495	DH52110543	Trần Bảo An	14/08/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4496	DH52110544	Trịnh Thị Thúy An	28/10/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4497	DH52110553	Mai Trần Duy Anh	28/04/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4498	DH52110555	Ngô Tuấn Anh	24/12/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4499	DH52110567	Nguyễn Việt Anh	04/06/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4500	DH52110579	Đình Xuân Phước Ân	12/10/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4501	DH52110581	Nguyễn Ngọc Ân	31/05/2003	D21_TH13	Tốt		Công nghệ thông tin
4502	DH52110593	Lê Tôn Bảo	18/06/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4503	DH52110643	Phan Minh Chí	20/12/2003	D21_TH13	Tốt		Công nghệ thông tin
4504	DH52110675	Nguyễn Minh Diện	09/03/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4505	DH52110693	Đỗ Ngọc Anh Duy	28/09/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4506	DH52110755	Hoàng Tiên Đạt	20/03/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4507	DH52110768	Nguyễn Đoàn Thành Đạt	11/12/2003	D21_TH13	Tốt		Công nghệ thông tin
4508	DH52110769	Nguyễn Hữu Đạt	26/06/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4509	DH52110867	Đào Chí Hào	26/06/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4510	DH52110924	Trần Nguyễn Minh Hiếu	14/02/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4511	DH52113771	Trần Thị Mỹ Hoa	23/04/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4512	DH52110935	Nguyễn Đình Hòa	14/12/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4513	DH52110999	Hồ Quang Huy	26/11/2003	D21_TH13	Tốt		Công nghệ thông tin
4514	DH52111007	Lê Quốc Huy	26/11/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4515	DH52109136	Nguyễn Huỳnh Hoàng Huy	29/12/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4516	DH52111024	Nguyễn Quang Huy	11/03/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4517	DH52111065	Nguyễn Việt Hưng	19/01/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4518	DH52111123	Võ Duy Khánh	03/01/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4519	DH52111126	Hồ Quang Khiêm	14/08/2003	D21_TH13	Tốt		Công nghệ thông tin
4520	DH52111127	Trần Gia Khiêm	06/12/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4521	DH52111139	Nguyễn Đăng Khoa	18/07/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4522	DH52111162	Lê Trung Kiên	12/03/2002	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4523	DH52108982	Ngô Hiếu Kiên	26/11/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4524	DH52111216	Nguyễn Thị Mỹ Linh	19/12/2003	D21_TH13	Tốt		Công nghệ thông tin
4525	DH52111224	Giang Nhật Long	22/09/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4526	DH52111247	Đình Xuân Lộc	28/07/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4527	DH52111252	Nguyễn Bảo Lộc	12/10/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4528	DH52111274	Nguyễn Võ Minh Luân	23/02/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4529	DH52111288	Đỗ Danh Mạnh	22/06/2003	D21_TH13	Tốt		Công nghệ thông tin
4530	DH52111306	Nguyễn Bảo Minh	12/10/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4531	DH52113427	Lê Thị Trà My	26/12/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4532	DH52111380	Hồ Trần Phúc Nguyên	26/03/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4533	DH52111384	Nguyễn Hoàng Minh Nguyên	24/12/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4534	DH52111403	Lê Võ Thành Nhân	13/09/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4535	DH52111426	Nguyễn Minh Nhật	08/02/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4536	DH52111439	Huỳnh Tấn Nhó	27/06/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4537	DH52111448	Văn Nhựt Tố Như	29/07/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4538	DH52111450	Huỳnh Minh Nhựt	16/10/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4539	DH52111470	Lê Tiến Phát	21/11/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4540	DH52111515	Cao Hoàng Phúc	15/05/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4541	DH52111518	Hồ Nguyễn Hoàng Phúc	26/08/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4542	DH52111531	Lưu Hoàng Phúc	24/04/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4543	DH52111586	Lê Văn Quang	22/08/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4544	DH52111615	Võ Minh Quân	27/02/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4545	DH52111639	Bùi Trí Quỳnh	19/07/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4546	DH52111655	Nguyễn Trọng Sang	29/07/2001	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4547	DH52111664	Trần Đình Sinh	05/09/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4548	DH52111686	Nguyễn Đình Tài	13/02/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4549	DH52111695	Nguyễn Văn Tài	15/10/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4550	DH52111740	Huỳnh Phúc Thành	22/11/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4551	DH52111744	Nguyễn Đức Thành	16/11/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4552	DH52111756	Lê Minh Thảo	26/03/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4553	DH52111778	Đoàn Văn Việt Thi	01/10/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4554	DH52111794	Nguyễn Chí Thiện	28/12/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4555	DH52111845	Lâm Gia Thuận	24/12/2003	D21_TH13	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022	Công nghệ thông tin
4556	DH52111901	Đào Đăng Đức Toàn	05/07/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4557	DH52111913	Huỳnh Quang Trạng	28/01/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4558	DH52111940	Nguyễn Đăng Triển	15/03/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4559	DH52111968	Phạm Thành Trung	29/03/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4560	DH52111976	Nguyễn Minh Trường	07/03/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4561	DH52112001	Huỳnh Nguyễn Minh Tuấn	23/05/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4562	DH52112028	Nguyễn Tiên Tùng	25/10/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4563	DH52112035	Lê Trung Tuyển	09/10/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4564	DH52112069	Nguyễn Văn Việt	29/03/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4565	DH52112077	Ngô Quốc Vinh	08/08/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4566	DH52112094	Trương Xương Võ	18/08/2003	D21_TH13	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4567	DH52112118	Trần Hoàng Vương	30/05/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4568	DH52112135	Trần Thị Bảo Yến	29/08/2003	D21_TH13	Đạt		Công nghệ thông tin
4569	DH52110526	Châu Nguyễn Trường An	03/10/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4570	DH52110535	Nguyễn Quốc An	02/12/2003	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4571	DH52110565	Nguyễn Nhật Anh	11/05/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4572	DH52110574	Vũ Đức Anh	02/09/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4573	DH52110614	Võ Chí Bảo	13/05/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4574	DH52110622	Dương Nguyễn Bình	30/06/2003	D21_TH14	Tốt		Công nghệ thông tin
4575	DH52110662	Phạm Phú Cường	22/01/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4576	DH52110679	Nguyễn Thị Công Dung	20/01/2003	D21_TH14	Tốt		Công nghệ thông tin
4577	DH52113617	Nguyễn Hoàng Quang Dũng	20/02/2003	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4578	DH52113016	Huỳnh Quốc Duy	01/06/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4579	DH52110705	Ngô Cao Bảo Duy	29/04/2003	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4580	DH52110709	Nguyễn Minh Duy	14/11/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4581	DH52110718	Phạm Võ Đình Duy	09/12/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4582	DH52110742	Nguyễn Quốc Đại	12/06/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4583	DH52110744	Bùi Thị Linh Đan	25/04/2003	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4584	DH52110746	Trần Văn Đan	09/05/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4585	DH52110800	Nguyễn Võ Hoàng Hải Đăng	27/09/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4586	DH52110802	Trần Ngọc Điền	05/04/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4587	DH52113438	Nguyễn Hoàng Trí Đức	20/07/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4588	DH52110860	Thái Doãn Minh Hải	27/02/2002	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4589	DH52110890	Hoàng Lưu Tuấn Hiệp	03/02/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4590	DH52110908	Lưu Trọng Hiếu	01/07/2003	D21_TH14	Tốt		Công nghệ thông tin
4591	DH52110958	Nguyễn Huy Hoàng	09/07/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4592	DH52110982	Lê Mạnh Hùng	22/05/2003	D21_TH14	Tốt		Công nghệ thông tin
4593	DH52112800	Đình Tuấn Huy	05/05/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4594	DH52111027	Nguyễn Quốc Huy	06/04/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4595	DH52111056	Nguyễn Diễm Huỳnh	08/08/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4596	DH52111058	Đào Ngọc Hưng	03/07/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4597	DH52111060	Lý Ngọc Hưng	24/05/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4598	DH52111175	Nguyễn Anh Gia Kiệt	19/05/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4599	DH52113196	Trần Đỗ Quốc Kiệt	14/11/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4600	DH52112913	Phan Huỳnh Hoàng Lâm	23/05/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4601	DH52111236	Nguyễn Sơn Long	30/09/2003	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4602	DH52100266	Lê Tấn Lộc	30/11/2003	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4603	DH52111257	Trần Hữu Lộc	07/05/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4604	DH52111263	Nguyễn Hòa Lợi	29/12/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4605	DH52113745	Nguyễn Thành Lợi	08/04/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4606	DH52111292	Phạm Lê Minh Mẫn	10/03/2002	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4607	DH52111318	Phạm Nguyễn Hoàng Minh	27/05/2003	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4608	DH52109208	Nguyễn Hoàng Nam	22/02/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4609	DH52111339	Nguyễn Nhật Nam	22/12/2003	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4610	DH52113373	Trương Hữu Nam	09/10/2002	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4611	DH52111394	Nguyễn Văn Nhạc	20/06/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4612	DH52111397	Bùi Trọng Nhân	10/03/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4613	DH52111499	Đào Hoàng Phú	10/09/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4614	DH52111526	Lê Hoàng Phúc	22/06/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4615	DH52111620	Nguyễn Tấn Quốc	08/07/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4616	DH52111622	Lý Hoàng Quy	09/11/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4617	DH52111649	Trảo Công Quỳnh	15/09/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4618	DH52111650	Hồ Quốc Sang	14/02/2003	D21_TH14	Không thực hiện		Công nghệ thông tin
4619	DH52111680	Huỳnh Tấn Tài	02/09/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4620	DH52111682	Lê Nguyễn Trọng Tài	24/12/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4621	DH52111697	Phạm Thế Tài	20/06/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4622	DH52111732	Hoàng Lâm Thanh	20/09/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4623	DH52111761	Đỗ Đức Thắng	30/12/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4624	DH52113047	Phan Đức Thắng	12/01/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4625	DH52111787	Nguyễn Nhật Thiên	11/09/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4626	DH52112002	Lâm Đình Tuấn	25/08/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4627	DH52112009	Nguyễn Văn Tuấn	17/07/2003	D21_TH14	Tốt		Công nghệ thông tin
4628	DH52112016	Trịnh Anh Tuấn	20/11/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4629	DH52112047	Hoàng Đức Uy	18/07/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4630	DH52113755	Đông Thị Tường Vi	22/10/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4631	DH52112079	Nguyễn Đình Vinh	09/01/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4632	DH52112089	Trần Hoàng Vinh	31/10/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4633	DH52112101	Nguyễn Hoàng Anh Vũ	22/04/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4634	DH52112105	Nguyễn Quang Vũ	17/06/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4635	DH52112122	Nguyễn Thị Yến Vy	22/06/2003	D21_TH14	Đạt		Công nghệ thông tin
4636	DH62104781	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	27/03/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4637	DH62104012	Phạm Ngọc ánh	15/10/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4638	DH62112875	Đình Ngọc Quý Ân	11/06/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4639	DH62112492	Nguyễn Hoàng Bảo	29/05/2003	D21_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
4640	DH62108208	Trần Huy Bình	31/07/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4641	DH62112498	Văn Nhất Bảo Châu	04/10/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4642	DH62112503	Lê Nguyễn Hoàng Duy	01/02/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4643	DH62112505	Dương Thị Thùy	Dương	08/02/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4644	DH62105110	Phạm Phương	Đại	19/10/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4645	DH62112512	Đào Thiên	Hải	07/11/2003	D21_TP01	Không thực hiện	Công nghệ thực phẩm
4646	DH62112517	Đường Kim	Hoàng	05/08/2003	D21_TP01	Không thực hiện	Công nghệ thực phẩm
4647	DH62109152	Nguyễn Thanh	Hoàng	01/09/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4648	DH62112518	Nguyễn Ngọc	Hồ	16/02/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4649	DH62114413	Trần Thái	Huân	03/07/2003	D21_TP01	Không thực hiện	Công nghệ thực phẩm
4650	DH62112519	Lê Gia	Huy	22/06/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4651	DH62100537	Huỳnh Thị Ngọc	Hương	25/04/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4652	DH62112522	Lê Thụy Minh	Hương	01/11/2003	D21_TP01	Không thực hiện	Công nghệ thực phẩm
4653	DH62100784	Thái Huy	Khiêm	01/01/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4654	DH62101152	Vũ Minh	Khôi	12/07/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4655	DH62108791	Lê Công	Lập	21/06/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4656	DH62112530	Dương Thị Ngọc	Linh	17/11/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4657	DH62112531	Dương Trúc	Linh	04/11/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4658	DH62113770	Hoàng Khánh	Linh	14/06/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4659	DH62100684	Lê Thị Phương	Linh	02/08/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4660	DH62101362	Nguyễn Thị Thùy	Linh	27/02/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4661	DH62107455	Nguyễn Vũ Cẩm	Linh	07/12/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4662	DH62107798	Võ Thị Hồng	Linh	07/08/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4663	DH62112535	Trần Thị Ngọc	Mai	17/05/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4664	DH62104097	Lê Văn Hồng	Mạnh	10/09/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4665	DH62101491	Lê Thị Diễm	My	14/01/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4666	DH62100151	Huỳnh Thị Ly	Na	06/03/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4667	DH62112546	Hồ Thị Kim	Ngân	07/08/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4668	DH62112548	Lê Thanh	Ngân	06/04/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4669	DH62112551	Trịnh Ngô Bảo	Nghi	25/05/2003	D21_TP01	Đạt	Công nghệ thực phẩm
4670	DH62112552	Tiêu Quang	Nghĩa	27/12/2003	D21_TP01	Không thực hiện	Công nghệ thực phẩm

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4671	DH62112554	Nguyễn Thị Như Ngọc	08/11/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4672	DH62109225	Trần Thị Huỳnh Như	28/02/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4673	DH62107988	Hứa Chấn Phong	22/08/2003	D21_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
4674	DH62006074	Nguyễn Hoàng Sĩ	30/03/2002	D21_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
4675	DH62105062	Lê Đặng Phương Thảo	18/07/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4676	DH62104014	Tạ Quốc Thắng	27/01/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4677	DH62104289	Nguyễn Thị Thu Thủy	06/08/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4678	DH62112589	Phan Thị Cẩm Thu	07/11/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4679	DH62101122	Lê Thị Thủy Tiên	27/11/2003	D21_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
4680	DH62112594	Trần Thị Ngọc Trâm	15/12/2002	D21_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
4681	DH62100294	Dương Thị Thanh Trúc	03/10/2001	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4682	DH62100014	Hồ Lê Ngọc Tú	11/06/1998	D21_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
4683	DH62114024	Phạm Hoàng Tuấn	23/08/2002	D21_TP01	Không thực hiện		Công nghệ thực phẩm
4684	DH62101424	Trương Anh Tuấn	11/01/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4685	DH62112607	Đoàn Hoàng Tùng	06/09/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4686	DH62112609	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	21/10/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4687	DH62104092	Lê Phương Uyên	22/12/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4688	DH62101690	Phương Ngọc Vương	16/09/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4689	DH62100803	Lê Triều Vỹ	07/11/2003	D21_TP01	Đạt		Công nghệ thực phẩm
4690	DH72100445	Cao Thị Thùy An	12/06/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4691	DH72106126	Nguyễn Thị Lan Anh	17/11/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4692	DH72100109	Nguyễn Thị Trung ánh	22/12/2000	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4693	DH72108669	Lâm Vũ Bảo	24/04/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4694	DH72100553	Nguyễn Tuấn Bảo	02/02/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4695	DH72103964	Trần Huy Bảo	14/08/2003	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4696	DH72100513	Phạm Thanh Bình	07/09/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4697	DH72100872	Trương Thanh Bình	15/10/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4698	DH72106623	Lê Thị Kim Chi	05/12/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4699	DH72100013	Huỳnh Bửu Doanh	30/08/2002	D21_QT01	Không đạt		Quản trị kinh doanh
4700	DH72100683	Ngô Thị Thùy Dung	18/09/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4701	DH72000675	Trần Cẩm Duy	12/09/2002	D21_QT01	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
4702	DH72106561	Nguyễn Trần Mỹ Duyên	02/08/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4703	DH72103400	Nguyễn Thị Hồng Đào	24/10/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4704	DH72100026	Đào Trọng Đạt	10/06/2002	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4705	DH72103647	Dương Minh Hải	31/01/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4706	DH72100512	Lê Nhật Hào	12/08/2003	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4707	DH72100401	Nguyễn Thị Ngọc Hân	12/07/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4708	DH72101049	Phạm Trần Duy Hân	06/04/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4709	DH72100459	Nguyễn Ngô Trung Hiếu	10/06/2003	D21_QT01	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
4710	DH71905623	Nguyễn Hoàng Huy	03/01/2000	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4711	DH72001799	Nguyễn Thanh Huy	10/03/2002	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4712	DH72105212	Nguyễn Thị Phương Huyền	27/02/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4713	DH72106119	Nguyễn Quốc Hưng	27/06/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4714	DH72108095	Phan Gia Khánh	27/12/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4715	DH72101206	Đặng Tấn Kiệt	07/04/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4716	DH72100728	Nguyễn Ngọc Lâm	05/12/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4717	DH72106166	Nguyễn Lê Mỹ Linh	03/10/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4718	DH72108062	Phạm Hoàng Trúc Linh	05/09/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4719	DH72101708	Trần Gia Khánh Linh	03/11/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4720	DH72100226	Trần Văn Minh	26/08/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4721	DH72106641	Lâm Nguyễn Trà My	09/11/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4722	DH72104608	Phan Trọng Nam	05/11/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4723	DH72106175	Bùi Phạm Tú Ngân	01/07/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4724	DH72100550	Lê Tuyết Ngân	06/12/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4725	DH72101441	Nguyễn Thị Kiều Ngân	21/01/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4726	DH72101311	Nguyễn Thị Kim Ngân	14/05/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4727	DH72107785	Nguyễn Thị Xuân Nghi	28/07/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4728	DH72104605	Trần Thị Ngọc Nguyên	09/11/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4729	DH72100025	Lâm Thiện Nhân	08/04/2002	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4730	DH72101568	Trần Đức Nhiên	28/09/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4731	DH72100392	Lê Thị Hồng Nhung	23/10/2003	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4732	DH72100712	Nguyễn Hồ Tâm Như	24/10/2003	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4733	DH72101435	Trần Thị Kim Oanh	19/08/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4734	DH72105784	Mai Hưng Phát	15/05/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4735	DH72108271	Nguyễn Thành Phát	19/02/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4736	DH72103364	Nguyễn Thị Thu Phương	30/09/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4737	DH72100824	Võ Mai Phương	11/05/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4738	DH72101997	Phan Lê Loan Phương	06/06/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4739	DH72100470	Lê Minh Quân	22/04/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4740	DH72101551	Nguyễn Minh Quý	17/10/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4741	DH72104575	Phạm Thị Quý	24/12/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4742	DH72100336	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	18/08/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4743	DH72101151	Lương Thùy Thanh Thảo	05/10/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4744	DH72100548	Võ Cao Minh Thư	18/10/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4745	DH72100135	Nguyễn Thị Thủy Tiên	28/12/1995	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4746	DH72100491	Phùng Cảnh Tín	04/07/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4747	DH72105569	Phạm Hồng Đoan Trang	02/09/2003	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4748	DH72101166	Phạm Ngọc Thùy Trang	14/04/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4749	DH72100076	Trần Nguyễn Ngọc Trâm	05/07/2001	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4750	DH72108680	Nguyễn Hữu Trí	24/10/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4751	DH72100193	Nguyễn Trịnh Thanh Trúc	23/12/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4752	DH72100551	Phạm Thanh Trường	05/01/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4753	DH72004201	Phạm Tấn Tú	26/10/2002	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4754	DH72100573	Huỳnh Ngọc Minh Tuấn	11/05/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4755	DH72101148	Nguyễn Huỳnh Tuấn	11/10/2002	D21_QT01	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
4756	DH72100225	Phan Nguyễn Thảo Vi	04/12/2003	D21_QT01	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4757	DH72101751	Đặng Lê Thanh Vy	19/02/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4758	DH72104541	Đào Nguyễn Như ý	26/08/2003	D21_QT01	Đạt		Quản trị kinh doanh
4759	DH72105284	Nguyễn Thị Mai Anh	28/04/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4760	DH72100265	Trần Nguyên Bảo	06/02/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4761	DH72100948	Trịnh Thế Bảo	11/11/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4762	DH72106595	Nguyễn Công Bắc	07/05/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4763	DH72108625	Trần Thị Châu	18/07/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4764	DH72105313	Đặng Minh Chí	09/01/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4765	DH72100229	Đoàn Phương Dung	07/10/2003	D21_QT02	Tốt		Quản trị kinh doanh
4766	DH72100987	Nguyễn Công Duy	23/08/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4767	DH72106115	Nguyễn Thanh Duy	08/06/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4768	DH72106493	Huỳnh Khánh Duyên	18/05/2003	D21_QT02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
4769	DH72101394	Nguyễn Hữu Đăng	30/09/2003	D21_QT02	Tốt		Quản trị kinh doanh
4770	DH72108539	Huỳnh Thị Nhật Định	18/05/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4771	DH72104544	Lê Quỳnh Giang	23/10/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4772	DH72105358	Ngô Minh Hiền	05/05/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4773	DH72106501	Nguyễn Thị Khánh Hiền	04/11/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4774	DH72104786	Nguyễn Lê Chí Hiếu	17/08/2003	D21_QT02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
4775	DH72106020	Đặng Thị Hoa	17/01/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4776	DH72100169	Võ Thị Cẩm Hồng	07/06/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4777	DH72106529	Nguyễn Phi Hùng	30/05/2003	D21_QT02	Tốt		Quản trị kinh doanh
4778	DH72100526	Trần Chí Hùng	23/10/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4779	DH72106053	Trần Vũ Quang Huy	06/07/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4780	DH72103324	Trần Tiến Minh Khang	20/05/2003	D21_QT02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
4781	DH72101196	Võ Nhật Minh Khoa	07/12/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4782	DH72105152	Lê Tuấn Kiệt	28/08/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4783	DH72108761	Huỳnh Chí Lâm	03/10/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4784	DH72106027	Ngô Lý Khánh Linh	01/04/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4785	DH72103443	Võ Thị Linh	27/06/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4786	DH72104542	Nguyễn Thị ánh Loan	23/12/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4787	DH72106565	Lê Hoàng Kim Lý	25/04/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4788	DH72100404	Lê Thanh My	28/01/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4789	DH72102639	Lê Thị Bích Ngọc	08/01/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4790	DH72107506	Đặng Danh Anh Nguyên	04/10/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4791	DH72100494	Trần Ngô Huệ Nhân	05/09/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4792	DH72106180	Lê Thị Yên Nhi	01/01/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4793	DH72106244	Phạm Thị Tuyết Nhi	09/03/2002	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4794	DH72106181	Võ Thị Tuyết Nhi	27/11/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4795	DH72108537	Nguyễn Thị Hồng Nhung	10/11/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4796	DH72108666	Trương Thị Hồng Nhung	06/06/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4797	DH72100638	Nguyễn Thị Huỳnh Như	20/11/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4798	DH72108584	Phùng Phạm Phương Phúc	21/10/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4799	DH72101483	Phan Hồng Phương	15/06/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4800	DH72100490	Nguyễn Lê Tấn Quang	22/03/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4801	DH72106532	Lê Minh Quân	31/05/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4802	DH72105421	Phạm Như Quỳnh	31/10/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4803	DH72104353	Nguyễn Thị Thu Sang	27/02/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4804	DH72105951	Lê Hữu Tâm	24/08/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4805	DH72100024	Phạm Nguyễn Vĩ Thái	08/09/2002	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4806	DH72100912	Dương Thị Yên Thanh	12/09/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4807	DH72101060	Huỳnh Ngọc Lai Thanh	19/10/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4808	DH72108600	Bùi Quang Thiện	08/05/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4809	DH72100988	Nguyễn Thị Lệ Thu	30/04/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4810	DH72103368	Trần Thị Kim Thu	01/09/2003	D21_QT02	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4811	DH72106137	Nguyễn Anh Thu	30/01/2003	D21_QT02	Không đạt		Quản trị kinh doanh
4812	DH72106741	Trần Võ Minh Thu	04/10/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4813	DH72104618	Trần Lê Huỳnh Tính	16/03/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4814	DH72105876	Phạm Đỗ Quốc Trọng	10/02/1998	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4815	DH72103713	Trần Hoàng Thanh Trúc	04/02/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4816	DH72100417	Nguyễn Duy Trung	17/01/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4817	DH72102380	Mai Cẩm Tú	01/09/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4818	DH72105261	Trần Thị Cẩm Tú	10/06/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4819	DH72103586	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tuyết	03/05/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4820	DH72104049	Cao Ngọc Thảo Uyên	12/04/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4821	DH72101581	Trần Quang Vinh	07/10/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4822	DH72103281	Nguyễn Hoàng Vũ	06/11/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4823	DH72108738	Đỗ Nguyễn Tường Vy	07/02/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4824	DH72108739	Lê Thị Phương Vy	10/06/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4825	DH72102943	Nguyễn Hào Vy	08/04/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4826	DH72106112	Nguyễn Thụy Thanh Vy	26/11/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4827	DH72103582	Văn Minh Khánh Vy	21/11/2003	D21_QT02	Đạt		Quản trị kinh doanh
4828	DH72107218	Dư Thị Kim An	09/04/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4829	DH72106627	Nguyễn Hồng Anh	06/11/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4830	DH72106635	Nguyễn Vũ Vân Anh	31/07/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4831	DH72106776	Lê Dương Ngọc Dung	28/07/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4832	DH72100466	Trần Đại Dương	09/03/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4833	DH72106063	Lưu Trọng Đức	22/11/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4834	DH72109086	Võ Minh Đức	25/01/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4835	DH72101698	Lê Trần Việt Hà	28/11/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4836	DH72102489	Huỳnh Thị Hiếu Hân	28/09/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4837	DH72107145	Vũ Thị Tuyết Hậu	10/10/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4838	DH72108370	Đình Thị Kim Hiền	10/06/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4839	DH72106989	Nguyễn Trung Hiếu	13/02/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4840	DH72109035	Phạm Thị Quỳnh Hoa	03/01/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4841	DH72101224	Nguyễn Quốc Huy	27/03/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4842	DH72101261	Nguyễn Tấn Huy	02/07/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4843	DH72106682	Phạm Gia Huy	01/12/2001	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4844	DH72100009	Lê An Khang	10/01/2001	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4845	DH72101210	Trần Gia Khang	06/01/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4846	DH72106576	Trần Bình Khiêm	04/08/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4847	DH72104606	Huỳnh Anh Khoa	19/09/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4848	DH72108219	Nguyễn Đăng Khoa	10/12/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4849	DH72106975	Lê Thị Mộng Kiều	08/10/2003	D21_QT03	Không đạt		Quản trị kinh doanh
4850	DH72105969	Huỳnh Đông Lai	29/08/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4851	DH72100479	Võ Thị Hoàng Lan	06/08/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4852	DH72100546	Phạm Thị Kim Loan	10/07/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4853	DH72106110	Vũ Hiền Lương	17/06/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4854	DH72106716	Nguyễn Đoàn Đức Mạnh	08/06/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4855	DH72107014	Cao Nguyễn Thị Thùy My	16/08/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4856	DH72103121	Trần Phan Nhật Nam	12/12/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4857	DH72106737	Nguyễn Thị Tuyết Nga	01/06/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4858	DH72106871	Nguyễn Thanh Mỹ Ngân	03/10/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4859	DH72100758	Lê Thị Hồng Ngọc	21/01/2003	D21_QT03	Không đạt		Quản trị kinh doanh
4860	DH72107357	Lê Thị Kim Ngọc	16/09/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4861	DH72105117	Trần Hồng Ngọc	01/01/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4862	DH72107042	Trần Hiếu Nhân	03/03/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4863	DH72106518	Lê Trương Thảo Nhi	03/06/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4864	DH72105725	Trần Yên Nhi	26/07/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4865	DH72105571	Ngô Tấn Phát	18/05/2003	D21_QT03	Tốt		Quản trị kinh doanh
4866	DH72101504	Phạm Văn Phú	28/02/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4867	DH72100010	Quách Hữu Phước	17/01/2001	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4868	DH72108778	Dương Quý Tâm	03/05/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4869	DH72100260	Đặng Ngọc Hiếu Thảo	15/09/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4870	DH72108779	Lý Thanh Thảo	01/07/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4871	DH72107492	Lê Thị Huỳnh Thắm	25/12/2002	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4872	DH72100257	Trương Kim Thơ	13/11/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4873	DH72105123	Lê Thị Minh Thùy	19/11/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4874	DH72108034	Nguyễn Huỳnh Thanh Thúy	02/07/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4875	DH72108780	Nguyễn Hồng Thu	24/07/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4876	DH72101550	Nguyễn Cẩm Tiên	04/10/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4877	DH72100549	Võ Ngọc Mai Tiên	07/09/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4878	DH72106636	Nguyễn Hữu Toàn	25/05/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4879	DH72107404	Trần Bích Tô	05/11/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4880	DH72101179	Mat Linh Trang	02/12/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4881	DH72100536	Phan Nguyễn Hương Trang	19/01/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4882	DH72100258	Trương Thị Bảo Trang	19/11/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4883	DH72100379	Nguyễn Huỳnh Mai Trâm	04/11/2003	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4884	DH72100446	Lâm Đức Trí	13/11/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4885	DH72106705	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	12/07/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4886	DH72106215	Nguyễn Thanh Trúc	05/05/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4887	DH72104144	Nguyễn Trần Anh Tú	04/10/2003	D21_QT03	Không đạt		Quản trị kinh doanh
4888	DH72105230	Trần Thanh Tùng	13/06/2000	D21_QT03	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4889	DH72101033	Huỳnh Thị ánh Tuyết	16/09/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4890	DH72108693	Trần Ngọc Bảo Uyên	27/09/2003	D21_QT03	Đạt		Quản trị kinh doanh
4891	DH72107929	Trần Quốc An	26/10/2002	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4892	DH72107931	Nguyễn Kim Hoàng Anh	02/12/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4893	DH72108554	Nguyễn Linh Chi	08/10/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4894	DH72103823	Trần Thị Thanh Diễm	11/03/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4895	DH72108408	Trần Nguyễn Dy	26/09/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4896	DH72107687	Phạm Thị Anh Đào	19/08/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4897	DH72100023	Trần Thành Đạt	01/01/1998	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4898	DH72106531	Phạm Thị Trúc Giang	07/01/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4899	DH72107465	Lê Nhật Hào	26/09/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4900	DH72104735	Nguyễn Thị Thu Hằng	14/03/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4901	DH72105248	Trần Thị Thúy Hằng	01/11/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4902	DH72104586	Trần Yên Hằng	20/03/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4903	DH72101097	Nguyễn Hà Ngọc Hiền	05/11/2002	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4904	DH72108606	Trần Thị Thu Hiền	02/02/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4905	DH72105267	Nguyễn Trung Hiếu	23/11/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4906	DH72106395	Nguyễn Thanh Hương	11/09/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4907	DH72107482	Lưu Thị Thúy Kiều	02/10/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4908	DH72107738	Nguyễn Hoàng Lâm	07/10/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4909	DH72107495	Nguyễn Hoàng Phi Lâm	01/05/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4910	DH72107828	Ngô Thúy Linh	05/11/2003	D21_QT04	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
4911	DH72108617	Nguyễn Thị Thùy Linh	09/08/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4912	DH72102017	Trần Thị Mỹ Linh	04/11/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4913	DH72103845	Nguyễn Trần Bích Loan	18/11/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4914	DH72101577	Cao Hữu Lộc	08/02/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4915	DH72107876	Phạm Tấn Lộc	22/09/2003	D21_QT04	Tốt		Quản trị kinh doanh
4916	DH72107444	Nguyễn Thị Kiều Mến	25/02/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4917	DH72107590	Trương Hải Mi	19/04/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4918	DH72107438	Chung Nguyễn Cao Minh	09/12/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4919	DH72107585	Lê Nguyễn Thảo Ngân	12/12/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4920	DH72100105	Lê Thị Thùy Ngân	01/09/2002	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4921	DH72107770	Lữ Như Ngọc	10/11/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4922	DH72107726	Nguyễn Thị Bích Ngọc	31/07/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4923	DH72107376	Nguyễn Ngọc Nguyên	23/08/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4924	DH72108273	Nguyễn Ngọc Nguyên	20/10/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4925	DH72106570	Trần Tài Nguyên	11/12/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4926	DH72106578	Mai Thị Tuyết Nhi	03/05/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4927	DH72107453	Nguyễn Trinh Huyền Nhi	04/11/2002	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4928	DH72107781	Phạm Dương Uyển Nhi	20/05/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4929	DH72106446	Võ Ngọc Yến Nhi	01/01/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4930	DH72107432	Lê Huỳnh Như	18/12/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4931	DH72108817	Nguyễn Đào Gia Phụng	07/08/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4932	DH72103201	Lê Thị Huỳnh Quanh	16/11/2002	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4933	DH72100072	Lê Vũ Minh Quân	30/06/2001	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4934	DH72107464	Trương Đình Nhật Quân	22/09/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4935	DH72107632	Nguyễn Thùy Quyên	31/10/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4936	DH72107976	Nguyễn Lương Phú Sang	13/06/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4937	DH72108300	Lê Văn Tài	18/11/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4938	DH72107591	Bùi Như Tâm	01/08/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4939	DH72107004	Nguyễn Duy Thái	14/12/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4940	DH72108428	Cửu Văn Thành	13/05/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4941	DH72108089	Huỳnh Ngọc Nguyệt Thảo	25/08/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4942	DH72107264	Dương Thành Thắng	16/02/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4943	DH72108185	Lê Huỳnh Trúc Thi	25/09/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4944	DH72108031	Đặng Thị Mỹ Thơ	07/05/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4945	DH72101214	Đoàn Thị Vy Thư	22/10/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4946	DH72106909	Nguyễn Thị Anh Thư	27/07/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4947	DH72108296	Nguyễn Thị Anh Thy	26/09/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4948	DH72107560	Phạm Anh Tiệp	24/09/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4949	DH72107777	Phạm Thị Mai Trang	13/05/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4950	DH72108232	Triệu Thị Trang	29/08/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4951	DH72107476	Ngô Hồng ánh Trúc	11/01/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4952	DH72107470	Lê Thị Ngọc Tú	27/03/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4953	DH72100764	Nguyễn Thanh Tú	04/07/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4954	DH72108934	Võ Văn Tuấn	01/08/2002	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4955	DH72107452	Cao Mỹ Tuyền	13/11/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4956	DH72101230	Quan Quốc Uy	05/09/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4957	DH72107469	Võ Hồng Vân	29/03/2003	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4958	DH72106132	Võ Thị Vân	08/07/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4959	DH72108206	Nguyễn Văn Vinh	24/06/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4960	DH72101100	Nguyễn Lê Hoàng Vũ	12/03/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4961	DH72108335	Ngô Thúy Vy	29/06/2002	D21_QT04	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4962	DH72108090	Nguyễn T Vương Triệu Vy	24/10/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4963	DH72107643	Lê Nguyễn Hồng Xuân	24/04/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4964	DH72107741	Nguyễn Thị Kim Yến	29/03/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4965	DH72108158	Trần Thị Ngọc Yến	12/06/2003	D21_QT04	Đạt		Quản trị kinh doanh
4966	DH72109592	Phi Lê Ngọc An	13/11/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4967	DH72109593	Trần Nguyễn Duy An	23/12/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4968	DH72109621	Hồ Ngọc ánh	24/09/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4969	DH72109636	Trương Nguyễn Gia Bảo	29/12/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4970	DH72109663	Đỗ Tiến Danh	07/11/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4971	DH72108996	Nguyễn Thị Bé Diệu	16/05/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4972	DH72101002	Nguyễn Ngọc Thục Duyên	11/09/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4973	DH72109714	Nguyễn Hồ Minh Đức	28/11/2003	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4974	DH72109717	Lê Thị Hồng Gấm	23/12/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4975	DH72109727	Lê Thị Quỳnh Giao	13/04/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4976	DH72109736	Vũ Lâm Sơn Hà	30/07/2003	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4977	DH72109741	Bành Gia Hạnh	11/03/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4978	DH72109755	Phan Thị Thu Hằng	03/10/2003	D21_QT05	Tốt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
4979	DH72107534	Nguyễn Gia Hân	10/11/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4980	DH72109770	Thái Gia Hân	22/10/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4981	DH72110909	Nguyễn Trần Minh Hiếu	27/05/2003	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4982	DH72109810	Hồ Huy Hoàng	06/08/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4983	DH72109811	Huỳnh Huy Hoàng	01/06/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4984	DH72101001	Phạm Thị Kim Hồng	26/07/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4985	DH72109829	Đỗ Lê Quốc Hùng	19/12/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4986	DH72109842	Nguyễn Quang Huy	21/06/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4987	DH72109022	Trần Gia Huy	07/08/2002	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4988	DH72109848	Võ Đức Huy	25/04/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4989	DH72109854	Võ Thị Như Huỳnh	26/11/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4990	DH72109884	Trần Thị Ngọc Khánh	22/12/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4991	DH72109899	Phạm Anh Kiệt	23/03/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4992	DH72109901	Lê Thị Thúy Kiều	14/05/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4993	DH72109922	Đào Thị Ngọc Linh	22/11/2003	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
4994	DH72109928	Nguyễn Khánh Linh	30/12/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4995	DH72113783	Nguyễn Thị Ngọc Linh	23/11/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4996	DH72109934	Nguyễn Thị Trúc Linh	03/12/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4997	DH72109946	Nguyễn Ngọc Hồng Loan	18/10/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4998	DH72109952	Nguyễn Dương Tấn Lộc	15/04/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
4999	DH72108331	Trần Tấn Lộc	04/12/2003	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5000	DH72102822	Lưu Kim Lương	01/05/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5001	DH72109090	Trương Thị Trúc Ly	21/07/2001	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5002	DH72108938	Hồ Hoàng Mến	02/07/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5003	DH72109989	Nguyễn Gia Minh	26/09/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5004	DH72109994	Nguyễn Lê Trà My	29/05/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5005	DH72109069	Nguyễn Ngọc Thảo My	03/08/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5006	DH72107606	Đoàn Thị Minh Nga	11/03/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5007	DH72110012	Quách Ngọc Nga	02/03/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5008	DH72105146	Đàng Thị Tuyết Ngân	18/02/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5009	DH72108950	Lê Thị Kim Ngọc	30/01/2003	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5010	DH72112764	Nguyễn Thanh Nhân	12/04/2003	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5011	DH72104592	Hồ Vũ Hồng Nhi	03/05/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5012	DH72105151	Trần Phạm Huyền Nhi	10/09/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5013	DH72110105	Trương Hồng Nhung	24/06/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5014	DH72108716	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	09/02/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5015	DH72108868	Lê Cao Tín Phát	27/04/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5016	DH72108948	Lê Hồng Quân	09/04/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5017	DH72110206	Phạm Ngọc Hương Quỳnh	29/08/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5018	DH72109018	Trương Thúy Quỳnh	01/11/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5019	DH72110235	Nguyễn Huỳnh Tiến Thành	02/10/2003	D21_QT05	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5020	DH72110245	Huỳnh Ngọc Thu Thảo	04/12/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5021	DH72110279	Trần Đắc Thịnh	12/03/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5022	DH72100660	Lê Hoàng Thông	20/10/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5023	DH72100117	Phan Thị Thu Thủy	29/01/2002	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5024	DH72109073	Nguyễn Thị Thanh Thúy	15/09/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5025	DH72110315	Nguyễn Điều Minh Thư	25/10/2003	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5026	DH72110326	Nguyễn Thị Hoài Thương	12/02/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5027	DH72110363	Cù Nguyễn Ngọc Trâm	19/06/2003	D21_QT05	Tốt		Quản trị kinh doanh
5028	DH72110399	Lê Nguyễn Thanh Trúc	12/12/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5029	DH72110408	Cao Minh Trung	01/02/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5030	DH72110437	Hà Thanh Tuyền	17/07/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5031	DH72108377	Lê Thanh Vân	21/08/2003	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5032	DH72109149	Trần Thị Tường Vân	07/01/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5033	DH71901575	Phạm Hiền Vinh	22/02/2001	D21_QT05	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5034	DH72104110	Trần Phương Vinh	18/05/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5035	DH72106061	Huỳnh Cao Phương Vy	12/03/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5036	DH72110510	Võ Thị Cẩm Xuân	17/06/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5037	DH72110517	Huỳnh Thụy Hoàng Yến	30/06/2003	D21_QT05	Đạt		Quản trị kinh doanh
5038	DH72113234	Nguyễn Hồ Bảo Anh	08/09/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5039	DH72105097	Đào Vũ Thành Ân	07/02/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5040	DH72114551	Võ Công Bằng	13/02/1997	D21_QT06	Tốt		Quản trị kinh doanh
5041	DH72109641	Trần Thị Nhã Ca	06/10/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5042	DH72109661	Nguyễn Phi Cường	01/10/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5043	DH72113335	Lê Thụy Ngọc Diễm	18/03/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5044	DH72112707	Nguyễn Hồ Hiếu Doanh	06/11/2003	D21_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5045	DH72109072	Phạm Thị Mỹ Dung	15/04/2001	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5046	DH72109720	Nguyễn Trà Giang	18/09/2003	D21_QT06	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5047	DH72109748	Nguyễn Quang Hào	07/09/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5048	DH72109768	Phạm Bửu Hân	29/05/2003	D21_QT06	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 2 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5049	DH72114515	Nguyễn Thục Hiền	02/07/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5050	DH72109787	Trần Thị Hiền	24/01/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5051	DH72109796	Âu Mỹ Hoa	07/03/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5052	DH72109851	Trịnh Mỹ Huyền	22/05/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5053	DH72109860	Lê Thị Thu Hương	27/06/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5054	DH72109894	Huỳnh Nguyễn Gia Khương	26/05/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5055	DH72109914	Đình Thanh Liêm	09/05/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5056	DH72109919	Chung Hoàng Linh	22/10/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5057	DH72109932	Nguyễn Thị Ngọc Linh	02/06/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5058	DH72109935	Nguyễn Thụy Khánh Linh	07/12/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5059	DH72109940	Trần Thị Mỹ Linh	19/05/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5060	DH72109944	Hồ Thị Hồng Loan	28/02/2003	D21_QT06	Tốt		Quản trị kinh doanh
5061	DH72114652	Kiều Doãn Lưu	10/04/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5062	DH72109973	Đỗ Thị Thanh Mai	11/01/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5063	DH72114514	Thái Tiểu Mai	07/06/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5064	DH72109982	Đình Công Mạnh	19/04/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5065	DH72110001	Ngô Gia Mỹ	11/11/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5066	DH72110037	Huỳnh Ninh Yên	09/01/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5067	DH72110040	Lê Thụy Hồng	09/01/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5068	DH72110045	Trần ái	06/01/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5069	DH72110058	Phạm Thị Thanh	07/12/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5070	DH72110082	Nguyễn Trần Yên	09/01/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5071	DH72110123	Đặng Thị Hoàng	24/09/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5072	DH72110132	Đình Thị	16/11/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5073	DH72110134	Nguyễn Tiến	05/07/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5074	DH72110142	Nguyễn Mai Hoàng	07/04/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5075	DH72110143	Nguyễn Trọng	20/08/2002	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5076	DH72110146	Nguyễn Việt	16/01/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5077	DH72113470	Trần Hoàng	14/10/2002	D21_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5078	DH72110172	Dương Thị Ngọc	16/09/2003	D21_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5079	DH72110175	Hoàng Gia Anh	29/03/2003	D21_QT06	Tốt		Quản trị kinh doanh
5080	DH72110199	Lê Mạnh	14/10/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5081	DH72110221	Nguyễn Tấn	19/02/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5082	DH72110233	Phạm Trần Vân	21/04/2003	D21_QT06	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 3 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5083	DH72110240	Phạm Văn	25/11/2000	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5084	DH72110258	Tổng Phương	26/11/2002	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5085	DH72110266	Nguyễn Thị Hồng	20/08/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5086	DH72114612	Trần Đăng Xuân	03/10/2003	D21_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5087	DH72114628	Lê Hoàng	01/08/2002	D21_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5088	DH72114660	Nguyễn Vũ	20/02/2003	D21_QT06	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5089	DH72113654	Nguyễn Anh	08/12/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5090	DH72112824	Lê Thị Mỹ	24/03/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5091	DH72110350	Đỗ Thị Đài Trang	05/11/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5092	DH72110364	Lê Thị Ngọc Trâm	17/11/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5093	DH72110410	Đặng Bảo Ngọc Trung	31/10/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5094	DH72114549	Trần Đình Minh Tuyền	27/05/2003	D21_QT06	Không đạt		Quản trị kinh doanh
5095	DH72114563	Nguyễn ánh Tuyết	26/09/2002	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5096	DH72110458	Mai Thị Phương Uyên	05/04/2003	D21_QT06	Không đạt		Quản trị kinh doanh
5097	DH72110467	Huỳnh Ngọc Tuyết Vân	09/04/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5098	DH72110472	Phạm Lê Thảo Vân	27/08/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5099	DH72110480	Trương Nguyễn Thúy Vi	12/04/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5100	DH72114494	Nguyễn Ngọc Bảo Yến	17/12/2003	D21_QT06	Đạt		Quản trị kinh doanh
5101	DH72109591	Nguyễn Trung An	15/12/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5102	DH72109644	Nguyễn Thị Chân	04/02/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5103	DH72109657	Đình Tiên Công	25/10/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5104	DH72113327	Lê Phúc Cường	23/06/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5105	DH72109669	Trịnh Thị Thùy Dung	03/01/2002	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5106	DH72109693	Nguyễn Thị Trúc Dương	29/08/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5107	DH72113472	Nguyễn Duy Đạt	10/08/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5108	DH72109709	Phan Quốc Điền	12/01/2002	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5109	DH72109726	Võ Trường Giang	01/06/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5110	DH72109754	Nguyễn Thị Thúy Hằng	20/02/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5111	DH72109777	Trần Thị Thu Hậu	02/07/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5112	DH72109813	Nguyễn Thị Kim Hoàng	12/12/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5113	DH72109825	Hồ Thị Thanh Huệ	29/09/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5114	DH72109836	Lê Gia Huy	27/10/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5115	DH72109857	Nguyễn Huỳnh Tuấn Hưng	23/01/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5116	DH72109876	Lê Tuấn Khanh	14/11/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5117	DH72109886	Võ Hoài Kim Khánh	04/10/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5118	DH72114052	Phạm Quốc Kiệt	25/11/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5119	DH72109921	Dương Trúc Linh	13/11/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5120	DH72113266	Phan Gia Linh	17/05/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5121	DH72113534	Phạm Thị Kiều Loan	27/03/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5122	DH72109949	Trương Kim Long	22/08/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5123	DH72114493	Trương Thanh Long	23/04/2000	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5124	DH72109964	Đinh Thị Cẩm Ly	30/08/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5125	DH72109996	Nguyễn Võ Trà My	11/06/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5126	DH72110009	Lê Nguyễn Nga	04/01/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5127	DH72110015	Đặng Huỳnh Thiên Ngân	01/09/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5128	DH72110017	Lê Thanh Ngân	11/04/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5129	DH72110029	Phụng Châu Tuyết Ngân	17/04/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5130	DH72110033	Võ Thị Khoa Nghi	25/09/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5131	DH72110063	Phạm Nguyễn Thành Nhân	13/12/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5132	DH72110072	Lê Hoài Nhi	19/07/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5133	DH72110098	Lê Thị Hồng Nhung	15/03/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5134	DH72113529	Hoàng Lê Tâm Như	05/02/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5135	DH72110122	Lê Trần Han Ny	09/09/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5136	DH72110133	Phạm Hoàng Nhật Phi	28/11/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5137	DH72110137	Nguyễn Trần Ngọc Phú	27/07/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5138	DH72110139	Mai Trọng Phúc	04/05/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5139	DH72113151	Phạm Lê Bảo Phúc	21/06/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5140	DH72113308	Hồ Như Phụng	26/07/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5141	DH72110156	Trần Thị Thu Phương	28/08/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5142	DH72110167	Lê Hải Quân	24/08/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5143	DH72114242	Lê Nguyễn Đình Quân	10/02/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5144	DH72110185	Phan Thị Ngọc Quyên	24/07/2002	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5145	DH72110189	Võ Thị Hoàn Quyên	08/06/2003	D21_QT07	Tốt		Quản trị kinh doanh
5146	DH72110213	Vũ Cao Sáng	02/11/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5147	DH72110246	Lê Thị Phương Thảo	23/10/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5148	DH72110254	Nguyễn Thị Thu Thảo	12/10/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5149	DH72110261	Trương Thị Phương Thảo	19/07/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5150	DH72110277	Vũ Khánh Thiện	11/03/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5151	DH72110280	Lê Phước Thọ	10/01/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5152	DH72110284	Nguyễn Anh Thơ	04/05/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5153	DH72110294	Nguyễn Ngọc Thuận	22/01/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5154	DH72112879	Lê Thị Thu Thủy	15/01/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5155	DH72110317	Nguyễn Thị Kim Thư	06/02/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5156	DH72113420	Nguyễn Thị Bảo Trân	26/08/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5157	DH72110383	Trần Minh Trí	06/07/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5158	DH72110395	Dương Ngọc Thanh Trúc	03/08/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5159	DH72110407	Trần Thị Thanh Trúc	29/04/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5160	DH72113041	Phan Ngọc Tú	03/09/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5161	DH72110429	Chiêng Thu Tuấn	17/05/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5162	DH72110430	Lê Thái Tuấn	21/10/2003	D21_QT07	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 2 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5163	DH72110443	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	30/03/2003	D21_QT07	Không đạt		Quản trị kinh doanh
5164	DH72112826	Trần Thảo Uyên	11/09/2003	D21_QT07	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5165	DH72113733	Vòng Ngọc Phương Uyên	26/10/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5166	DH72110470	Nguyễn Thị Cẩm Vân	03/02/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5167	DH72110491	Lê Kiều Vy	19/02/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5168	DH72110511	Lê Thị Mỹ Ý	23/09/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5169	DH72110524	Phạm Thị Ngọc Yến	12/06/2003	D21_QT07	Đạt		Quản trị kinh doanh
5170	DH72109585	Đặng Trường An	25/07/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5171	DH72113728	Trịnh Quốc Hoàn Cầu	28/08/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5172	DH72109647	Lê Thị Diễm Châu	05/03/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5173	DH72114156	Trần Đăng Cơ	18/11/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5174	DH72113762	Đoàn Thị Xuân Diệu	11/12/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5175	DH72113806	Đường Sở Dinh	23/09/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5176	DH72113737	Mai Thành Đạt	29/01/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5177	DH72113122	Nguyễn Thành Đạt	12/08/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5178	DH72109712	Nguyễn Thị Thục Đoan	14/11/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5179	DH72112889	Nguyễn Thị Kiều Giang	10/05/2003	D21_QT08	Không đạt		Quản trị kinh doanh
5180	DH72109728	Đỗ Trọng Nguyên Giáp	17/08/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5181	DH72109733	Nguyễn Hồng Hà	13/04/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5182	DH72109735	Nguyễn Ngọc Ngân Hà	11/03/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5183	DH72113038	Lương Nguyễn Dương Hạ	15/09/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5184	DH72109771	Trịnh Thị Ngọc Hân	04/05/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5185	DH72113732	Đàm Thế Hiền	22/01/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5186	DH72113291	Huỳnh Trung Hiếu	31/07/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5187	DH72109800	Đặng Thu Hoài	20/10/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5188	DH72109833	Nguyễn Phi Hùng	25/04/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5189	DH72112729	Võ Thu Huyền	15/04/2003	D21_QT08	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5190	DH72109893	Nguyễn Ngọc Minh Khuê	22/09/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5191	DH72113132	Nguyễn Anh Khuyên	31/07/2003	D21_QT08	Không đạt		Quản trị kinh doanh
5192	DH72109912	Nguyễn Dương Tùng Lâm	27/02/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5193	DH72112982	Trần Hoàng Lê	04/04/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5194	DH72113032	Nghiêm Thị Huyền Linh	21/10/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5195	DH72109929	Nguyễn Thị Kiều Linh	04/12/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5196	DH72109931	Nguyễn Thị Mỹ Linh	30/05/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5197	DH72109948	Trịnh Thiêm Long	18/06/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5198	DH72109951	Mai Thiên Lộc	03/02/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5199	DH72109998	Trần Thị Hải My	14/03/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5200	DH72113556	Trần Thị Thảo My	06/07/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5201	DH72110010	Nguyễn Hoàng Tuyết Nga	20/01/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5202	DH72110011	Nguyễn Ngọc Nga	15/06/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5203	DH72110023	Nguyễn Thị Kim Ngân	01/02/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5204	DH72110026	Nguyễn Thị Phương Ngân	14/08/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5205	DH72110032	Trương Thị Tuyết Ngân	02/03/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5206	DH72113265	Liên Bảo Ngọc	06/11/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5207	DH72110041	Ngô Thị Cẩm Ngọc	17/03/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5208	DH72110043	Nguyễn Thị Kim Ngọc	23/07/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5209	DH72113509	Phan Thị Phương Nhi	26/02/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5210	DH72110155	Phạm Văn Phương	04/01/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5211	DH72110157	Văn Thị Thu Phương	04/01/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5212	DH72110158	Vũ Thị Thanh Phương	06/05/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5213	DH72110176	La Tâm Quốc	05/08/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5214	DH72110190	Lương Mạnh Quyền	04/02/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5215	DH72110201	Nguyễn Đình Thị Yến Quỳnh	20/04/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5216	DH72110202	Nguyễn Hương Quỳnh	13/07/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5217	DH72110239	Tạ Phúc Thành	18/01/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5218	DH72110281	Huỳnh Thị Kim Thoa	04/10/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5219	DH72110291	Cao Bảo Thuận	21/04/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5220	DH72110300	Nguyễn Đặng Phương Thùy	30/09/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5221	DH72110308	Tài Nữ An Thuyên	06/12/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5222	DH72110321	Trần Huỳnh Ngọc Thư	07/04/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5223	DH72110324	Văn Thị Anh Thư	11/06/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5224	DH72113331	Huỳnh Mỹ Tiên	09/07/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5225	DH72110343	Lê Anh Toại	05/01/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5226	DH72110348	Nguyễn Việt Khánh Toàn	12/10/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5227	DH72112927	Nguyễn Ngọc Trác	23/12/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5228	DH72110352	Nguyễn Quỳnh Trang	19/12/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5229	DH72110355	Nguyễn Thị Thùy Trang	10/01/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5230	DH72110370	Phạm Mỹ Phương Trâm	30/09/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5231	DH72110371	Phùng Hồ Bảo Trâm	28/11/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5232	DH72110375	Lý Ngọc Bảo Trân	27/07/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5233	DH72110379	Nguyễn Trần Bảo Trân	29/10/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5234	DH72113677	Hoàng Minh Trí	15/02/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5235	DH72110389	Nguyễn Huỳnh Ngọc Trinh	03/10/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5236	DH72113359	Lê Diệp Thanh Trúc	04/11/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5237	DH72110411	Lại Quốc Trung	25/02/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5238	DH72110412	Nguyễn Đoàn Trí Trung	27/04/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5239	DH72110420	Nguyễn Trần Tiến Trường	23/10/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5240	DH72114031	Đỗ Thị Thanh Tuyền	21/03/2003	D21_QT08	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5241	DH72110468	Lâm Mỹ Vân	21/02/2003	D21_QT08	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 2 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5242	DH72110478	Tiết Khánh Vi	20/01/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5243	DH72113273	Nguyễn Phát Vũ	25/06/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5244	DH72110495	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	17/03/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5245	DH72110496	Nguyễn Ngọc Phương Vy	07/01/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5246	DH72110499	Nguyễn Trúc Vy	12/04/2003	D21_QT08	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5247	DH72110515	Bùi Thị Yến	23/02/2003	D21_QT08	Đạt		Quản trị kinh doanh
5248	DH72108257	Lê Huỳnh Anh	13/12/2002	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5249	DH72109606	Nguyễn Lan Anh	19/04/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5250	DH72109617	Phan Huệ Anh	21/10/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5251	DH72109620	Vương Thị Mai Anh	10/03/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5252	DH72109662	Nguyễn Tiến Cường	17/11/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5253	DH72109676	Nguyễn Hoàng Duy	08/03/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5254	DH72109704	Nguyễn Đặng Tấn Đạt	14/08/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5255	DH72109705	Nguyễn Tấn Đạt	14/05/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5256	DH72109743	Châu Nhật Hào	15/06/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5257	DH72109744	Đỗ Quốc Hào	21/09/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5258	DH72107480	Phùng Gia Hân	26/09/2003	D21_QT09	Không đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5259	DH72109774	Nguyễn Thị Phúc Hậu	31/12/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5260	DH72113085	Đình Thị Thúy Hồng	31/03/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5261	DH72114397	Lương Tấn Hùng	02/10/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5262	DH72114177	Mai Huỳnh Huy	18/02/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5263	DH72109841	Nguyễn Minh Nhật Huy	24/09/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5264	DH72113007	Trần Thị Thu Hương	21/09/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5265	DH72109872	Nguyễn Bảo Khang	30/09/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5266	DH72114336	Nguyễn Hoàng Quốc Khánh	11/11/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5267	DH72114203	Nguyễn Thị Diễm Kiều	27/04/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5268	DH72114167	Hà Hữu Thiên Kim	12/09/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5269	DH72109903	Lê Võ Hoàng Kim	21/03/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5270	DH72112860	Huỳnh Lê	19/03/2003	D21_QT09	Không đạt		Quản trị kinh doanh
5271	DH72109916	Đặng Thu Liên	23/09/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5272	DH72109936	Nguyễn Vũ Phương Linh	27/11/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5273	DH72109960	Trương Nguyễn Thành Luân	16/03/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5274	DH72109978	Nguyễn Thị Như Mai	01/10/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5275	DH72114302	Phạm Thị Tuyết Mai	25/06/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5276	DH72109993	Huỳnh Thị Trà My	20/09/2002	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5277	DH72114115	Lê Nhật Nam	11/09/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5278	DH72108735	Mách Napoly	16/01/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5279	DH72110013	Bùi Thị Kim Ngân	27/02/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5280	DH72113992	Nguyễn Như Ngọc	21/10/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5281	DH72114362	Nguyễn Thị Bích Ngọc	16/02/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5282	DH72113425	Lê Thanh Nguyên	22/03/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5283	DH72110052	Nguyễn Thảo Nguyên	21/08/2003	D21_QT09	Miễn	MIỄN NĂM HỌC 2021 - 2022	Quản trị kinh doanh
5284	DH72110053	Triệu Ngọc Thảo Nguyên	25/10/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5285	DH72110076	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	20/07/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5286	DH72114676	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	01/01/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5287	DH72114647	Nguyễn Thị Yến Nhi	15/08/2002	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5288	DH72110087	Trần Ngọc Thái Nhi	20/12/2002	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5289	DH72110088	Trần Thị Yến Nhi	01/11/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5290	DH72110103	Nguyễn Thị Hồng Nhung	12/09/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5291	DH72110108	Hồ Phương Như	22/07/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5292	DH72110127	Nguyễn Thành Phát	27/12/2002	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5293	DH72110179	Võ Hữu Quốc	03/08/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5294	DH72114411	Phạm Ngọc Sang	17/01/2003	D21_QT09	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN 1 NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5295	DH72110251	Nguyễn Phương Thảo	27/06/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5296	DH72114304	Nguyễn Thị Thu Thảo	19/04/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5297	DH72114471	Nguyễn Chí Thọ	19/02/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5298	DH72110265	Nguyễn Hồ Hồng Thắm	06/04/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5299	DH72110320	Tạ Vũ Anh Thư	06/02/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5300	DH72110337	Nguyễn Thanh Tiến	03/02/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5301	DH72110338	Phạm Quốc Tiến	08/07/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5302	DH72110346	Hoàng Tô Đức Toàn	14/07/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5303	DH72114419	Lâm Thị Mỹ Trang	18/06/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5304	DH72110387	Liêu Thanh Ngọc Trinh	16/05/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5305	DH72110392	Đặng Hữu Trọng	23/12/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5306	DH72110402	Nguyễn Thanh Trúc	01/12/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5307	DH72110436	Bùi Thị Kim Tuyền	30/10/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5308	DH72110445	Dư Kim Tuyền	10/07/2002	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5309	DH72110469	Nguyễn Thị ái Vân	25/05/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5310	DH72110484	Lê Phan Hoàng Vũ	26/08/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5311	DH72113872	Nguyễn Việt Minh Vũ	23/10/2003	D21_QT09	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5312	DH72110485	Văn Đình Nguyên Vũ	26/11/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5313	DH72110504	Trần Lê Yến Vy	05/08/2003	D21_QT09	Đạt		Quản trị kinh doanh
5314	DH72113831	Trần Nguyên An	02/07/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5315	DH72109626	Nguyễn Thành Ân	25/11/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5316	DH72114137	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	25/10/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5317	DH72114535	Đỗ Vũ Bằng	13/02/2003	D21_QT10	Tốt		Quản trị kinh doanh
5318	DH72114150	Danh Trần Phi Dung	09/09/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5319	DH72114141	Dương Thị Mỹ Dung	12/12/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5320	DH72101226	Nguyễn Ngọc Đông	15/11/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5321	DH72113915	Nguyễn Ngọc Quỳnh Giang	15/04/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5322	DH72114124	Nguyễn Trường Giang	17/11/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5323	DH72114455	Nguyễn Phan Ngọc Hải	15/03/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5324	DH72114402	Đặng Thị Hồng Hạnh	15/05/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5325	DH72114181	Trịnh Mỹ Hạnh	12/05/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5326	DH72113964	Nguyễn Lê Xuân Hào	04/05/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5327	DH72114673	Nguyễn Ngọc Gia Hân	01/06/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5328	DH72114099	Trần Đặng Khánh Hiền	22/09/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5329	DH72114205	Nguyễn Đình Hiếu	27/07/2003	D21_QT10	Không đạt		Quản trị kinh doanh
5330	DH72109817	Phan Văn Hoàng	02/05/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5331	DH72113818	Đỗ Khánh Huy	20/11/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5332	DH72114101	Nguyễn Thị Minh Huyền	09/07/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5333	DH72114720	Nguyễn Duy Khánh	09/01/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5334	DH72111154	Trần Đăng Khôi	21/07/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5335	DH72114286	Trần Đức Lâm	25/04/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5336	DH72114023	Nguyễn Thị Thùy Linh	07/11/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5337	DH72114701	Trần Nhật Minh	08/10/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5338	DH72114677	Võ Tuyền Ngọc Minh	07/08/2002	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5339	DH72114625	Nguyễn Lê Thảo My	07/11/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5340	DH72114707	Phạm Gia Mỹ	10/09/2002	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5341	DH72114624	Đỗ Thị Như My	04/05/2002	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5342	DH72108942	Nguyễn Ngọc Ngà	21/02/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5343	DH72110021	Nguyễn Kim Ngân	26/04/2003	D21_QT10	Không đạt	KHÔNG THỰC HIỆN NỘI DUNG	Quản trị kinh doanh
5344	DH72114196	Bùi Tường Phương	05/10/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5345	DH72114275	Tô Trọng Nghĩa	07/06/2001	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5346	DH72114252	Tạ Thị Thanh Ngọc	14/06/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5347	DH72114566	Võ Thảo Nguyên	05/11/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5348	DH72114640	Trần Thị ánh Nguyệt	15/04/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5349	DH72113827	La Thị Xuân Nhi	25/01/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5350	DH72114616	Võ Thị Hồng Nhung	18/09/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5351	DH72114468	Nguyễn Thành Phước	11/12/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5352	DH72114656	Phạm Dương Ngọc Phương	29/04/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5353	DH72109170	Tô Tuấn Quang	21/01/2002	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5354	DH72114130	Nguyễn Hoàng Quân	03/10/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5355	DH72114562	Bùi Trí Quyền	04/03/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5356	DH72111645	Nguyễn Văn Quỳnh	26/11/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5357	DH72114210	Võ Khánh Sinh	10/03/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5358	DH72114218	Trần Văn Tài	12/07/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5359	DH72114056	Trịnh Công Thành	16/04/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5360	DH72114732	Huỳnh Thanh Thảo	11/06/2002	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5361	DH72114222	Trần Quốc Thắng	30/10/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5362	DH72110299	Cao Nguyễn Thị Thùy	16/08/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5363	DH72114635	Nguyễn Phương Thúy	12/02/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5364	DH72114157	Trần Thị Kim Thúy	21/09/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5365	DH72108998	Nguyễn Ngọc Anh Thư	18/03/2002	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5366	DH72114600	Phạm Nguyễn Anh Thư	10/11/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5367	DH72113863	Nguyễn Thị Nhật Thương	27/01/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5368	DH72114429	Trần Thị Thủy Tiên	20/09/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5369	DH72114633	Võ Trương Hà Tiên	25/04/2002	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5370	DH72113943	Lê Minh Tiến	23/08/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5371	DH72114017	Nguyễn Thị Thùy Trang	04/03/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5372	DH72114207	Lê Thùy Tranh	18/12/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5373	DH72114248	Nguyễn Trần Quyên Trâm	22/04/2004	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5374	DH72114092	Nguyễn Thị Quế Trân	29/01/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5375	DH72114705	Lê Nguyễn Mỹ Tuyền	09/04/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5376	DH72114066	Trần Phương Minh Tuyền	18/03/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5377	DH72113652	Lê Thị Mỹ Uyên	26/12/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5378	DH72114068	Nguyễn Vũ Như Uyên	14/09/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5379	DH72114482	Hà Thái Vinh	13/10/2003	D21_QT10	Không thực hiện		Quản trị kinh doanh
5380	DH72114224	Then Kah Wai	16/11/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5381	DH72114297	Đào Thị ánh Xuân	02/07/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5382	DH72114007	Phan Phụng Bảo Yên	01/09/2003	D21_QT10	Đạt		Quản trị kinh doanh
5383	DH82107210	Phan Hoàng Quốc Bảo	03/10/2003	D21_XD01	Tốt		Kỹ thuật công trình
5384	DH81905301	Thái Quốc Bảo	21/12/2001	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5385	DH82101271	Nguyễn Đặng Minh Chiến	13/03/2003	D21_XD01	Không đạt		Kỹ thuật công trình
5386	DH82001249	Đoàn Khánh Duy	01/06/2002	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5387	DH82100709	Lê Hoàng Duy	20/09/2002	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5388	DH82108205	Nguyễn Thành Đạt	11/11/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5389	DH82007308	Ngô Hải Đăng	19/02/1999	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5390	DH82107339	Lê Thái Hiền	29/03/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5391	DH82101301	Nguyễn Thái Học	18/07/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5392	DH82107848	Trần Hoàng Huy	10/07/2003	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5393	DH82100561	Nguyễn Tuấn Khanh	07/08/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5394	DH82101514	Nguyễn Hoàng Gia Kiệt	04/08/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5395	DH82107806	Nguyễn Thành Lâm	03/07/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5396	DH82106466	Vũ Quang Lâm	21/08/2003	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5397	DH82103908	Huỳnh Phước Lộc	04/12/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5398	DH82107782	Lê Nguyễn Thành Luân	18/09/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5399	DH82108762	Lê Đức Mạnh	23/05/2003	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5400	DH82106907	Nguyễn Thành Nam	22/05/1998	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5401	DH82100873	Lê Đình Nghiêm	26/06/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5402	DH82100663	Trần Hữu Nhân	19/12/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5403	DH82108945	Nguyễn Minh Nhật	03/07/2002	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5404	DH82108045	Trần Thanh Nhựt	09/02/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5405	DH82101536	Nguyễn Văn Phát	16/04/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5406	DH82102165	Nguyễn Hồng Phúc	11/07/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5407	DH82108471	Phan Trọng Phúc	11/04/2003	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5408	DH82101537	Lê Tấn Phước	11/10/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5409	DH82104497	Huỳnh Ngọc Sơn	23/06/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5410	DH82106363	Lê Thanh Sơn	01/05/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5411	DH82108234	Bùi Phú Thành	11/09/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5412	DH82107532	Trịnh Mạnh Thiên	10/11/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5413	DH82103491	Trần Văn Thịnh	14/11/2003	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5414	DH82101154	Nguyễn Minh Toàn	21/11/2003	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5415	DH82100314	Quách Lê Trí	02/09/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5416	DH82106505	Nguyễn Trường Triệu	01/10/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5417	DH82107841	Võ Thành Trung	16/09/2002	D21_XD01	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5418	DH82101299	Nguyễn Dương Trường	22/10/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5419	DH82101485	Nguyễn Tấn Vũ	10/09/2003	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5420	DH82105806	Lê Tiến Vương	09/06/2003	D21_XD01	Tốt		Kỹ thuật công trình
5421	DH82107762	Huỳnh Hoàng Xum	02/01/2001	D21_XD01	Đạt		Kỹ thuật công trình
5422	DH82114014	Nguyễn Ngọc Bảo	25/02/2003	D21_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5423	DH82112630	Phạm Thế Duy	25/01/2003	D21_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình
5424	DH82107054	Phan Bảo Duy	17/08/2002	D21_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5425	DH82112633	Nguyễn Văn Đăng	02/07/2003	D21_XD02	Không thực hiện		Kỹ thuật công trình
5426	DH82112636	Huỳnh Giang	23/01/2003	D21_XD02	Đạt		Kỹ thuật công trình

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5427	DH82114700	Lý Trí	Hào	26/10/2001	D21_XD02	Không thực hiện	Kỹ thuật công trình
5428	DH82112638	Hà Vinh	Hiền	24/09/2003	D21_XD02	Không thực hiện	Kỹ thuật công trình
5429	DH82113947	Ngô Huyền	Hiếu	05/02/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5430	DH82112642	Hồ Năng	Huy	30/09/2003	D21_XD02	Không thực hiện	Kỹ thuật công trình
5431	DH82112645	Tạ Gia	Huy	24/11/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5432	DH82111066	Sầm Xương	Hung	21/10/2003	D21_XD02	Không đạt	Kỹ thuật công trình
5433	DH82114094	Nguyễn Phước	Khang	15/02/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5434	DH82112651	Nguyễn Thái Anh	Khoa	29/10/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5435	DH82114188	Phan Hoàng Minh	Khôi	13/10/2003	D21_XD02	Không thực hiện	Kỹ thuật công trình
5436	DH82113117	Đặng Thanh	Lân	02/03/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5437	DH82112662	Trần Trịnh Công	Minh	14/04/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5438	DH82112667	Trần Hồ Kim	Ngân	25/10/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5439	DH82114400	Đào Huy Đông	Ngọt	19/10/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5440	DH82114568	Trần Thanh	Phát	20/10/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5441	DH82114112	Trương Hồng	Phú	18/03/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5442	DH82109167	Trương Tấn	Phú	19/08/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5443	DH82112676	Bùi Minh	Phúc	22/11/2003	D21_XD02	Không thực hiện	Kỹ thuật công trình
5444	DH82112680	Mai Thành	Quang	29/01/2003	D21_XD02	Không thực hiện	Kỹ thuật công trình
5445	DH82112687	Nguyễn Văn	Sang	25/04/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5446	DH82114610	Phùng Thế	Son	02/02/2003	D21_XD02	Không thực hiện	Kỹ thuật công trình
5447	DH82112697	Bùi Nhật	Trí	10/11/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5448	DH82112698	Nguyễn Minh	Trí	09/09/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5449	DH82112700	Trần Minh	Trí	23/02/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5450	DH82109017	Trần Minh	Triết	22/06/2003	D21_XD02	Không thực hiện	Kỹ thuật công trình
5451	DH82114692	Võ Nhật	Tuấn	20/11/1995	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5452	DH82112040	Lê Hữu	Tứ	18/10/2003	D21_XD02	Đạt	Kỹ thuật công trình
5453	DH92100769	Trương Khánh	Duy	27/05/2003	D21_TK1TD	Đạt	Design
5454	DH92109340	Bùi Ngọc	Hân	29/09/2003	D21_TK1TD	Đạt	Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5455	DH92109493	Trần Phạm Minh	Thắng	01/05/2003	D21_TK1TD	Đạt	Design
5456	DH92107917	Phạm Thị Thanh	Trúc	07/02/2003	D21_TK1TD	Đạt	Design
5457	DH92103109	Trần Ngọc Khả	Tú	01/01/2003	D21_TK1TD	Đạt	Design
5458	DH92106536	Lê Kim	Yến	09/05/2003	D21_TK1TD	Đạt	Design
5459	DH92101240	Hồng Huỳnh Phương	Dung	02/02/2003	D21_TK2TT	Đạt	Design
5460	DH92109350	Phan Trọng	Hiếu	08/02/2003	D21_TK2TT	Không thực hiện	Design
5461	DH92109386	Đặng Tuấn	Kiệt	17/01/2003	D21_TK2TT	Không thực hiện	Design
5462	DH92105695	Nguyễn Đông	Nam	21/05/2003	D21_TK2TT	Không thực hiện	Design
5463	DH92104450	Lữ Ngọc	Trân	28/02/2003	D21_TK2TT	Không đạt	Design
5464	DH92108857	Nguyễn Anh	Ty	27/09/2003	D21_TK2TT	Không thực hiện	Design
5465	DH92109576	Đỗ Thanh Bình	Yên	22/01/2003	D21_TK2TT	Đạt	Design
5466	DH92109283	Nguyễn Lê Phương	Anh	07/10/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5467	DH92109284	Nguyễn Phụng	Anh	06/06/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5468	DH92107821	Võ Văn Tuấn	Anh	26/12/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5469	DH92109293	Nguyễn Minh	Bảo	16/04/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5470	DH92101044	Lương Tuyết	Băng	29/06/2003	D21_TK3DH1	Không đạt	Design
5471	DH92109298	Võ Nguyễn Hải	Bình	04/10/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5472	DH92109184	Cao Thị Minh	Châu	06/08/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5473	DH92104140	Bùi Hoàng Mỹ Linh	Chi	22/03/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5474	DH92105543	Nguyễn Minh	Chí	22/03/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5475	DH92101471	Chen Yi	Chin	29/08/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5476	DH92106012	Hoàng Văn	Cường	20/01/2003	D21_TK3DH1	Tốt	Design
5477	DH92101460	Đỗ Văn Tiến	Đạt	29/01/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5478	DH92005753	Trần Thành	Đạt	13/01/2002	D21_TK3DH1	Không thực hiện	Design
5479	DH92103068	Võ Thành	Đạt	05/04/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5480	DH92108622	Lê Ngọc	Hà	19/11/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5481	DH92103278	Phương Đỗ Nguyệt	Hằng	17/06/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design
5482	DH92101365	Trần Quốc	Hội	29/03/2003	D21_TK3DH1	Đạt	Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5483	DH92112745	Nguyễn Công Huân	13/04/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5484	DH92100362	Phạm Nguyễn Gia Huy	18/09/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5485	DH92107598	Phạm Thanh Huy	24/10/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5486	DH92102624	Trương Minh Huy	17/07/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5487	DH92106447	Trương Quốc Huy	14/03/2003	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5488	DH92100016	Từ Dân Huy	21/04/2001	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5489	DH92109377	Phan Hoàng Khang	07/12/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5490	DH92109378	Đỗ Quốc Khánh	26/10/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5491	DH92102096	Trần Ngọc Hoàng Kim	14/03/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5492	DH92109393	Nguyễn Đình Hải Linh	12/10/2003	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5493	DH92108469	Nguyễn Phương Linh	05/11/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5494	DH92109130	Nguyễn Thị Mỹ Linh	08/05/2002	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5495	DH92109395	Nguyễn Thị Yến Linh	15/04/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5496	DH92107679	Phạm Thị Phước Loan	26/01/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5497	DH92104434	Phạm Đức Mạnh	16/06/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5498	DH92107244	Cao Hoàng Minh	30/08/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5499	DH92103139	Lê Thị Bảo Minh	22/11/2003	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5500	DH92104814	Trần Quang Minh	10/05/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5501	DH92104287	Lê Hữu Nam	10/12/2003	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5502	DH92106091	Đào Trọng Nghĩa	04/03/2003	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5503	DH92004053	Nguyễn Trung Nghĩa	15/06/2002	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5504	DH92109427	Phạm Châu Ngọc	22/10/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5505	DH92101618	Trần Thị Cẩm Nguyên	22/03/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5506	DH92109070	Nguyễn Lê Ngọc Nhi	05/03/2003	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5507	DH92100522	Trịnh Huỳnh Nhi	18/09/2003	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5508	DH92100277	Lâm Bội Như	19/12/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5509	DH92109449	Huỳnh Thị Ngọc Oanh	26/08/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5510	DH92108688	Nguyễn Tuấn Phát	10/03/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5511	DH92109457	Võ Quang Phúc	06/07/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5512	DH92109463	Lâm Thị Chúc Phương	16/09/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5513	DH92101603	Lê Minh Quân	08/12/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5514	DH92100809	Cao Thoại Quỳnh	07/03/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5515	DH92106043	Huỳnh Ngọc Ren	27/11/2003	D21_TK3DH1	Không thực hiện		Design
5516	DH92106701	Diệp Vinh Sâm	25/10/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5517	DH92106133	Phan Duy Tân	10/03/2002	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5518	DH92100804	Nguyễn Hưng Thịnh	05/11/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5519	DH92107682	Triệu Hồng Thơm	03/09/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5520	DH92101419	Nguyễn Văn Thuận	07/05/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5521	DH92101747	Nguyễn Hoàng Minh Thu	10/01/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5522	DH92103802	Trần Quốc Toàn	07/08/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5523	DH92103114	Bùi Nguyễn Thùy Trang	13/07/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5524	DH92102764	Đặng Ngọc Bảo Trân	24/10/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5525	DH92104089	Lê Trần Xuân Trường	03/01/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5526	DH92104284	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú	27/02/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5527	DH92100458	Lê Nguyễn Thảo Vy	08/09/2003	D21_TK3DH1	Đạt		Design
5528	DH92109278	Hồ Nhật An	13/12/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5529	DH92114053	Hà Lê Tuấn Anh	09/10/2002	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5530	DH92114734	Tạ Hồng Anh	01/11/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5531	DH92109299	Đoàn Ngọc Châu	21/01/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5532	DH92109300	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	21/09/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5533	DH92109325	Nguyễn Thành Đạt	04/01/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5534	DH92109326	Nguyễn Tuấn Đạt	19/11/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5535	DH92110849	Nguyễn Thị Cẩm Hà	22/02/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5536	DH92113295	Đặng Gia Hân	16/10/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5537	DH92114010	Hàng Gia Hân	12/03/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5538	DH92109355	Phan Đức Huân	25/11/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5539	DH92109356	Bùi Quang Huy	07/04/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5540	DH92113984	Huỳnh Gia Huy	14/05/2003	D21_TK3DH2	Không đạt		Design
5541	DH92109358	Huỳnh Khắc Huy	23/10/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5542	DH92109369	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	29/09/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5543	DH92109375	Lê Vĩ Khang	02/12/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5544	DH92114521	Thạch Bảo Khang	16/09/2002	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5545	DH92113350	Nguyễn Anh Khôi	17/02/2002	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5546	DH92109383	Nguyễn Minh Khôi	22/12/2002	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5547	DH92109391	Phạm Thị Kim Liên	14/06/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5548	DH92109416	Nguyễn Xuân Nam	23/09/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5549	DH92109418	Lê Vũ Thiên Nga	01/05/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5550	DH92114165	Tạ Nguyễn Ngọc Ngân	01/08/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5551	DH92109425	Nguyễn Phương Nghi	15/05/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5552	DH92120093	Bùi Trọng Phi	09/10/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5553	DH92109459	Đỗ Tiến Phước	20/01/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5554	DH92109460	Trần Thành Phước	22/09/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5555	DH92109461	Bùi Thị Bích Phương	19/04/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5556	DH92101864	Nguyễn Thu Phương	11/11/2002	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5557	DH92109205	Nguyễn Trần Quang	02/05/2003	D21_TK3DH2	Tốt		Design
5558	DH92109469	Nguyễn Thế Anh Quân	12/03/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5559	DH92114339	Nguyễn Trúc Như Quỳnh	29/11/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5560	DH92114335	Nguyễn Thành Sơn	24/09/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5561	DH92108615	Lê Thanh Tài	04/07/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5562	DH92114709	Nguyễn Hữu Tài	12/06/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5563	DH92111698	Phạm Văn Tấn Tài	12/08/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5564	DH92114111	Nguyễn Ngọc Thiên Thanh	23/12/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5565	DH92109486	Lưu Huỳnh Minh Thành	03/04/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5566	DH92109487	Ngô Công Thành	28/02/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5567	DH92114047	Trần Hải Thành	17/01/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5568	DH92105697	Nguyễn Phú Thăng	14/01/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5569	DH92109492	Phạm Thanh Thăng	16/01/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5570	DH92109495	Phạm Đông Thi	08/04/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5571	DH92109497	Đoàn Minh Thiên	24/02/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5572	DH92108963	Lê Võ Anh Thư	13/11/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5573	DH92109511	Nguyễn Phương Thư	01/08/2003	D21_TK3DH2	Không đạt		Design
5574	DH92109518	Trương Huỳnh Minh Tiến	02/01/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5575	DH92108741	Nguyễn Thị Thùy Trang	23/03/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5576	DH92006223	Tô Võ Hoàng Triều	25/11/2002	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5577	DH92109535	Vũ Văn Trụ	03/08/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5578	DH92108558	Ngụy Thành Trung	11/05/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5579	DH92114657	Võ Phan Trường	06/10/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5580	DH92109541	Nguyễn Ngọc Tú Tú	22/07/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5581	DH92109546	Lưu Thái Quốc Tuấn	10/09/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5582	DH92109548	Phạm Anh Tuấn	25/01/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5583	DH92109549	Trần Anh Tuấn	13/11/2003	D21_TK3DH2	Không thực hiện		Design
5584	DH92109550	Lê Phan Nhật Tuệ	19/09/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5585	DH92109552	Võ Văn Túy	13/02/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5586	DH92107124	Ngô Thanh Ngọc Phương Uyên	23/09/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5587	DH92109561	Nguyễn Thị Anh Vân	07/02/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5588	DH92114712	Phạm Mai Hoàng Yến	17/04/2003	D21_TK3DH2	Đạt		Design
5589	DH92109113	Nguyễn Thị Ngọc ánh	05/08/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5590	DH92113707	Phạm Tấn Bình	23/05/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5591	DH92104191	Nguyễn Thành Đạt	22/07/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5592	DH92105656	Nguyễn Phúc Duy Hân	06/05/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5593	DH92100627	Trần Duy Nhật Huy	01/06/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5594	DH92109394	Nguyễn Thị Thùy Linh	06/08/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Kết Quả	Ghi Chú	Khoa
5595	DH92109410	Nguyễn Quốc Minh	30/11/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5596	DH92106074	Nguyễn Ngọc Nga	07/10/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5597	DH92109430	Phan Phúc Nguyên	21/04/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5598	DH92100119	Bùi Trịnh Minh Nhật	17/02/2001	D21_TK4NT	Không thực hiện		Design
5599	DH92105075	Nguyễn Trần Khánh Quân	02/10/2003	D21_TK4NT	Không thực hiện		Design
5600	DH92101778	Nguyễn Đức Thái	30/01/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5601	DH92113510	Lê Thị Thúy Thanh	05/05/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5602	DH92100355	Nguyễn Công Thành	09/02/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5603	DH92109494	Trịnh Quốc Thắng	20/01/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5604	DH92100936	Nguyễn Quốc Tuấn	13/04/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5605	DH92101576	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	09/02/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5606	DH92100645	Bùi Thanh Vân	07/04/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5607	DH92109564	Nguyễn Phạm Công Vinh	31/12/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5608	DH92109565	Nguyễn Phúc Quang Vinh	12/05/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5609	DH92100504	Đỗ Thanh Vy	22/05/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design
5610	DH92107786	Phạm Kim Xuân	28/02/2003	D21_TK4NT	Đạt		Design